ĐẠI NAM THỰC LỤC

TẬP V

CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ I

TIMSACH.COM.VN

Tổ phiên dịch VIỆN SỬ HỌC
phiên dịch

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC
HÀ-NỘI — 1963

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

Tự-đức năm thứ 14 [1861] tháng 5, ngày 25, nhà vua dụ rằng: « Nay cứ bọn tổng tài Quốc sử quán là hiệp biện đại học sĩ lãnh Lễ bộ thượng thư sung Cơ mật viện đại thần, sung Kinh diên giảng quan, kiêm lãnh Quốc tử giám sự vụ, kiêm quản Hộ bộ ấn triện, Phan Thanh Giản, phó tổng tài là Hình bộ thượng thư sung Kinh diên nhật giảng quan, chuyên quản Khâm thiên giám sự vụ, Trương Quốc Dụng, toản tu là Lễ bộ hữu tham tri, kiêm quản Hàn lâm viện ấn triện, Phạm Hữu Nghi và Hồng lô tự khanh Lê Lượng Bạt, tâu nói đã soạn xong sách *Thánh tổ Nhân hoàng đế thực lục chính biên*, xin đem khắc in, xem tờ tâu trẫm rất yên lòng. Nước có chính sử, ghi chép công tốt, để lại lâu dài. Bởi thế, các sách Thuật Hán (1), Tôn Nghiêu (2), Thánh chính (3), Nhật lịch (4) là để làm diển chương lớn của một đời. Nhà nước ta, thần truyền thánh nối, hơn 200 năm,

---

(1) Thuật Hán: Chỉ những sách *Sử ký*, *Hán thư*, *Đông quán Hán kỷ*, thuật lịch sử đời Hán.

(2) Tôn Nghiêu: *Tôn Nghiêu tập* của Trần Quán đời Tống.

(3) Thánh chính: Sách chép về chính trị của thánh triều. Chu Tất Đại đời Tống được sai biên loại về quan chế do « Thánh chính » đã định.

(4) Nhật lịch: Nhật ký của sử quan.

https://tieulun.hopto.org

cũng như Thương Chu gây dựng, nguồn gốc dài lâu.

Thế tổ Cao hoàng đế ta, mặc áo nhung y, dẹp yên cả nước, tạo nên thái bình, quy mô dựng nghiệp lưu truyền là để giúp người sau, đều chính đáng mà không thiếu sót.

Hoàng tổ ta là Thánh tổ Nhân hoàng đế, lấy tư chất bực thượng thánh, giữ vận nước được hanh thông, thông minh duệ trí, rực rỡ hành vi, gốc ở công cách trí thành chính (1), suy làm việc bày sắp bổ thêm, tùy thời mà dựng đặt, đều có thứ tự nhất định. Lớn thì các việc Giao Miếu Triều đình, gần thì các việc cung cấm con cháu. Đặt ra bộ, viện, tự, các, chia ra tỉnh, phủ, huyện, châu. Lễ nhạc rõ ràng, phẩm thức đầy đủ. Lại làm quan châm (2) để răn bảo người chức vị ; nên kẻ quyền hãnh (3), để trong sạch chốn quan trường. Định mưu chước lớn để bày phương pháp làm quan ; ban điều dạy bảo, để chỉnh phong tục dân chúng. Cấm tuyệt dị đoan để tôn sùng đạo chính ; ban cấp sách vở để ra ơn sĩ lâm. Đặt khoa thi lấy học trò mà nhân tài nối dậy ; cầy ruộng tịch khuyên nghề ruộng mà dân được đủ no. Phàm khi hai kỳ có loạn thì sai tướng ra quân, đánh dẹp nơi nào, võ công hoàn hảo. Trừ hết giặc Xiêm thì biên cương yên ổn ; đặt ra Trấn-tây thì bản đồ rộng thêm. Công đức thánh thần, sáng soi trời đất. Giáo hóa lâu ngày, thịnh trị đủ phúc. Để trên noi theo mưu mô rực rỡ của Thế tổ Cao hoàng đế ta, để làm rạng thêm ơn trạch để lại cho cháu chắt của liệt thánh hoàng đế. Thực đường hoàng thay ! Trong khoảng 21 năm, dựng công vời vợi, lòng thành kính cung. Thực là những chuyện vẻ vang

(1) Cách vật, tri tri, thành ý, chính tâm.
(2) Quan châm : Lời răn bảo các quan.
(3) Quyền hãnh : Người quyền thế, gần gũi với vua.

https://tieulun.hopto.org

của một thời không thể viết sao cho hết được. Từ năm Minh-mệnh thứ 2 [1821], đặt ra Sử quán, sai quan sửa soạn sách *Liệt thánh thực lục* định làm Tiền biên, Chính biên, thể tài nghĩa lệ, đều do thánh tâm định đoạt. Bàn lễ nghĩa, xét văn chương, đủ cả ở đấy. Kính nghĩ, bực đại thánh nhân chế tác, thực đủ chiết trung nghìn đời để soi rõ lòng tin của thiên hạ.

Hoàng khảo ta là Hiến tổ Chương hoàng đế, lấy tư cách thánh mà nối nghiệp thánh, tâm pháp trị pháp (1) tinh vi, đã hợp quy củ, mà công việc sáng tác noi theo cũng thêm thịnh lớn và sáng sủa rõ rệt. Năm Thiệu-trị thứ 1 [1841] lại mở Sử cục, sai soạn *Thánh tổ Nhân hoàng đế thực lục chính biên*. Năm thứ 4 [1844] làm xong *Thực lục tiền biên* về Thái tổ Gia dụ hoàng đế và liệt thánh hoàng đế, đã giao khắc in, trang hoàng thành pho để vào kho sách. Lần này *Thực lục chính biên* về Thế tổ Cao hoàng đế và *Thực lục chính biên* về Thánh tổ Nhân hoàng đế, hiện đương biên soạn, chuẩn định chương trình, dạy bảo cặn kẽ, rộng cho năm tháng, cốt sao cho được hoàn thành. Ấy thánh nhân để ý về việc biên soạn, thận trọng như thế đấy.

Ta là con nhỏ, chịu cơ nghiệp lớn này, nhớ mãi sự khó về sáng nghiệp thủ thành (2), nghĩ tới đức tốt về phong hóa công lao. Năm Tự-đức thứ 1 [1848] đã làm xong sách *Thực lục chính biên* về Thế tổ Cao hoàng đế, đem ra khắc in, để vào kho sử của hoàng triều.

Kính nghĩ bản thực lục về hoàng tổ là Thánh tổ Nhân hoàng đế đã được hoàng khảo ta là Hiến tổ Chương hoàng đế trước sau xét định, đạo thường phép

---

(1) Tâm pháp: Phép giữ lòng cha con truyền cho nhau. Trị pháp: Phép trị nước.

(2) Sáng nghiệp thủ thành: Dựng nghiệp mới, giữ nghiệp sẵn.

https://tieulun.hopto.org

lớn, cũng đã rõ ràng rồi, mà vẫn ra lệnh cho các sử quan hết sức biên chép mài gọt mà lần lượt đã tiến trình bản mẫu. Trong đó sự tích có một vài chỗ nên nghiên cứu sửa chữa, ta lại kính cẩn sửa đổi, đã giao cho bổ thêm vào, công việc đã xong. Kể từ năm Thiệu-trị thứ 1 đến nay, trải 20 năm, mới thành được sách đầy đủ thế này. Nghĩ Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, kính trời bắt chước tổ, hòa thuận thân thích, thể tất bề tôi, quý học trò, yêu nhân dân, chuộng văn chương, xét việc võ. Phàm những dấu tích hành động cuốn mở, vẫn đã sáng như mặt trời và tinh tú, rung động cả trên trời dưới đất, thực nên khắc vào bản in, để làm gương vẻ vang cho nghìn thu, thì mới có thể tỏ được lòng ta kế tự không quên. Rồi đây lại biên tập xong *Thực lục chính biên* về Hiến tổ Chương hoàng đế, kính cẩn đem khắc in thành sách, mà chứa cất, làm cho rạng rỡ công hóa thánh thần của nước Đại-nam ta, mà để làm gương cho đế vương nghìn muôn đời sau.

Vậy lần này tu sửa *Thực lục chính biên* về Thánh tổ Nhân hoàng đế, được bao nhiêu quyển, lập tức cho Thái sử chọn ngày tốt để mở cục ở trong Sử quán khởi công làm ngay, vẫn giao các viên toản tu ở quán kiểm soát nét chữ và khoản thức, cốt được ổn thỏa. Viên tổng tài đại thần ở quán cũng phải gia tâm xem xét để cho chóng xong bộ sách lớn này. Nhân công vật liệu để làm, cần dùng thế nào thì do hữu tỳ kính cẩn ứng biện. Các ngươi phải kính theo đó mà làm.

∴

Bọn thần là tổng tài, phó tổng tài, toản tu Quốc sử quán kính cẩn tâu lên về việc soạn xong sách *Thực*

https://tieulun.hopto.org

lục chính biên về Thánh tổ Nhân hoàng đế, xin đem chạm khắc để tỏ rõ việc to lớn rực rỡ.

Trộm nghĩ từ xưa thánh đế minh vương, nối trời mở mối, dấy giáo hóa, đến thái bình, để thành cuộc thịnh trị sáng sủa của một đời, đức tốt công lo, tất phải chép vào sách sử để lại đời sau mãi mãi. Sự nghiệp cao xa rộng rãi của nhị đế (1) và thói tốt thuần phác của tam vương (2) thấy chép ở các thiên Điển Mô Huấn Cáo (3), đều là chép thực về lời nói việc làm và chính sự của đế vương. Các vua giỏi đời Hán Đường Tống Minh, công việc làm mỗi đời một khác, đời nào cũng có sách sử để chép việc đời ấy.

Nước An-nam ta, các đời Đinh Lý Trần Lê dấy lên, sách chép hãy còn thiếu sót, tìm đến chỗ thành công cao cả, văn chương rực rỡ, rạng cho đời trước, để lại đời sau, vì với các đế vương, chưa có đời nào tốt đẹp được như thánh triều ta cả.

Nhà nước ta, dựng nền ở cõi Nam, thần truyền thánh nối hơn 200 năm, ơn đức đầy rẫy, đã sâu lại xa. Thế tổ Cao hoàng đế ta lấy thánh đức võ công, dựng nghiệp trung hưng, thu cả nước Việt, tự mình làm nên thái bình, công cao đức lớn, tốt đẹp không cùng. Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, có tư chất thượng thánh làm cho vận nước lại sáng tươi, noi theo đức trước, rạng rỡ công xưa, năm Minh-mệnh thứ 2 đặt ra Sử quán, sai quan soạn thực lục về các đời liệt thánh, định làm *Tiền biên Chính biên*, thể tài nghĩa lệ tự ý ngài quyết định cả. Sử sách quý báu ức muôn đời của nước Đại-nam ta, thực khởi đầu từ đấy.

---

(1) Nhị đế: Đường Nghiêu và Ngu Thuấn.
(2) Tam vương: Hạ Thương Chu.
(3) Điển, Mô, Huấn, Cáo: Các thiên ở Kinh Thư.

https://tieulun.hopto.org

Hiến tổ Chương hoàng đế ta, noi theo chí trước, lại mở Sử cục, sai soạn sách *Thực lục chính biên* về Thánh tổ Nhân hoàng đế, chuẩn định chương trình, dạy bảo cặn kẽ, lại còn rộng cho năm tháng, cốt sao cho được hoàn thành. Năm Thiệu-trị thứ 4 [1844] làm xong *Thực lục tiền biên* về các đời liệt thánh, đã tâu xin đưa khắc in rồi.

Nay Hoàng thượng ta, noi theo đức trước, sáng thêm nền văn, năm Tự-đức thứ 1 làm xong *Thực lục chính biên* về Thế tổ Cao hoàng đế, đã tâu lên và được chuẩn khắc in để vào kho sử. Năm Tự-đức thứ 2 vâng chỉ dụ, trong có một khoản nói rằng: « Thực lục về đời hoàng tổ ta là Thánh tổ Nhân hoàng đế, hiện đương sửa chữa, phải nên sớm biên tập xong, để cho hoàn thành bộ sách quý. Thực lục về đời hoàng khảo ta là Hiến tổ Chương hoàng đế thì soạn chép nối vào, cũng nên kịp bạn xét chữa, để bảo cho đời sau. Nhưng phải nghĩ kỹ rằng: Ba quyền lớn (1) trong cõi thì sử là một. Trong năm điều khó (2) của tác giả, sử là kiêm cả. Huống chi hoàng tổ và hoàng khảo ta, tâm pháp truyền trao rất tinh, trị thống mở dăng rất diệu, làm ra thật là thánh, trí thuật lại thật là thông minh, bày ở văn thư thì pháp độ rất tường, ghi ở tả sử thì góp nhặt rất kỹ, xét sửa

---

(1) Vực trung tam đại: Ba quyền lớn trong đất nước; lời của Cơ Hằng nói « Trong cõi có ba cái lớn, trời là lớn, đạo là lớn, sử là lớn ».

(2) Năm điều khó: Viên Sơn Tùng, một sử gia đời Tấn, phàn nàn về viết sử có năm điều khó: 1) Tài liệu bề bộn mà không hoàn chỉnh; 2) Văn chép thô tục mà không trang nhã; 3) Sách chép không đúng thực lực; 4) Việc thưởng phạt không đúng lẽ phải; 5) Lời văn chép không nổi bật được phẩm chất của sự việc (Xem *Phương đình tùy bút*, quyển hạ).

https://tieulun.hopto.org

tìm tòi, việc rất bề bộn. Sử thần các ngươi đều nên gia tâm kê cứu, hết sức chép sửa, cốt sao cho văn có đủ bằng chứng, việc đều ghi được sự thực, thì mới làm cho thêm rạng đức sáng đời trước, để rõ tin sử để lại đời sau. Phải kính theo lời dụ ấy ». Bọn thần vâng lời, hết lòng cứu xét, lần lượt soạn chép. Kính xét *Thực lục chính biên Đệ nhị kỷ* về Thánh tổ Nhân hoàng đế, hiện thành bản mẫu cộng 220 quyển, đã lần lượt tiến trình, cúi đợi quyết định. Trong ấy có chỗ nào sự tích chưa được rõ ràng, chữ viết hơi có nhầm lẫn, được phê bảo, giao cho sửa đổi lại, bọn thần đã kính cẩn nghiên cứu tìm tòi, các khoản nên sửa chữa đã lần lượt kính cẩn bổ vào, tiếp tục tiến lên.

Cúi nghĩ rằng: Quốc triều ta sau khi dẹp yên cả nước, văn tự cỡ xe đều đã như nhau, ở trong ở ngoài đều được yên lặng, thực là lúc nên dựng đặt mọi việc. Thánh tổ Nhân hoàng đế, lấy đức thánh nối nghiệp thánh, mở mang trăm việc, tô điểm thái bình, lớn thì việc Giao Miếu Triều đình, gần thì việc ở cung cấm con cháu; đặt ra bộ viện tự các, chia ra tỉnh phủ huyện châu; then máy khuôn phép, đầy đủ rõ ràng. Đến cả những việc nên kẻ quyền hãnh, tuyệt hẳn dị đoan, mềm mỏng với người xa, giữ vững lấy bờ cõi, không việc gì là không đề phòng, uốn nắn làm thành phép tắc; tìm dấu tích kinh luân của đế vương xưa, chắc cũng không hơn được thế. Kịp khi hai kỳ có loạn, sai tướng ra quân, trao cho phương lược, quân trời đánh chỗ nào thì như chớp giật sấm vang, không đến vài năm mà đã quét được giặc Sơn-âm, bình được giặc Đề-định, trừ hết giặc Xiêm, lấy lại Phiên-an, mở đất Trấn-tây, võ công cáo thành, bản đồ thêm rộng. Nghĩ trong khoảng 21 năm, càn khôn mở đóng, trời đất vần xoay, chính trị rỡ ràng, đạo hóa tràn

https://tieulun.hopto.org

khắp, vũ công văn đức, sáng rọi mọi nơi. Vì thế, hòa khí đem điềm hay, phúc trời dài thêm mãi; nước sông chảy thuận, thóc lúa được mùa; muôn tuổi điềm lành, tam đa chúc phúc. Lấy đức của thánh nhân, làm nên trị hiệu của thánh nhân, để hưởng phúc của thánh nhân, thịnh trị và phúc to, khó mà nói cho rõ được. Hiến tổ Chương hoàng đế ta, lại làm sáng rạng và thịnh lớn thêm. Phàm thấy ở ngôn hành chính sự, pháp độ kể cương, những điều sáng sủa rỡ ràng, thật đủ làm gương soi cho đế vương nghìn muôn đời. Bọn thần đều đã vâng mệnh, đem công việc từ năm Minh-mệnh thứ 1 đến năm thứ 21, xét từng năm chép lên, theo từng việc viết vào, kể từ năm Thiệu-trị thứ 1 đến nay, trải 20 năm, lần lượt tiến trình xét định. Tinh thần cuốn mở làm lung và dương lối giúp dập định đến của thánh nhân, bày tỏ ra ở nơi phương sách, đều rõ ràng, đầy đủ cả.

Nay xin dâng bản mẫu đã xong về *Thực lục chính biên Đệ nhị kỷ* về Thánh tổ Nhân hoàng đế, đã được chuẩn cho chọn ngày tốt khởi công chạm khắc. Rồi sau *Thực lục chính biên* về Hiến tổ Chương hoàng đế soạn chép xong, cũng sẽ thứ tự tiến trình, tâu xin đem khắc, để cho hoàn thành bộ sách lớn mà rạng vẻ sáng lành, để được ngửa thấy sự tốt về mưu mô công liệt, đức thịnh về văn võ thánh thần, đều để mãi không bao giờ hết được. Bọn thần mong mỏi không biết chừng nào. Xin kính cẩn tâu lên.

Việt tại năm Tự-đức thứ 14 [1861] tháng 5 ngày 15.

Ký tên:

Thần Phan Thanh Giản.
Thần Trương Quốc Dụng.

https://tieulun.hopto.org

Thần Phạm Hữu Nghi.
Thần Lê Lượng Bạt.

[Vua phê]: Y lời tâu, kính cẩn khởi công làm.

∴

Bọn thần là tổng tài, phó tổng tài, toản tu Quốc sử quán, kính cẩn tâu về việc đã khắc in xong sách *Thực lục chính biên* về Thánh tổ Nhân hoàng đế.

Hòm ngọc mở diềm, sách quý nêu sáng, bọn thần thực lấy làm vui vẻ, kính cẩn dâng biểu tiến lên.

Trộm nghĩ: Mệnh lớn tự trời cho, nguồn thịnh ức năm còn mãi; sách quý như mặt trời đẹp, vẫn tại nghìn thuở đấy lên. Đức tốt rỡ ràng, chứng sáng giữ mãi.

Bọn thần trộm nghĩ: Thánh nhân làm gì, quy mô thể thông cao hơn cả trăm vua: thế đạo thịnh, giường mối văn chương truyền mãi đến muôn thuở. Cho nên, chính trị của Nghiêu Thuấn Vũ Thang Văn Vũ, sách vẫn còn ghi; mà văn ở Điển Mô, Huấn Cáo, Thệ Mệnh, đời nọi làm phép. Các đời từ Hán Đường mà xuống đều có thành thư: nước ta từ Đinh Lý đến nay còn nhiều thiếu sót. Phương chi thực lục ghi chép đã rõ ràng, so với chính sử thể tài có khác. Ban huấn điều, lập chính thể, nhóm họp nghĩa sâu rộng của các đời; nọi phúc tốt, nối đức hay, rạng rỡ văn ngang dọc vùng trời đất. Nhà nước ta, gây nền ở Nam phục, đóng đô ở Xuân-kinh. Truyền nối hơn hai trăm năm, đời chồng phúc cả; mở đất mấy nghìn trăm dặm, dân theo người nhân. Khuôn phép đầy đủ, rõ hệ thống ở tiền biên; nhân trạch sâu dầy, để đức to cho hậu thế.

https://tieulun.hopto.org

Thế tổ Cao hoàng đế ta, hợp tam linh(1) mà mở quẻ bói, nhân ngũ vận(2) mà chịu cơ đồ. Nổi giận để đánh giặc Tây-sơn, sấm sét vang lừng khoảng sông Giang sông Hán; đón rước có người dân đất Bắc, vui mừng đón rước dâng lụa huyền lụa vàng. Đã làm nghĩa để dẹp kẻ bạo tàn; lại nhân thời mà sửa sang chính trị. Gây dựng cương kỷ, giáo hóa mới đẹp ban ra; thi hành đức nhân, ca ngợi hòa bình vang nổi. Công to nghiệp lớn, đã sáng nghiệp, lại trung hưng; việc tốt tiếng hay, rạng tổ tiên, yên con cháu. Trị thống muôn năm khuôn phép, dày rẫy mưu hay; chính biên nhất kỷ chép ghi, lưu truyền tiếng đức. Là bởi, trời thêm cõi rộng, từ Lạc Hùng trở lại chưa từng nghe; đời hưởng văn minh, khí số thịnh lên có từ đấy.

Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, gồm tinh sáng khôn, đương vận thịnh vượng. Theo đức ôn hòa của Nghiêu đế, văn võ thánh thần; nối sáng sâu xa của Văn vương, nhân từ hiếu kính. Một lòng thành vận dụng, chỗ trai cư vẻ rỡng hiện, vực lặng sấm vang; ba điều thiện tuân theo, mặt trời tỏ mặt trăng tròn, bề nhuần sao sáng. Thiện lớn chọn tự lòng trời; sáng lớn minh nhận ngôi báu. Trù thứ năm dựng cao, có đức người thánh được thời người thánh; nền muôn hóa rộng mở, lấy tâm vua thuấn làm chính vua thuấn. Dấu đặt Sử cục, thu về sách sót bốn phương; chia mệnh nho thần, soạn chép bản triều thực lục. Dựng xây Thế miếu, lòng hiếu tưởng lên xuống ở sân; thờ phụng Từ cung, ban ơn khắp trong ngoài dân thứ. Nhạc tám cung hòa hợp, chim muông lại múa như nhạc Ngu; đỉnh chín chiếc đúc nên, quỷ

---

(1) Tam linh : Trời, đất, người.
(2) Ngũ vận : Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ.

https://tieulun.hopto.org

quái sợ hãi như đình Hạ. Kính đối chốn Giao đàn, vâng đức lớn để nuôi muôn vật; minh cày ruộng để tịch, theo thời tiết mà khuyên nhà nông. Các cửa mở rộng suốt, để thông tai mắt mọi nơi; hiệu nước đổi mới ra, để tỏ đất nước nhất thống. Trang kính đối trong cung khổn, gây vương hóa theo thơ Quan thư (1); thuận hòa xử với họ hàng, rõ trung tín như thơ Hàng vĩ (2). Đặt chín khanh để đốc suất công việc, mà nghĩa thừa hành giúp đỡ phân minh; chia các tỉnh để tuyên chính trị dân, mà tệ áp chế chuyên quyền đổi hết. Binh có chế độ 5 người lấy 2, việc võ không nhàm mà đều tinh; dân chỉ cung cấp 10 phần lấy 1, thuế đã nhẹ mà thường được miễn. Nêu cao hiếu thuận, hậu đãi tuổi già, rèn luyện lấy thói nhân nghĩa đạo đức; đặt nhà học hiệu, mở đường khoa cử, cổ động cho đạo lễ nhạc thi thư. Cân nhắc đo lường, trăm việc đều tốt; khoa điều luật lệnh, năm hình có dùng. Đi tuần để giúp đỡ dân, mùa thu xem gặt, mùa xuân xem cày; đắp đê để phòng nước lụt, như mắt trông thấy, như mình đến nơi. Triều chính không thiếu sót điều gì, mà hỏi han tới cả người cắt cỏ kiếm củi; nhân dân bị tai hại một chút, mà đuốc sáng soi khắp chốn vách nát nhà tranh. Phàm việc biến thông giáo hóa, đều là quyền lớn sáng tạo xây dựng của thánh nhân; và việc lo xa xét nhỏ, đều là đạo gốc chế trị giữ nước của người cổ. Kịp lúc hai kỳ có loạn, một giận yên dân. Chước la mưu sâu, đánh dâu hẳn được đấy; núi lay biển động, bền mấy cũng phải tan. Dẹp giặc Xiêm-la, hạ

---

(1) Quan thư: Thơ Quan thư, thiên Quốc phong ở *Kinh Thi*, nói đức tốt của bà Hậu phi vợ Văn vương.

(2) Hàng vĩ: Thơ Hàng vĩ, thiên Tiểu nhã *Kinh Thi*, nói về đạo anh em hiếu hữu với nhau.

https://tieulun.hopto.org

thành Phiên-an, uy linh lẫm mạnh sông núi; quét giặc Sơn-âm, bình giặc Đề-định, thanh giáo thông cả Man Lào. Xa lại gần ưa, không đâu chẳng phục; công nên trị định, sáng hơn đời xưa. Hàng năm thường thấy được mùa; sông trong vẫn nêu điềm tốt. Trời đất yên lặng, cỏ đức được hòa; trăng sao sáng soi, tuổi thọ hưởng phúc. Sớm hôm lo sợ, kính mệnh trời ở lúc vui yên; nhân nghĩa rõ ràng, vâng thần công ở nơi sâu kín. Cầu đến trị an, lúc nào cũng lo vì trăm họ; tôn thân cũng thế, phúc lành chúc tụng một người.

Tốt lắm thay! Trời mở thịnh trị, thánh lại tài năng. Cứng mạnh thẳng ngay mà tinh tuỳ, thể kiền làm mãi không thôi; rộng dày cao sáng mà dài lâu, lòng thành rất mực chứng rõ. Đạo đủ cả, kính trời bắt chước tổ; chăm chính yêu nhân dân. Ngày mới thêm gọi là thịnh; có tất cả gọi là to. Đức rộng về xét tinh vật, biện tài người, mến chư hầu, yêu người ngái. Có phạm vi mà không quá; uốn nắn nên không sót ai. Rực rỡ một sách Chính yếu, làm lụng cuốn mở, như thế kỹ càng; chói lọi các tập văn thơ, nhã tụng âu ca, nghe ra văng vẳng. Lối trị ngày càng đổi mới, bỏ hết thói gian lậu nhân tuần các đời gần; thái hòa lại thấy ngày nay, thêm mở rộng văn vật thanh danh của đất nước. So với nhị đế tam vương, như cùng một đạo; nên cùng tam phần (1) nhị điển (2), truyền đến vô cùng.

Hiến tổ Chương hoàng đế ta, kính vâng mưu xưa, noi theo phép lớn. Đời trước đắp nền, đời sau dựng cột, thời thịnh thêm rộng sửa sang; ăn thấy ở canh, đứng

---

(1) Tam phần: Sách chép về đời Phục-hy, Thần-nông, Hoàng-đế.

(2) Là Nghiêu điển và Thuấn điển trong *Kinh Thư*.

https://tieulun.hopto.org

thấy ở tường, đạo hiếu thực kiêm kế thuật. Bên tả ghi lời nói, bên hữu ghi việc làm, công đức để ở lịch hàng ngày ; làm ra gọi là thành, thuật lại gọi là minh, sự thực làm tỏ gương nghìn thủa. Nhờ thánh dụ nêu ra nghĩa lệ ; để sử thần hết sức xét tìm. Duy biên chép phải được kỹ càng, mà rạng mở còn xin chờ đợi.

Hoàng thượng ta, theo chí đời trước, làm rạng mưu sâu. Truyền phép trị về nguy vi tinh nhất (1), nắm đạo trung của vua Nghiêu (2) để giữ gìn ; dựng nghiệp nước về kiến đốc cơ cần (3), nhẫm đức tốt của nhà Chu mà theo đõi. Bèn xét định mà hạn công ; để sửa chữa cho xong việc. Bắt đầu từ năm canh thìn đến năm canh tý, 21 năm để biên chép ; lại từ năm tân sửu đến năm canh thân, 20 năm mới thành sách. Đặt vào bao lụa vàng, đưa lên nhà để sử. Nối phương sách (4) của các đời trước mà cùng truyền ; hợp sách vở của các triều xưa mà thịnh nhất. Xét không lầm, dựng không trái, rõ như phép bói

---

(1) Nguy vi tinh nhất : Thiên « Đại Vũ mô » trong *Kinh Thư* Ngu Thuấn bảo Hạ Vũ rằng : « Nhân tâm duy nguy, đạo tâm duy vi, duy tinh duy nhất, doãn chấp quyết trung ».

(2) Đạo trung của vua Nghiêu : Nghiêu bảo Thuấn chỉ có một câu « Doãn chấp quyết trung », nên gọi là đạo trung của Nghiêu.

(3) Kiến, đốc, cơ, cần : Thiên « Vũ thành » trong *Kinh Thư*, Vũ vương nhà Chu có nói « Duy tiên vương *kiến* bang khởi thổ, Công Lưu khắc *đốc* tiền liệt, Thái vương triệu *cơ* vương tích, Vương Quý kỷ *cần* vương gia : Tiên vương là Hậu Tắc mới được phong ở đất Thai nên nói là *dựng* nước mở đất ; Công Lưu là chắt Hậu Tắc hay đốc lòng vào công nghiệp của Hậu Tắc ; Thái vương là Cổ công Đản phủ ở nước Mân, người nước Mân đi theo, *gây* được nghiệp vương ở đấy ; Vương Quý hay *siêng năng* để nối cơ nghiệp.

(4) Phương sách : Ván gỗ vuông, khi trước chưa có giấy, ghi chép gì cứ viết vào gỗ vuông.

https://tieulun.hopto.org

để cho đời; công cao vọi, văn sáng ngời, lớn như trời không thể hình trạng. Để tỏ phép hay dựng đắp từ trước; để rộng mưu sâu mở giúp về sau.

Bọn thần, may được liệt vào nho thần, lạm coi biên soạn. Thuật ba bộ sử (1) nhà Hán, tự hổ không phải tài sửa chữa ở Đông-quán (2); làm một bộ kinh nhà Đường, trộm bắt chước lấy cách biên tập của Xương-lê (3). Chỉ biết tìm hàng đếm nét, sưu cầu chẳng bỏ gì cho truyện xưa; may nhờ khởi lệ phát phàm (4), xét định thấy theo ở gương sáng. Thấy sách xong mà vui mừng; nhờ mệnh tốt để bày tỏ. Cúi mong Hoàng thượng, dốc hiếu biểu dương; đạo noi liệt thánh. Để mối giềng có thể nối lâu, đắp thêm cõi nền nhân hậu; theo phép cũ mà không sao nhãng, điều tô dựng đặt thái bình. Thịnh thay công vũ mưu văn, rỡ rực lời vàng thêm sáng; vững thay nghiệp lớn ở muôn đời. Bọn thần vui vẻ không biết, chừng nào, xin đem sách *Thực lục chính biên Đệ nhị kỷ* đã khắc in lần này là 220 quyển và 2 quyển mục lục, cộng 222 quyển tiến lên. Kính cẩn dâng biểu để tâu.

Viết tại năm Tự-đức thứ 17 [1864] tháng 11 ngày 29.

Ký tên

Thần Phan Thanh Giản
Thần Phan Huy Vịnh
Thần Phạm Huy
Thần Trần Liên Huy.

[Vua phê]: Đã xem rồi.

---

(1) Tam sử: *Sử ký*, *Hán thư*, *Đông quán Hán ký* là ba bộ sử về nhà Hán.

(2) Đông-quán: Chỗ tàng thư trong cung nhà Hán.

(3) Xương-lê: Hàn Dũ ở đời Đường.

(4) Khởi lệ phát phàm: Đặt ra phàm lệ để noi theo.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN.

ĐỆ NHỊ KỶ

PHÀM LỆ

1. Trong bản kỷ, từ năm thứ nhất trở về sau, năm nào ở dưới cũng đều chua niên hiệu nhà Thanh để mà kê cứu.

2. Chép việc thì lấy tháng theo mùa, mùa theo năm. Việc thường thì không chép ngày, việc lớn thì cẩn thận mà chép ngày.

3. Tế Giao, Miếu hưởng, Yết lăng là lễ rất trọng, thường năm vẫn chép. Còn như các lễ triều hạ, ban sóc, đều chép ở tiết đầu, hàng năm lấy làm thường, sau không chép nữa.

4. Đầu mùa xuân duyệt binh để giảng việc võ; giữa mùa hạ cày ruộng tịch điền để khuyến khích việc ruộng, hàng năm cũng đều chép cả.

5. Các việc lớn như lễ nhạc, hình chính, tên quan, chế độ, từ mới dựng ra thì chép là sơ [mới, bắt đầu], khi đổi làm thì chép là cải [đổi], nhân cũ mà làm kỹ thêm thì chép là thân định [định rõ].

6. Phàm việc gì đã được lời chỉ của vua, chép làm mệnh lệnh hay làm lệ thường, cũng là tâu lên được

https://tieulun.hopto.org

vua chuẩn cho, từ đấy về sau chiếu lệ mà làm, thì đều chép là chuẩn định.

7. Những chương sớ ở trong ngoài dâu lên đã được chỉ chuẩn cho thì đều chép cả, duy việc nhỏ nhặt thì chép sơ lược thôi.

8 Việc gì quan hệ đến điển lệ thì điều khoản số mục đều chép đủ cả, là để rõ sự thực.

9. Việc gì hợp lại chép suốt từ đầu đến cuối thì việc trước dùng chữ sơ [đầu là], chữ tiên thị [trước là], chữ chỉ thị [đến đấy]; việc sau thì dùng chữ tầm [rồi thì], chữ cập [kịp] để phân biệt.

10. Em vua, con vua, cháu vua và trưởng công chúa được tấn phong tước hiệu đều chép cả.

11. Văn từ tứ phẩm trở lên, võ từ tam phẩm trở lên được bổ thụ chức hàm đều chép cả. Ngũ phẩm thì chỉ có chức đốc học là giữ việc học một tỉnh nên cũng chép. Ngoài ra thì tùy việc mà biên.

12. Thân công, thái trưởng công chúa, trưởng công chúa, công chúa từ trần thì đều chép là hoăng [mất].

13 Văn từ phẩm ấn quan, võ tam phẩm lãnh binh trở lên mà qua đời thì đều chép là tốt [chết]. Văn từ phẩm, võ tam phẩm trở xuống, người nào rõ ràng có công lao, tài năng, tiết liệt, sau khi chết được cấp tuất và tặng phong, thì tùy việc mà chép, ngoài ra thì không chép.

14. Sách văn, chiếu dụ, có gặp chữ tên húy thì hoặc bỏ thiếu một nét, hoặc chiếu theo nghĩa văn đổi dùng chữ khác. Đến như tên đất thì hoặc theo tên ngày nay, hoặc bỏ thiếu một nét, duy chữ hoa 華 cùng nghĩa với

https://tieulun.hopto.org

chữ ba 巴 thì đổi làm chữ ba 笆; tên người thì đều đổi dùng chữ khác.

15. Tên đất, tên người có đổi thì tên đất ở lúc chưa đổi, vẫn chép tên cũ, tên người ở chỗ bắt đầu thì viết ngay tên sau, trong khoảng ấy có một vài sự trở ngại ti chút thì tùy chỗ chưa rõ, sau khi đã chưa rồi cũng viết ngay tên sau. (Vì như liệu sĩ Phạm Thế Lịch sau đổi làm Phạm Thế Trung, Trần Mẫu sau đổi làm Trần Tiễn Thành).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

TỔNG MỤC (1)

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Quyển I. Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ I [1820], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển II. Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ I, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển III. Canh thìn năm Minh-mệnh thứ I, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

Quyển IV. Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ I, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển V. Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ I, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển VI. Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ I, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển VII. Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2 [1821], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển VIII. Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển IX. Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

https://tieulun.hopto.org

Quyển X. Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển XI. Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển XII. Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển XIII. Nhâm ngọ, năm Minh-mệnh thứ 3 [1822], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển XIV. Nhâm ngọ, năm Minh-mệnh thứ 3, mùa xuân từ tháng 3 đến tháng 3 nhuận.

Quyển XV. Nhâm ngọ, năm Minh-mệnh thứ 3, mùa hạ từ tháng 4 đến tháng 5.

Quyển XVI. Nhâm ngọ, năm Minh-mệnh thứ 3, mùa hạ từ tháng 6 đến mùa thu tháng 7 tháng 8.

Quyển XVII. Nhâm ngọ, năm Minh-mệnh thứ 3, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển XVIII. Nhâm ngọ, năm Minh-mệnh thứ 3, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển XIX. Quý mùi, năm Minh-mệnh thứ 4 [1823], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển XX. Quý mùi, năm Minh-mệnh thứ 4, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển XXI. Quý mùi, năm Minh-mệnh thứ 4, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

Quyển XXII. Quý mùi, năm Minh-mệnh thứ 4, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển XXIII. Quý mùi, năm Minh-mệnh thứ 4, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển XXIV. Quý mùi, năm Minh-mệnh thứ 4, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển XXV. Giáp thân, năm Minh-mệnh thứ 5 [1824], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

https://tieulun.hopto.org

Quyển XXVI. Giáp thân, năm Minh-mệnh thứ 5, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển XXVII. Giáp thân, năm Minh-mệnh thứ 5, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

Quyển XXVIII. Giáp thân, năm Minh-mệnh thứ 5, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển XXIX. Giáp thân, năm Minh-mệnh thứ 5, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển XXX. Giáp thân, năm Minh-mệnh thứ 5, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển XXXI. Ất dậu, năm Minh-mệnh thứ 6 [1825], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển XXXII. Ất dậu, năm Minh-mệnh thứ 6, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

LUẬN VĂN SỬ HỌC .COM.VN

Quyển XXXIII. Ất dậu, năm Minh-mệnh thứ 6, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

Quyển XXXIV. Ất dậu, năm Minh-mệnh thứ 6, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển XXXV. Ất dậu, năm Minh-mệnh thứ 6, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển XXXVI. Ất dậu, năm Minh-mệnh thứ 6, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển XXXVII. Bính tuất, năm Minh-mệnh thứ 7 [1826], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển XXXVIII. Bính tuất, năm Minh-mệnh thứ 7, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển XXXIX. Bính tuất, năm Minh-mệnh thứ 7, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

Quyển XL. Bính tuất, năm Minh-mệnh thứ 7, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

https://tieulun.hopto.org

Quyển XLI. Bính tuất, năm Minh-mệnh thứ 7, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển XLII. Bính tuất, năm Minh-mệnh thứ 7, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển XLIII. Đinh hợi, năm Minh-mệnh thứ 8 [1827], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển XLIV. Đinh hợi, năm Minh-mệnh thứ 8, mùa xuân tháng 3.

Quyển XLV. Đinh hợi, năm Minh-mệnh thứ 8, mùa hạ từ tháng 4 đến tháng 5.

Quyển XLVI. Đinh hợi, năm Minh-mệnh thứ 8, mùa hạ từ tháng 5 nhuận đến tháng 6.

Quyển XLVII. Đinh hợi, năm Minh-mệnh thứ 8, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển XLVIII. Đinh hợi, năm Minh-mệnh thứ 8, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển XLIX. Đinh hợi, năm Minh-mệnh thứ 8, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển L. Mậu tý, năm Minh-mệnh thứ 9 [1828], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển LI. Mậu tý, năm Minh-mệnh thứ 9, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển LII. Mậu tý, năm Minh-mệnh thứ 9, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

Quyển LIII. Mậu tý, năm Minh-mệnh thứ 9, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển LIV. Mậu tý, năm Minh-mệnh thứ 9, mùa thu từ tháng 9 đến mùa đông tháng 10.

Quyển LV. Mậu tý, năm Minh-mệnh thứ 9, mùa đông tháng 11.

LUMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Quyển LVI. Mậu tý, năm Minh-mệnh thứ 9, mùa đông tháng 12.

Quyển LVII. Kỷ sửu, năm Minh-mệnh thứ 10 [1829], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển LVIII. Kỷ sửu, năm Minh-mệnh thứ 10, mùa xuân tháng 3.

Quyển LIX. Kỷ sửu, năm Minh-mệnh thứ 10, mùa hạ từ tháng 4 đến tháng 5.

Quyển LX. Kỷ sửu, năm Minh-mệnh thứ 10, mùa hạ từ tháng 6 đến mùa thu tháng 7.

Quyển LXI. Kỷ sửu, năm Minh-mệnh thứ 10, mùa thu từ tháng 8 đến tháng 9.

Quyển LXII. Kỷ sửu, năm Minh-mệnh thứ 10, mùa đông tháng 10.

Quyển LXIII. Kỷ sửu, năm Minh-mệnh thứ 10, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển LXIV. Canh dần, năm Minh-mệnh thứ 11 [1830], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển LXV. Canh dần, năm Minh-mệnh thứ 11, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển LXVI. Canh dần, năm Minh-mệnh thứ 11, mùa hạ tháng 4 nhuận.

Quyển LXVII. Canh dần, năm Minh-mệnh thứ 11, mùa hạ tháng 5.

Quyển LXVIII. Canh dần, năm Minh-mệnh thứ 11, mùa hạ từ tháng 6 đến mùa thu tháng 7.

Quyển LXIX. Canh dần, năm Minh-mệnh thứ 11, mùa thu từ tháng 8 đến mùa đông tháng 10.

Quyển LXX. Canh dần, năm Minh-mệnh thứ 11, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

https://tieulun.hopto.org

Quyển LXXI. Tân mão, năm Minh-mệnh thứ 12 [1831], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển LXXII. Tân mão, năm Minh-mệnh thứ 12, mùa xuân tháng 3.

Quyển LXXIII. Tân mão, năm Minh-mệnh thứ 12, mùa hạ từ tháng 4 đến tháng 5.

Quyển LXXIV. Tân mão, năm Minh-mệnh thứ 12, mùa hạ từ tháng 6 đến mùa thu tháng 7.

Quyển LXXV. Tân mão, năm Minh-mệnh thứ 12, mùa thu từ tháng 8 đến tháng 9.

Quyển LXXVI. Tân mão, năm Minh-mệnh thứ 12, mùa đông tháng 10.

Quyển LXXVII. Tân mão, năm Minh-mệnh thứ 12, mùa đông từ tháng 11 đến tháng 12.

Quyển LXXVIII. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13 [1832], mùa xuân từ tháng 1 đến tháng 2.

Quyển LXXIX. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa xuân từ tháng 3 đến mùa hạ tháng 4.

Quyển LXXX. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa hạ tháng 5.

Quyển LXXXI. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa hạ tháng 6.

Quyển LXXXII. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển LXXXIII. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa thu tháng 9.

Quyển LXXXIV. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa thu tháng 9 nhuận.

Quyển LXXXV. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa đông tháng 10.

Quyển LXXXVI Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa đông tháng 11.

https://tieulun.hopto.org

Quyển LXXXVII. Nhâm thìn, năm Minh-mệnh thứ 13, mùa đông tháng 12.

Quyển LXXXVIII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14 [1833], mùa xuân tháng 1.

Quyển LXXXIX. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa xuân tháng 2.

Quyển XC. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa xuân tháng 3.

Quyển XCI. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa xuân tháng 3.

Quyển XCII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa hạ tháng 4.

Quyển XCIII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa hạ tháng 4.

Quyển XCIV. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa hạ tháng 5.

Quyển XCV. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa hạ tháng 5.

Quyển XCVI. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa hạ tháng 6.

Quyển XCVII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa hạ tháng 6.

Quyển XCVIII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa hạ tháng 6.

Quyển XCIX. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 7.

Quyển C. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 7.

Quyển CI. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 7.

Quyển CII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 8.

https://tieulun.hopto.org

Quyển CIII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 8.

Quyển CIV. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 8.

Quyển CV. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 9.

Quyển CVI. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 9.

Quyển CVII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa thu tháng 9.

Quyển CVIII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 10.

Quyển CIX. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 10.

Quyển CX. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 10.

Quyển CXI. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 11.

Quyển CXII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 11.

Quyển CXIII. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 12.

Quyển CXIV. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 12.

Quyển CXV. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 12.

Quyển CXVI. Quý tỵ, năm Minh-mệnh thứ 14, mùa đông tháng 12.

∴

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

TỔNG MỤC (II)

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

TAILIEU.COM.VN

Quyển CXVII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15 [1834], mùa xuân tháng 1.

Quyển CXVIII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa xuân tháng 1.

Quyển CXIX. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa xuân tháng 2.

Quyển CXX. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa xuân tháng 2.

Quyển CXXI. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa xuân tháng 3.

Quyển CXXII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa xuân tháng 3.

Quyển CXXIII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa xuân tháng 3.

Quyển CXXIV. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa hạ tháng 4.

Quyển CXXV. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa hạ tháng 4.

https://tieulun.hopto.org

Quyển CXXVI. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa hạ tháng 5.

Quyển CXXVII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa hạ tháng 5.

Quyển CXXVIII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa hạ tháng 6.

Quyển CXXIX. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa hạ tháng 6.

Quyển CXXX. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa hạ tháng 6.

Quyển CXXXI. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa thu tháng 7.

Quyển CXXXII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa thu tháng 7.

Quyển CXXXIII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa thu tháng 8.

Quyển CXXXIV. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa thu tháng 8.

Quyển CXXXV. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa thu tháng 9.

Quyển CXXXVI. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa thu tháng 9.

Quyển CXXXVII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa đông tháng 10.

Quyển CXXXVIII. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa đông tháng 11.

Quyển CXXXIX. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa đông tháng 11.

Quyển CXL. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa đông tháng 12.

Quyển CXLI. Giáp ngọ, năm Minh-mệnh thứ 15, mùa đông tháng 12.

https://tieulun.hopto.org

Quyển CXLII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16 [1835], mùa xuân tháng 1.

Quyển CXLIII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa xuân tháng 1.

Quyển CXLIV. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa xuân tháng 2.

Quyển CXLV. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa xuân tháng 2.

Quyển CXLVI. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa xuân tháng 3.

Quyển CXLVII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa xuân tháng 3.

Quyển CXLVIII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa xuân tháng 3.

Quyển CXLIX. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa hạ tháng 4.

Quyển CL. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa hạ tháng 4.

Quyển CLI. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa hạ tháng 5.

Quyển CLII. At vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa hạ tháng 5.

Quyển CLIII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa hạ tháng 6

Quyển CLIV. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa hạ từ tháng 6 đến tháng 6 nhuận.

Quyển CLV. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa hạ tháng 6 nhuận.

Quyển CLVI. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa thu tháng 7.

Quyển CLVII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa thu tháng 8.

Quyển CLVIII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa thu tháng 8.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Quyển CLIX. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa thu tháng 9.

Quyển CLX. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa đông tháng 10.

Quyển CLXI. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa đông tháng 11.

Quyển CLXII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa đông tháng 11.

Quyển CLXIII. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa đông tháng 12.

Quyển CLXIV. Ất vị, năm Minh-mệnh thứ 16, mùa đông tháng 12.

Quyển CLXV. Bính thảo, năm Minh-mệnh thứ 17 [1836], mùa xuân tháng 1.

Quyển CLXVI. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa xuân tháng 2.

Quyển CLXVII. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa xuân tháng 3.

Quyển CLXVIII. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa hạ tháng 4.

Quyển CLXIX. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa hạ tháng 5.

Quyển CLXX. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa hạ tháng 6.

Quyển CLXXI. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa thu tháng 7.

Quyển CLXXII. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa thu tháng 8.

Quyển CLXXIII. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa thu tháng 9.

Quyển CLXXIV. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa đông tháng 10.

https://tieulun.hopto.org

Quyển CLXXV. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa đông tháng 11.

Quyển CLXXVI. Bính thân, năm Minh-mệnh thứ 17, mùa đông tháng 12.

Quyển CLXXVII. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18 [1837], mùa xuân tháng 1.

Quyển CLXXVIII. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa xuân tháng 2.

Quyển CLXXIX. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa xuân tháng 3.

Quyển CLXXX. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa hạ tháng 4.

Quyển CLXXXI. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa hạ tháng 5.

Quyển CLXXXII. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa hạ tháng 6.

LIMSACH.COM.VN

Quyển CLXXXIII. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển CLXXXIV. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa thu tháng 9.

Quyển CLXXXV. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa đông tháng 10.

Quyển CLXXXVI. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa đông tháng 11.

Quyển CLXXXVII. Đinh dậu, năm Minh-mệnh thứ 18, mùa đông tháng 12.

Quyển CLXXXVIII. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, [1838], mùa xuân tháng 1.

Quyển CLXXXIX. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa xuân tháng 2.

Quyển CXC. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa xuân tháng 3.

https://tieulun.hopto.org

Quyển CXCI. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa hạ tháng 4.

Quyển CXCII. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa hạ tháng 4 nhuận.

Quyển CXCIII. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 6.

Quyển CXCIV. Mậu tuất năm Minh-mệnh thứ 19 mùa thu từ tháng 7 đến tháng 8.

Quyển CXCV. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa thu tháng 9.

Quyển CXCVI. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa đông từ tháng 10 đến tháng 11.

Quyển CXCVII. Mậu tuất, năm Minh-mệnh thứ 19, mùa đông tháng 12.

Quyển CXCVIII. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20 [1839], mùa xuân tháng 1.

Quyển CXCIX. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa xuân tháng 2.

Quyển CC. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa xuân tháng 3.

Quyển CCI. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa hạ tháng 4.

Quyển CCII. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa hạ tháng 5.

Quyển CCIII. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa hạ tháng 6.

Quyển CCIV. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa thu tháng 7.

Quyển CCV. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa thu tháng 8.

Quyển CCVI. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa thu tháng 9.

https://tieulun.hopto.org

Quyển CCVII. Kỷ-hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa đông từ tháng 10 đến tháng 11.

Quyển CCVIII. Kỷ hợi, năm Minh-mệnh thứ 20, mùa đông tháng 12.

Quyển CCIX. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21 [1840], mùa xuân tháng 1.

Quyển CCX. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa xuân tháng 2.

Quyển CCXI. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa xuân tháng 3.

Quyển CCXII. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa hạ tháng 4.

Quyển CCXIII. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa hạ tháng 5.

Quyển CCXIV. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa hạ tháng 6.

Quyển CCXV. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa thu tháng 7.

Quyển CCXVI. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa thu tháng 8.

Quyển CCXVII. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa thu tháng 9.

Quyển CCXVIII. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa đông tháng 10.

Quyển CCXIX. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa đông tháng 11.

Quyển CCXX. Canh tý, năm Minh-mệnh thứ 21, mùa đông tháng 12.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

Vâng sắc khai chép chức và tên các sử thần:

(Nguyên làm việc từ năm Tự-đức thứ 13 [1860] trở về trước).

Tổng tài:

Cố mệnh lương thần, thái bảo, Cần chánh điện đại học sĩ, quản lý Binh bộ sự vụ, sung Cơ mật viện đại thần, sung Kinh diên giảng quan, kiêm lãnh Khâm thiên giám, Tuy-thịnh quận công, thần Trương Đăng Quế.

Phó Tổng tài:

Hình bộ thượng thư, sung Kinh diên nhật giảng quan, kiêm biện Khâm thiên giám sự vụ, thần Trương Quốc Dụng.

Nguyên thự Hình bộ thượng thư, kim hiện thự Long Tường tổng đốc, thần Trương Văn Uyển.

Nguyên hiệp biện đại học sĩ, lãnh Lễ bộ thượng thư, kim giáng bổ Binh bộ tả tham tri cách lưu, thần Lâm Duy Hiệp.

Toản tu:

Lễ bộ tả tham tri, thần Tô Trân.

Lễ bộ hữu tham tri, kiêm quản Hàn lâm viện ấn triện, thần Phạm Hữu Nghi.

Công bộ hữu tham tri, kiêm quản Đô sát viện ấn triện, thần Phạm Chí Hương.

https://tieulun.hopto.org

Thự Lại bộ tả tham tri, thần Bùi Quỹ.

Nguyên Quang lộc tự khanh, biện lý Hình bộ sự vụ, kim bổ Hàn lâm viện trực học sĩ, sung giám tu Việt sử phó tổng tài, thần Phạm Huy.

Nguyên thự Lễ bộ hữu tham tri, kim hiện thự Lại bộ hữu thị lang, sung Kinh diên nhật giảng quan, thần Đỗ Quang.

Nguyên Hồng lô tự khanh, kim bổ thụ lạng trung, lãnh Định-tường tuần phủ, kiêm lãnh bố chính ấn triện, thần Nguyễn Tường Vĩnh.

Biên tu:

Nguyên Hàn lâm viện thị độc, kim bổ thụ Hình bộ hữu tham tri, thần Phan Huy Vịnh.

Nguyên Hàn lâm viện thị giảng học sĩ, kim bổ thụ Thái-bộc tự khanh, lãnh Thái-nguyên bố chính, thần Vũ Công Độ.

Nguyên Hàn lâm viện thị giảng học sĩ, kim bổ thụ Hồng-lô tự khanh, sung Việt sử toản tu, thần Lê Hiếu Hữu.

Nguyên Hàn lâm viện thị giảng học sĩ, kim hiện thự Hưng-hóa ấn sát, thần Vũ Văn Tuấn

Nguyên Hàn lâm viện thị giảng học sĩ, kim lãnh Bắc-ninh đốc học, thần Phan Đình Dương.

Nguyên Hàn lâm viện tu soạn, kim bổ thụ Lễ khoa chưởng ấn cấp sự trung, kiêm kê lạch Tôn nhân phủ sự vụ, thần Nguyễn Huy Phan.

Hàn lâm viện thị độc, thần Nguyễn Huy Lịch.

Hàn lâm viện thị độc, thần Vũ Phạm Khải.

Nguyên Hàn lâm viện thị độc, kim bổ thụ Nam-định đốc học, thần Phạm Văn Nghị.

Hàn lâm viện thị giảng, thần Nguyễn Huy Huỳnh.

https://tieulun.hopto.org

Nguyên Hàn lâm viện trước tác, kim bổ thụ Ứng-hòa phủ tri phủ, thần Vũ Thấu.

Nguyên Hàn lâm viện trước tác, kim bổ thụ Thuận-an phủ tri phủ, thần Nguyễn Đăng Tuyển

— Nguyên hàn lâm viện tu soạn, kim bổ thụ Hình-ninh phủ tri phủ, thần Đỗ Huy Diễm.

Nguyên thự Hàn lâm viện thị độc, kim hiện dĩ tăng ngũ phẩm lãnh Kiến-thụy phủ giáo thụ, thần Nguyễn Xuyến (trước là Kim Xuyến).

Hàn lâm viện tu soạn, thần Đặng Long Đống.

Hàn lâm viện tu soạn, thần Phan Danh.

Nguyên thự Hàn lâm viện thị giảng, kim bổ thụ Hình bộ Nam hiến ty, tăng thất phẩm lãnh tư vụ, thần Trịnh Xuân Thưởng.

Khảo hiệu:

Hàn lâm viện biên tu, thần Lê Quang Linh.

Hàn lâm viện biên tu, thần nguyễn Văn Lương.

Hàn lâm viện kiểm thảo, thần Nguyễn Đức Ý.

Hàn lâm viện điển bạ, thần Tôn Thất Thụ.

Đẳng lục:

Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Trần Viết Khải.

Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Văn Chân.

Hàn lâm viện tùng cửu phẩm bút thiếp thức, thần Trần Quang Quỳnh.

Thu chưởng:

Hàn lâm viện chánh bát phẩm bút thiếp thức thần Mai Văn Tri.

Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Nguyễn Văn Lợi.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Hoàng Hữu Dưỡng.

Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Nguyễn Văn Dĩnh.

Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Nguyễn Hữu Thăng.

Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Bùi Xuân Hiển.

CHÉP THÊM

(Từ năm Tự-đức thứ 14 [1861] đến năm thứ 17 [1864], tiết thứ tiếp tục làm)

Tổng tài:

Hiệp biện đại học sĩ lãnh Hộ bộ thượng thư, kiêm lãnh Quốc tử giám, sung Cơ mật viện đại thần, thần Phạm Thanh Giản.

Phó tổng tài:

Thự Hình bộ thượng thư, kiêm Quốc tử giám, thần Phan Huy Vịnh.

Toản tu:

Hồng lô tự khanh, thần Lê Lượng Bật.

Hồng lô tự khanh, thần Bùi Sĩ Tuyển.

Thự Hồng lô tự khanh, thần Phạm Huy.

Lãnh Quang lộc tự thiếu khanh, thần Ngô Quang Tuấn.

Lãnh Quang lộc tự thiếu khanh, thần Ngô Phùng.

Lãnh Quang lộc tự thiếu khanh, thần Trần Liên Huy.

Biên tu:

Hàn lâm viện thị độc, thần Phan Lịch.

Hàn lâm viện thị giảng, thần Lê Diêu.

Hàn lâm viện thị giảng, thần Cát Văn Tuy.

Hàn lâm viện thị giảng, thần Nguyễn Viện.

Hàn lâm viện thị giảng, thần Lê Cơ.

Hàn lâm viện trước tác, thần Vương Đình Chiểu,

TVMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hiệp trấn Kinh-bắc là Phùng Huy Giảng vì ốm phải miễn chức. Lấy thiêm sự Hộ bộ là Lê Quang Thực làm hiệp trấn Kinh-bắc.

Triệu bọn tham tri Hình bộ lãnh Hình tào Bắc-thành Vũ Đức Thông, ký lục Quảng-nam Hồ Công Thuận, cai bạ Bình-định Hoàng Văn Quyền, ký lục Bình-hòa Bùi Đức Minh, ký lục Bình-thuận Trần Thiên Tài, ký lục Định-tường Trần Lợi Trinh, trấn thủ Phú-yên Nguyễn Văn Quế, về Kinh.

Sứ bộ sang Thanh là bọn Ngô Vị, Trần Bá Kiên, Hoàng Văn Thịnh qua Nam-quan. Trước kia, người Thanh đã ước hẹn ngày 19 tháng 10 mở cửa quan. Vừa được mật tin báo tang vua Thanh, bọn Ngô Vị, Trịnh Hiến bàn rằng hiếu văn trước dùng tạo sơn, hãy nên đợi ăn chầm. Liền làm công văn tư qua phủ Thái-bình xin hoãn hạn mở cửa ải và chạy biểu tâu lên. Vua nói « Việc mở cửa quan đã hẹn trước, quốc tang báo sau, người Thanh không ngại gì ấn dấu son, tại sao sứ thần lại sinh chuyện mà chần chờ như thế? » Lập tức dụ sai báo ở cửa quan là dâng biểu dấu son.

Kinh thành nhiều lần có nạn trộm. Sắc rằng quân dân bắt được thì hậu thưởng. Vừa gặp có người bắt được kẻ cắp ngày. Vua bảo bầy tôi rằng: « Ăn cắp tuy là tội nhẹ, nhưng giữa ban ngày mà dám ăn cắp ở chốn đại đô là rất khinh miệt pháp luật. Bọn vô lại khinh phạm hiến chương như thế, tha thì rốt cục cũng không chừa nào, tha cũng vô ích ». Bèn sai chém để răn dân chúng. Lại ha lệnh cho Quảng-đức từ nay về sau ở đâu có trộm xảy ra, lân bang phải kịp đến cứu ứng, bắt giải lên quan. Làm trái thì có tội.

https://tieulun.hopto.org

Hàn lâm viện trước tác, thần Tạ Khắc Quân.
Hàn lâm viện trước tác, thần Phạm Huy Bính.
Khảo hiệu:
Chánh bát phẩm hàm, thần Trần Nhượng.
Hàn lâm viện điển bạ, thần Nguyễn Khắc Lý.
Hàn lâm viện điển bạ, thần Trần Huy Phan.
Hàn lâm viện điển bạ, thần Cao Duy Tự.
Hàn lâm viện điển bạ, thần Hồ Sĩ Đĩnh.
Hàn lâm viện điển bạ, thần Trần Duy Hòa.
Chánh cửu phẩm hàm, thần Trương Hữu Tự.
Chánh cửu phẩm hàm, thần Phạm Quang Khản.
Chánh cửu phẩm hàm, thần Hồ Đĩnh.
Đẳng lục:
Chánh cửu phẩm bút thiếp thức, thần Đỗ Đăng Phong.
Hàn lâm viện tùng cửu phẩm bút thiếp thức, thần Nguyễn Lý.
Hàn lâm viện tùng cửu phẩm bút thiếp thức, thần Trương Giảng.
Hàn lâm viện tùng cửu phẩm bút thiếp thức, thần Trần Diệu.
Hàn lâm viện tùng cửu phẩm bút thiếp thức, thần Nguyễn Văn Duyên.
Thu chưởng:
Hàn lâm viện kiểm thảo, thần Tôn thất Nghi.
Hàn lâm viện chánh bát phẩm bút thiếp thức, thần Nguyễn Diễm.
Chánh bát phẩm, thần Đặng Văn Tài.
Hàn lâm viện tùng bát phẩm bút thiếp thức, thần Hoàng Đức Trị.
Hàn lâm viện tùng cửu phẩm bút thiếp thức, thần Lê Văn Côn.
Hàn lâm viện tùng cửu phẩm bút thiếp thức, thần Lê Thanh.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN 1

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Thánh tổ, Cao Thiên Xương Văn Chí Hiếu Thuần Đức Vũ Minh Đoan Sáng Thuật Đại Thành Hậu Trạch Phong Công Nhân hoàng đế, tên húy là Hiệu, lại húy là Đởm, sinh năm tân hợi [1789] (năm thứ 12 sau khi Thế tổ Cao hoàng đế nối ngôi vương — Thanh Kiền-long năm thứ 56), là con thứ tư Thế tổ Cao hoàng đế. Mẹ là Thuận thiên Cao hoàng hậu Trần thị. Trước khi sinh vua, hoàng hậu nằm mơ thấy người thần dâng một cái ấn, sắc đỏ như mặt trời. Vua sinh ra thực ứng vào điềm ấy.

Năm Gia-long thứ 15 [1816], mùa hạ, tháng 6, ngày kỷ mùi, sách phong lập làm hoàng thái tử, ở điện Thanh-hòa.

Năm thứ 18 [1819], mùa đông, tháng 12, ngày đinh mùi, Thế tổ Cao hoàng đế băng, bầy tôi dâng tờ khuyên ngài lên ngôi, ngài thương khóc mãi không thôi. Các đại thần hai ba lần xin mãi, ngài mới nghe theo.

Ngày giáp dần, đúc sách vàng.

https://tieulun.hopto.org

(Sách văn rằng: Đức lớn của trời đất là sinh, duy ở trước sau không ngừng; báu lớn của thánh nhân là vị, quý ở truyền trao được đúng. Kính nghĩ hoàng thái tử ta, tinh tốt trời cho, đức sáng ngày mới. Chốn lầu rồng thăm hỏi, lòng hiếu kính ân cần; nơi cung hạc tu tề, tinh thần yêu dốc hậu. Thay quyết muôn cơ, trên vâng lòng vui của tiên đế; giao tin một đức, dưới yên mong muốn của thần dân. Nuôi đức ở nơi tiềm đề (1), nay đã 4 năm; tình người khắp cả trong ngoài, thảy đều kính mến. Lúc Tiên hoàng đế sắp băng, đã ban di chiếu nối ngôi để nối lấy mối lớn. Nay việc lớn đã xong, bọn thần kính cẩn dâng sách vàng, kính dâng tôn hiệu Hoàng đế. Cúi mong nghĩ đến sự phó thác nặng nề của Tiên đế, cho hợp tình mong mỏi của bầy tôi, nối công việc, nhận cơ đồ, lên giữ ngôi vua, noi theo phép lớn, điều hòa thiên hạ, để cho đại nghiệp lâu muôn đời không cùng).

Ngày ất mão, đem việc lên ngôi kính cáo ở Giao Miếu Xã Tắc.

Ngày bính thìn, đến điện Hoàng nhân, lạy chịu ấn vàng truyền quốc và áo bào « Muôn năm nối ngôi ».

Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ 1 [1820] (Thanh Gia-khánh năm thứ 25), mùa xuân, tháng giêng, ngày mồng 1 mậu ngọ. Vua lên ngôi hoàng đế ở điện Thái-hòa, đặt niên hiệu và đại xá, ban chiếu cho trong ngoài.

Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ, con hiếu thờ hai thân, chủ tế tự để phụng thừa Tôn Miếu; thánh nhân đầu muôn vật, rũ áo xiêm để theo nghĩa Kiền Khôn. Cho nên, trị nước quan hệ ở một người; truyền ngôi vốn gốc từ tam đại. Mệnh trời ở đâu, ngôi thần về đấy.

---

(1) Tiềm đề: Chỗ ở khi chưa làm vua.

https://tieulun.hopto.org

Nghĩ Thánh tổ Thần tông, mở nền Nam phục, dựng nghiệp kim âu. Mưu sáng công to, rực rỡ cho đời trước; nhân sâu ơn hậu, rạng tỏ để đời sau. Hoàng khảo ta, vâng nhận mệnh lớn, lại dựng nghiệp to. Chống phủ việt đánh kẻ bạo tàn, thắt dải mũ giữ gìn trị hóa. Nhớ việc khai thác hơn 200 năm, vỡ công hơn đời trước; tự mình chăm lo trong 18 năm, để đức to tầy trời. Vạc Hiên-viên mới đúc xong, mà núi hổ không kéo lại được; hon Đường Nghiêu chợt thấy rừng, đến hang sâu cũng thấy đau thương. Thực trời kia xuống tai vạ cho nước ta; nên hoàng khảo để gánh nặng cho đức mọn. Trẫm tự hổ, là người hèn kém, mà giữ ngôi này. Nghĩ gốc cây, cỡi trên thuyền (1), việc dạy bảo theo như khuôn phép; vỡ ruộng hoang, làm nhà cửa (2), việc dành cho nhờ ở mưu mô. Nghĩ gánh vác chỉ thấy khó khăn; càng đau thương biết bao cho hết. Vui không cùng, thương cũng không cùng, lòng hiếu nghĩ sợ thêm về đường nối dõi; vị tất được, danh cũng tất được, lời dặn đó há dám trễ việc phó giao Nay các tước công, các đại thần, các quan văn võ trong ngoài, đều khuyên trẫm tuân theo di chiếu, sớm lên ngôi vua, để theo lòng mong đợi của mọi người. Vì thế châm chước lễ văn, bớt thường thuận biến, lấy ngày 27 tháng 12 năm Gia-long thứ 18 [1819] kinh cáo Giao Miếu, ngày 28 kinh

---

(1) Nghĩ gốc cây cỡi trên thuyền: Vua Đường Thái tông thấy thái tử đứng ở gốc cây thì bảo rằng: Cây gỗ theo dây mực thì thẳng, vua nghe lời can là thánh; thấy thái tử cỡi thuyền thì bảo rằng: Nước hay chở được thuyền, mà cũng hay lật được thuyền.

(2) Vỡ ruộng hoang làm nhà cửa: Vua Vũ Vương nhà Chu bảo em là Khang thúc rằng: « Như làm ruộng, đã vỡ hoang rồi thì phải sửa sang bờ cõi: như làm nhà, đã làm tường lấy rồi thì phải tô mè và lợp ».

https://tieulun.hopto.org

yết bàn thờ, ngày 1 tháng 1 năm nay, lên ngôi ở điện Thái-hòa. Trẫm vâng « mệnh sáng » ở trời, chịu « mệnh sáng » ở hoàng khảo, vậy lấy năm nay là năm canh thìn, làm năm Minh-mệnh thứ 1, để chính tên hay, để rõ mối lớn. Đặc cách xuống ân điển gồm 16 điều : 1) Những tiền thóc sản vật mà dân còn thiếu từ năm Gia-long thứ 18 trở về trước đều tha miễn cả. 2) Thuế lệ tiền thóc sản vật về nhân đinh điền thổ, trong năm Minh-mệnh thứ 1 đều rộng miễn cả. 3) Em vua và cháu họ vua, ai đã được phong tước công thì cấp thêm lộc hàng năm là 500 quan tiền, 500 phương gạo. 4) Em bé của vua chưa được phong tước công thì đợi 3 năm sau bộ Lễ bàn tâu sẽ sách phong. 5) Người tôn thất chưa làm quan thì cấp thêm lương tiền. 6) Các quan văn võ, ở trong từ tứ phẩm, ở ngoài từ tam phẩm trở lên, đều gia một bực cấp. 7) Các quan văn võ, ở trong từ ngũ phẩm, ở ngoài từ tứ phẩm trở xuống, đã thực thụ thì ưu cấp cho lương tiền 2 tháng. 8) Cha mẹ các quan trong ngoài, từ tam phẩm trở lên, đều chiếu phẩm phong tặng. 9) Từ tam phẩm trở lên đều cho tập ấm một người con cho vào học ở nhà Quốc tử giám ; khi tuổi đã trưởng thành, có thể lục dụng được thì sai đại thần đề cử người mình biết lên rồi thứ tự dẫn lên yết kiến, sẽ tùy tài bổ dụng. 10) Các công thần Vọng-các, hoặc không có con cháu ngành trưởng mà có con thứ hay cháu thứ thì lượng cho quan tước lương tiền. 11) Công thần đã chết rồi, hoặc không con cháu mà có vợ còn giữ tiết, thì cấp cho tiền gạo để nuôi. 12) Tra xét rõ thần kỳ cả nước để phong tặng. 13) Đặt thêm nhà thêm phòng ở Quốc tử giám, và ưu cấp lương tiền.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

14) Kỳ thi hương khoa Kỷ mão, ai đỗ nhị trường thì miễn binh dao 3 năm ; đỗ nhất trường thì miễn 2 năm. 15) Từ mở sáng ngày 1 tháng giêng năm nay trở về trước, phàm tội sung quân và tội lưu trở xuống đều buông thả, tội tử thì lượng cho khoan giảm. 16) Trộm cướp ra thú thì đều rộng tha.

Ôi! Nối chí noi việc là hiếu, mong biểu dương phúc lớn các thánh được lâu dài ; ban phúc ra ân về xuân, để cho khắp trong ngoài thứ dân được đầy đủ ».

Vua đã lên ngôi. Lấy Quang-minh đường làm nhà Lương am (1), màn trướng đều dùng vải trắng, lấy Tả phương đường làm nơi tiện điện để nghe chính sự. Lễ bộ đại giá, phàm tàn lọng cờ quạt đều dùng sắc vàng không thêu thùa trang sức. (Trong ba năm để tang thì ở tiện điện nghe chính sự, vua mang áo khăn vải trắng, các quan đều mang áo đen khăn vải trắng để chầu).

Ngày kỷ mùi, vua đến điện Hoàng nhân làm lễ điện lớn. Từ ngày ấy trở đi mỗi ngày ba lần làm lễ điện (lễ điện buổi sáng, lễ dâng đồ ăn, lễ điện buổi chiều, vua thân đến làm lễ, hoặc sai thân công làm lễ). Ngày mồng một và ngày rằm thì làm lễ điện lớn (Vua thân đem bầy tôi làm lễ. Như gặp ngày lễ Miếu hưởng, ngày Ban sóc và ngày tết Nguyên đán thì để hôm sau làm lễ). Các hoàng thân tước công thay phiên chầu chực ban đêm. Các bề tôi văn võ chia làm ba ban chầu chực và phụ bái ban ngày. Không phải người đến bái và người chấp sự thì không được vào.

Ngày canh thân, yết các miếu. Trước đây vua sai bộ Lễ bàn về lễ yết kiến các miếu. Bộ Lễ tâu : « Kính xét

---

(1) Lương am : Nhà ở của vua khi có tang.

https://tieulun.hopto.org

sách *Thượng thư* có nói « Kính yết tổ tiên » và chú thích rằng « Yết kiến tất cả các vua đời trước của nhà Thương ». Thơ « Mẫn dư tiểu tử » ở « Chu tụng » chú thích rằng « Tự vương (1) đến chầu miếu ». Như thế là Tam đại đã có lễ kiến miếu. Từ Văn đế nhà Tây Hán về sau, phàm vua mới lên ngôi tất phải yết kiến miếu Cao tổ. Từ Quang-vũ đời Đông Hán về sau, vua mới lên ngôi thì yết kiến miếu Cao tổ và miếu Thế tổ. Khoảng đời Lục triều (2), gián hoặc có đời làm. Tiêu Sâm đời Tề bàn rằng: Há có người đứng ngôi chính, ở nơi tôn, nối nghiệp trước, vâng mệnh trời, mà không đến nhà Thái miếu yết kiến tổ tông sao? Đời Đường Tống trở về sau, đều câu nệ thuyết ba năm có tang thì không tế, rồi không làm lễ ấy nữa, như thế không phải là tỏ lòng thành với chín miếu mà ảnh hưởng đến muôn nước. Lại xét Minh điển về nghi thức lễ lên ngôi, thì trước khi lên ngôi, sai quan kính cáo ở miếu; đến ngày lên ngôi, vua thân hành đến cáo ở điện Phụng-tiên, sau khi lên ngôi không có lễ kiến miếu nữa. Như thế thì trước khi chưa lên ngôi có một việc mà hai lần cáo ở miếu, lễ như thế là phiền, sau khi lên ngôi không thân đến chầu tôn miếu, lễ như thế là thiếu. Nay xin theo lễ Tam đại và Lương Hán, sau khi lên ngôi, chọn ngày tốt thân yết các miếu, mới là hợp lễ ».

Vua nghe theo, liền dụ rằng từ nay trở đi, phàm có việc ở Thái miếu thì đại giá do cửa Tả túc, ra cửa Tả đoan, vào cửa Hiển-nhân, đến cửa Hiển-thừa dừng lại, đến miếu làm lễ.

---

(1) Tự vương là vua mới nối ngôi.

(2) Lục triều: Sáu triều đại là Ngô, Đông Tấn, Tống, Tề, Lương, Trần ở Trung-quốc.

https://tieulun.hopto.org

Vua đề tang, lòng thương nhớ, hàng ngày đến hàn thờ lạy khóc, dẫu ngày rét ngày nắng, chưa từng ngày nào thiếu. Mỗi khi ra vào đô thành, tất đem việc cáo. Từng đối với bầy tôi khen thuật công đức tiên đế, nhỏ nước mắt khóc không thôi. Lại bộ thượng thư Nguyễn Hữu Thận và Lễ bộ thượng thư Phạm Đăng Hưng thường nói xin bớt đau thương.

Vua nói rằng: « Trẫm vẫn biết, thương mà hủy hoại thân thể, vượt ra ngoài lễ, đến nỗi không thể đề tang được nữa, lại là bất hiếu, nhưng tình thương nhớ không thể tự thôi được ». Từng bảo Nguyễn Hữu Thận và Phạm Đăng Hưng rằng: « Hoàng khảo ta có để lại giáp chiến, nón chiến, đai lưng là các đồ khi dẹp loạn vẫn dùng, nay trẫm trông thấy phẳng phất như trông thấy người, cũng do đó mà biết công nghiệp gian nan bởi đâu mà nên » (Sau khi đã an táng thì đem để ở điện Minh-thành). Vua lại đưa ra một dĩnh vàng bảo rằng: « Dĩnh vàng này là của tin của Hoàng tỷ (1) lúc còn xiêu dạt để lại cho ta khắc mà cất đi. (Trước kia khoảng năm Quý mão, Thế tổ Cao hoàng đế phải đổi chỗ ở luôn, mới lấy một nén vàng chia làm hai dĩnh, một dĩnh đưa cho hậu để làm của tin. Kịp khi thiên hạ đã yên, Thế tổ bảo hậu rằng: « Lúc gian nan cũng không quên được, nên lưu lại để bảo con cháu ». Đến đây vua ra lệnh khắc vào dĩnh vàng ấy rằng: « Thế tổ đế hậu Quý mão bảo thiên thời tín vật=Vật tin của Hoàng hậu vua Thế tổ lúc xiêu dạt năm Quý mão ». Kính cất ở điện Hoàng-nhân).

Cho các kỳ lão ở trong kinh kỳ bạc và cơm rượu theo thứ bực.

Thu chép các bề tôi cũ có quân công.

---

(1) Hoàng tỷ: Mẹ vua chết rồi gọi là Hoàng tỷ

https://tieulun.hopto.org

Chiếu rằng: « Đến nơi công việc là bổn phận của tôi con; cất nhắc thưởng khen là ân điển của nhà nước. Nhớ xưa Hoàng khảo ta, một bộ nhung y, đánh dẹp giặc giã, trung thần chí sĩ, như mây họp, như bóng theo. Trong khoảng ấy, có những người vì nước khó nhọc, ra trận lập công, không thể kể hết được. Sau khi đại định, đã được khen thưởng, tước xứng với công, lớn nhỏ không sót. Từ đấy đến nay, hoặc có bệnh phải từ chức, hoặc vì tuổi già phải rút lui, hoặc về quê quán nghỉ ngơi, hoặc vì lầm lỗi mất chức, đấy đều là sự bất đắc dĩ cả, há lấy làm yên tâm ở đấy đâu. Trẫm nay mới nối ngôi, cần tìm người cũ, muốn nêu dùng thêm rộng để không ai bị nén chìm. Đặc chuẩn cho những người vì quân công được bổ quan vào khoảng từ năm đinh mùi trở về sau, năm Gia-long thứ 18 trở về trước, ai đợ có chỉ sai, cùi truyền, châu sắc, châu thị và công đồng phó, đã tản cư về thôn quê, hoặc lệ thuộc vào các nha, có ai trước ốm mà nay khỏi, tuổi già mà sức khỏe, tình nguyện xin khởi phục để làm việc, cùng là người có tội bỏ trốn đi mà biết ra trình thú tội, thì đều cho về kinh, do bộ Lại dẫn yết kiến, sẽ tùy tài bổ dụng ».

Lại dụ cho các quan ở Kinh và ở ngoại ai bị xử phạt bổng từ năm Gia-long thứ 18 về trước thì đều được khoan miễn.

Hạ lệnh cho các quan trong ngoài đều cử những người học trò có đức hiền lành ngay thẳng và có văn học.

Chiếu rằng: « Hiền tài là đồ dùng của nhà nước, cho nên ngoài khoa mục ra, phải nhờ có cử tri, mà chức phận của đại thần là phải đem người tài đức để thờ vua. Trẫm mới nối ngôi, mưu toan gắng gỏi, rất muốn trong triều có nhiều người giỏi, ngoài nội không sót người

https://tieulun.hopto.org

hiền, để tô điểm mưu to, vang lừng đức hóa. Vậy ra lệnh cho các quan ở trong Kinh, văn từ tham tri, võ từ đô thống chế trở lên, ở ngoài thì các quan ở thành đinh trấn, đều cử một hai người có đức hiền lành ngay thẳng và có văn học, không kể là nhà sang hay nhà hèn, đều kê tên tâu lên ».

Bắt đầu chế dấu quan phòng để cấp cho văn võ đại thần. (Giám Thần sách quân, Chưởng Tượng quân, Chưởng Hậu quân, Chưởng Hữu quân, Chưởng Trung quân, Chưởng Tiền quân, Chưởng Thủy quân và Thượng thư sáu bộ, mỗi chức một dấu quan phòng bằng bạc. Thủy quân thống chế được một dấu quan phòng bằng đồng. Tả tham tri, Hữu tham tri sáu bộ, mỗi chức được một dấu quan phòng bằng ngà). Trước đây, các quan văn võ tâu nghỉ thì dùng ấn công. Đến nay sai hiệu lý chế ấn quan phòng ban cấp, cho khi phụng lục du chỉ và khi tâu nghỉ thì dùng.

Bắt đầu đặt Văn thư phòng Sai thiêm sự Lễ bộ là Nguyễn Đăng Tuân, tri bạ Nội hàn là Trần Công Tuân, coi hợp Hữu Đức Độ, Lê Bá Tú, Hoàng Quỳnh và Nguyễn Văn Thuận sung các chức thị thư, thị hàn, coi giữ đồ thượng bảo và văn thư, chương tấu, đồ bản, sổ sách; sai Hàn lâm thị giảng Nguyễn Cửu Khánh và Công sĩ viện Nguyễn Trường Huy sung chức khởi cư chú; đều do bộ cấp bằng để làm việc ở Văn thư phòng. Sai chế ấn quan phòng bằng đồng của Văn thư phòng giao cho các thị thư, thị hàn, nội hàn cùng giữ.

Chuẩn định từ nay phàm năm, tháng, ngày, gặp phải « cảnh mệnh » [là chữ ngọ], các văn thư của quan dân đưa lên giao xuống thì cho viết thẳng tháng ấy ngày ấy, bất tất dùng chữ « kế » (như tháng 5 thì viết kể từ nguyệt) cùng những chữ « nhật tiền nhật hậu » nữa.

https://tieulun.hopto.org

Lấy vệ úy vệ Tả bảo nhất Tả quân là Nguyễn Văn Tinh làm khâm sai chưởng cơ vệ úy vệ Tiền nhất quân Thị trung.

Cho Lê Kim Nhượng làm vệ úy vệ Minh nghĩa Tả quân, Trần Văn Hãnh làm phó vệ úy.

Triệu hữu tham tri Hộ bộ lãnh Hộ tào Bắc-thành là Nguyễn Tường Vân hữu tham tri Hình bộ hành ký lục Vĩnh-thanh là Trần Minh Nghĩa, ký lục Bình-định là Trần Văn Tinh về Kinh. Lấy hiệp trấn Sơn-nam hạ là Hoàng Văn Diễn làm hữu tham tri Hộ bộ lãnh Hộ tào Bắc-thành, hiệp trấn Nghệ-an là Nguyễn Huy Tịnh làm hiệp trấn Sơn-nam hạ, tham hiệp là Nguyễn Khoa Hào làm thự lý hiệp trấn Nghệ-an, thiêm sự Công bộ là Nguyễn Văn Thực làm ký lục Bình-định.

Trấn thần Quảng-ngãi dâng sớ tâu xin lấy chức cai hợp bổ tri huyện, thượng thư Lại bộ là Nguyễn Hữu Thận đem việc ấy tâu lên. Vua nói: « Chức thần dân thì nên chọn người khoa mục để làm, tư lại không làm chức ấy được ». Hữu Thận xin cử Công sỹ viện. Vua nói: « Chọn người dùng được thì dùng, chớ gây nên cái thói vội vàng cầu cạnh ».

Bảy tôi bàn dâng tôn thụy Đại hành hoàng đế là Khai Thiên Hoàng Đạo Lập Kỷ Thủy Thống Thần Văn Thánh Võ Tuấn Đức Long Công Chí Nhân Đại Hiếu Cao hoàng đế, miếu hiệu là Thế tổ.

Vua nói: « Hoàng khảo ta trung hưng kiêm sáng nghiệp, công đức thịnh lắm. Cao tổ và Quang vũ nhà Hán, không thể hơn được, tôn thụy như thế thì cũng hầu được chăng ».

Vài ngày sau lại dụ các đại thần rằng: « Ta đêm nằm mơ thấy Hoàng khảo ở điện Trung-hòa bảo ta

https://tieulun.hopto.org

rằng: Đưa kim sách của ta lại đây. Ý giả vong linh Hoàng khảo ở trên trời cũng ngầm nhận tôn thụy ấy ».

Răn dụ thần dân trong ngoài :

Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ hoàng cực dựng đạo trung, đối thời mà nuôi muôn vật; vua nói làm phép tắc, ra mệnh để cáo bốn phương. Vì ban đức ra lệnh, làm phúc thi ân, bắt đầu ở mùa xuân; mà ban chẩu trị quân, nhận chức làm phép, đều do ở việc lễ. Xét xưa, vua tôi khuyên răn, đều là theo lối người trước; sửa sang nưa hay, trong ấy giáo hóa dựng làm. Để cho người lớn có đức, người nhỏ tạo nên. Đạo phải lâu thì hóa mới nên; định lời nói để yên dân chúng. Theo lẽ trời đất giao thái; chính ngày trên dưới đợi nhau, giúp đỡ khuyên răn không bỏ thiếu, cùng lòng e sợ giữ hợp lòng kính cẩn; triều-quân mục thủ bất chước nhau, xếp bằng phép tắc mà xét bằng tín thực. Còn như quân sĩ canh vuốt; từng trải chiến trận gian nan. Một mùa giảng võ ba mùa về cày, đều theo mệnh lệnh lui tới; nghìn ngày chăm nuôi một ngày đem dùng đều chớ quên gan dạ trung thành. Đến như đông đúc ẩn dân, đều dưới bao gồm che khắp. Cày dệt chớ bỏ nghề nghiệp, rèn nung lấy thói kiệm cần; tài năng giữ lấy tính trời, hăng hái đua nhau nhân nhượng. Trẫm chịu ngôi báu lớn, nối phúc tốt xưa. VAng Tiên hoàng để cơ nghiệp nặng, giao việc khó khăn, vẫn sợ hãi như lời vực sâu giá mỏng; lúc sợ chính nhường bưng châu đầy, ở cảnh mãn túc, càng giữ gìn như soi gương sáng nước trong. Nay nhân buổi ban cho ngọc thụy (1) vậy đem lời dạy bảo đinh ninh. Ôi! Uốn nắn không sót,

---

(1) Ngọc thụy: Lễ chư hầu chầu vua, thì ban cho ngọc thụy.

https://tieulun.hopto.org

phạm vi không qua, đã nhóm được phúc lành chỉ đạo; dạy bảo không cùng, dung dưỡng không hạn, để kéo lại cuộc thịnh đại đồng. Cố gắng đều lo; thanh bình cùng hưởng ».

Ban cho vua nước Chân-lạp sắc thư và gấm lụa. (Gấm Tống 10 cây, lụa vải đều 50 tấm, trừa lông 10 tấm).

Dụ rằng: « Trẫm vâng trọng trách của Tiên đế phó thác cho, nghĩ tôn thống nước nhà quan hệ vào đấy, ngôi thần khi không thể vắng lâu. Vừa rồi, trên tuân di chiếu, dưới theo lòng người, ngày mồng 1 tháng giêng năm nay nối ngôi Hoàng đế, ban phúc ra ơn, để tại mất mọi người đều mới. Vương ở hàng chức cống đã lâu, nhờ Tiên hoàng đế ta dựng lại nước cho, đã suy lòng nhất thị đồng nhân, nên hưởng phúc chung cùng thiên hạ. Vậy dụ cho biết và ban phẩm vật cho vương, để rõ ơn đặc biệt. Vương nên vâng theo lời dụ, kính giữ lễ phiên thần để khỏi phụ lòng ta, tức là không phụ ơn đức che chở của Tiên hoàng đế ».

Lại sai may áo trắng đưa đến nhà Nhu viễn để ban cấp cho. Vua dụ tổng trấn Gia-định Nguyễn Văn Nhân rằng: « Bọn khanh trông coi công việc ngoài khỏn, canh phòng ở chỗ biên cương, càng không nên quên nước Chân-lạp là thần thuộc của bản triều ở giáp giới hai nước lớn. Nay Tiên đế vừa băng, chiah giáo đổi mới, phải xét kỹ xem họ hướng lại quay đi thế nào, để mà yên ủi vỗ về, dù có chi phí cũng không nên tiếc. Và nước Chân-lạp từ khi bản triều gây dựng cho đến nay, người nước Xiêm há không thấc mắc. Nay hoặc giả nhân lúc nước ta có việc đau thương, mưu toan úp lấy Nam-vang, cũng không thể không phòng bị được. Đại kế ở biên cương đó, khanh nên liệu kỹ sớm đi ».

https://tieulun.hopto.org

Sai chưởng Tả quản Lê Văn Duyệt chọn các ấm tử có tài có hạnh, tâu lên để bổ dụng.

Ngày ất sửu, vua mặc áo trở đến điện Hoàng-nhân làm lễ điện buổi sáng, lễ xong đổi mặc áo thường đến làm lễ ở trước bàn thờ Hoàng tỷ.

Truy cấp cho tham tri Hình bộ Nguyễn Duy Hòa 2 cây gấm Tống, 50 lạng bạc. (Mùa đông năm trước Duy Hòa sung chức đề điệu trường thi Thăng-long, trở về ốm chết).

Ban gươm deo và súng tay cho các quan võ ở Kinh và ở ngoài (quan Kinh thì từ vệ úy trở lên, quan ngoài thì các đại viên ở hai thành). Lê Văn Duyệt và Nguyễn Đức Xuyên đều được cho thêm súng tê.

Ở kinh sự giá gạo cao. Sai kỳ lục Quảng-đức là Nguyễn Văn Hưng lĩnh thẩm dân gian, có ai muốn mua gạo thì giảm giá mà bán cho.

Ban lịch hiệp kỷ năm Minh-mệnh thứ 1.

Sai biền binh các vệ Hữu bảo nhất, Hữu bảo nhị, Trung bảo nhất đi thú Nghệ-an, Thanh-hoa và Bắc-thành; cho áo quần và tiền lương bổng theo thứ bực. Bởi linh thú không quen thủy thổ, nhiều người bị ốm. Vua nghe tin, sai trung sứ chạy theo đường trạm đến xét thăm. Dụ cho các quan địa phương vỗ về thương xót; nếu có người chết thì cấp tiền tuất theo như lệ và cấp thêm cho một tấm vải.

Cho tế tướng sĩ chết trận ở Thi-nại. Vua nhớ lại buổi quốc sơ trong trận Thi-nại tướng sĩ nhiều người chết trận, sắc cho hữu ty sắm sẵn sinh lễ và 300 quan tiền, sai Lê Văn Duyệt làm đàn để tế.

Bắn đặt quan thuộc ở phủ Tôn nhân. Vua bảo Nguyễn Hữu Thận và Phạm Đăng Hưng rằng: « Thế hệ của

nhà nước từ vài trăm năm nay chi phái sinh ra nhiều lắm, không thể ghi hết được. Nay nên lấy thân thuộc hai ba đời làm một sổ riêng, sống thì đặt tên, chết thì cho thụy, các lễ quan hôn tang tế thi ấn cấp theo thứ bực. Đặt chức tả hữu tôn chính và các phủ thuộc coi giữ phả hệ, để rõ nghĩa luân thường. »

Ngày ất hợi, đúc sách vàng tôn thụy. (Dùng 9 tờ vàng, mỗi tờ dài 6 tấc 3 phân 4 ly, ngang 3 tấc 5 phân 1 ly).

Ngày bính tý, xuất binh (trao cờ tiết mao cho đại thần võ ban như lệ trước). Trước một ngày, ra lệnh cho 1.000 biền binh Thị trung sắp hàng ở Công thự tả hữu, 1.000 biền binh Thị nội sắp hàng ở hai bên tả hữu trong cửa Đoan môn. Đến ngày thi xuất binh. Xong thì thôi việc giới nghiêm. Giữ làm lệ.

Cho Kiến-an công là Dai 2.000 quan tiền.

Dụ rằng: « Nghe thấy con không dủ tiền tiêu dùng, vậy cấp cho tiền. Em phải nghĩ đấy, những bổng lộc ấy là máu mỡ của dân. Phải cung kiệm để nối nghiệp nhà, đừng xa xỉ mà hại đức. Ta vì thiên hạ giữ của, há có thể thường dùng của công làm ơn riêng mãi được sao? ».

Định lệ hậu thăng hậu diệu cho các quan ở Kinh và ở ngoài bổng mãn.

Vua từng xem sổ các quan, dụ bầy tôi rằng: « Triều đình vì nước chọn người, hoặc lấy tư cách, hoặc lấy công lao tài năng, đều nên đem ra bàn chung, há nên kéo bè tư tài. Vậy định điều lệ để thi hành ». Bèn chuẩn định: Phàm những quan trong ngoài, văn từ chánh tam phẩm, võ từ tòng nhị phẩm trở xuống, hiện ăn lương bổng chức dương làm đã đầy sáu năm trở lên tức là

https://tieulun.hopto.org

bổng mãn. (Bàn lương bổng chỉ lấy chức thực thụ hiện nay mà bàn, còn người nào nguyên đã có chức từ trước, tuy ăn bổng nhiều năm, cũng không bàn đến. Lại như người nào ăn lương bổng đã đầy sáu năm, nhân có tang về nghỉ, lại được bổ nguyên chức cũ mà không được thăng, nay tính từ khi lại bổ nguyên chức đến giờ, dẫu chưa đầy sáu năm cũng cho liệt làm bổng mãn). Thượng ty quản lĩnh nên xét người ấy có thể làm được việc thì hàng năm cứ đến tháng xuân làm hai bản danh sách. Văn có làm việc, võ có coi quân, là sách hậu thăng (võ thì trấn thủ lưu thủ lệ cũng thế), văn không làm việc, võ không coi quân, là sách hậu điệu, do hai bộ Lại Binh tâu lên, đợi chỉ thăng điệu (ở Kinh thì tháng 2, ở ngoài thì tháng 3, đều cứ trung tuần thì gửi cho bộ). Nếu có đặc chỉ và do chuẩn theo định thần cử lên thì không kể niên hạn.

Lại định lệ khai khuyết. Phàm quan chức có khuyết thì ngay tháng ấy làm sách gởi cho bộ, bộ thần lấy cả sách hậu thăng hậu điệu tiến trình, đợi chỉ bổ khuyết.

Bảo định ngày ninh lăng. Khâm thiên giám là Hoàng Công Dương cùng Thị trung trực học sĩ là Lê Duy Thanh đều giữ ý kiến riêng. (Công Dương chọn ngày 16 tháng 4 là ngày tân sửu, giờ đinh dậu, Duy Thanh chọn ngày 29 tháng 3 là ngày ất dậu, giờ đinh sửu). Vua phê bảo bầy tôi rằng: « Vấn từ thiêm sự, võ từ thống chế trở lên, phải kính cẩn bàn kỹ. Việc ninh lăng là việc lớn, lâu dài muôn năm, nên phải hết tốt hết đẹp, mới xứng tấm lòng hiếu của trẫm. Nếu thấy địch xác có chỗ chưa hợp thì cho chỉ ra tâu lên. Nhược bằng trước thì theo hùa, sau lại phát lời nói quanh để người nghỉ hoặc thì trị tội nặng ».

https://tieulun.hopto.org

Mọi người bàn cho ngày tân sửu tháng 4 của Công Dương chọn là tốt nhất. Lại sai các trúc công bàn lại, đều hợp cả. Lời bàn đã nhất định rồi. Bèn ra lệnh cho hữu ty sắm sửa lang nghi, lấy các đại thần chia ra trông coi công việc.

Dụ rằng: « Việc đưa dám là lễ lớn, nếu một việc gì chưa được hết tốt hết đẹp thì hối hận suốt đời. Bọn khanh phải hết lòng trù tính đấy ».

Vua sáng suốt cẩn thận về chính thể. Những chương sớ trong ngoài tâu lên, nhất nhất xem qua, dụ tận mặt cho các nha nghĩ chỉ phê phát, việc quan trọng thì phần nhiều vua tự nghĩ soạn, hoặc thảo ra, hoặc châu phê. Có bản phê bắt đầu từ đấy.

Hiệp trấn Sơn-nam thượng là Trương Công Vĩ về dinh cũ. Lấy Thị trung trực học sĩ Lê Duy Thanh thay.

Lấy Thượng bảo khanh là Trần Đình Trung làm cai bạ Phiên-an.

Triệu tổng trấn Bắc-thành Lê Chất về Kinh. Sai phó tổng trấn Lê Văn Phong quyền coi ấn vụ Bắc-thành.

Trước đây Chất dâng sớ tâu xin vào viếng tang. Vua nghĩ rằng phương Bắc là nơi quan trọng, không thể tạm lìa được, không cho. Đến nay vua thấy lễ ninh lăng đã định ngày mới triệu vào. Sai lấy 1.500 người trong các vệ Ngũ kích thuộc ngũ quân đi theo.

Gọi 2.000 người quân Thần sách ở Thanh Nghệ về Kinh (Thanh-hoa 600 người, Nghệ-an 1.400).

Đổi Nội đồ gia làm Nội vụ phủ, Ngoại đồ gia làm Vũ khố. Sai thiêm sự Hộ bộ quản Nội đồ gia là Nguyễn Công Vị vẫn quản Nội vụ phủ, tri bạ Đồ gia là Hồ Hữu Thẩm và Nguyễn Công Khiêm làm biện lý Nội vụ phủ. Hữu tham tri Công bộ quản Đồ gia là Nguyễn Khoa

https://tieulun.hopto.org

Minh vẫn quản Vũ khố. Sai chế ấn quan phòng bằng đồng để cấp cho.

Lấy cai đội Lê Văn Ỷ làm thủ ngự sở Phú-quốc. Sai mộ linh lập 10 đội ở thủ sở, mỗi đội 50 người, cho mỗi đội đều làm thuyền lớn thuyền nhỏ 3 chiếc, nhà nước cấp cho khí giới, tha cho thuế thân và tạp dịch để sai đi tuần biển.

Lấy quản phủ Hà-trung là Tôn thất Tứ làm phó vệ úy vệ Tín oai thự việc vệ úy.

Lấy vệ úy vệ Hiếu dũng là Tôn thất Tinh lãnh quản phủ Hà-trung và ban cho triều phục. Tinh bẩm tử, vua dụ rằng: « Ngươi là họ tôn thất, không vi như người khác; Hà-trung là đất thang mộc, lại không vi như phủ khác. Ngươi nên siêng năng cố gắng thêm lên, để xứng đáng trách nhiệm giao cho. Nếu làm việc không kính cẩn thì không những phải tội với triều đình mà lại phải tội với thế phả nữa. Phàm người ta phải kính sợ mới làm nên việc. Làm thiên tử còn nơm nớp sợ trên kiêng dưới, không dám cho mình là tôn cao giàu sang mà xa xỉ. Ngươi nên thể tất ý trẫm, phải kính sợ, phải cẩn thận nhé ».

Tinh cúi đầu vâng mệnh.

Lạc-hoàn sai sứ sang cống; sứ giả đến Nghệ-an, xin đến Kinh lạy chầu. Trấn thần đem việc tâu lên. Vua y cho. Sứ giả đến, cho yết kiến ở Tiện điện, rồi cho hậu mà bảo về.

Triệu trấn thủ Bình-thuận là Trương Văn Chính về Kinh. Lấy chưởng cơ Mai Gia Cương thay lãnh chức trấn thủ.

Sai Lễ Vấn Duyệt bội ngày tế Giao. Từ đấy đầu mùa xuân sai quan bội ngày tế Giao, hàng năm lấy làm lệ thường.

https://tieulun.hopto.org

Trí sĩ là Binh bộ thượng thư Nguyễn Đăng Hựu vào viếng tang. Đăng Hựu tuổi 69, vua vời vào yết kiến để ủy lạo, rồi cho 100 quan tiền.

Bãi việc các địa phương tiến dâng thú rừng.

Theo việc cũ thì ngày lễ kỵ, các đinh trấn nhiều nơi dâng thú rừng. Vua bảo bầy tôi rằng: « Tế ở nhà Tôn Miếu, các món trâu tu bầy ở trở đậu (1) đều có phép thường. Nếu cứ để bốn phương cống hiến, một con chim một con muông, tuy là vật nhỏ mọn, mà quan lại trách lấy ở dân, không khỏi khó nhọc phiền phí. Vậy bãi đi ».

Người Thanh-hoa là Trần Hữu Bảo đào được một cái ấn bằng đồng, có chữ « Sắc mệnh chi bảo » (2) (Sau lưng khắc « Nguyên hòa ngũ niên tạo ». Nguyên hòa là niên hiệu của Lê Trang tông). Người Quảng-đức là Hồ Quang đào được một cái ấn ngọc, trong có chữ: « Trung hòa vị dục » (3). Đều do quan địa phương dâng lên. Vua sai thưởng bạc theo bực khác nhau (Trần Hữu Bảo bạc 20 lạng, Hồ Quang 5 lạng).

Lấy ký lục Ngô Đình Giới và Lê Đại Nghĩa làm Cần chánh điện học sỹ.

Trấn thủ Cao-bằng là Nguyễn Bá Xuyến, hiệp trấn là Trần Văn Thái, vì những lạm bị tội miễn chức. Lấy cựu trấn thủ Thái-nguyên là Nguyễn Công Đắt làm trấn thủ Cao-bằng, tham hiệp Kinh-bắc là Lê Đình Khuê làm hiệp trấn, tri phủ Ứng-hòa là Phùng Khắc Tuân làm tham hiệp, Hàn lâm viện Nguyễn Bá Tuân làm tham hiệp Kinh-bắc.

---

(1) Trở đậu: Đồ thờ để đựng thịt cúng.

(2) Sắc mệnh chi bảo: Cái ấn đóng sắc mệnh của vua.

(3) Trung hòa vị dục: Chữ sách *Trung dung*, nghĩa là: Đạo được trung hòa thì trời đất yên ngôi (vị), muôn vật sinh nở (dục).

https://tieulun.hopto.org

Đem bạc lụa, trâu, rượu cho cha Lê Văn Duyệt là Văn Toại và mẹ Lê Chất là Đào thị và cho thư để khen ngợi ủy lạo.

Cho dịch trạm các dinh trấn 3 tháng lương. (Từ Quảng-đức trở về Nam đến Biên-hòa, về Bắc đến Thanh-bình, cộng 21 trạm, gạo 4.995 phương).

Ban kính đeo mắt của Tây dương và lọ dầu đinh hương cho bầy tôi.

Vua dụ bầy tôi rằng: « Đạo trị nước chép ở sách vở, không xem rộng xét kỹ không thể biết hết được. Nay thư viện Thanh-hòa chứa nhiều sách lạ bốn phương, họa khanh lúc rỗi việc mà có chí đọc sách thì mượn mà xem ».

Cho công thần Vọng-các là chưởng dinh thượng đạo [illegible] Nguyễn Long 30 lạng bạc. Long trước đây vì tuổi già về nghỉ, đến nay nghe tin quốc tang, ốm nặng không thể vào viếng tang được, dâng biểu tự trần. Vua thương, dụ cho miễn đến Kinh mà hậu ban cho. Thuộc hạ là cai cơ Cao Văn Quế cũng được cho bạc 10 lạng.

Thưởng vàng bạc cho các thân công, hoàng đệ, thái trưởng công chúa, trưởng công chúa, theo bực khác nhau.

Sai dinh Quảng-đức xây lò gạch ngói ở Vân-cù (tên xã thuộc huyện Hưng-trà), hàng tháng cấp tiền gạo cho người làm việc. Lò làm vào ruộng đất của dân thì đền bằng thóc.

Sai bộ Hộ làm tổng sách tiền thóc. Dụ rằng: « Tiền để để lại kho tàng cho ta để giúp nhân dân, số đủ thiếu không thể không biết được. Vậy tính kê số tiền thóc xuất nhập trong một năm, thừa được bao nhiêu, làm thành hai bản sách, một bản để dâng nơi bàn thờ, một bản để ta xem ».

https://tieulun.hopto.org

Chọn lính Thị trung, người có sức mạnh bổ vào mười đội Túc trực, lấy cất vật nặng đi xa làm mức thưởng cấp bạc tiền áo quần. (Cách chọn, lấy hai khối chì mỗi khối nặng hơn 100 cân, người dự tuyển mỗi tay nhấc một khối đi 15 trượng; lại cho một tay nhấc một khối đi 30 trượng là hạng ưu; hai tay nhấc đi 12 trượng, một tay nhấc đi 24 trượng là hạng ưu thứ; hai tay nhấc đi 10 trượng, một tay nhấc đi 20 trượng là hạng bình; hai tay nhấc đi hơn 8, 9 trượng, một tay nhấc đi hơn 16 trượng là hạng bình thứ; hai tay nhấc đi 7 trượng cho đến 5 trượng, một tay nhấc đi trên dưới 10 trượng là hạng thứ).

Thống quản đồn Uy-viễn là Nguyễn Văn Tồn chết. Vua dụ bộ Lễ rằng: « Nguyễn Văn Tồn tuy là ở ngoài giáo hóa, nhưng làm tôi thờ Tiên đế, đã nhiều năm vất vả, một lòng trung thành, rất đáng thưởng ». Bèn sai quan đưa tế, cho hai cây gấm Tống, 20 tấm vải, 200 quan tiền. Lấy phó quản đồn là cai cơ Hồ Văn Thất thự chánh quản đồn, an phủ là Tôi làm phó quản đồn.

Biên các đội tinh binh ở đồn Uy-viễn làm cơ Tĩnh biên, cho Nguyễn Văn Vị là con Nguyễn Văn Tồn làm cai đội thự chánh quản cơ, cai đội Nguyễn Văn Thành thự phó quản cơ.

Vua dã đại xá tù đồ (ở Kinh tù lưu đồ 217 người, ở ngoài tội sung quân và lưu đồ 389 người), lại lo rằng hoặc giả chúng khinh rẻ lại tái phạm, mới dụ rằng: « Triều đình thể đức hiếu sinh của trời đất mà xá lỗi tha tội, thì người có lương tri nên cố sức hối cải, làm người dân lành, để cùng lên cõi nhân thọ. Nếu quen nết xấu không chừa, lại can vào tội, tức là cố ý không hối cải, thì nước có hình thường, dẫu muốn lại cầu xin

https://tieulun.hopto.org

ca điều cũng không thể được nữa. Bộ Hình phải lấy chỉ dụ này gởi khắp cho các địa phương khiến đều biết cả ».

Sai sứ bảo tang cho nước Xiêm. Lấy tham tri Lễ bộ Bùi Đức Mân sung chánh sứ, thiêm sự Công bộ Trương Quang Hải và thuộc nội cai đội Ngô Văn Trung sung giáp ất phó sứ (Tặng Phật vương 2 cân kỳ nam, 3 cân nhục quế, 1.000 cân đường phèn, 2.000 cân đường cát và the sa vải đều 100 tấn). Đức Mân đến, vua Xiêm khoản đãi rất hậu, hỏi rằng: « Trước nước tôi viếng đám tang lấy bố thí làm hậu, nay muốn sai sứ đem vàng để làm phúc có được không? » Đức Mân nói: « Không hại gì ». Khi về, vua quở trách rất dữ, giao cho bộ Hình nghị tội. Trịnh Hoài Đức và Phạm Đăng Hưng hết sức xin cho nên được khỏi tội.

Định lệ thưởng phạt vì chống hay chậm cho linh trạm từ Gia-định và Bắc-thành đến Kinh. (Thành Gia-định, việc rất khẩn 9 ngày đến Kinh, thưởng tiền 6 quan, không tới 9 ngày mà đến thì thưởng thêm 3 quan; việc khẩn vừa đi 10 ngày đến thì thưởng tiền 4 quan. Bắc-thành việc rất khẩn đi 4 ngày 6 giờ đến thì thưởng tiền 4 quan; đi không tới 4 ngày 6 giờ đến thì thưởng thêm 2 quan; việc khẩn vừa đi 5 ngày đến thì thưởng tiền 3 quan. Phàm việc rất khẩn và khẩn vừa mà đi quá hạn 1 ngày thì đình thưởng, tha tội; quá hạn đến 1 ngày 1 giờ thì đánh 30 roi, cứ chậm 1 ngày lại thêm 20 roi, tội chỉ đến 90 trượng là thôi. Đến như đi thường thì Gia-định 12 ngày, Bắc-thành 6 ngày, quá hạn 1 ngày thì tha tội, quá hạn đến 1 ngày 1 giờ thì đánh 30 roi, cứ chậm 1 ngày lại thêm 10 roi, đến 50 roi là thôi. Từ Kinh đến hai thành, lệ cũng như thế).

Sau có tiểu sai từ Gia-định đệ biểu tâu việc thường mà cũng đi khẩn để cầu thưởng, vua ra lệnh không

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thưởng và sắc cho hai bộ Lại Hộ từ nay về sau nên xét việc đệ đi, việc khẩn thi thưởng như lệ, việc thường thì thôi.

Tháng 2 dâng lên hoàng mẫu 1.000 quan tiền và 1.000 phương gạo.

Quảng-nam giá gạo hạ, vua nghe rất vui lòng. Mùa đông năm trước ở Quảng-nam giá gạo cao, sai tham bồi Hình bộ là Nguyễn Hựu Nghi, thiêm sự Hộ bộ là Ngô Bá Nhân đến phát gạo ra bán. Đến nay gạo rẻ, ít người lãnh gạo bán, triệu bọn Nghi về

Tha thuế điền thổ cho dân xiêu dạt ở xã Nga-mi (thuộc huyện Nông-cống) trấn Thanh-hoa. Từ đấy về sau ruộng đất của dân xiêu dạt bỏ hoang, sở tại đem án tâu lên, đều miễn thuế.

Sửa Hữu miếu.

Cất sinh đồ ở Thanh-hoa là Nguyễn Văn Khuê, Nguyễn Đức Nhuận bổ vào Hàn lâm viện. Trước đây Lê Văn Duyệt đi kinh lược địa phương Thanh Nghệ, hai người ấy đều có công gọi giặc trốn ra đầu hàng. Duyệt đem việc tâu lên triều đình cho nên có mệnh này.

Lấy cai đội Nguyễn Văn Niệm làm vệ úy vệ Tả bảo nhất, cựu phó quản cơ Nguyễn Văn Bằng làm phó vệ úy.

Bắc-thành giá gạo cao. Dụ cho các trấn trong thành hạt rằng tiền lương bổng phải chi về tháng 3 tháng 4 thì cho chi bằng thóc, giảm giá thóc mỗi hộc trị giá 1 quan tiền.

Dân hai xã An-vân và Đốc-sơ (thuộc huyện Hưng-trà) đình Quảng-đức tâu xin miễn cho tạp dao 2 tháng để đào mương lấy nước tưới ruộng. Vua sai đình thần khám thực, rồi y cho.

TAILIEUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Sai phó đô thống chế Tôn thất Bình, tả thống chế Tôn thất Dịch, chánh giám sơn lăng sứ Tôn thất Đạo, hễ đến ngày mồng 1 và ngày rằm, đều mặc triều phục đến các miếu kính cẩn làm lễ.

Sai các cửa biển dự trữ tiền gạo để cấp cho người bị nạn.

Chiếu rằng: « Thương người bị nạn là để rõ chính sách nhân từ. Vả đường biển gian hiểm, sóng gió khó lường, gần đây quan quân dân chúng, hoặc đi việc công, hoặc đi buôn bán, lội hiểm lặn sâu, đều là bất đắc dĩ cả, gián hoặc bỗng gặp nạn gió, người sống thì không nơi nương tựa, người chết không ai liệm bọc, xét soi thấy thế, rất đáng xót thương. Vậy hạ lệnh cho các thành dinh trấn đều dự trữ tiền 100 quan gạo 100 phương ở thủ sở cửa biển, khi có người bị nạn thì xem việc công hay việc tư, tùy bực mà cấp. (Phàm người đi công sai, cai đội phó đội trở lên, mỗi người cấp tiền 4 quan gạo 1 phương; chánh đội trưởng, đội trưởng thì tiền 2 quan gạo 1 phương; người chết thì số tiền cấp gấp đôi. Binh lính thì tiền 1 quan gạo 1 phương; người chết thì tiền 3 quan. Nhân dân thì cấp 5 tiền và 15 bát gạo; người chết thì 2 quan tiền. Không phải là đi công sai thì cai đội phó đội trở lên tiền 2 quan gạo 15 bát; người chết thì 3 quan tiền. Chánh đội trưởng trở xuống đến quân dân, thì 3 tiền 10 bát gạo; người chết thì 1 quan tiền).

Sai thiêm sự Hoàng Quốc Bảo, thị hàn Hoàng Sư Định, nội hàn Lê Bá Tú đến Quảng-trị phát thóc kho ra bán. Trước là dân Quảng-trị nhiều người điêu hao, bọn Bảo vâng lệnh phải đi thăm hỏi, đem hết tình trạng đau khổ tâu lên, vua bèn ra lệnh phát thóc kho giảm giá bán ra (Thóc 1 hộc trị giá 8 tiền, quân dân đều bán cho 1 hộc; kẻ góa vợ, góa chồng, cô độc thì bán một nửa).

https://tieulun.hopto.org

Lại triệu kỷ lục [Quảng-trị] Lê Đồng Lý đến quở trách rằng: Bọn các ngươi là người giữ việc chăn dân mà để cho dân đến như thế, chẳng phải là vỗ về nuôi nấng không đúng nên đến thế sao! Ngươi làm việc mới it ngày, hãy tha cho; phải về cùng với lưu thủ là Bùi Văn Thái hội đồng với phái viên mà làm cho thỏa đáng, cho tiểu dân đều được nhờ ơn, để bù lại lỗi trước. Còn cai bạ Nguyễn Cư Tuấn không có tài chăn dân, giải chức ngay về Kinh để đợi chỉ. Lại chuẩn lời bàn của đình thần, phàm dinh hạt nào nhân dân xiêu dạt thì tha bắt dao dịch, hoãn thúc giục thuế, để dân được thư.

Bộ Công tâu xin trưng thu trước gỗ thuế của thợ rừng ở Quảng-trị.

Vua nói: « Lệ thuế sản vật năm nay, trước đã có lệnh tha, nay mực tờ chiếu chưa khô mà lại sai trưng thu thì lấy gì để cho dân tin được. Nếu không đủ thì lấy tiền công mà mua ».

Cấm các quân quân thiện tiện đòi bắt linh mộ trốn thiếu.

Vua thấy linh ứng mộ không dinh dáng đến việc xã dân điền cấp, thế mà gần đây mỗi khi có người trốn thì người cai quản thường thường theo nguyên quán mà đòi bắt, làm khổ cho dân, nên sắc từ nay về sau hễ có linh trốn thì tư cho bộ Binh phái nã, không được bắt bớ nhiễu dân.

Đổi tên đài Bắc-cùng làm đài Bắc-định, cửa biển Yên-việt làm cửa biển Việt-yên.

Sai biền binh Thủy quân chia coi các thuyền hiệu, thuyền ô, thuyền lê 70 chiếc đi chở gỗ cây, đá phiến cùng tiền và sản vật nhà nước ở Bắc-thành, Thanh-hoa, Nghệ-an, Quảng-nam, Quảng-bình Phú-yên, Bình-định đem nộp về kinh.

https://tieulun.hopto.org

B) Lễ tấu đăng nghi chú tế Giao, từ lúc phát thệ ăn chay đến lúc lễ xong, cứ theo như điển cũ. Vua nghe theo. (Trước khi tế Giao 3 ngày, đại hội các quan văn võ để thề ăn chay ở sân điện Thái-hòa. Trước 2 ngày vua thân đến cáo ở Thái miếu và điện Hoàng-nhân. Trước 1 ngày xa giá đến Trai cung. Đến ngày hôm ấy đem bầy tôi làm lễ lớn).

Ngày tân sửu, tế Trời Đất ở đàn Nam giao, lễ xong, mưa to như trút nước. Trước đây trong kinh kỳ kém mưa, nhà vua lấy làm lo, dụ rằng để sau khi tế Giao thì cầu đảo. Ngày hôm ấy mưa, người đều cho rằng lòng tinh thành cảm đến trời đất.

Sai trung sứ chia đi các huyện ấp trong kinh kỳ, xét xem lúa ruộng thế nào để tâu lên.

Sai hữu tham tri Hộ bộ là Nguyễn Tường Vân vẫn lĩnh Hộ tào Bắc-thành, hiệp cùng phó tổng trấn Lê Văn Phong bàn làm các việc ở thành. Tường Vân trước đây có lệnh gọi về Kinh, chưa kịp lên đường, vừa gặp Lê Chất đến Kinh, vua hỏi về việc thành. Chất nhân tâu nói: «Văn Phong là người chất phác hiền lành, không có học, xin để Tường Vân cùng ở làm việc». Vua nghe lời tâu, bèn ra lệnh cho Tường Vân ở lại thành. Cải bổ hữu tham tri Hộ bộ lĩnh Hộ tào Bắc-thành là Hoàng Văn Diễn làm hiệp trấn Thanh-hoa, hữu tham tri Binh bộ lĩnh hiệp trấn Thanh-hoa là Nguyễn Xuân Thục ở lại Kinh làm việc bộ.

Đặt trạm đường thủy ở sông Vĩnh-tế.

Trước đây Hà-tiên có việc báo cho Gia-định tất phải theo đường biển, nhiều khi chậm trễ. Đến nay ra lệnh cho thành thần đặt trạm đường thủy để chạy đệ tin báo quan trọng, nếu đường sông có chỗ nào chưa thông thì đi đường bộ cho nhanh việc công.

https://tieulun.hopto.org

Lấy phó vệ úy vệ Cũng võ Hữu dinh quản Thần sách là Lê Văn Sách làm vệ úy vệ Diệu võ Tả dinh.

Cấm trong kinh thành chứa chấp những bọn nhỏ hèn vô lại và nói tiếng Hồ ăn mặc lạ.

Vua bảo thị thần rằng: « Kinh thành ở sát dưới xe, gần đây viên giám thành lơ là đàn áp nên bọn nhỏ hèn nhiều kẻ dám đi lại làm ồn ào, không tôn trọng nơi kinh sư, phải nghiêm cấm đi ».

Quảng-bình giá gạo cao. Sai đình thần phát gạo kho 10.000 phương, giảm giá bán ra (1 phương gạo giá 8 tiền).

Trấn thần Bình-định tâu nói: « Các sở đầm nguồn Trà-đinh, Thạch-bàn, Kiều-bông, Hà-náo, Ô-kiêm, Đồng-tri thuộc hạt ấy ít người muốn trưng, xin giảm giá để tiện cho dân. Vua y cho. Sắc từ nay về sau ai muốn trưng thì cho trưng, ai không muốn thì chớ bắt ép.

Sai các quan tập trận. Vua ngự điện Kiền-nguyên để xem.

Lấy hữu tham tri Công bộ là Đoàn Viết Nguyên làm tả tham tri Hộ bộ, Nguyễn Đức Huyên làm tả tham tri Công bộ, ký lục Bình-định là Trần Văn Tinh làm hữu tham tri Công bộ.

Bổ con Đặng Đức Siêu là Đức Thiệm, con Trần Văn Trạc là Văn Thục làm Hàn lâm thị thư.

Bàn định quy trình nhà Quốc tử giám.

Vua bảo Nguyễn Hữu Thận và Phạm Đăng Hưng rằng: « Học hiệu là quan hệ đến hiền sĩ, nhà nước dùng người phần nhiều lấy ở đấy. Tiên đế bắt đầu đặt nhà Quốc tử giám, đặt học quan và định phép xét thi để gây dựng nhân tài cho nhà nước dùng. Ta theo chí Tiên đế, muốn sai làm nhà học, lấy thêm sinh viên

TAILIEUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

hậu cấp lương cho, định rõ chương trình khiến cho học giả đều được thành tài để đợi xét dùng. Bọn khanh phải cùng học thần bàn từng điều mà tâu lên ».

Tổng trấn Gia-định là Nguyễn Văn Nhân dâng biểu thành khẩn xin vào viếng tang. Vua y cho. Sai hiệp tổng trấn Trịnh Hoài Đức quyền lãnh ấn vụ tổng trấn.

Vua nghĩ Văn Nhân là người huân cựu, tuổi lại già, du cho đi đường thong thả, chớ để nhọc mệt. Khi đến, vời vào yết kiến ở Tiện điện, thung dung cho ngồi, yên ủi hỏi han mãi.

Lấy vệ úy vệ Thắng oai quân Thị nội là Phạm Văn Tín làm lưu thủ Quảng-nam.

Sai đốc trấn Thanh-hoa là Nguyễn Văn Ngoạn tế cáo ở Nguyên miếu.

Chiếu rằng: « Báo đền từ gốc để cho tôn đạo hiếu; chính từ lúc đầu để cho rõ điển lễ. Trẫm mới nối mối lớn, nghĩ đến Nguyên miếu ở quý hương, gây mở nghiệp vương để lại muôn đời. Vậy ra lệnh sắm lễ yết cáo, để tỏ nghĩa nhớ đến tổ xa ».

Định thêm lệ lễ Nguyên miếu. (Lệ trước có những lễ Trừ tịch, Chính đán, Đoan dương, tế hưởng Mạnh xuân, Mạnh thu và tế chạp. Đến nay thêm hai lễ hưởng Mạnh hạ, Mạnh đông). Đặt ty Tử tế, lấy người công tính là Nguyễn Hựu Tuyên làm tử tế sử (trật tòng tứ phẩm), Nguyễn Hựu Sỹ làm tử tế phó sứ (trật chánh ngũ phẩm), kiêm quản các chi công tính và phụng giữ việc thờ cúng. Vua dụ rằng: « Bọn ngươi là công tính coi giữ việc thờ tự, nên xướng suất người họ, dạy bảo con em, phàm việc tất phải thành kính, chớ bỏ mệnh lệnh của trẫm ».

Lấy tiền bạc trâu rượu cho tôn thất, công tính, ngoại thích, quý hương, quý huyện. Lại thưởng thêm cho các

https://tieulun.hopto.org

kỷ lão công tinh tuổi từ 70 trở lên, các kỳ lão quý huyện tuổi từ 80 trở lên, bạc lụa rượu thịt theo bực khác nhau.

Bắt đầu đặt bốn dinh Thần cơ, Tiền phong, Long võ, Hổ oai quân Thị nội, mỗi dinh đều 5 vệ. Dinh Thần cơ 5 vệ thì lấy 8 đội Trung hầu (từ đội 2 đến đội 9), 3 đội Chấn oai, cộng 11 đội, bổ làm Trung vệ, 10 đội Chấn oai làm Tiền vệ, 10 đội Loan nghi làm Hậu vệ, 2 đội Tân hầu ở Bình-định, 7 đội, năm đội Thắng và hai đội Chấn ở Quảng-nam, đội Kiên-ngãi ở Quảng-ngãi, cộng 10 đội, làm vệ Thần oai, 2 thuyền Kiên sùng và Nhưng sùng ở Bình-hòa, thuyền Tân bình ở Bình-thuận, 5 thuyền Bình ở Quảng-nam, đội Oai bình ở Quảng-trị, đội Thắng sùng ở Phú-yên, cộng 10 đội, làm vệ Chấn oai. Dinh Tiền phong 5 vệ thì lấy 8 vệ Kiện võ bổ làm Trung vệ, 10 đội vệ Kỳ võ làm Tiền vệ, 10 đội vệ Trang võ làm Tả vệ, 10 đội vệ Nghiêm võ làm Hữu vệ, 10 đội vệ Tuyên võ làm Hậu vệ. Dinh Long võ 5 vệ là lấy 10 đội vệ Nội trực bổ làm Trung vệ, 11 đội vệ Trung tín nhất làm Tiền vệ, 4 đội Tả vệ, Hữu vệ, Hoàng kiểm và Tiểu sai, 6 đội Nội hầu (từ đội 8 đến đội 13), cộng 10 đội làm Tả vệ, 6 đội Kiên thuận, 3 đội Kiên dũng, đội Trung hầu thuộc lũng, cộng 10 đội, làm Hữu vệ, 10 đội vệ Hữu bảo nhất làm Hậu vệ. Dinh Hổ oai 5 vệ thì lấy 10 đội vệ Tín oai bổ làm Trung vệ, 10 đội vệ Thắng oai làm Tiền vệ, 10 đội vệ Trung cần làm Tả vệ, 12 đội vệ Trung tín nhị làm Hữu vệ, 10 đội vệ Hữu bảo nhị làm Hậu vệ. Còn quân Thị nội, vệ kỳ võ (12 đội sinh thiết), vệ Thanh võ (2 đội Thanh võ, 3 đội Nội hầu ngũ, Nội hầu lục, Nội hầu thất, 5 đội Thường hầu, cộng 10 đội), vệ Trinh võ (2 đội Tiểu sai, Nội mã, 4 đội Trinh nghĩa,

https://tieulun.hopto.org

cộng 6 đội) cùng với đội Hoàng kiếm, đội Tả vệ, đội Hữu vệ, 3 đội Dực võ nhất nhị tam, đều đổ nguyên hiệu cũ.

Bổ phó vệ úy vệ Trung hầu là Trương Công Tuyên làm phó vệ úy Trung vệ dinh Thần cơ quản Thị nội, vệ úy vệ Kiện võ là Lê Phúc Hậu làm vệ úy Trung vệ dinh Tiền phong, vệ úy vệ Trang võ là Vũ Văn Châu làm vệ úy Tả vệ, phó vệ úy vệ Trang võ là Hồ Văn Trương làm phó vệ uy, vệ úy vệ Nghiêm võ là Nguyễn Khả Bằng làm vệ úy Hữu vệ, phó vệ úy vệ Nghiêm võ là Vũ Văn Tinh làm phó vệ úy, vệ úy vệ Tuyên võ là Nguyễn Đăng Huyên làm vệ úy Hậu vệ, vệ úy vệ Nội trực là Mai Văn Thành làm vệ úy Trung vệ dinh Long võ, vệ úy vệ Trung tín nhất là Phan Văn Thủy làm vệ úy Tiền vệ, quản cơ cơ Hữu thủy là Nguyễn Văn Sử làm phó vệ úy, phó vệ úy vệ Hữu bảo nhất là Ngô Văn Thành làm phó vệ úy Hậu vệ, phó vệ úy vệ Tín oai là Nguyễn Xuân làm phó vệ úy Trung vệ dinh Hổ oai, phó vệ úy vệ Thắng oai là Nguyễn Văn Phượng làm phó vệ úy Tiền vệ, vệ úy vệ Trung cần là Đỗ Quý làm vệ úy Tả vệ, phó vệ úy vệ Trung cần là Bùi Văn Phượng làm phó vệ úy, vệ úy vệ Trung tín nhị là Nguyễn Văn Lượng làm vệ úy Hữu vệ, thự vệ úy vệ Tín oai là Tôn thất Tứ làm thự vệ úy Hậu vệ, phó vệ úy vệ Hữu bảo nhị là Nguyễn Văn Tùng làm phó vệ úy.

Chọn lấy 40 người trong các đội Loan nghi quản Thị nội đặt làm đội Bả cát.

Bắt đầu đặt vệ Nội hầu. Lấy 3 đội Nội hầu nhị, tam, tứ, đội Tả hầu, đội Hữu hầu, đội Trung hầu nhất, đội Chấn hầu, hai thuyền Toàn bình nhất, nhị, thuyền Quảng bình, sung bổ vào.

Sai Tôn thất Dịch kiêm quản đội Giám thành.

https://tieulun.hopto.org

Vua thấy trong Kinh thành nhiều người quyền thế quan trọng, mà quản giám thành thì phẩm trật thấp, sợ không kiềm chế được, mới sai Dịch kiêm quản.

Cai đội Hậu quân là Nguyễn Văn Trạc đi lầm vào Thanh-phong đường, bị người giữ cửa bắt được. Chưởng Hậu quân Lê Chất sợ hãi tạ tội, xin chém Trạc. Vua nói rằng: « Trẫm làm chính trị bằng lượng rộng lớn. Trạc vừa ở ngoài đến, chưa biết tình hình cấm cửa, đánh roi mà tha cho ».

Sửa lăng liệt thánh.

Sửa nhà Tả trù và nhà Hữu khố của Thái miếu.

Định lệ thuộc binh của thống chế quân Thị trung quân Thị nội và của thượng thư tham tri thiêm sự sáu bộ. Sai mộ dân ngoài tịch sung vào (Thống chế 50 người, thượng thư 20 người, tham tri 15 người, thiêm sự 5 người).

Chưởng cơ lãnh trấn thủ Bình-định là Phạm Văn Quỳnh, tuổi già nghỉ việc, cho chi nửa lương công thần Vọng-các.

Lấy hữu thống chế quân Thị trung là Trương Phúc Dụng lãnh ấn trấn Bình-định. Sai cấp cho 20 người đội Tài hoa làm thuộc binh, gọi là đội Kiên định. Phúc Dụng đến trấn xin mộ đủ quân số một đội. Vua y cho.

Giảm 5 phần 10 tiền thóc cày mướn ruộng quan điền quan trại năm nay (thường năm cày mướn ruộng quan điền quan trại lệ không được ân xá, đây là đặc cách).

Vua thấy từ trước đến nay chương sớ của bốn phương tâu lên, các bộ thần mở phong bì phụ xem trước, có việc gì không hợp thì bỏ không tâu, bèn sắc cho sáu bộ, từ nay chương sớ có cái không hợp cũng đem việc

https://tieulun.hopto.org

thanh minh, không được tự ý bác đi, để phòng sự che lấp.

Bắt đầu đúc tiền « Minh-mệnh thông bảo » 6 phân bằng đồng và bằng kẽm, sai lấy mẫu tiền gởi cho cục Bảo tuyền ở Bắc-thành theo đúng phép mà đúc. Định lệ tiền công liệu (Cứ trong 100 cân đồng kẽm thì có 49 cân đồng đỏ, 45 cân kẽm, 6 cân chì, đúc thành tiền đồng 37 quan 8 tiền cấp tiền công liệu 3 quan 5 tiền 33 đồng 6 phân 2 ly. Mỗi 100 cân kẽm đúc thành tiền kẽm 41 quan, cấp tiền công liệu 3 quan 4 tiền 21 đồng 6 phân 5 ly).

Cấm người thượng thiện mua rẻ vật ở chợ.

Vua bảo kỳ lục Quảng-đức là Nguyễn Văn Hưng rằng: « Kinh thành là nơi đô hội, buôn bán đông đúc, gần đây nghe nói người thượng thiện và nhà bếp ở các nha môn, nhiều kẻ lấy thanh thế nạt người mà mua hàng rẻ, người ở chợ lấy làm khổ. Trẫm muốn luật pháp thi hành từ chỗ gần, cho nên ra lệnh cho người thượng thiện đều đeo tin bài để biết (bài khắc hai chữ *Thượng thiện*), hễ dám làm càn điều phi pháp thì bắt trị không tha ».

Trấn thủ Tuyên-quang là Lê Văn Thái về đình ưu, lấy quản đạo Thanh-bình là Đào Văn Thành làm trấn thủ Tuyên-quang, vệ úy Tiền vệ dinh Long võ quân Thị nội là Phan Văn Thúy làm quản đạo Thanh-bình.

Thái có tang mẹ, về táng ở Gia-định, khi đến Kinh vào yết kiến, vua nghĩ Thái ở ngoài 19 năm, vẫn có công lao rõ rệt, cho 100 quan tiền.

Hiệp trấn Hải-dương là Ngô Khản vì ốm miễn chức; lấy tham hiệp Hưng-hóa là Nguyễn Kim Bảng làm hiệp

https://tieulun.hopto.org

trấn Hải-dương, tri phủ Kiến-xương là Trần Đình Tiến làm tham hiệp Hưng-hóa.

Lấy tri bạ nội hàn là Trần Công Tuấn làm Hàn lâm viện thừa chỉ, cai hợp Hứa Đức Đệ làm tu soạn, thứ hợp Lê Bá Tá, Hoàng Quỳnh, Nguyễn Văn Thuận làm biên tu. Quỳnh và Thuận kiêm chức khởi cư chú.

Hạ lệnh cho các hoàng tử và hoàng đệ vào học ở Hữu phương đường. Lấy Cần chánh điện học sĩ Ngô Đình Giới, Lê Đại Nghĩa sung chức giảng quan.

Vua từng bảo Nguyễn Hữu Thận và Phạm Đăng Hưng rằng: « Cha anh yêu con em, tất phải rèn luyện cho nên người có đức, không thế thì yêu chúng lại là làm hại chúng. Trẫm có 4 người em nhỏ, muốn đặt sư phó để dạy cùng với các con. Nhưng nghĩ đến người dạy thì chỉ có Ngô Đình Giới và Lê Đại Nghĩa là bực lão thành tác học, có thể kham chức ấy ». Bèn có mệnh này. Rồi Đình Giới được thăng hữu tham tri Hình bộ, Đại Nghĩa một mình chuyên việc giảng dạy.

Vua dụ rằng: « Trẫm từ lúc nhỏ, nhờ sức giúp đỡ sửa chữa của khanh. Nay bọn Quảng Cự là em nhỏ của trẫm, đều sinh trưởng ở nơi thâm cung, không dạy thì không thành người có đức được. Khanh nên sớm hôm khéo dẫn bảo, có lỗi thì đánh, chớ để cho thành tính kiêu căng lười biếng ». Nhân cho cái roi dạy.

Lại thấy Quảng-oai công là Quân có tính kiêu hoang, đặc mệnh Hàn lâm trực giảng là Nguyễn Công Vị riêng sung giảng quan Công phủ, hàng ngày đến dẫn bảo Vị lâu nói: « Quảng-oai công chuyên chơi đùa mà lười học, sợ một mình thần không thể làm cho nên được ». Vua hỏi rằng: « Không có Nguyễn Khoa Thường là trưởng sử ở đấy à »? Vị đáp rằng: « Trưởng sử đối với hoàng

https://tieulun.hopto.org

để thấy thì lạy, gọi thì dạ, còn sợ gì mà học ». Vua nói rằng: « Về phận trên dưới thì vậy, nhưng còn sự giúp đỡ khuyên bảo thì không thể làm hết chức trách sao? ».

Đốc học Quốc tử giám là Nguyễn Đăng Tài vì già ốm về nghỉ. Vua nghĩ đến công hầu giảng trước, cho tiền 50 quan. Rồi Đăng Tài chết. Cho 1 cây gấm Tống, 20 lạng bạc.

Chưởng cơ lãnh lưu thủ Quảng-trị là Bùi Văn Thái có bệnh xin về Kinh điều dưỡng. Vua y cho.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN 11

THỰC LỤC VỀ THANH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Canh thìn, Minh-mệnh năm thứ 1 [1820], mùa xuân, tháng 3, lấy tham bồi Hình bộ Nguyễn Hựu Nghi làm ký lục đạo Vĩnh-thanh. Khi Nghi bệ từ, vua dụ rằng: « Vĩnh-thanh là đất xung yếu ở cõi Nam, trấn thủ cũ phần nhiều không được người giỏi. Ngươi là người trong họ, vẫn có tiếng khen, nay tới đất ấy, nên hết lòng với nhà vua, để ý phòng giữ nơi biên giới, cần phải tuyên dương ân tín, để cưu mang dân chúng và man di. Người còn tuổi trẻ, khí huyết đương hăng, thực nên lấy dấy làm răn, cùng bạn đồng liêu, bàn tính điều nên điều chăng để cùng giúp việc nước, thì ngươi được tiếng khen xứng chức, mà trẫm cũng không mang tiếng là tư vị người thân ».

Sai thượng thư Lại bộ Nguyễn Hữu Thận chọn trong hai ty Tiết thận và Cẩn tín ở điện Thanh-hòa, ai làm được việc thì bổ vào phủ Nội vụ. Dụ rằng: « Giữ việc tuyển bổ, cân nhắc nhân vật, là trách nhiệm của ngươi, phải cẩn thận đấy ». Lại nói rằng: « Bề tôi thờ

https://tieulun.hopto.org

vụn, có việc gì không phải thì nói thẳng đừng giấu giếm. Xưa Đế Thuấn răn bề tôi rằng: Ta trái thì ngươi sửa giúp, ngươi chớ có chỉ theo trước mặt. Ngươi nên thể theo ý ấy. Có việc gì sai trái thì nói hết đừng tiếc, để giúp những điều trẫm không biết tới. Vả lại trẫm mới nắm cầm muôn việc, làm sao cho mọi việc đều hay cả được. Muốn đặt chức ngự sử giao cho chức trách hiến nộp lời phải, xét hặc việc trái, mà khó tìm người. Ngô Đình Giới là người cương quyết ngay thẳng, bọn ngươi nên cùng bàn bạc chính sự được đấy ».

Bãi thuế săn chim ở Hà-tiên. Bộ Hộ tâu đặng ngạch thuế săn chim. Vua nói: « Dân là đồng bào ta, vật là cùng sống với ta, người làm vua nên suy lòng nhân với dân kịp đến muôn vật, khiến đều thỏa sống. Nay bọn tiểu dân trục lợi lấy việc đánh chim làm nghề nghiệp, bắt hại nhiều sinh vật, lòng ta không nỡ để như thế. Vậy bãi đi ».

Thổ phỉ ở Thái-nguyên là Hà Đoàn Thiệu ngụy xưng là Lý nguyên soái và Lương Hoàng Hải ngụy xưng là quốc lão họp đảng đi cướp bóc, đông đến 2.000 người, đánh vây trấn thành. Trấn thủ Phan Văn Hải đóng chặt thành để tự thủ. Thành thần nghe tin báo, lập tức sai vệ úy vệ Hùng dũng là Đỗ Thiên Thẩm họp đánh. Thẩm đem 300 quân đánh nhau với giặc, bắt chém rất nhiều. Thiệu giải vây chạy.

Tin thắng trận tâu lên. Vua sai thưởng cho Thẩm và hàng mỗi người một bộ mũ áo đại triều, cho quân lính hơn 600 lạng bạc. Người chết hay bị thương thì hậu cấp cho.

Rồi Thiệu chạy đến Quỳnh-động (tên xã thuộc huyện Yên-thế, Bắc-ninh). Thẩm cùng thống quản thập cơ là

https://tieulun.hopto.org

Ngô Văn Vĩnh đuổi bắt được Thiệu và Lương Hoàng Hãi cùng đồ đảng hơn 160 người.

Vua cho rằng thành thần Lê Văn Phong điều độ được đúng, hạ chiếu nêu khen. Thưởng thêm cho quân lính hơn 300 lạng bạc; cho Thẩm thăng chưởng cơ, các tướng hiệu theo thứ tự được thăng thưởng.

Khi thành thần dâng án lên, vua không nỡ giết nhiều, chỉ ra lệnh giết Thiệu và Hãi cùng vài người cố phạm, còn các người khác thì rộng tha hết.

Sai hành nhân là Quan Vĩnh-phát sang nước Thanh mua hàng hóa.

Lấy Lê Bá Phẩm làm thượng thư Hình bộ. Phẩm vì già ốm xin từ. Vua dụ rằng: « Trẫm trẻ tuổi nối ngôi, nghĩ nhờ năm ba người bề tôi cũ giúp đỡ, nay có mệnh mà khanh từ, vậy thì khanh không nghĩ yêu vua à? Và lại, trẫm lấy khanh quản lãnh việc bộ là để nắm đại cương thôi, đến như án kiện giấy tờ thì có tham tri thiêm sự chia giữ, chứ có phiền khanh đến việc nhỏ đâu ». Phẩm nhỏ nước mắt khóc cố từ, vua vẫn không nghe.

Bộ Lễ bàn nghi thức dâng tôn thụy (trước kỳ, vua ăn chay, sai quan kính cáo ở Giao Miếu Xã Tắc, chọn sai đại thần chấp sự. Trước 1 ngày, nhân lễ điện buổi sớm đem việc dâng tôn thụy cáo ở bàn thờ. Đến ngày, lúc sáng rõ, hữu tỳ bưng sách vàng, sách lụa, sách hương, ấn hương, minh tinh để ở trên án trong Tiền điện. Vua mặc đồ trắng đến trước án, đứng quay mặt về phía bắc, cung kính xem xong, hữu tỳ bưng ra, đặng để ở thái đình cho loan nghi rước đi. Vua lên xe theo. Đến ngoài cửa điện Hoàng-nhân, xuống xe vào, mặc áo tư thôi làm lễ. Sách vàng đặng để ở bên tả bàn thờ, minh tinh treo ở bên hữu; sách lụa, sách hương, ấn hương

https://tieulun.hopto.org

đều đốt đi), xin vua mặc đồ trắng kinh duyệt sách vàng ở Tiện điện, rồi đi xe theo đến ngoài cửa điện Hoàng-nhân.

Vua xem tờ tâu, phê rằng: « Trẫm phải mặc áo tư thôi mà duyệt sách và đi bộ theo, lòng trẫm mới yên ». Bầy tôi đều tâu nói: « Chỗ điện đình là nơi chính lệnh ban ra, không nên mặc áo tư thôi ra vào, cho nên Tiên đế để tang Hiếu khang hoàng hậu cũng mặc áo trắng duyệt sách ở Tiện điện. Xin theo như bộ Lễ đã bàn ».

Vua nói: « Bọn khanh đã cho rằng mặc áo tư thôi duyệt sách chưa tiện, nên để cho trẫm đi bộ theo là phải ». Lại dụ rằng: « Làm vua thì lấy Tôn Miếu Xã Tắc làm trọng, lễ hạn chế nên tình không được tỏ hết ra. Dầu trẫm muốn đưa tử cung Tiên đế để ở điện Trung-hòa cho được sớm hôm gần sát, sau đưa để ở điện Hoàng-nhân là cũng bởi các khanh bàn bó lấy đi mệnh của Tiên đế mà cố xin mãi, trẫm không theo không được thôi ».

Ngày bính dần, vua đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn thụy Đại hành hoàng đế (1) là Khai Thiên Hoằng Đạo Lập Kỷ Thủy Thống Thần Văn Thánh Võ Tuấn Đức Long Công Chí Nhân Đại Hiếu Cao hoàng đế, miếu hiệu là Thế tổ.

Sách văn rằng: « Vẫn nghe, bàn soạn để thuật đức hay, nêu rạng để tôn đạo hiếu, cho nên lời lũy (2) đã rõ ở

---

(1) Đại hành hoàng đế: Vua mới chết chưa có tôn thụy.

(2) Lũy: Trình bày đức hạnh người chết bằng lời văn. *Kinh Lễ* nói: Người hèn không được trình bày đức nết người sang, kẻ nhỏ không được trình bày đức nết người lớn.

https://tieulun.hopto.org

Kinh Lễ; mà lời tụng (1) bày ra ở *Kinh Thi*. Duy đức tốt tỏ lên đến trời, nêu danh to cao trùm nghìn thuở.

Kính nghĩ, đức Đại hành hoàng đế bệ hạ, đức vừa cứng sáng, tài kiêm võ văn. Gặp vận nước nhiều việc khó khăn; chỉnh kiền cương (2) lúc đã rối loạn. Chân trời góc biển, đi chỗ hiểm như đất bằng; hang hổ dầm rồng, ở chỗ nguy thành ra phúc. Dầm mưa chải gió, thân đánh trăm trận. Giết thù nước để yên nạn lớn; vững nghiệp cũ mà mở thái bình. Đức hiếu sinh khắp ở lòng dân; oai thần vũ vang nơi tục khác. Công to đức thịnh, hơn các đế vương; sáng nghiệp trung hưng, cao hơn Hạ Hán. Luân thường tốt đẹp, trên cả xưa nay; đạo đức sáng tươi cảm đến trời đất. Tốt thay! ba chục năm ngựa sắt gươm vàng; mười tám năm dựng giường bày mối. Như trời mở đất đóng, vực lặng sấm vang. Biến hóa mầu nhiệm như thần; chuyển vận như trời không nghỉ. Đức hòa đương thì hành trong nước; linh hồn đã vội trở lại quê. Thềm Đế Nghiêu rụng hoa, canh tường (3) như thấy; rồng Hiên viên bay ngất, cung kiếm khó vin. Tôi đòi cảm nhớ chốn miếu đường; dân chúng đau thương nơi rừng núi. Ơn trời cao vời vợi, sao chút dích báo đền; đức vua khó hình dung, mong phô bày muôn một. Kính cẩn đem bầy tôi, xin mệnh ở trời đất tôn miếu, kính dâng sách vàng, tiến tôn thụy

---

(1) Tụng: Văn xưng tụng công đức. *Kinh Thi* có Thương tụng để xưng tụng công đức nhà Thương. Chu tụng để xưng tụng công đức vua nhà Chu.

(2) Kiền cương: Quyền của vua.

(3) Canh, tường: Khi Đế Nghiêu chết đi, Đế Thuấn nhớ Đế Nghiêu quá, rồi lúc ăn thì như thấy Đế Nghiêu ở bát canh. Lúc đứng như thấy Đế Nghiêu ở bức tường.

https://tieulun.hopto.org

là Khai Thiên Hoằng Đạo Lập Kỷ Thủy Thống Thần Văn Thánh Võ Tuấn Đức Long Công Chí Nhân Đại Hiếu Cao hoàng đế, miếu hiệu là Thế tổ. Kính mong thông minh như trước, lên xuống ở đây; nhận hiệu tốt này, ban phúc lành mãi. Ở trên soi xuống, cùng mặt trời mặt trăng sáng tỏ từng không; như trời sáng cao, đất núi to sông lớn vững bền muôn thuở ».

Lễ xong, bá cáo cho trong ngoài đều biết.

Chiếu rằng: « Nếu tôn rạng rỡ để tôn đạo hiếu; trau đời cuối cùng để trọn luân thường. Cho nên có đức lớn tất được danh hay, mà tôn sùng gọi là điển lớn. Nay Đại hành hoàng đế vội bỏ nước nhà. Xét trong điển lễ, nên dâng hiệu hay. Tháng này, trước đã sai mở 10 thần đem bảy tôi dâng sách cung tiến tôn thụy và miếu hiệu. Xin ngài nhận lấy tên hay, mãi ban nhiều phúc. Ôi! bàn soạn báo đền không hết, dã thể một lòng hiếu của thánh nhân mở rộng ra; nghi ngút để mãi không cùng, mong đến hàng ức năm nơi tông xã giữ hưởng mãi ».

Trước kia Thế tổ Cao hoàng đế se mình, bọn cai bạ hầu thuốc Trần Văn Đại và y chánh Nguyễn Tiến Hậu, y phó Đoàn Quang Hoằng đều phải tội giam ở ngục, đến bấy giờ các đại thần hết sức xin, được tha cho về làng. Sau vua từng bảo thị thần rằng: « Nghề làm thuốc khó tinh. Khi Tiên đế ốm, bọn Văn Đại hầu thuốc thang, hỏi thì lúc nào cũng nói là tất khỏi, sau cùng không có hiệu nghiệm gì, khiến trẫm đến nay còn giận ».

Lưu thủ Quảng-ngãi hưu trí là Nguyễn Văn Toản vào chầu. Cho 5 tấm lụa, 20 lạng bạc. Tham tri Hộ bộ hưu trí là Trần Hữu Thiện, chánh thống đồn Hậu quân hưu trí là Lê Văn Kỷ đều được cho 50 quan tiền.

https://tieulun.hopto.org

Cho Trần Công Lại mỗi tháng 10 quan tiền, 10 phương gạo. Lại trước là đô thống chế lãnh trấn thủ Thanh-hoa, phải tội giam ở ngục, đến nay được tha về, vào hầu. Vua nghĩ Lại đã tuổi già, vả có công lao trước, nên đặc cách hậu cấp cho.

Cho năm con của chưởng cơ Hồ Văn Bôi là công thần Vọng-các hàng tháng được cấp tiền gạo (con trai tiền 3 quan gạo 3 phương, con gái tiền 2 quan gạo 2 phương).

Định hạn cho kẻ cướp trốn ra thú. Đình thần tâu nói: « Trước đã có ân chiếu chuẩn cho ra thú, mà những kẻ phạm trốn còn nhiều kẻ trù trừ quanh co để ngóng xem, chưa ra thú hết. Xin lấy cuối tháng 6 năm nay làm hạn, trộm cướp không kể nặng nhẹ, ai hay đúng hạn đầu thú thì tha. Nếu quá hạn, xin theo luật mà phân biệt cho thú hay không cho thú, để cho người ta biết điều đáng sợ ». Vua nghe theo.

Định lệ lễ đền Thai-dương phu nhân (1). Phu nhân trước thờ chung ở miếu Hội đồng. Vua thấy có nhiều linh ứng, sai đình thần Quảng-đức lập đền riêng để thờ ở xã Thai-dương, hàng năm mùa xuân mùa thu đến tế.

Triệu vệ úy vệ Nghiêm uy Tả đinh quân Thần sách lãnh trấn thủ Kinh-bắc là Lê Viết Quý về Kinh, lấy trấn

---

(1) Thai-dương phu nhân: Đền ở xã Thai-dương, huyện Hương-trà, tương truyền có người đánh cá ở cửa biển, một hôm nửa giờ, đến nửa đêm tanh, thấy ở bờ biển có một hòn đá lạ, sờ mó xem, chợt ngủ đi, mộng thấy một người đàn bà đẹp nói: « Ta là Thai-dương phu nhân, ngươi không được khinh nhờn, phải lui đi ngay ». Người đánh cá thức dậy, biết là đá thần, khấn rằng: « Nếu là thần thì phù hộ cho tôi đánh được nhiều cá ». Quả nhiên đánh được nhiều, mới lập đền tranh để thờ. Sau nhà nước đều vẫn linh nghiệm, đời Gia-long lập đền ngói, cho quốc tế. Đến đầu đời Minh-mệnh sửa lại đền. Lại thờ chung ở miếu Hội đồng.

https://tieulun.hopto.org

thủ Hưng-hóa là Doãn Đức Luận làm chưởng cơ lãnh trấn thủ Kinh-bắc, khâm sai chưởng cơ phó thống thập cơ Uy Thắng thuộc Hậu quân là Hồ Văn Uẩn lãnh trấn thủ Hưng-hóa.

Lấy vệ úy vệ Tiền nhất quản Thị trung là Nguyễn Văn Tinh tạm coi ấn vụ hữu thống chế quản Thị trung, vệ úy vệ Hữu nhị là Hoàng Văn Tại làm vệ úy vệ Tiền nhất, phó vệ úy là Lê Văn Hiếu làm vệ úy vệ Hữu nhị, phó vệ úy vệ Ban trực tả Tả dinh quản Thần sách là Nguyễn Văn Quyền làm vệ úy vệ Tiền nhị, vệ úy vệ Kỳ võ quản Thị nội là Nguyễn Văn Trọng làm vệ úy vệ Tả nhị, kiêu kỵ đô úy Tôn thất Trinh làm vệ úy vệ Hậu nhất, vệ úy vệ Toàn võ Trung dinh quản Thần sách là Đoàn Văn Trường làm vệ úy vệ Hậu nhị, cai đội Trần Văn Lộc làm phó vệ úy vệ Tiền nhị, Phan Văn Tạo làm phó vệ úy vệ Hậu nhất, Nguyễn Văn Lễ làm phó vệ úy vệ Võ oai Trung dinh quản Thần sách, cai cơ Hoàng Văn Tín làm phó vệ úy vệ Ban trực tả Tả dinh.

Người Man ở các động Thâm-nguyên, Yến-sơn và Mộng-sơn thuộc trấn Nghệ-an đến cống.

Lấy thiêm sự Lễ bộ Phan Huy Thực làm tham hiệp Lạng-sơn.

Ngày quý dậu, vua yết lăng liệt thánh, cho các quân đi theo 3.000 quan tiền. Vua yêu nuôi quân lính, mỗi lần xa giá đi ra là thưởng cho quân lính đi theo, từ đấy về sau lấy làm lệ thường.

Cho linh đội Thủ lăng 40 lạng bạc.

Hoãn công việc đào sông Vĩnh-tế.

Vua mới lên ngôi, thấy việc đào sông từ mùa đông năm ngoái đến nay, người nước Chân-lạp đều phục

https://tieulun.hopto.org

dịch nhọc mệt khổ sở, xuống dụ cho thành thần Gia-định thường để ý hỏi han luôn, người ốm thì cấp thuốc, người chết thì cấp tiền vải. Óc-nha và Bốn-nha theo làm việc ở nơi công trường hơn 100 người đều thưởng cho gươm đeo, súng lay và áo mặc.

Lại dụ vua phiên là Chăn và các quan phiên rằng: «Tiên đế lấy việc đào sông làm lợi muôn đời cho nước ngươi, vua tôi nhà ngươi nên cùng lòng hợp sức, sửa sang công việc, trước để xứng ý Tiên đế yên vỗ nước ngươi. Chớ tưởng rằng Triều đình muôn dặm, xét soi không tới. Cũng không thể đổ cho là phận sự của Đồng-phù (tên người quan phiên) mà lòng nghĩ sai đi, sức làm lười biếng. Sau khi thành sông rồi, sẽ có trọng thưởng. Phải cố gắng đi». Đến nay công việc chưa xong. (đã thành sông được 3.221 trượng, chưa thành sông 9.932 trượng), vua không nỡ để cho nhọc sức dân mãi, nên hoãn lại. Những chỗ chưa kịp đào thì ra lệnh cho tạm mở lạch nhỏ, có thể cho thuyền nhỏ đi lại thông được mà thôi. Thưởng cho quan lại coi việc súng lay, áo quần và bạc theo thứ bực khác nhau.

Từ Nghệ-an ra Bắc đã lâu không mưa, sai trung sứ chia nhau đi các địa phương xem xét việc làm ruộng. Nhân dụ cho quan sở tại trai giới để cầu đảo.

Lấy trấn thủ Bình-thuận là Trương Văn Chính làm lưu thủ Quảng-đức.

Bọn con cháu nhà Lê là Lê Duy Tự, Lê Duy Cẩo, con cháu chúa Trịnh là Trịnh Hiệu, Trịnh Cương đến Kinh chầu bái. Sai hữu ty hàng tháng cấp cho tiền gạo. Bọn Duy Tự xin dâng 70 lạng bạc làm lễ mừng, vua dụ sai trả lại.

Cai cơ Trần Hữu Khách quản thuyền hiệu Bạch-yến đi chở vật công ở Quảng-nam bị mắc cạn ở cửa biển

https://tieulun.hopto.org

Thuận-an. Khách bị giáng làm chánh đội trưởng. Nhân chuẩn y lời bộ Lại bàn định: Phàm thuyền vận tải ra vào cửa biển, những chỗ nông sâu đều do thủ ngự cấm tiêu chỉ bảo. Nếu lấy chỗ nông làm chỗ sâu, nhân thế mà sai hỏng thì bắt tội người thủ ngự. Nếu theo ý riêng mình mà đi bừa thì bắt tội người quản vận. Đều xét bởi tự đầu, và theo nhẹ nặng mà trị tội.

Triệu đại sứ cục Bảo tuyền ở Bắc-thành là Trương Văn Minh về Kinh, lấy thiêm sự Hộ bộ là Trần Chính Đức làm biện lý cục Bảo tuyền.

Có người dâng đồng tiền cổ, mặt khắc tám chữ *Quốc thái dân an phong điều vũ thuận* (1). Vua đưa cho bầy tôi xem và hỏi đúc vào đời nào năm nào, đều không biết cả. Vua nói: « Đồng tiền ấy tuy năm và đời không thể khảo được, chữ đó cũng là lời xưng tụng cầu đảo thôi, song trị thiên hạ mà thực được như tám chữ ấy thì cũng đủ đấy ».

Bọn thống lãnh thượng đạo Thanh-hoa là Hà Công Thái, chưởng cơ chánh trấn Thuận-thành là Nguyễn Văn Chấn, chưởng cơ thượng đạo An-tây là Nguyễn Văn Tứ vào yết kiến. Vua cho tiền, gạo, áo mặc, gươm đeo, súng tay. Vua từng hỏi Nguyễn Văn Tứ về việc An-tây. Tứ tâu nói: « Người Man núi cướp bóc, không giết thì không răn trị được ». Vua hỏi về mưu chước. Đáp rằng: « Người Man bắn cung nỏ giỏi. Xin được 100 cái áo bông thì có thể đánh phá được ». Vua bảo rằng: « Đó chỉ là người Man nhỏ ngu xuẩn, nên cẩn thận, chớ có dùng nhầm oai thế mà gây hấn là được ». Rồi cho con Tứ là Nguyễn Văn Chẩn làm cai đội. Lại trích

(1) Nước thịnh dân yên, gió đều mưa thuận.

https://tieulun.hopto.org

50 người lính khỏe thuộc trấn quê ở An-tây cho theo Tử đề phòng giữ bảo nguồn Kiêu-bông.

Sai Bắc-thành, Thanh-bình, Thanh-hoa, Nghệ-an may áo quần thưởng để cấp cho thủ binh các vệ. Nghệ-an xin cho cấp tiền công để thủ binh tự may lấy. Vua y cho.

Cấm các vệ đội Thị trung và Thị nội không được lấy binh khí và nhung phục của công để dùng riêng và cho người khác mượn.

Sai hữu tham tri Lại bộ là Trần Văn Tuân ở lại làm việc Binh tào ở Gia-định.

Lấy tri bạ thành Gia-định là Lê Đăng Doanh làm tham hiệp Hà-tiên. Thành thần dâng sớ nói: « Hiệp trấn Hà-tiên là Phạm Nhữ Đăng vì có bệnh cáo về, trấn thủ là Mục Công Du không hiểu việc văn, xin lấy Đăng Doanh tạm làm tham hiệp. Vua nhân thế bổ Doanh ».

Lấy tri phủ Anh-đô là Nguyễn Hữu Thị làm tham hiệp Yên-quảng.

Dựng đền thờ Trưởng công chúa Ngọc-bích.

Chúa là con bà mỹ nhân họ Trần ở triều trước, mất sớm, không con, vua thương, sai dinh Quảng-đức đặt ruộng thờ mua đồ thờ, dựng đền ở nhà cũ của Trần mỹ nhân để thờ cúng.

Bộ Lễ bàn dâng nghi chú lễ Ninh lăng và các lễ tiết. (Tháng 4 ngày tân mão, sai quan kinh cáo ở Giao Miếu Xã Tắc và điện Minh-thành, rồi khai huyệt. Ngày giáp ngọ, cáo ngày an táng. Ngày ất vị, cáo các tôn lăng đi qua. Ngày bính thân, rước thánh vị Cao hoàng hậu để ở gian bên hữu điện Minh-thành. Ngày đinh dậu, tế khải điện và tế tổ điện. Ngày mậu tuất, tế khiển điện. Long

https://tieulun.hopto.org

giá (1) ra ngoài hoàng thành, vua đi bộ theo. Trên kỳ đài treo cờ trắng, phóng chín tiếng ống lệnh. Long giá đến điện lợp tranh ở bến sông Hương, lên thuyền rồng. Tế điện buổi sáng, thượng thực, và điện buổi chiều, như nghi thức thường. Những chỗ đi qua, thì hương thân kỳ lão đều đặt hương án ở bờ sông để chiêm bái. Ngày canh tý thuyền đến bến lăng Thiên thu. Ngày tân sửa rước thánh vị để ở điện Minh-thành; rước long giá để ở chính giữa điện tranh trước Hoàng đường. Giờ dậu rước tử cung (2) đặt vào huyệt. Vua lâm khóc, đi thăm nom. Các hoàng đệ, hoàng tử, hoàng điệt, đại thần xoay tử cung để ngay ngắn theo hướng mộ, đặt áo tử cung, trải minh tinh. Vua đem bầy tôi tiến lụa dâng. Quan chấp sự bưng hòm sách hương, hòm sách [illegible], hòm sứ hương, sách biện đồ minh khí (3). Hữu ty không kịp dự, đồ minh khí và đồ tế bộ nghi trượng, cờ đạo trắng, phủ phất, các quạt và các vật thường dùng đến núi bên tả lăng mà đốt đi, rồi bỏ vào trong hố mà chôn. Sơn lăng sứ ở lại chỗ lăng coi việc xây lăng cho đến lúc xong. Ngày nhâm dần, để thần chủ ở điện Minh-thành, làm lễ sơ ngu. Vua thân hành bưng thần chủ lên xe, đo đường thuyền đến bến Kinh thành, lại bưng lên xe, vua theo ở trong xe, thân hành bưng đến cửa Tả đoan. Trên kỳ đài treo cờ vàng, phóng chín tiếng ống lệnh. Đến cửa điện Hoàng-nhân, xuống xe, bưng thần chủ để ở chính giữa điện, làm lễ an vị. Ngày hôm sau, đem việc lễ Ninh lăng xong, kính cáo Giao Miếu Xã Tắc, và bố cáo cho trong ngoài biết. Ngày kỷ dậu

---

(1) Long giá: Kiệu rồng, *rước* quan tài tiên đế.

(2) Tử cung: Quan tài của nhà vua.

(3) Minh khí: Đồ mã chôn theo ở trong mộ hay đốt đi.

https://tieulun.hopto.org

tế ngu lần thứ hai; ngày canh tuất, tế ngu lần thứ ba; ngày quý sửu tế ngu lần thứ tư; tháng 5 ngày bính thìn, tế ngu lần thứ năm; ngày kỷ vị, tế ngu lần thứ sáu; ngày nhâm tuất, tế ngu lần thứ bảy; ngày ất sửu, tế ngu lần thứ tám; ngày mậu thìn, tế ngu lần thứ chín; ngày giáp tuất lễ tốt khốc. Từ tế tổ điện đến tế dâm, những cung tần triều trước và cung tần tại nội, thái trưởng công chúa, các trước công, hoàng đệ, hoàng tử, hoàng nữ, công tử, công nữ, phủ Tôn nhân, quan viên văn võ ở Kinh và ở ngoại, người quý hương, công tính, thích lý, và con cháu họ Lê, họ Trịnh, đều phụ tiến lễ phẩm).

Vua xem tờ tấu, bảo Nguyễn Văn Nhân, Lê Chất, Nguyễn Đức Xuyên rằng: « Lễ tang lễ táng là việc lớn, nhiều nghi tiết lắm, ta đương lúc đau thương trong lòng rối loạn, các khanh nên xét kỹ, chớ để sai lễ ».

Mùa hạ, tháng 4, sai các quan đem ngày Ninh lăng kinh cáo ở Gia Miếu Xã Tắc. Lại sắc cho các nơi trong ngoài, từ trước tế khải điện 2 ngày, đến lễ tốt khốc, cấm mặc sắc đỏ tía và ca nhạc; từ khải điện đến tế sơ ngu, cấm chợ phố làm thịt.

Lấy Lê Văn Duyệt làm tổng hộ sứ, Lê Chất làm phó, Nguyễn Văn Nhân, Nguyễn Đức Xuyên làm phủ liễn sứ, Tôn thất Bình, Tôn thất Dịch làm phó, Tống Phước Lương làm sơn lăng sứ, Nguyễn Xuân Thục làm phó, Trương Tiến Bửu, Nguyễn Văn Vân, Nguyễn Văn Trí, Mai Văn Thành, chia đốc các quân tả hữu, Trương Phúc Đặng thủ hộ hoàng thành, Trần Văn Năng thủ hộ kinh thành. Hoàng thân, hoàng tử, các quan văn võ từ ngũ phẩm trở lên và các quân có việc ở hoàng đường đều cấp cho thẻ bài để deo. (Hoàng thân thì thẻ rồng vàng,

https://tieulun.hopto.org

hoàng tử thì bài vàng, võ ban nhất phẩm thì thẻ rồng bạc, mặc áo chiến, tứ nhị phẩm đến ngũ phẩm văn võ đều bài ngà; quân đều đeo bài thất lưng).

Sai Lê Văn Duyệt và Lê Chất đem phép đi đứng đường thủy đường bộ huấn luyện cho các quân.

Ngày đinh dậu, tế điện cáo ở điện Hoàng-nhân. Ngày Tân sửu, an táng ở lăng Thiên thụ. Trước ba ngày mậu tuất, linh giá tiến phát, vua đi bộ theo đến điện tranh ở bến sông Hương, rước linh giá lên thuyền. Ngày hôm ấy linh giá đến điện tranh ở trước hoàng đường. Giờ dậu, an táng vào huyệt. Ngày nhâm dần, đề thần chủ ở điện Minh-thành, rồi rước về yên vị ở điện Hoàng-nhân. Ngày hôm sau đem việc làm lễ xong kính cáo ở Giao Miếu Xã Tắc. Bố cáo cho trong ngoài. Thưởng cho các quân thủy bộ đi theo 14.000 quan tiền, cho biền binh thủ lăng 1.100 quan.

Trước là vua thấy sức chung (1) là việc lớn, ra lệnh cho lễ quan cứu xét lễ tang tế, thứ độ rõ ràng, lớn nhỏ đều nêu hết. Đến như tang nghi và minh khí thì đều có hữu ty trông coi. Phàm lâu đài đền miếu, kho tàng thuyền xe, tất cả các vật ngự dụng, không cái gì là không tiêm tất đầy đủ. Kể từ lúc khởi công là tháng giêng đến tháng này xong, phí tổn có bao nhiêu vạn, nghi tiết lễ vật đầy đủ, từ trước đến giờ chưa nghe như thế bao giờ.

Sai bộ Lễ bàn về tế điện ở bàn thờ.

Bộ thần tâu nói: « Xét ngũ lễ thì sau khi đã tế ngu vẫn sớm hôm khóc chứ không tế điện » Chú rằng: « Ngày ấy lấy tế ngu đổi cho tế điện ». Sách *Gia lễ* của

---

(1) Sức chung: Tô điểm cái lúc cuối cùng.

https://tieulun.hopto.org

Chu Văn công nói: « Sau khi tế sơ ngu thì thôi tế điện buổi sớm buổi chiều ». Nghi thức phát dẫn đời Minh Vĩnh-lạc thì sau lễ tốt khốc, thôi tế điện buổi sáng buổi chiều. Theo Minh điển thì ở điện Phụng-tiên cũng chỉ sáng chiều đốt hương, ngày mồng 1 và ngày rằm chiêm bái, cứ tuần tiết dâng vật mới, chỉ ngày sinh ngày kỵ là tế thôi. Duy theo miếu chế của nhà Hán thì trong vườn có nhà tẩm, ngày tế thì một ngày bốn lần dâng đồ ăn ở nhà tẩm. Năm Gia-tĩnh triều Minh ở miếu Duệ tông mọc ra cỏ chi, đổi tên là cung Ngọc chi, mỗi ngày đều dâng đồ ăn. Xưa kia lễ đại tang của Hiếu-khang hoàng hậu, và Cao hoàng hậu, Thế tổ ta đều thôi tế điện buổi sớm buổi chiều ở sau khi tế sơ ngu. Nay Hoàng thượng ta hiếu tâm rất mực, tình dẫu không cùng, nhưng lễ quý có tiết, vậy xin theo phép cũ, sau khi đã tế ngu thì chỉ ngày sóc ngày vọng là tế điện lớn, sau tế đàm thì thôi.

Vua theo lời bàn, dụ rằng từ tế sơ ngu đến lễ tốt khốc, điện Hoàng-nhân và điện Minh-thành mỗi ngày ba lần dâng đồ ăn.

Diên-khánh công là Tấn tùng nhầu việc thiện tiện lấy roi đánh cai đội Thị trung là Lê Văn Hương. Tôn thất Dịch đem việc tâu lên.

Vua đương ngự ở Tiện điện, các tước công đều ở đấy. Vua quay lại nhìn Diên-khánh công, nhỏ nước mắt khóc, trách rằng: « Hương kia cũng là phẩm quan của triều đình, có tội nên tâu lên, sao lại tự lấy roi đánh người ta? Vả lại phép của Tiên đế lập ra là của chung của thiên hạ, chứ có phải riêng của anh em ta đâu! Em không thấy Tiên đế thiết trách Định-viễn công Bình ả? Bấy giờ Định-viễn công có lỗi nhỏ, mà anh vì Bình hai

https://tieulun.hopto.org

ba lần xin tha, Tiên đế vẫn không tha. Như thế là vì nghĩ rằng các hoàng thân sinh trưởng ở chỗ giàu sang, cậy mình được yêu thương đặc biệt, nên coi nhẹ mà phạm hiến chương, cho nên không thể không nghiêm ngặt để răn người sau. Nay anh lấy lòng Tiên đế làm lòng mình mà yêu em, em cũng nên lấy lòng anh làm lòng mình mà yêu anh, cùng nhau cẩn thận giữ phép sẵn, để giữ tiếng lành mãi không cùng. Chớ nên lại làm thế nữa ».

Diên-khánh công cúi đầu tạ lỗi.

Vua với các văn võ đại thần dụ rằng : « Việc Diên-khánh công đã làm có trái với phép, các khanh hãy vì trẫm tha thứ cho, từ nay về sau có kẻ nào bắt chước lỗi ấy thì không rộng tha nữa ».

Dựng đình Trấn tĩnh bi thanh (1).

Lấy cai cơ quản vệ Kỳ võ là Nguyễn Hữu Hựu làm vệ úy Hữu vệ dinh Long võ quân Thị nội, phó vệ úy vệ Toàn võ quân Thần sách là Ngô Khánh Thái làm vệ úy, cai đội Lê Văn Quảng làm phó vệ úy, Hoàng Văn Tâm làm phó vệ úy vệ Quảng Võ, Nguyễn Lộc làm phó vệ úy vệ Trảng võ.

Sai trấn Bình-định chiếu lệ tiền thóc về tự dân tự điền của Lễ bộ Ngô Tòng Chu cho lấy tiền thóc trong kho trấn cấp cho như số để dâng vào việc thờ cúng (năm này ân xá, tự dân tự điền đều ở lệ tha miễn, nên cấp riêng cho)

Sơn-nam thượng và Kinh-bắc thiếu ăn. Phó tổng trấn Bắc-thành là Lê Văn Phong và tham tri Hộ tào Nguyễn Tường Vân tùy tiện phát thóc kho cho dân nghèo vay.

---

(1) Nghĩa là bụi sạch *nước* trong.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Việc đến tai vua. Vua dụ quở rằng: « Ta từ khi nối ngôi đến giờ, ăn muộn dậy sớm, cầu chữa được bệnh khổ của dân, những tiền thóc tha miễn có đến mấy trăm vạn; khi dân Kinh kỳ, Quảng-nam, Quảng-trị, Quảng-bình thiếu ăn lại giảm giá thóc phát cho vay cũng gần mười vạn, để cứu giúp dân; phàm những việc yêu nuôi dân chúng, trẫm đều không tiếc gì cả. Nay nếu dân hạt ngươi có thiếu ăn thì cũng không phải là khẩn lắm, nên làm sớ chạy tâu ngay, chỉ trong khoảng tuần nhật là có chỉ xuống thi hành cũng không phải chậm, há nên tự chuyên làm như thế ru? ». Rồi vẫn hạ lệnh cho hai trấn đều lấy 30.000 hộc thóc cho vay.

Sử bộ sang Thanh là bọn Cẩn chánh điện học sĩ Nguyễn Xuân Tinh, Đông các học sĩ Đinh Phiên, Hàn lâm thị độc Nguyễn Hựu Bình trở về, đem dâng hai con cẩu (một con đực, một con cái, lông nhỏ mềm, sạch trắng như bông, đuôi to mà ngắn, con đực thì hai sừng cuốn vòng lại đối với nhau, gọi là dương dốc tức là dấy), sai đem nuôi ở Thanh phong đường.

Tiết Thánh đản (1) (ngày 23 tháng này). Trước một ngày vua mặc lễ phục (mũ Xuân thu, không trang sức, áo trắng vạt đen, xiêm màu lam), kính cáo ở điện Hoàng-nhân. Rồi đổi mặc thường phục đến cung Hoàng mẫu làm lễ người nhà. Đến ngày, hữu ty đặt đại triều nghi ở điện Thái-hòa, hoàng thân và các quan đều mặc triều phục xin làm lễ mừng. Sắc miễn cho.

Lấy tri phủ Lý-nhân là Nguyễn Hựu Vinh làm thiêm sự Công bộ quản lý việc nội tạo, sinh đồ ở Bắc-thành là Nguyễn Danh Giáp làm Hàn lâm viện kiểm thảo kiêm

---

(1) Ngày sinh nhật của vua.

https://tieulun.hopto.org

biện việc nội tạo. Hai người này có xảo tứ nên đặc cách dùng.

Sai phó vệ úy Trung vệ dinh Hồ oai là Nguyễn Xuân đem lính vệ đi thú ở Bình-định.

Sai vệ úy Trung vệ dinh Tiền phong là Lê Phúc Hậu, vệ úy Trung vệ dinh Long võ là Mai Văn Thành, đều lấy chức mình mà biện lý việc dinh.

Ngày canh tuất, yết lăng Thiên thụ.

Vua đến chơi phủ Kiến-an công, Thiệu-hóa công, Định-viễn công và Diên-khánh công. Vua rất yêu quý anh em, tự khi lên ngôi trở đi, cứ 5 ngày một lần sai người đến các phủ hỏi thăm, khi rỗi việc triều chính thỉnh thoảng đến chơi.

Sai Tôn thất Dịch truyền dụ cho các hoàng thân, hoàng tử đều chọn một người thuần cẩn, tâu xin cho quan chức để quản suất các thuộc hạ trong phủ.

Vua nghe nói dây tớ nhà thái trưởng công chúa Ngọc-dư cậy thế lấn người, mà chúa không cấm, mới với con bà ấy là khinh xa đô úy Võ Khánh đến trách rằng: « Nước có điển hình, sao mày không khuyên mẹ mày đi ». Khánh thưa rằng: « Không thể khuyên can được ». Vua bảo rằng: « Làm con thờ cha mẹ phải nên lấy lời nói dịu dàng can ngăn ở lúc việc chớm phát, để cho cha mẹ đừng mắc vào điều phi nghĩa, không thế thì trách nhiệm ở mày ».

Dựng cục đúc tiền ở Vũ khố. Vua nhiều lần đến xem. Sai hàng tháng cấp cho thợ mỗi người tiền 2 quan gạo 2 phương.

Sai đình thần liệt kê các quan dinh trấn chưa vào chầu để lần lượt gọi về Kinh để hỏi han cho rõ tình kẻ

https://tieulun.hopto.org

dưới. Rồi dụ rằng từ nay về sau các quan đình trấn vào chầu thì cho được cùng đình thần hội bàn, để xem uẩn súc của họ thế nào, và để tỏ ý trong ngoài nhất thể.

Lấy hữu tham tri Binh bộ là Nguyễn Xuân Thục lãnh Công tào Hộ tào Gia-định, cai án Nghệ-an là Trần Hữu Châu làm thiêm sự Hình bộ biện lý Hình tào Công tào, thiêm sự Hộ bộ là Ngô Quang Dức biện lý Hộ tào kiêm biện Binh tào. Khi Thục sắp đi, vua vời vào dụ rằng: «Công việc ở Gia-định không ít, khanh đến thành phải nên siêng năng cần thận để giúp việc nước». Thục nhân nói từ trước đến nay các thành các trấn làm sổ binh phần nhiều chậm trễ. Vua bèn sai đình thần truyền dụ các địa phương từ nay về sau làm sổ binh ngạch kỳ tháng 4 thì hạn trong tháng 4 làm xong sổ để bộ Binh lấy sổ chuẩn theo, rồi tức thì chép giao lại, nếu để chậm thì có tội.

Lấy hữu tham tri Hình bộ là Trần Minh Nghĩa làm hữu tham tri Binh bộ.

Làm xe ngọc kinh (1). Sai Vũ khố làm theo cách thức của Tây-dương; thưởng cho thợ 100 quan tiền.

Sai bộ Hộ hàng tháng cấp tiền gạo cho các thợ bách công. Ai làm đồ dùng tinh xảo thì hậu thưởng.

Chuẩn cho các đạo Côn-lôn và Long-xuyên thành Gia-định, thay nộp thuế yến sào bằng tiền. (1 cân yến sào nộp tiền 50 quan).

Triệu hữu tham tri Hộ bộ lãnh Hộ tào Bắc-thành là Nguyễn Tường Vân về Kinh, lấy tả tham tri Hộ bộ là Đoàn Viết Nguyên thay.

---

(1) Xe lồng kính.

https://tieulun.hopto.org

Sai biền binh các quân Thị trung Thị nội đóng 30 chiếc thuyền lê, cấp cho tiền làm xưởng thuyền (xưởng lớn 15 quan, xưởng trung 10 quan).

Ngày ất mão, bắn dâng thêm tôn thụy Cao hoàng hậu. Sai hữu ty đúc sách vàng (5 tờ, mỗi tờ dài 6 tấc 3 phân 4 ly, ngang 3 tấc 5 phân 1 ly).

Triệu hiệp trấn Cao-bằng là Lê Đình Khuê về Kinh để dùng.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN III

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Canh thìn, Minh-mệnh năm thứ 1 [1820], mùa hạ tháng 5, sai quan lễ tạ thần biển và đền Thái-dương phu nhân, vì có việc vận tải đường biển được yên ổn.

Nhà quân Tiền phong cháy. Vua thân đem các quân thị vệ đến dập tắt. Nhân dụ Tôn thất Dịch và Võ Viết Bảo rằng: « Từ nay về sau phàm gặp cháy thì người trực ở tả vu tức thì đánh thanh la thổi tù và làm hiệu, đóng các cửa thành lại, quân thị vệ đều chỉnh bộ ngũ để đợi mệnh lệnh ở hai bên tả hữu điện Thái-hòa. Khi lửa tắt đánh chiêng thì thôi ».

Chuẩn định từ nay trở đi các quan không có lệnh triệu vào chầu hầu thì không được tự ý vào Tiện điện. Chánh phó vệ úy vào cửa Tả túc trở vào thì chính mình đeo lấy gươm, không được giao cho người đi theo.

Ngày kỷ vị, đúc ấn vàng của Thế tổ Cao hoàng đế (vuông 2 tấc 7 phân, dày 3 phân 2 ly, núm rồng ngồi, khắc 6 chữ triện « Thế tổ Cao hoàng đế bảo » và ấn vàng

https://tieulun.hopto.org

của Cao hoàng hậu (vuông 2 tấc 3 phân, dầy 2 phân 7 ly, núm rồng ngồi, khắc 4 chữ triện « Cao hoàng hậu lý, núm rồng ngồi, khắc 4 chữ triện « Cao hoàng hậu lão »). Sai chưởng dinh Trương Tiến Bửu trông coi công việc.

Tiết Đoan dương, miễn lễ chầu mừng cho các quan. Cho những cung nhân triều trước, người nào không có con thì về với người thân. Dẫu là vua sai làm dãy nhà dài ở sau điện Hoàng-nhân cho cung nhân ở để đợi hết tang. Lê Văn Duyệt xin theo di mệnh của Tiên đế, ai muốn về thì cho về. Vua cho lời ấy là phải, ra lệnh cấp cho mỗi người 2 năm lương.

Triệu các hương cống khoa kỷ mão về Kinh, phải làm hành tẩu ở sáu bộ để học tập chính sự, cấp lương tháng cho mỗi người tiền 2 quan gạo 2 phương. Rồi sai cần sung làm trực học cho các hoàng tử. Thần cử Trương Đăng Quế, Doãn Văn Xuân và Ngô Hữu Vĩ. Vua y cho.

Vua nhân hỏi Thận rằng: « Nay đương cần cấp chuộng văn, để ý bồi dưỡng, mà nhân tài còn chưa được nhiều, ý giả sự cất nhắc người giỏi ở chốn quê mùa chưa được như đời cổ chăng ». Thận đáp rằng: « Phần nhiều người dạy chưa được người giỏi, nên ít người thành tựu ».

Vua nói: « Phải, đó là điều trẫm rất giận. Gần đây như Cao Huy Diệu làm đốc học Gia-định, không tuyên dương được phép dạy dỗ mài giũa thói tập của học trò mà lại cùng học trò đánh bạc chơi bời, sư phạm mà như thế thì mong thành tựu được nhiều người chẳng cũng khó lắm sao! »

Lấy Chưởng Tả quân Lê Văn Duyệt lĩnh tổng trấn thành Gia-định. Phẩm trật thăng quan lại, hưng lợi trừ hại, tất cả việc thành và việc biên cương đều cho tùy nghi mà làm.

https://tieulun.hopto.org

Duyệt bệ từ. Vua cho rằng kỳ thác công việc ở biên khẩn khó tìm được người, hai ba lần vỗ về yên ủi. Sai vệ Tả bảo nhất, vệ Tả bảo nhị, vệ Minh nghĩa và 2.000 người biền binh Bắc-thành Thanh Nghệ ứng triệu về Kinh đi theo. Lại sai cựu lưu thủ Nguyễn Cửu An theo đi Gia-định để quản suất năm đội Binh ở thành cùng các đội Binh ở các trấn. (Biền binh Bắc-thành Thanh Nghệ còn ở Kinh 1.500 người, đến tháng 6 cho về ngũ).

Lấy vệ úy vệ Tín trực là Nguyễn Văn Ứng làm vệ úy vệ Trung bảo nhị, cai cơ Trần Văn Hiệu làm phó vệ úy vệ Tín trực, phó vệ úy quản các đội Hữu sai thuộc Hữu quản là Phạm Văn Châu làm vệ úy vệ Hữu bảo nhị.

Lấy tham hiệp Thanh-hoa là Trần Nhật Vĩnh làm thiêm sự Hình bộ, theo thành Gia-định chuyên làm việc tư chương, thiêm sự Hình bộ là Hoàng Quốc Bảo làm tham hiệp Thanh-hoa.

Quốc Bảo bệ từ. Vua dụ rằng: « Ngươi đến trấn nên cùng với bạn đồng liêu kinh dinh xếp đặt, phàm việc gì có thể ích nước lợi dân thì hết sức mà làm, chớ nên chỉ mưu cho mình tạm khỏi tội lỗi mà thôi ».

Lấy đô thống chế Hậu dinh quản Thần sách là Trần Văn Năng, quyền coi ấn vụ Tiền quân. Vệ úy vệ Định võ Tả dinh là Nguyễn Văn Mân làm chưởng cơ quyền coi ấn vụ phó đô thống Hậu dinh, quản cơ cơ Trung thắng Hậu quản là Nguyễn Đình Phổ làm vệ úy vệ Định võ.

Trấn Nghệ-an đặt mua gỗ làm thuyền hiệu, những người lãnh tiền của nhà nước phần nhiều chưa nộp gỗ. Đình thần bàn xin bắt nộp. Vua nói: « Trẫm nghe trấn Nghệ-an đương khổ về thiếu ăn, dân ta làm sao lấy được gỗ để nộp cho nhà nước! Vậy miễn cho ».

https://tieulun.hopto.org

Sửa đắp đài Trấn hải. Sai Lê Chất trông coi công việc. Trước đây vua bảo Chất rằng: « Tiền đế đắp đài để giữ cửa biển Thuận-an, gần đây sóng gió vỗ vào làm lở sụt. Muốn cho vững thì nên dùng chước gì? ». Chất xin đóng nhiều cọc gỗ rồi lấp bằng gạch đá. Vua cho là phải, nhân đấy sai Chất làm. Sau vài tháng vệ úy Lê Văn Trương từ Thuận-an về tâu rằng phía trước đài đất cát bồi dần. Vua mừng nói rằng: « Đài này gần sát sóng biển, thường lo vỡ lở, nay có cát đệm chắn thì đài vững được. Đấy là ý trời giúp cho, không phải sức người làm được ».

Cho bốn người con công thần Vọng-các Cáp Văn Hiếu hàng tháng được chi tiền gạo.

Định lệ khóa thanh tra cho cục Bảo tuyền Bắc-thành. Đầu là đại sử cục Bảo tuyền Trương Văn Minh xin cho khảo xét. Giao xuống đình thần bàn, định thần tâu xin sai quan kiểm tra, từ tháng 4 năm Gia-long thứ 12 [1814] đến tháng 2 năm Minh-mệnh thứ 1 [1820] làm khóa năm kỷ mão; từ năm Minh-mệnh thứ 1 trở về sau, cứ 3 năm một khóa, lấy các năm tý, mão, ngọ, dậu làm khóa kỳ. Đều chọn phái một người thiêm sự Hộ bộ đem các lệnh sử ty sáu bộ mỗi ty 1 người đi kiểm xét, theo như lệ thanh tra lương tiền. Vua nghe theo. Bèn sai thiêm sự Hộ bộ Vũ Văn Vượng trông coi công việc thanh tra cục Bảo tuyền.

Thành Gia-định dâng chim hạc đen và lợn vàng nước Ma-ly-căn.

Xuống chiếu tìm sách cũ. Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ đến vương các đời dấy lên, tất có sách sử mỗi đời để chép lời nói việc làm và công việc chính trị mà để lại đời sau. Nhà nước ta, từ Triệu tổ hoàng đế mở đất dựng nước, Thái tổ hoàng đế chịu mệnh nối ngôi, các thánh nối nhau rỡ ràng sáng rạng hơn hai trăm năm, trong khoảng ấy

https://tieulun.hopto.org

đều có sự tích. Duy vương chế chưa đủ, sử cục chưa có, sự biên chép của quan Trụ hạ (1) hãy còn thiếu sót. Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta, trung hưng nghiệp đế, dựng nên thái bình, nhớ lại công xưa, nghĩ tìm thực lục, nhưng muôn việc nên không kịp làm, sử chức vẫn còn bỏ thiếu. Trẫm để ý điển xưa, noi theo chí trước, ngửa nghĩ rằng nhờ công đức các đời mở đắp mới có ngày nay, càng muốn làm cho rõ rệt dấu xưa, giao cho sử quan soạn thuật. Nhưng từ lúc dấy quân về sau, kho sách không có bằng chứng, duy các nhà nhiều học thức hoặc còn ghi chép được chăng. Vậy chuẩn cho quan dân trong ngoài, phàm nhà nào cất được những bản biên chép điển cũ của triều trước, thì không kể tường hay lược, đem nguyên bản tiến nộp hoặc đưa cho nhà nước sao chép, đều có khen thưởng».

Do đấy trong ngoài đều đem các bản biên chép điển dâng. Thượng thư Trịnh Hoài Đức dâng sách *Gia-định thông chí* (3 quyển) và sách Minh-bột di ngư văn thảo, chiêm hậu Hoàng Công Tài dâng sách *Bản triều ngọc phả* (2 bản) và sách *Kỷ sự* (2 bản), người Quảng-đức là Cung Văn Hi dâng sách *Khai quốc công nghiệp diễn chí* (7 quyển), người Thanh-hoa là Nguyễn Đình Chính dâng sách *Minh lương khải cáo lục* (34 điều), người Quảng-ngãi là Võ Nguyên Biểu dâng sách *Cổ sự biên lục* (1 quyển). Vua khen, thưởng cho vàng lụa theo bực khác nhau.

Quan Bắc-thành tâu nói: «Đồn Bạt-thái ở Sơn-tây (thuộc huyện Bất-bạt) đất giáp huyện Tam-nông, thực là quan yếu. Thủ bảo là Nguyễn Đình Lương mộ được

---

(1) Trụ hạ: Tên quan ở đời Chu Tần, tức là ngự sử, đứng hầu ở dưới cột điện.

https://tieulun.hopto.org

50 người đình lậu tịch từ Nghệ-an trở vào, xin lập làm đội Hùng oai, hàng tháng cấp gạo lương để cho đóng giữ đất ấy ». Vua y cho.

Định lệ cấp tiền tuất cho các đội thị vệ. Binh ở mười đội Tác trực, hai đội Trường trực và Thường trực mỗi người tiền tuất là 5 quan; ngũ trưởng các đội Tả hầu, Hữu hầu, Trung hầu nhất, mỗi người đều 10 quan.

Sai bọn hữu tham tri Binh bộ là Trần Minh Nghĩa, thiêm sự là Ngô Bá Nhân kiểm tra phủ Nội vụ.

Đổi dựng kho Nội tạng (kho ở bên hữu trong hoàng thành).

Ngày tân vị, yết lăng Thiên thụ.

Bắt đầu định lệ thuế đinh cho người Thanh-hoa, Nghệ-an và Thanh-bình. Trước kia ba trấn đạo ấy chỉ theo số người ở sổ thường-bình mà nộp. Đến nay sổ đinh đã thành, mới định lệ thuế, cũng bằng các trấn ở Bắc-thành. (Dân thực nạp, tráng hạng từ 20 tuổi trở lên hàng năm nộp tiền dung 1 quan 1 tiền, tiền đầu quan 1 tiền, gạo cước 2 bát, dân đinh 18 tuổi nộp tiền dung 5 tiền 30 đồng, tiền đầu quan 30 đồng, gạo cước 1 bát. Dân biệt nạp cũng nộp như thế. Quan viên tử con quan tứ chánh tứ phẩm đến chánh lục phẩm và các hạng biệt tinh cũng nộp giống như tráng hạng. Chức sắc thì quan viên tử con quan các bộ viện ty từng tam phẩm trở lên và hương cống, sinh đồ, cai hợp, thủ hợp ở nhà, nhiêu thân, nhiêu ấm, tấn thân khoa mục đời Lê trước, giản binh ở dinh vệ đội các quân; binh ở dinh cơ vệ đội các quân, giáo phường, nội giám, linh kho, linh trạm, đều là hạng ngoại tiểu sai, chuẩn cho miễn thuế).

Xây cầu Ngự-hà. Cầu ở phía bắc kho Thái thương và kho Vũ khố. Năm đầu Gia-long mới bắc cầu gỗ gọi

https://tieulun.hopto.org

là cầu Thanh-câu, lâu ngày cầu hư, vua mới sai các quân chồng đá xây ở dưới, để ba khoảng trống, trên lát đá xanh, hai bên có lan can bằng đá. Hơn một tháng cầu xong, vì tên sông là Ngự-hà cho nên đặt tên cầu là cầu Ngự-hà. Thưởng cho các quân hơn 2.400 quan tiền. Từ đấy về sau có công việc dựng làm, không việc gì là không hậu thưởng.

Tả tham tri Công bộ là Nguyễn Đức Huyên có bệnh cáo về. Vua dụ rằng: « Trẫm mới lên ngôi, cần tìm người cũ, khanh ở bộ Công đã lâu, vừa được ủy việc công chính, hễ bệnh khỏi thì làm việc ngay. Đặc cách cho nghỉ 6 tháng ».

Truy lục những người có công Vọng-các. Phàm người khi sống chưa có chức thì tha phú dịch cho cả nhà để giữ việc thờ cúng.

Người Man bảy sách Cam-lộ đến hiến sản vật địa phương (Lễ tiến hương: sáp ong 70 cân, trâu 7 con; lễ khánh hạ: hai con voi đực). Khi đến Kinh vào chầu, vua sai bộ Lễ đem đồ tang phục cấp cho các sai trưởng. Nhân tế điện lớn, đến điện Hoàng-nhân làm lễ tiến hương. Rồi trở về, cho sắc thư khen thưởng.

Cấp cho công thần Vọng-các là chưởng cơ Lê Phúc Diễn 4 người mộ phu. Lại cho 6 người con hàng tháng được chi tiền gạo.

Định chức vụ của phủ Nội vụ, chia làm bảy kho (kho vàng bạc, kho gấm đoạn, kho thc lĩnh, kho hàng Nam, kho đồ sứ, kho dầu nến, kho vị thuốc), mỗi kho đặt chủ thủ 12 người. Những lệnh sử sáu bộ trước sung chức hiệp sự Nội vụ đều bãi. Rồi hạ lệnh đem sổ sách các kho cứ 5 ngày một lần đóng ấn ở Văn thư phòng Thanh-phong đường, ai đóng ấn thì đều ghi họ tên ở dưới để tiện kê cứu.

https://tieulun.hopto.org

Cho con cháu các công thần Vọng-các được tập ấm.

Trước là thượng thư Lễ bộ Phạm Đăng Hưng đem danh sách tập ấm đã dâng mùa đông năm trước tâu lại, cộng hơn 300 người. Vua sai cấp cho sắc thị theo bực khác nhau.

Đặt đường phố ở Kinh thành. (Từ cửa Thể nguyên về bắc đến mặt nam Hoàng thành làm đường cái Thể nguyên; từ cửa Quảng đức về bắc đến mặt nam Hoàng thành làm đường cái Quảng-đức. Đều khắc biển để ghi).

Dựng xưởng tượng quân(1).

Sai thuộc nội vệ úy vệ Tả nhất quân Thị trung là Phan Văn Mậu kiêm quản mười đội Tác trực.

Bộ Hộ tâu đặng các án định điền lậu sổ ở Bắc-thành, về sau thu thuế. Vua chuẩn y lời dụ thần bản, phàm phát giác từ lúc mở sáng ngày mồng 1 tháng giêng năm Minh-mệnh thứ 1 trở về trước thì không bàn, từ tháng giêng về sau mới truy thu. Những dân xiêu giạt và tù được tha mới về vào sổ thì đều miễn thuế thân năm nay.

Chuẩn định từ nay trở đi hễ gặp ngày kỵ các miếu thì sai hoàng tử tước công tế thay.

Tháng 6 dựng viện Đoan chính.

Sai nội hàn Trần Vĩnh Hựu và Phan Khắc Tỵ, Nội vụ phủ Lương Phúc Đồng và Vũ Hữu Lễ sang nước Thanh mua hàng hóa.

Sửa nguyên miếu. Đầu là sai trấn Thanh-hoa mộ khoán phu, mua gỗ giá gấp hai trước, trấn thần đem việc tâu lên, vua dụ rằng: « Trẫm nghĩ ơn của tổ tông để lại, cho nên mở rộng quy chế. Gỗ quý bền chắc, dẫu

(1) Xưởng để các sáng lớn, gọi là xưởng tượng quân.

https://tieulun.hopto.org

có phí nhiều cũng không tiếc ». Hạ lệnh cứ theo giá mà cấp cho. Rồi sai làm đồ thờ, trang sức bằng vàng bạc gấm vóc.

Sai chánh quản cơ Tả kiên ở Quảng-ngãi kiêm coi cơ Lục kiên, hợp cùng trấn thần mà ngăn chặn người Man núi. Lại ra lệnh cho quản cơ Lục kiên mộ dân dời đến ở miền đất trống ven núi, lập làm thôn ấp, miễn thuế thâu và dao dịch để sai phụ giữ.

Con cháu nhà Lê là Lê Duy Thản ốm chết. Lấy Lê Duy Cát làm cai cơ (trật chánh tam phẩm) để coi giữ việc thờ tự nhà Lê, hàng năm cấp tiền gạo vẫn như cũ.

Dựng hành cung Thanh-hoa (Một chỉnh đường, một tiền đường. Trước gọi là hoàng cung quy vọng đường, đến nay gọi là hành cung).

Thái trưởng công chúa Ngọc-du mất (Chúa là con gái thứ hai Hưng tổ Hiếu khang hoàng đế (1), gả xuống cho chưởng Hậu quân tham thặng Bình tây đại tướng quân Võ Tánh). Vua vì thế nghỉ chầu. Cho thụy là Nhu-gia. Sai chi của công để sửa việc tang. Lại cho thêm 1.000 quan tiền và 1.000 phương gạo. Ngày an táng tứ tế một đàn. (Năm Minh-mệnh thứ 10 [1829] truy phong là Phúc-lộc thái trưởng công chúa).

Sai đình thần tham chước bàn bạc luật lệ quốc triều. Vua muốn định lại luật lệnh, cho rằng Nguyễn Văn Thành, Vũ Trinh và Trần Hựu là ba người có tội, không nên để làm nhơ nhuốc sách luật, sai bỏ ba tên ấy đi. Dụ bảy tôi rằng: « Hình để đe răn kẻ gian, luật thì theo ý đời xưa mà lệ thì lựa cho hợp sự nghi đời nay, theo

(1) Hưng tổ Hiếu khang hoàng đế là Nguyễn Phúc Huyên.

https://tieulun.hopto.org

đổi biến thông chứ không thể gắn chặt mãi được. Buổi quốc sơ soạn định luật lệ, trong ấy điều mục hoặc có chỗ hợp với cổ mà không hợp với kim, thích với pháp mà chưa thích với tục, hữu tỳ phương hành phần nhiều cho nệ cố chấp. Đức Tiên đế thánh minh, thấu hết những tệ ấy nên mỗi khi nhân có việc lại do đấy mà thêm bớt, như các điều ăn trộm xử trượng lưu thì chuẩn cho lưu làm đồ, đều là thông biến cho hợp với dân, để bổ vào chỗ điều lệ chưa kịp đến; nhưng chưa có rõi để sửa chữa một phen. Trẫm vâng nhân cơ nghiệp lớn, trau dồi điển chương cũ, càng nghĩ rằng sách luật là đồ để giúp việc trị, điều mục hoặc giả còn thiếu, hữu tỳ sai về nhẹ nặng, thì dân biết đặt chân tay vào đâu. Các khanh nên kể cẩn thận cũ, bàn kỹ những điều nên theo nên đổi, nên bớt nên thêm, trẫm sẽ xét định thi hành ».

Đổi hai đội Yến oa ở Quảng-nam làm Yến hộ, đội trưởng làm hộ trưởng (trật tùng cửu phẩm).

Lấy hàn lâm thị độc Nguyễn Hựu Bình làm hàn lâm thị độc học sĩ.

Bắt đầu dựng Quốc sử quán. Vua dụ bầy tôi rằng: « Nhà nước ta từ khi mở mang đến nay, các thánh nối nhau, hàng 200 năm. Kịp đến Thế tổ Cao hoàng đế ta trung hưng thống nhất đất nước, trong khoảng ấy sự tích công nghiệp nếu không có sử sách thì lấy gì để dạy bảo lâu dài về sau. Trẫm muốn lập Sử quán, sai các nho thần biên soạn quốc sử thực lục, để nêu công đức về kiển đốc cơ cần (1) làm phép cho đời sau, cũng chẳng là phải sao? ».

---

(1) Kiển, đốc, cơ, cần: Xem chú thích ở biểu dâng sách *Thanh tổ Nhân hoàng đế thực lục chính biên* ở trên.

https://tieulun.hopto.org

Bầy tôi đều xin như lời dụ.

Bèn sai chọn đất ở bên tả trong Kinh thành, họp thợ xây đắp, hơn một tháng thì xong.

Sai đình Quảng-bình sửa đắp đường quan (từ huyện Lệ-thủy đến châu Bắc Bố-chính hơn 20.000 trượng). Dân hạt đi ứng dịch hàng tháng được cấp tiền gạo. Dường có mở vào phần mộ của dân thì cấp tiền cho dể di táng.

Ngày tân mão, dâng thêm tôn thụy cho Hoàng tỷ Giản Cung Tế Hiếu Dực Chính Thuận Nguyên hoàng hậu là Thừa Thiên Tả Thánh Hậu Đức Từ Nhân Giản Cung Tế Hiếu Dực Chính Thuận Nguyên Cao Hoàng hậu. Trước kỳ sai quan kính cáo ở các miếu. Trước một ngày vua mặc áo tư thời kính cáo ở bàn thờ Tiên đế. Rồi đổi mặc thường phục, đến trước thần vị Hoàng tỷ cáo về việc ấy. Đến ngày, vua mặc lễ phục, đem bầy tôi dâng kim sách, kim bảo, rước thần chủ phối với Hoàng khảo (Năm kỷ mão mùa đông đã rước thần chủ đời sang gian bên hữu điện Hoàng-nhân, đến nay đổi để thần chủ thờ chung ở gian giữa). Sách văn rằng: « Lễ không gì lớn bằng tôn dâng danh hiệu; hiếu không gì trước hơn ghi chép đức xưa. Khuôn phép tốt vẫn còn nhớ hoài; xưng tụng to cần phải nêu rõ. Kính nghĩ, Hoàng tỷ Giản Cung Tế Hiếu Dực Chính Thuận Nguyên hoàng hậu, tư chất từ hiếu, tinh nết đoan trang. Trong nhà cùng gánh vác cơ nghiệp gian nan, tu tề nối dấu vương đạo; thờ trên chăm giữ gìn dung nghi hòa thuận, sau trước rất mực hiếu tâm. Khắp trong nước nhuần giáo hóa mẹ hiền; cả cung đình được yêu như con

https://tieulun.hopto.org

cái. Tuy xe mây quế trời về trước, mà bút đỏ (1) khuôn phép vẫn ghi. Nên đức mọn mối lớn mới vâng, truy tôn tiuật rõ công thành; nghĩ khôn nghi sánh càng càn đức, tấn tụng ghi ở điển to. Nay mới xin mệnh ở Tôn Miếu, thân đem bầy tôi, kính tiến kim sách kim bảo, dâng thêm tôn thụy là Thừa Thiên Tá Thánh Hậu Đức Từ Nhân Giản Cung Tề Hiếu Dực Chính Thuận Nguyên Cao hoàng hậu. Cúi mong nhận lấy danh hiệu tốt, lên phối với Nễ cung (2) Ôi! kính người vẫn tôn, đức dày khó xưng ra được; khí thiêng vời vợi, phúc lớn để lại lâu xa ».

Ngày hôm sau ban chiếu cho trong ngoài.

Chiếu rằng: « Mừng nghe, trời đất hợp đức, theo thế thì thịnh cả hai; đế hậu đều tôn, sùng báo thực là việc trước. Cảm nghĩ Hoàng tỷ Giản Cung Tề Hiếu Dực Chính Thuận Nguyên hoàng hậu ta, ơn huệ rõ ràng, tiếng tốt đầy dẫy. Giúp Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta, làm rõ rệt công việc trong nhà, giúp sửa trị mối giềng âm hôn. Đức sánh Thái Nhâm Thái Tự; nết hơn Hữu-sản, Đỗ-sơn. Phúc khắp chốn cung vy; lợi đến cả tôn xã. Trẫm khi còn bé, sớm được yêu dương. Nuôi ở trong cung, ơn như ruột thịt. Bảo bao dạy dỗ, cho đến trưởng thành, đội đức nối danh, ánh sáng soi chiếu. Ghé tận tai bảo tận mặt toàn nhờ thánh mẫu; ngày càng tới tháng càng lên đều nhờ ý phạm. Khôn nghi lâu vắng thần thức nỗi lòng; cõi rồng bay đi, bỗng ôm đau đớn. Mơ màng vẫn nhớ đến mờ sáng; suy

---

(1) Bút đỏ: Chữ Hán là đồng quản 彤管 nghĩa là quản bút đỏ, người nữ sử cầm để ghi chính lệnh ở trong cung và việc làm của hậu phi.

(2) Nễ cung: Miếu thờ cha.

https://tieulun.hopto.org

tôn càng dốc hiếu một lòng. Nay đã đăng thụy hiệu, miếu hiệu Cao hoàng đế rồi. Theo lễ thì đã bàn soạn từ trước; về tình thì tôn thân không cách nhau. Kính cẩn lấy ngày mồng 4 tháng này, sai quan kính cáo Tôn Miếu, thân đem các tước công và đại thần, xin mệnh lệnh ở trước thần ngự Hoàng khảo, ngày mồng 7 kính dâng kim sách kim bảo và dâng thêm thụy hiệu của Hoàng tỷ là Hoàng tỷ Thừa Thiên Tá Thánh Hàn Đức Từ Nhân Giản Cung Tề Hiếu Dực Chính Thuận Nguyên Cao hoàng hậu, để rõ rệt từ đức, phối hưởng lâu dài ở Nễ cung. Để nêu tiếng lớn cao vời vợi rộng mênh mông, để rõ nghĩa lớn tôn người tôn quý người quý. Ôi! Đứng vào ngôi, làm lấy lễ, một mình ta yêu quý không quên; gốc ở mình, nghiệm ở dân, muôn họ người hưởng phúc mãi mãi. Khắp nơi báo cáo, để khiến đều hay ».

Ban bạc thay ăn yến cho các quan ở Kinh và ở ngoài.

Chiếu rằng: « Lúc mới lên ngôi vua, tất phải ra ơn cho khắp, yến hưởng bầy tôi, để mừng vua sáng tôi lành, mà tin trên hòa dưới thuận. Trẫm nhờ trời thương, trên vâng nghiệp nặng của Tiên đế phó thác, dưới hợp lòng thành của quan dân suy tôn. Khi mới lên ngôi, Tiên đế mới mất, nên lòng thương, sửa tang lễ, rối rít không kịp bàn làm. Nay đã núi Kiều (1) yên chỗ, miếu Nễ hợp tôn, phép thường về việc tôn sùng báo đáp, đều đã lần lượt làm xong, nhưng âm nhạc còn lặng, cung kiếm chưa nguội, trẫm còn đau thương, há phải là lúc vua tôi yến tiệc vui mừng! Lễ không thể vượt mà việc lại không thể bỏ. Vậy cho bạc thay yến theo thứ bực khác nhau. (Trên nhất phẩm bạc 20 lạng, chánh nhất

(1) Kiều : Cây kiều là chỉ cha. *Thương thư đại truyện* có câu: « Kiều giả phụ đạo giả ».

https://tieulun.hopto.org

phẩm 15 lạng, tùng nhất phẩm 10 lạng, chánh nhị phẩm 8 lạng, tùng nhị phẩm 6 lạng, chánh tam phẩm 5 lạng, tùng tam phẩm 4 lạng, chánh tứ phẩm 3 lạng, tùng tứ phẩm 2 lạng. Quan kinh từ tứ phẩm trở lên, quan ngoài từ tam phẩm trở lên).

Sai Tôn thất Dịch chọn các quan chức tôn thất ai có đức hạnh cho dạy con em trong tôn thất.

Sai Tôn Thất Bính kiêm quản vệ Nội hầu. Dụ rằng: «Thừa binh cầy thế trái phép, ngươi quản lãnh phần nhiều không hay ngăn giữ, ngươi nên nghiêm bảo đe nạt, nhất thiết lấy quân pháp mà trị, khiến cho đổi tệ trước đi».

Chuẩn định cho Tượng quân mỗi năm được cấp 100 quan tiền để thờ thần ở miếu Long-châu. (Miếu ở xã Nguyệt-biều huyện Hương-trà, hàng năm đến tháng 2, tháng 5, tháng 8, tháng 11 thì chọn ngày tốt để tế).

Khôi phục chọ Lê Cao Cơ làm chức Hàn lâm viện tu soạn. Cao Cơ là con thị giảng Lê Cao Kỷ, trước đây làm tri châu châu Bố-chính-ngoại có tội mất chức. Vua nói: «Lê Cao Kỷ hầu Hoàng tổ Hiếu khang Hoàng đế ta, trung tiết đáng khen, nên lục dụng con cháu». Bởi thế có mệnh này.

Ngày ất vị, vua đến điện Hoàng-nhân, rước thánh vị Cao hoàng hậu lên thờ chung ở điện Minh-thành.

Ngày bính thân, yết lăng Thiên thụ. Thưởng các quân đi theo hơn 900 quan tiền.

Tha thuế ruộng đất bị lở ở xã An-lãng (thuộc huyện Nam-sang) trấn Sơn-nam. Từ đấy về sau các địa phương có nơi nào đem việc ruộng đất bị lở tâu lên đều cho miễn thuế.

Triệu thượng thư Lại bộ hành hiệp tổng trấn Gia-định là Trịnh Hoài Đức về Kinh, lại cho lãnh việc Lại

https://tieulun.hopto.org

bộ. Thượng thư Lại bộ Nguyễn Hữu Thận thì điều sang lãnh việc Hộ bộ.

Cho các quan ở ngoài theo hầu trong lễ Ninh lăng, đều về nơi làm việc. Hà Công Thái bệ từ. Vua dụ rằng: «Ngươi ở đạo, phàm mọi việc nên cùng với đốc trấn bàn bạc xét kỹ cơ nghi sao cho giặc cướp lặng yên, trấn đạo thanh tĩnh, để đền đáp ơn hậu đãi của triều đình. Phải cố gắng đấy».

Triệu ký lục Phiên-an là Lê Chấn, cai bạ Bình-định là Võ Xuân Cẩn, tham hiệp Hà-tiên là Lê Đăng Doanh về Kinh. Trước là đình thần tâu cử quan trong quan ngoài hơn 30 người. Vua chấm 3 người là bọn Chấn, nên sai triệu về.

Lấy cai bạ Phú-yên là Hoàng Văn Quyền làm cai bạ Bình-định, thêm sự Lễ bộ là Đoàn Đức Khánh làm ký lục Phiên-an, tham luận Tượng quân là Trần Văn Tam làm tham hiệp Hà-tiên. Khánh chưa kịp đến chỗ làm việc thì chết.

Trấn thủ Yên-quảng là Võ Văn Kế vì có bệnh xin về nghỉ. Vua y cho.

Sai Đào Văn Lương coi chở 200.000 đồng tiền ở kho Kinh đến thành Gia-định. Lương trước làm thống chế thủy quân bị tội phải bãi, đang biền xin về, vua yên ủi dụ rằng: «Trẫm biết khanh là người đốc hậu, thành thực, chất phác, tuy vì lầm lỗi bị bãi, nhưng hãy nên ở lại, trẫm còn có chỗ dùng khanh. Đến nay nhân có việc vận chở bèn sai đi.

Lấy vệ úy vệ Tuyên phong tả Tả đinh quân Thần sách là Đặng Văn Lung làm chưởng cơ, vẫn coi việc vệ.

Lấy thuộc nội vệ úy vệ Hữu nhất quân Thị trung là Hoàng Đức Tăng làm vệ úy vệ Kỳ võ quân Thị nội, cai

https://tieulun.hopto.org

đội Loan ngũ quản Thị nội là Nguyễn Văn Tự làm phó vệ úy Hậu vệ dinh Thần cơ.

Dụ rằng: « Từ nay về sau, những quan chức ở Thị trung Thị nội có đeo chữ thuộc nội thì bớt đi, để khỏi trùng điệp ».

Sai Tôn thất Bính xét hỏi trong tôn thất ai là người trung hậu thành thực có thể dùng được, đem tên tâu lên.

Dã thuyền Toàn sung ở Chính dinh làm đội Tuần bạc.

Đắp trường sung (ở mặt sau trong Kinh thành). Sai quản lĩnh tập bắn. Làm nhà vuông làm chỗ vua ngự xem.

Sai vệ úy vệ Oai võ quản Thần sách là Lê Mậu Cúc coi quản ba vệ Dương võ, Toàn võ và Oai võ, ấn Hữu bảo Hà-trung, kiêm hành việc quản phủ Hà-hoa. Bảo đặt ở địa hạt Hà-hoa, cho nên bớt chức quản phủ mà lấy chức ấn thủ kiêm làm, như lệ bảo Tiên-lý (bảo Tiên-lý ở hạt phủ Diên-châu, ấn thủ kiêm hành việc quản phủ).

Thành Gia-định do dưỡng biên vận chở gỗ đến Kinh. Thưởng cho những người quản lãnh áo quần và tiền bằng theo thứ bực.

Chuẩn định các dinh vệ cơ đội kinh binh đều cứ đến mỗng 1 tháng 7 thì thay phiên để nghỉ.

Ở Hà-tiên, Vĩnh-thanh, Định-tường bệnh dịch phát to. Dụ cho sở tại làm lễ cầu đảo. Người bị bệnh không kể quan, quân hay dân đều cho thuốc men. Người chết, quân lính thì theo lệ cấp tiền tuất và cấp thêm 1 tấm vải; dân thì đàn ông đàn bà, người già người trẻ, mỗi người cấp 3 quan tiền. Người nào hài cốt bị lộ thì nhà nước liệm táng cho. Lại sai trung sứ đi luyên du cho

https://tieulun.hopto.org

quan địa phương phải thân đi cấp tiền tuất, hỏi thăm dịch khí nhẹ hay dữ, và số quân dân bị ốm chết, cứ ngày một lần tâu.

Vua lại nghe biền binh các vệ Thị nội đi thú ở Thanh-hoa, Nghệ-an, Thanh-bình, Bắc-thành nhiều người vì không quen thủy thổ nên bị ốm. Du cho sở tại gia tâm hỏi han, chữa thuốc, để cho đều được lành mạnh.

Định ngạch thuộc lại cho các hạt Quảng-bình, Quảng-trị, Quảng-ngãi, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận và Biên-hòa.

Vua thấy số hộ khẩu ở các hạt ấy so với hạt khác rất ít (Quảng-bình hơn 13.400 người, Quảng-trị hơn 17.000 người, Quảng-ngãi hơn 15.100 người, Phú-yên hơn 5.000 người, Bình-hòa hơn 5.100 người, Bình-thuận hơn 9.700 người, Biên-hòa hơn 11.000 người), chuẩn y lời đình thần bàn, chiếu theo lệ sản trấn ven biển giới ở Bắc-thành, mỗi hạt tả thừa ty, hữu thừa ty, câu kê, cai hợp đều 1 người, thủ hợp 3 người, tư lại 25 người, còn dư thì thải đi, bắt đầu thi hành từ năm sau.

Cấm người quản quân lấn xén của quân lính.

Vua bảo thị thần rằng: « Triều đình nuôi quân lính không có tiếc phí, khi có việc xây dựng thì thưởng cho thêm. Người quản quân có người không thể tất được ý của bề trên, làm nhiều cách bóc lột, khiến người ta không được nhờ ơn thực, trẫm chán ghét quá. Vậy hạ lệnh cho bộ Binh truyền dụ cho trong ngoại phàm lương hàng thăng cấp cho lính và của được ở nhà tư, ai dám bớt xén và tự sự dung dẫn, đều xử tội nặng ».

Lấy vệ úy vệ Thị tượng nhất là Phạm Văn Điển, phó vệ úy là Nguyễn Văn Thị làm chánh phó vệ úy vệ Thị tượng nhất quản Thị nội, vệ úy vệ Thị tượng nhị là

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đình Dễ và phó vệ úy Đặng Tài Cù làm chánh phó vệ úy vệ Thị tượng nhị quân Thị nội, vệ úy vệ Thị tượng tam là Nguyễn Văn Toán và phó vệ úy Nguyễn Văn Trí làm chánh phó vệ úy vệ Thị tượng tam quân Thị nội, cai cơ Thị tượng là Lê Văn Hoan làm vệ úy Thị nội, quản ba cơ Tiền tượng, Tả tượng, Hữu tượng, chánh quản cơ Nguyễn Văn Ngũ làm vệ úy Tượng quân quản hai cơ Định tượng Kiên tượng, quản chi Trung tượng là Lê Công Thiệu làm vệ úy Tượng quân quản cơ Thị tượng.

Trấn Sơn-tây bắt được những tên giặc trốn là Nguyễn Hữu Danh và Đỗ Trọng Ngũ, đem giết. Thưởng cho biền binh đi bắt hơn 50 lạng bạc. Cai đội Nguyễn Văn Thư đánh nhau với giặc bị chết, đình thần bàn cấp tiền tuất 30 quan. Vua nói: « Thư là một tỳ tướng nhỏ, hăng hái không tiếc thân, cái nghĩa làm tôi cũng giặc phải nên như thế ». Cấp thêm cho 10 lạng bạc.

Lấy Cẩn chánh điện học sĩ là Nguyễn Xuân Tinh kiêm Thái thường tự khanh tham bồi việc Lễ bộ, kỳ lục Phiên-an là Lê Chấn thự tả tham tri Hình bộ. Hơn một tháng Chấn chết.

Chuẩn định phàm các quan vào hầu ở Tiện điện, ban văn ở bên hữu, ban võ ở bên tả, đều theo ban thứ đứng hầu. Văn từ tham tri, võ từ đô thống chế trở lên thì khiến được ngồi, cho uống nước chè. Hàng ngày lấy thế làm lệ thường.

Đặt đàn chay lớn ở chùa Thiên-mụ. Thái trưởng công chúa Ngọc-tú thường nói xin làm trai tiến(1) để truy tiến tiên đế.

---

(1) *Trai tiến*: Trai là đàn chay *lớn*, tiến là đàn chay *nhỏ*.

https://tieulun.hopto.org

Vua đem việc ấy bảo các đại thần rằng: « Trẫm đọc sách thanh hiền, cũng biết lễ trai tiếu của nhà Phật là không đủ tin. Duy nghĩ Hoàng khảo ta lúc trước để tang Hiếu khang hoàng hậu cũng đã từng làm. Con thờ cha mẹ, thà sai về quá hậu, các khanh nghĩ thế nào »?

Nguyễn Văn Nhâm tâu rằng: « Tiên đế làm chay là theo ý nguyện và lòng thích của Hiếu khang hoàng hậu, không phải là theo thuyết họa phúc báo ứng. Bệ hạ nối đức nên lấy lễ nghĩa mà xử định, để cho trên triều đình không thất chính, ở dưới không có nghị luận riêng, há việc gì cũng phải theo cũ mới là hiếu sao? Thái trưởng công chúa đã xin làm thì chỉ cấp kinh phí cho tự làm là phải ».

Vua lại hỏi thượng thư Lễ bộ Phạm Đăng Hưng. Hưng đáp rằng: « Nói chỉ nói việc là hiếu, việc bệ hạ làm là việc tiên đế đã từng làm, có gì là không thể làm được! ».

Vua cho là phải. Sai Tôn thất Dịch cùng vệ úy Trần Đăng Long đến trước chùa Thiên-mụ, dựng nhà tranh, sắm đồ vật. Đến nay bèn dựng đàn chay tam thất (1). Thái trưởng công chúa làm chủ đàn chay. Các tước công lần lượt đến dâng hương. Vua thường đến xem.

Quảng-trị, Quảng-bình, Nghệ-an và Thanh-hoa lâu không mưa. Dụ cho sở tại cầu đảo.

Vua bảo bầy tôi rằng: « Trẫm từ khi lên ngôi đến giờ, nau nấu nơm nớp, chỉ sợ chưa hợp ý trời, nay đại hạn và ôn dịch làm tai vạ, có lẽ là trời răn ta bất đức chăng? »

---

(1) Tam thất: 3 lần 7 tức là 21 ngày.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Hữu Thận nói rằng: « Thiên tai lưu hành, từ xưa vẫn có. Đấng vương giả gặp tai vạ biết sợ, sửa thêm đức chính, thì tai vạ lại chuyển làm lành ».

Vua quay bảo Phạm Đăng Hưng rằng: « Làm vua thì một lời nói một việc làm trời đất thần kỳ cũng soi xét cả. Nay chiếu phong tặng bách thần đã 5, 6 tháng rồi mà còn chưa làm. Lời nói với dân còn không thể thất tín huống là đối với quỷ thần. Ngươi nên cùng các đại thần bàn ngay đi ».

Xã An-tiêm (thuộc huyện Hải-lăng) dinh Quảng-trị có ruộng đất công phủ cũ hơn 10 mẫu, dân xã ấy thuê để cày cấy, xin theo lệ ruộng đất công mà nộp thuế. Vua sai bộ Hộ bàn, cứ theo lệ tiền thuê tha cho một nửa mà thu.

Sai hữu ty làm ấn quan phòng bằng bạc cấp cho tả hữu thống chế quản Thị trung, cho thống chế các vệ Thần cơ, Tiền phong, Long võ, Hổ oai quản Thị nội và Thần sách cho năm dinh Trung Tiền Tả Hữu Hậu quản Thần sách và ấn quan phòng bằng ngà cho phó năm dinh quản Thần sách.

Đổi vệ Long võ ở Trung dinh quản Thần sách làm vệ Ban trực trung, vệ Nghiêm oai ở Tả dinh làm vệ Nghiêm võ, vệ Hổ oai ở Hữu dinh làm vệ Nghĩa võ, vệ Kiên oai ở Tiền dinh làm vệ Trang võ, vệ Cường oai ở Hậu dinh làm vệ Cường võ.

Thành Gia-định mộ linh lập 3 đội Võ chấn, Tả binh Hữu binh, tâu xin biên vào ngạch. Vua y cho.

Ban quần áo và tiền cho các viên biền và thợ thuyền các sở công tác ở Kinh theo thứ bực khác nhau. Vua thấy gần đây công dịch có nhiều, sai bộ Hộ kê khai danh sách các viên biền, quan lại trở xuống đến thợ thuyền để cấp cho. (Từ chưởng quản đến thứ đội trưởng hơn

https://tieulun.hopto.org

490 người, thợ hơn 1.080 người). Lại sắc từ nay về sau có công việc xây dựng thì ngày khởi công phải kính cáo với thần tư công, sai quan làm lễ.

Sai vệ úy vệ Quảng võ là Hồ Bôi án thủ bảo Thổ-sơn, vệ úy vệ Trảng võ là Trương Văn Trâm án thủ bảo Tiên-lý.

Sai bọn thiêm sự Lại bộ là Phan Quang Anh, thiêm sự Binh bộ là Vũ Quang Gia kiểm tra Văn thư phòng. Phàm những sách công không thành bộ thì chia cấp cho các nha từ thiêm sự trở lên, Văn thư và ấn tín ngụy thì tiêu hủy hết.

Bố chính trấn Nghệ-an là Nguyễn Quang Thư bắt được tên giặc trốn là Lê Hùng Hồ (đảng của ngụy Kiến-thái). Sai giết đi. Thưởng cho Quang Thư 50 lạng bạc.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN IV

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ 1 [1820], mùa thu, tháng 7, ngày mồng 1, tế thu hưởng. Sai Kiến-an công là Đài tế thay.

Sai khâm sai chưởng cơ thủy quân là Nguyễn Văn Hạnh lấy bản chức mà quản bốn cơ Tiền dực, Tả dực, Hữu dực, Hậu dực đóng thú ở Bắc-thành.

Dựng miếu công thần khai quốc và công thần trung tiết. Trước là Nguyễn Văn Nhân xin lập miếu thờ các bề tôi khai quốc. Vua nói: « Khanh nói chính hợp ý trẫm bề tôi trung tiết cũng nên có chỗ thờ ». Mới xuống chiếu rằng: « Tôn đức báo công là điển lễ lớn của nhà nước. Hoàng khảo ta là thế tổ Cao hoàng đế ta lâm sáng lại nghiệp cũ chiếm giữ toàn nước Việt, đầu tiên dựng Giao Miếu, rất để ý về thờ tự. Rồi lập miếu công thần trung hưng, để nêu công lớn, nhớ lại công lao, gây dựng giúp đỡ, và thương mến người khi tiết khẳng

https://tieulun.hopto.org

khải lúc loạn lạc, bàn dựng miếu công thần khai quốc và miếu công thần trung tiết mà chưa kịp làm được, hàng năm mùa xuân mùa thu sắc cho hữu ty lập đàn để tế. Nay trẫm vâng nối nghiệp lớn, cùng dân yên nghỉ, phàm cung điện nhà cửa không có làm lại gì cả. Duy điển lễ thờ tự những tôi trung có công thì không thể hoãn được. Vậy sai bộ Công họp thợ để làm ». (Miếu Khai quốc công thần ở bên tả miếu Trung hưng công thần. Miếu Trung tiết công thần ở bên tả sau miếu Khai quốc công thần. Hàng năm mùa xuân mùa thu tế vào ngày giáp). Khi miếu đã xong, cấp cho 10 người dân xã Văn-dương cùng với miếu phu miếu Trung-hưng công thần mà trông giữ.

Vua từng bảo bầy tôi rằng: « Khi trẫm mới lên ngôi, từng nằm nệm rơm tại điện Quang-minh, nằm mơ thấy các quan đội mũ mặc áo, đứng la liệt ở dưới thềm. Trẫm nghĩ rằng nhà Lương am (1) không phải là chỗ triều hội, sai hỏi, và đòi áo mũ để ra, thì thấy các quan giữ việc ở trước đều không phải là người quen mặt. Phải chăng là các công thần ngày trước âm thầm phù hộ ru! ».

Sai Văn thư phòng từ nay về sau dùng bảo ấn « Văn lý mật sát » thì đều dùng quả lớn thôi. Trước kia bảo ấn « Văn lý mật sát » có hai quả, quả lớn thì theo với ấn « Ngự tiền chi bảo » dùng đóng vào dụ chỉ và chương sớ, quả nhỏ dùng đóng vào sổ sách của Nội vụ phủ. Vua cho rằng hai quả đều dùng cả thì chưa được hoạch nhất, sai cất quả nhỏ đi, phàm các việc nhất thiết lấy quả lớn mà dùng ».

---

(1) Chỗ vua ở trong khi có tang.

https://tieulun.hopto.org

Sai dinh thần Quảng-đức từ nay trở đi phàm tình hình nắng mưa và giá gạo cứ hàng tháng một lần tâu lên.

Từ Bình-thuận trở ra đến Quảng-bình có tin báo bệnh dịch. Vua lấy bạch đậu khấu trong kho và phương thuốc chữa dịch sai người ban cấp. Sắc cho các địa phương mỗi nơi đặt một đàn tế lễ. Người ốm thì cấp thuốc, người chết thì cấp tiền vải, theo như lời dụ trước. Nhà vua rất lo về dịch lệ, từng ở trong cung trai giới và cầu đảo ngầm. Bảo bầy tôi rằng: « Theo sách vở chép thì bệnh dịch chẳng qua chỉ một châu một huyện, chưa có bao giờ theo một dất lan khắp như ngày nay. Trẫm làm chủ của dân, duy có ngày đêm kinh sợ, xét mình sửa đức để đổi lại ý trời. Đến như vì đảo mà cầu đảo thì không cái gì là không làm, ngõ hầu khí độc có giảm ít đi chăng?». ? Bèn sai Nguyễn Văn Nhân cầu đảo ở đàn Thái tuế Nguyệt tướng (đàn đặt ở bên tả đàn Nam giao, bực thứ ba) Trần Văn Năng đảo ở miếu Đô thành hoàng. Nguyễn Văn Hưng đảo ở miếu Hội đồng. Lại sai bố thí cho các chùa, làm đàn trai tiếu khiển cầu đảo cho dân. Vừa gặp trấn thần Phú-yên là Nguyễn Văn Quế đem tình hình bệnh dịch trong trấn dâng biểu xin chịu tội. Vua bảo rằng: « Trẫm không có đức, trên can phạm hòa khí của trời, bốn phương có dịch đều là lỗi trẫm ». Nhân sai Phạm Đăng Hưng theo ý ấy mà soạn dụ. Đăng Hưng tâu rằng: Gặp tai vạ biết lo sợ, vốn là thịnh đức của đấng nhân quan. Nhưng thần nghe bệnh dịch từ Tây dương sang, bệ hạ hà tất lấy làm tội của mình ».

Vua nói: « Nếu trẫm không thiếu đức thì tai vạ ở nước ngoài vào làm sao được. Nguyễn Văn Quế chỉ là

https://tieulun.hopto.org

một mục thú còn tự nhận là lỗi mình, huống trẫm là vua thiên hạ, có thể chối lỗi được sao? ».

Lấy thuốc viên chữa dịch mới chế chia cho bầy tôi.

Xuống chiếu cầu lời nói thẳng.

Chiếu rằng: « Trẫm nghe đường ngôn luận mở rộng thì nước mới trị. Cho nên cờ tiến thiện, cây gièm chê là cốt biết tình dân để thông đạo trị mà đem lại lời khuyên can (1). Trẫm lấy thân nhỏ bé, nối nghiệp lớn lao thường nơm nớp sợ gánh nặng được phó thác, vẫn càng các đại thần huân cựu, dậy sớm, ăn muộn, sửa sang chính trị. Nay bỗng gặp khi trời không hòa, nhân dân khó sống, có lẽ là chính sự có điều thiếu sót chăng, ấu tình của dân có chỗ chưa suốt đến chăng? Người muốn thấy hình của mình, tất nhờ ở gương sáng; vua muốn nghe lỗi của mình, tất phải đợi ở tôi ngay. Vậy cho các văn võ ở kinh từ tứ phẩm trở lên, các quan thành dinh trấn ở ngoài đều lo cố gắng, đua nhau đối đáp rõ rệt, hoặc lỗi chính ở trẫm, về kinh đức nối sáng có thiếu, về nhân ân yêu giữ chưa tròn. Vậy lấy chư thần làm bầy tôi pháp độ, làm kẻ sĩ giúp vầy, như đá để trị ngọc, như đá để mài vàng, chớ cho lời nói của mình qui như vàng ngọc mà giấu, cần phải chỉ ngay vào điều lỗi không kiêng kỵ gì. Lại phàm nghe thấy chính sự có thiếu sót, dân tình có khổ sở, đều cho dùng phong bì mà tâu thực lên. Trẫm sẽ thân xem, chọn để đem làm. Tôi quan ở trong ở ngoài, nên thể tất ý thiết tha lo tìm của trẫm để vua tôi sửa chữa lẫn nhau, may

---

(1) Ngu Thuấn cho dựng cây gỗ ở trong triều, ai thấy chính trị có điều gì thiếu sót đáng chê thì đến biên vào cây gỗ ấy.

https://tieulun.hopto.org

ra trên báo đáp được lòng trời, dưới chữa sống được bệnh dân, để cùng hưởng phúc thái bình ».

Thiêm sự Lễ bộ là Nguyễn Đăng Tuân dâng sớ nói: «Hiện nay quân dân đương có bệnh dịch, xin nghỉ công tác 1, 2, tháng để dưỡng sức người và sai các quân ở kinh và ở ngoài thao diễn để cho khi hàng hải lên. Dương thịnh thì âm suy, người mạnh thì tật yếu, cũng là một thuật để ngăn tai vạ ». Vua khen là phải.

Tuân lại dâng sáu điều: 1) Đặt viện Ngự sử. Xin chọn văn võ trọng thần kiêm lãnh chức đài hiến sứ, ở trong thì đàn hặc sửa chữa trăm quan để khiến gắng sức siêng năng, ngoài thì cũ sát các châu huyện để răn sự gian tham nhũng lạm. 2) Đặt thái phỏng sứ. Xin chọn quần kinh, người nào thanh liêm, trung trực, đứng đắn, trong sạch, thì sai đi khắp các châu quận, xét chính tích, xem tình dân, để nghiệm xem các thủ thần giỏi hay không, và để thấu suốt lợi bệnh của tiểu dân. 3) Bớt những viên chức thừa đi. Nói rằng triều đình cần thận chọn bề tôi nho học làm tri huyện, mà chỉ giao làm một việc giấy tờ kiện tụng, còn việc tiền thóc binh lương vẫn ủy thác tất cả cho cai huyện, ký huyện. Và trong một huyện quan lại và tạo lệ không ít, mà lại đặt riêng bọn cai huyện ký huyện hơn 10 người, thì muốn không xâm phạm của dân khó lắm. Xin bớt đi. Phàm việc giấy tờ kiện tụng, lương tiền, binh lính, đao dịch, cầu cống, đường sá là giao cả cho tri huyện. Nếu một người không làm nổi thì đặt hai người, để cho họ được phát triển điều sở học, rồi mới trách được việc phục vụ cho dân. 4) Đặt nhà học ở dinh trấn châu huyện. Xin chọn những bực lão sư túc nho làm trợ giáo. Phàm học trò trước hết phải đến châu huyện học

tập, trợ giáo phải xét tài năng khí độ mà dạy. Khi đã hơi thông kinh sách và biết làm văn, thì cho đến đình trấn đề đốc học dạy. Thường khảo xét người nào trúng cách thì cử lên Thái học cho giám đốc học khảo duyệt bài lại mà tâu lên. Vua bèn sai văn thần hội với giám đốc học khảo hạch lại. Người nào kinh thuật rộng khắp, học hạnh thuần đủ, cho làm sinh viên, cấp cho lương ăn mà học tập, để đợi lục dụng. 5) Mở khoa ân thí. Nói rằng hiện nay đương cử hành ân chính, thiên hạ đều được nhờ ơn, học trò bốn phương, không ai là không nghiền cỗ để trông đức tốt. Xin sang năm mở ân khoa như điển lệ nước Đại Thanh. 6) Cử hành ân tự. Trước kia Thế tổ Cao hoàng đế đắp thành vàng, mở đường sá, những phần mộ hoang phế, đều để ý thương xót, chiếu cho hữu ty cấp cho áo quan và vải để liệm tàng, hàng năm một lần hội tế, rồi sau mấy năm lễ tế ấy không đặt nữa. Nay nhà vua là chủ bách thần, thần kỳ lớn nhỏ đều được nhờ ơn, duy những cô hồn không người thờ cúng thì chưa kịp thương đến. Đời xưa có nói rằng: « Ma quỷ không có chỗ nương tựa thì làm dịch lệ. Xin định làm lệ tế, để cho có chỗ nương tựa ».

Sớ tâu vào, vua sai đình thần bàn để lần lượt thi hành.

Định rõ thêm điều cấm thuốc phiện. Vua dụ bầy tôi rằng: « Thuốc phiện là thứ thuốc độc từ nước ngoài đem lại, những phường du côn lêu lổng lúc mới hút cho là phong lưu, rồi chuyển thành thói quen, thường thường nghiện mà không thể bỏ được. Quan thì bỏ cả chức vụ, dân thì phá hết sản nghiệp, thậm chí gầy mòn thành tật, tổn thương có thể sinh mệnh. Nên bàn để nghiêm cấm đi ».

https://tieulun.hopto.org

Bấy giờ đình thần bàn tâu: Không kể quan hay dân, ai dám hút thuốc phiện, và cất giấu mà nấu nướng buôn bán thì xử tội đồ. Ai bắt được mà tố cáo thì thưởng bạc 20 lạng. Cha anh không hay răn cấm con em, xóm giềng biết mà không tố giác, đều bị xử trượng.

Lời nghị tâu lên, nhà vua chỉ sửa là quan chức có phạm thì phải cách, còn các điều khác thì theo lời bàn mà thi hành.

Đình thần Quảng-đức tâu nói: « Ruộng đất ở năm xã An-ninh, An-cựu, Thanh-lương, Lang-xá và Phú-xuân, hoặc bán cho nhà nước, hoặc lấy nung gạch ngói thành ra vũng sâu, xin tính mẫu mà tha thuế ». Vua theo lời tâu.

Trong kinh kỳ nắng. Vua mật đảo ở trong cung. Ngày hôm sau mưa to.

Sai biền binh các đội Tuấn thành và Lâm công vào kỳ vũ lên núi lấy gỗ, thưởng tiền 200 quan.

Sai bộ Lễ gởi thêm chữ húy các liệt thánh cho các địa phương. Vua dụ bộ Lễ rằng: « Những chữ tôn húy gần đây của quốc triều, năm trước đã tuyên bảo rằng cấm (lúc đọc thì đọc tránh âm đi, lúc làm việc thì đổi dùng chữ khác, cộng có 8 chữ, một chữ bên tả là chữ nhật, bên hữu là chữ viên [Noãn 暖] khi làm văn đổi dùng chữ ức 煖; một chữ bên tả là chữ nhật, bên hữu là chữ trương [Ánh 暎] đổi dùng chữ chiếu 照; một chữ bên tả là chữ hỏa, bên hữu là chữ trọng [Chủng 種, đổi dùng chữ thực 植; một chữ bên tả là chữ nhật, bên hữu là chữ luân [Luân 昤] đổi dùng chữ diệu 曜; một chữ bên tả là chữ ngọc, bên hữu là chữ hoàn [Hoàn 睘], đổi dùng chữ viên 圓; một chữ trên thảo dầu, dưới chữ môn bọc lấy chữ gián [Lan 蘭], đổi dùng chữ hương 芗;

một chữ bên tả là chữ nhật, bên hữu là chữ giao[Hiệu 皎], đổi dùng chữ hiệu 曒 ; một chữ bên tả là chữ nhục, bên hữu là chữ nhiêm [Đỡm 恁] đổi dùng chữ phủ 俯. Có ba chữ *Khang*, *Khoát*, *Thuần*, khi đọc thì đọc tránh đi, khi làm văn thì thêm bộ xuyên lên đầu: 㳺 濶 淳. Ngoài ra những chữ đồng âm, lúc làm văn đều không cấm. Duy tên các thánh triều trước, năm tháng xa lâu, gian hoặc có kẻ lầm lấy đặt tên gọi, rất là không kính, thì chuẩn cho phạm quan dâu, từ trước như có lầm đồng chữ húy đặt tên, tức thì nên đổi, từ nay về sau không được tái phạm. Đến như làm văn thì những chữ đồng âm không ở lệ cấm. Một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ kim [Kim 金], một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ hoàng [Hoàng 晃], một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ nguyên [Nguyên 源], một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ lan [Lan 瀾], một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ tân [Tân 濱], một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ thái [Thái 泰] (1), một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ chu [Chu 洲]; một chữ bên tả là chữ thủy, bên hữu là chữ thu [Thu 湫].

Đổi huyện Gia-định ở trấn Kinh-bắc làm huyện Gia-bình, huyện Yên-việt làm huyện Việt-yên.

Sửa miếu công thần trung hưng, định thêm lệ các lễ Trừ tịch, chính đán, Đoan dương, ngày sóc, ngày vọng.

Sai bọn biện lý Nội vụ phủ là Hồ Hữu Thẩm đến Quảng-nam và Quảng-ngãi hội với dinh thần trấn thần đặt mua đường cát. Khi Hữu Thẩm về, đem việc dân vui lòng nộp cho nhà nước tâu lên. Vua hài lòng nói

---

(1) Các sách khác đều chép là Trầm 沈.

https://tieulun.hopto.org

rằng: Đường cát dân không thể ăn cho khỏi đói, mặc cho khỏi rét được, mà người Tây thì ưa lắm. Từ nay về sau nên mua nhiều để đổi lấy hàng hóa của Tây. Đến như thóc gạo tơ bông, vải lụa, dân ta phải nhờ đấy mà sống, thì không thể đổi được ».

Lấy vệ úy vệ Tuyên võ là Lê Quốc Thái quản các đội Tam ngự Bảo biên ở thành Nam-vang.

Đinh Quảng-bình dựng miếu Hội đồng. Đào đất có nhiều xương khô, quan giám thành đem việc tâu lên. Vua lấy làm thương xót, sai cấp tiền để đem táng nơi khác, và tìm đất khác để làm miếu.

Trấn thần Quảng-ngãi tâu nói: « Những sách Man phụ vào hai nguồn Bà-địa, Ba-tơ xiêu tán, không có người lĩnh trưng, xin tha thuế hai nguồn ấy. Vua y cho.

Triệu Lục Quảng-trị là Lê Đăng Lý về kinh. Vua thấy bộ Lại nhiều việc, quan thuộc còn thiếu, dụ cho Trịnh Hoài Đức cử người mình biết. Hoài Đức đem Lý tiến lên. Bèn triệu về, rồi thăng làm thự tham tri Lại bộ tham biện việc bộ.

Lấy cái bạ Bình-định là Võ Xuân Cẩn làm ký lục Quảng-trị. Vua dụ rằng: « Người ở Bình-định 8 năm, chính sự mau chóng, trẫm vẫn để ý chọn. Mới rồi triệu về vẫn muốn bổ cho ở kinh. Nhưng dinh Quảng-trị đã điêu hao lắm, phiền người vì trẫm vỗ về ».

Xuân Cẩn tâu rằng: « Quảng-trị hộ khẩu tuy ít, mà việc cũng giống như dinh trấn khác, một mình thần sợ không làm xiết ». Vua bảo rằng: « Người cứ đi đi, nếu có việc khó giải quyết thì làm sớ chạy trạm tâu lên ».

Lấy hữu tham tri Hộ bộ là Nguyễn Tường Vân thự thượng thư Binh bộ, hữu tham tri Binh bộ là Nguyễn Tăng Địch thự thượng thư Công bộ. Rồi Địch chết,

https://tieulun.hopto.org

tặng thượng thư Công bộ, cho 200 quan tiền và 2 cây gấm Tống.

Đặt đàn ân tự để tế những người chết về việc nhà nước. Vua bảo bộ Lễ rằng: «Nay các công thần khai quốc và trung hưng đều đã xếp đặt nơi tế tự rồi. Duy nghĩ rằng nhà nước từ lúc khai sáng đến giờ, bề tôi và quân lính chết về việc nước không phải ít mà họ tên vùi mất không được thăm viếng tế tự, rất đáng đau thương». Bèn chuẩn định hàng năm lấy hai kỳ xuân thu, sau khi tế miếu công thần rồi, thì tế riêng những người chết về việc nước gọi là đàn Ân tự.

Nhà sư ở nước Chân-lạp tên là Kế làm loạn. Kế lấy bùa chú làm mê hoặc dân phiên, người theo càng ngày càng đông, bèn họp đảng mưu loạn, tự xưng là Chiêu vương, lấn cướp các đạo thủ Quang-hóa, Quang-phong, Thuận-thành (thuộc trấn Phiên-an). Dân Hán (Việt) sợ chạy tan cả. Phó tổng trấn Gia-định là Hoàng Công Lý nghe tin báo, tức thì sai trấn thủ Phiên-an là Đào Quang Lý đem quân đi đánh. Lại báo cho vua Phiên phải ủy an phủ (tên quan nước Chân-lạp) phủ Ba-cầu-nam (tên phủ nước Chân-lạp) là Tham-vi-đô-chân góp sức đánh bắt. Quang Lý không đánh được, Tham-vi-đô-chân lại bị giặc bắt, giặc càng hung hăng, giữ núi Ba-cầu-nam để hoành hành cướp bóc.

Tổng trấn Lê Văn Duyệt đã đến Gia-định, sai Hoàng Công Lý tiến đánh dẹp, gởi hịch cho nước Chân-lạp thêm quân để làm thế đánh hai mặt. Công Lý đánh nhau với giặc, giặc thua chạy, bèn dẫn quân về.

Lấy cai đội Nguyễn Tiến Nghĩa làm phó vệ úy vệ Cung võ, thự việc vệ úy.

Vua dụ bầy tôi rằng: «Chính lệnh của nhà nước tất do sáu bộ, mà chức việc sáu bộ cũng nên nhất thể

https://tieulun.hopto.org

thống nhau thì trăm việc mới làm được. Từ nay về sau, những ngày ra chầu nghe chính, chính sự trong ngoài đã qua trẫm xét định rồi, các quan sáu bộ ai được vào hầu đều nên ghi lấy, thì chính thể biết đủ cũng có ích thêm. Đó là khuôn phép giữ chức làm việc vậy ».

Định ngạch tượng binh cho ba vệ Tuỵ tượng (voi ngự một con thì 20 người lính, ngoài ra thì voi đực 10 người, voi cái 5 người, có thiếu ngạch thì mộ dân sung vào) :

Bộ Hình tâu đáng án thu thẩm. Vua thân tự xét xử phần nhiều giảm nhẹ và hành hình.

Ngày bính tý dựng cung Từ thọ (cung ở phía tây cấm thành). Sai thự Tiền quân là Trần Văn Năng trông coi công việc. Dụ rằng: « Nay bệnh dịch lưu hành, đáng nên để cho quân dân nghỉ ngơi, định bãi các công tác. Duy việc dựng cung Từ thọ là việc không thể hoãn được. Người nên hiểu dụ cho quân nhân biết ý bất đắc dĩ của trẫm ».

Trấn thần Nghệ-an tâu nói: « Dân trong hạt xiêu tán cộng 63 xã thôn. Gần đây đã dần dần có người trở về 10 phần được 1,2 phần. Nay nếu bắt riết điền thế lính trốn thì sợ dân lại tản đi, xin hãy dinh hoãn. Vua y cho.

Gọi lính hai cơ Thanh-thuận An-thuận cho đi thú ở Gia-định.

Năm trước Lê Văn Duyệt đi kinh lược miền Thanh Nghệ, những phạm trốn ra thú có hơn 900 người biên bổ làm lính, người quán ở Thanh-hoa thì gọi là cơ Thanh-thuận, người quán ở Nghệ-an thì gọi là cơ An-thuận, đều cho theo trấn thần sai phái. Đến khi nghe tin đi thú, nhiều người bỏ trốn, chỉ còn hơn 500 người mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

Bổ 20 người ở Nội hàn ty làm thư tả ở Văn thư phòng chia làm ba phiên ứng trực, cấp cho lương tháng để theo làm việc công ở ba viện Thị thư, Thị hàn và Hàn lâm.

Vua dụ bộ Lại rằng: « Văn thư phòng là nơi khu mật của nhà nước, không phải người dự việc cấm không được vào ».

Vua Thanh băng ở Loan-dương, thái tử là Miên-Ninh lên ngôi, lấy năm sau làm năm Đạo-quang thứ 1[1821].

Vua bàn sắp đi tuần miền Bắc. Dụ cho từ Quảng-đức trở ra đến Bắc-thành, 35 sở dịch trạm thì 6 sở (Thượng-xá, Trấn-ninh, Dũng-quyết, Đa-già, Lam-cầu, Hoàng-mai) gần lỵ sở dinh trấn thì nghỉ lại ở hành cung, ngoài ra đều y theo thức của bộ Công gởi cho, sang xuân phải dựng 16 sở nghỉ trưa (Thượng-an, An-lạc, Thượng-lập, Thạch-xá, Bỉ-khê, Thần-đầu, Hữu-lạc, Đan-chế, Kim-khê, Tây-lũy, Khoa-trường, Thái-lai, Trịnh-sơn, Cổ-đa, An-phú, An-khoái), đều cấp tiền 180 quan, và 13 sở nghỉ đêm (Mỹ-xuyên, Cao-xá, Đặng-lộc, Đông-cao, An-lộc, Lỗi-sa, Thạch-khê, Độ-liêu, Hương-ái, Quỳnh-hoa, Liên-xá, Cao-lũng, Hà-hồi), đều cấp tiền 200 quan. Dụ rằng: « Đặt hành cung để phòng lúc dừng chân, nên làm bằng gỗ tạp và có tranh, cần tiết kiệm, không chuộng mỹ quan, đến như cầu cống đường sá có chỗ nào vỡ lở hư nát thì sửa lại, cũng bất tất phải làm cao rộng ».

Dựng các điện đường hành cung ở Bắc-thành, và sứ quán ở Kinh-bắc, Lạng-sơn (hành cung Bắc-thành, trước điện Kính thiên dựng điện Thị triều, điện Cần chánh, đều lợp ngói cả. Ngoài năm cửa làm liền một dãy hành lang dài, trước mặt là cửa Chu tước. Ở bờ nam sông Nhị-hà đặt nhà tiếp sứ lợp ngói; bờ bắc sông Nhị-hà,

https://tieulun.hopto.org

các trạm từ sứ quán Gia-quất đến Lạng-sơn, cộng 7 sở, ở chính giữa đều dựng một nhà ngói, còn các tòa nhà ở trước sau tả hữu đều dùng gỗ tạp lợp cỏ tranh). Sai thành thần coia cất các trấn làm. Cấp tiền vật liệu làm hành cung và nhà tiếp sứ, ở bến sông là 15.200 quan.

Tháng 8, định rõ thêm lệ thứ tự lương điền khẩu phần cho các dinh vệ đội Thị trung và Thị nội. (Thị trung, 10 đội túc trực, đinh Thần cơ, đinh Tiền phong, đinh Long-võ, đinh Hổ oai quân Thị nội các đội Tiểu dinh Long-võ, đinh Hổ oai quân Thị nội các đội Tiểu sai, các đội Thị trà, đội Tả vệ, đội Hữu vệ, đội Hoàng kiếm, đội Ngân sáng, đội Thị nghi, đội Bả cái, vệ Phấn dực Nội thủy, các vệ Thị tượng, các đội Dực vũ, đội Nội mã, đội Tả mã, đội Hữu mã, các đội Tiểu hầu, đội Bả lệnh, vệ Kỳ võ, vệ Thành võ, vệ Trinh võ, đội Thượng thiện, các đội Tư thiện, đội Trung cần, đội Tân nhất Những người các đinh vệ đội kể trên đều được 3 phần khẩu phần và một mẫu lương điền. Về ngôi thứ đều lấy đầu quân trước sau làm thứ tự. Nếu vệ đội nào có đội trưởng, suất thập quyền sai hiệu có sổ ngạch, thì không kể là Thị trung Thị nội hay các quân dinh, ngôi thứ đều ở trên binh dinh).

Bấy tôi dâng biểu xin tôn hoàng mẫu làm Hoàng thái hậu. Biểu nói: « Lời dạy của thánh nhân, lòng yêu bắt đầu từ người thân. Từ xưa đế vương nối nhau, ai cũng suy tôn người sinh ra mình, để nêu đạo hiếu cho dân, mà lấy giáo hóa đông giả thiên hạ. Hoàng thượng ta nhận cơ nghiệp lớn nắm cả quyền cương, giữ ngay cội gốc muôn loài, để làm tiêu chuẩn cho bốn phương, lẽ nên kính dâng tôn hiệu hoàng mẫu làm hoàng thái hậu, để xứng lòng hiếu của cửu trùng, thỏa lòng vui vẻ của thiên hạ ».

https://tieulun.hopto.org

Vua đem biểu dâng lên. Từ cung dụ rằng : « Ta xem biểu văn đã biết lòng thành của hoàng đế và các quan rồi. Nhưng ta nghĩ, Tiên đế ninh lăng chưa được bao lâu, ta còn thấy ăn ngủ chưa ngon. Lại nay trời làm dịch lệ, quan dân phần nhiều ốm đau, ta thấy hoàng đế lo lắng siêng năng sớm trưa không yên như thế, lòng ta thương sót không biết chừng nào. Tuy tai lệ ấy, vị tất là bởi nhà vua kém đức mà nên nỗi thế, nhưng người có thiên hạ phải chịu trách nhiệm về thiên hạ mới phải. Vậy thì ta được thiên hạ phụng dưỡng, ta lo về sự lo của thiên hạ cũng là phải. Ta xin các lão tiên sinh cùng một dức, dốc một lòng giúp đỡ hoàng đế những điều không biết tới để hồi lại ý trời, để cho dân vui sống thì ta vui mừng lắm. Còn tờ biểu xin tôn sùng bất tất cử hành ».

Vua đem ra để dụ bầy tôi rằng : « Thành tử đã dụ cặn kẽ như thế, trẫm cũng không dám trái ý mà xin cho nhàm. Việc xin đó từ từ mới được ».

Cho chưởng Tiền quân Nguyễn Hoàng Đức, chưởng dinh Hồ Văn Lân, đô thống chế Nguyễn Văn Khiêm, phó tướng Vũ Văn Lượng, chưởng dinh Nguyễn Đình Đắc được liệt thờ ở miếu Trung hưng công thần. Bọn Nguyễn Hoàng Đức giúp đỡ việc trung hưng, đều có công lao rõ rệt, đình thần tâu xin liệt thờ ở miếu. Cho nên có mệnh này.

Bộ Hộ hạch tâu rằng các trấn ở Bắc-thành năm ngoái thanh tra tiền lương, các quan lại tổng lý để thiếu đáng phải truất phạt hơn 200 người. Vua cho là việc ấy ở trước khi ân xá nên miễn cho.

Sư Kế nước Chân-lạp cướp phủ Thời-thu. Quan Phiên là Vị-bôn-lịch bị thua chết. Tham-đích-tây, Kế-luyện, Na-côn đều làm phản theo giặc. Quân giặc tiến sát đến

https://tieulun.hopto.org

thành Nam-vang. Có thư của vua Phiên cáo cấp. Lê Văn Duyệt sai đô thống chế Nguyễn Văn Trí và trấn thủ Vĩnh-thanh Nguyễn Văn Thụy đem hơn 1.000 quân đến cứu viện. Lại sai chưởng cơ Phan Công Nghĩa, vệ úy Lê Kim Nhượng, cai cơ Trần Văn Hạnh, Nguyễn Văn Tuyết đem thêm quân đến để tiếp ứng.

Đặt nhà binh xá cho các đội Trung hậu, Nội hậu, Tôn thất, Tả hậu, Hữu hậu, Trung hậu nhất cùng các đội Thị nội ở bên tả bên hữu hoàng thành.

Định lệ phê chuẩn sổ tâu và đơn tâu của bộ Binh. (Phàm ngạch tâu ở chỗ viết niên hiệu thì phê điển ngày, dùng ấn « Binh tỵ khu mật » như lệ cũ, duy dưới chữ « nhật » thì viết chữ « đề » cùng những chữ « mồ nguyệt (1) nhật, thần mỗ, phụng chỉ chuẩn vi bằng khâm thử ». Bộ Binh đợi sửa sách tâu, rồi đem dóng ấn kim bảo. Phàm đơn tâu thì dưới chữ « nhật » để bộ « phụng chỉ chuẩn y lời tâu. Bộ Binh biết rồi, có đóng ấn « Ngự tiền kim bảo » và dấu kiểm, thì bộ Binh giữ bản có chữ đỏ, rồi sức sao lục. Sau đơn viết những chữ « Binh bộ đường dẫng lục khâm dụng bộ ấn chấp chiếu (2) ».

Đặt điển tịch (trật tòng thất phẩm) và phó điển tịch (trật chánh bát phẩm) hiệu Lễ sinh ở Văn miếu, mỗi chức một người.

Bãi công tác dựng kho ở Quảng-trị. Trước là vua sai vệ úy Tống Văn Sở trông coi công việc, dụ rằng: « Dựng kho tàng bất đắc dĩ phải dùng sức dân, nên

---

(1) Ngày tháng nào, thần là Mỗ phụng chỉ chuẩn làm bằng. Phải kính theo đấy.

(2) Bộ Binh chép lại, kính dùng ấn của bộ và giữ để xét làm bằng.

https://tieulun.hopto.org

khẻo sai khiến, chớ có thúc giục hà khắc mà gây oán thù. Hơn một tháng gặp bệnh dịch phát, bèn thôi.

Hoãn bất linh thiếu ở kinh và ở ngoài.

Vua dụ bầy tôi rằng: « Gần đây lệ khí lan tràn từ Gia-định trở ra đến Quảng-bình nhiều người ốm chết, trẫm nghe thấy rất lấy làm thương. Phàm linh là để giữ nước, vẫn không thể thiếu được, mà đạo nuôi dân cũng nên rộng rãi. Vậy thông dụ cho ở Kinh và các thành dinh trấn phàm việc sung điền binh đinh trốn và chết đều hoãn lại, đợi sau khi lệ khí yên rồi sẽ bắt cũng chưa muộn ».

Hữu tham tri Lễ bộ là Nguyễn Du chết. Du là người Nghệ-an rộng học giỏi thơ, càng giỏi về quốc ngữ. Nhưng là người nhút nhát, mỗi khi ra mắt vua thì sợ sệt không hay nói gì. Vua từng dụ rằng: « Nhà nước dùng người, duy có tài là đáng, vốn không có coi nam bắc khác nhau. Khanh cùng Ngô Vị đã được tri ngộ làm quan đến chức á khanh, nên điều gì biết thì nói ra hết, đáng điều hay sửa điều dở, để hết chức mình. sao cứ rụt rè sợ hãi, chỉ việc vâng dạ! ». Đến bấy giờ có mệnh sai sang nước Thanh, chưa đi thì chết. Vua thương tiếc, cho 20 lạng bạc, 1 cây gấm Tống. Khi đưa tang về lại cho thêm 300 quan tiền.

Nước Xiêm-la sai sứ là bọn Phi nhã Tiệp-cô-sỹ đến dâng lễ tiến hương và lễ khánh hạ.

Sứ đến trấn Hà-tiên, trấn thần là Mạc Công Du đòi xem bản thảo quốc thư. Sứ giả không cho xem. Công văn lại nhiều chỗ không hợp lễ (công văn xưng Phật vương là trưởng giả, vật tặng biếu là đồ đạc sức vàng, hộp trầu vàng, ống nhổ vàng, ống điếu vàng, đều là những vật nước Xiêm thưởng cho bề tôi. Lại sai sứ

https://tieulun.hopto.org

giả mang 10 cân bạc đến để bố thí, đều không phải lệ sứ trước từng có). Công Du hỏi vặn sứ giả, không thể khuất phục được, đem việc ấy báo thành Gia-định. Lê Văn Duyệt đáng sở nói: « Người Xiêm muốn trịch thượng, nhận lấy thì mất thể diện, khước đi thì mất tình hòa hảo ».

Vua đem hỏi bầy tôi. Nguyễn Đức Xuyên nói rằng: « Mọi rợ vô lễ, không gì bằng khước đi, nếu không hòa thì chỉ có đánh thôi, không nên để cho người ta khinh ». Nguyễn Văn Nhân, Lê Chất cũng cho Đức Xuyên nói là phải. Lê Bá Phẩm nói rằng: « Nó thực có ý khinh ta, thì khước đi là phải, nếu lại xuất ư vô tâm thì chẳng tổn thương hòa khi sao? ».

Vua nói rằng: « Lê Bá Phẩm đáng gọi là biết lo xa. Nhưng ta với nước Xiêm là nước ngang hàng, há nên để cho họ khinh! Trấn thường Lê Văn Duyệt là người lão thành, tất có cách để xử đoán việc này ». Bèn sai trung sứ đi Duyệt cứ lấy tiện nghi mà xử trí, đừng để mất quốc thể.

Rồi sứ giả đến Gia-định, đưa quốc thư ra, không khác gì lệ thường. Hồi trước vì cớ gì lại không cho xem bản sao lục. Sứ giả nói là chưa am hiểu thể lệ, không phải dám cố chấp đâu. Duyệt nhân hỏi về việc công văn không hợp lệ. Sứ giả nói: Gọi Phật vương là trưởng giả là bởi Phật-lăng gọi như thế. Đồ đạc sức vàng đều là những đồ Phật vương quý chuộng nên đem tặng. Đến như việc đem bạc để làm phúc là theo lục nước như thế.

Duyệt bảo rằng: « Đưa bạc để làm phúc, không phải là lễ điếu tang, sứ giả nên cất vào tư trang. Tặng vật cũng không xứng đáng, để đợi trả lại ». Rồi gởi thư

https://tieulun.hopto.org

cho Phật-lăng, trách là trái lễ. Sứ giả nhất nhất nghe theo, không dám trái điều gì. Duyệt làm sớ đem việc tâu lên. Vua cười bảo bầy tôi rằng: « Sứ Xiêm trước như là xấc láo kiêu ngạo, nay lại khuất phục chừng nào. Sách truyện [*Luận ngữ*] có nói: « Đi sứ bốn phương, đừng để nhục mệnh của vua ». Chỉ những người hiền nhân quân tử trung thần liệt sĩ mới hay như thế, chứ không thể nói về người bậc giữa trở xuống được. Xem như sứ thần nước ta, trước kia trẫm thấy Bùi Đức Mân ngày thường là người cứng cát quả quyết, không chịu khuất, và xưa từng đi sứ nước Xiêm; lại từng làm tham tri Lễ bộ thì về lễ giao lân đã quen biết lắm, ý hẳn đi sứ là xứng đáng. Vậy mà khi đi sứ nước Xiêm, chẳng nghe thấy có ứng đối được câu gì. Đến như vua Xiêm muốn đem lạc đến nước ta bỏ thì để cho đến tranh cướp nhau mà gọi là làm phúc, thì bằng cứ ở lẽ nào, mà cũng cúi đầu nghe theo. Vả lại đăng biểu nói là vua Xiêm hậu đãi, xét việc ấy thì chẳng qua ngày nay một bữa yến, ngày mai một bữa yến mà thôi. Thế thì gọi là hậu há chẳng phải là lời tô điểm chăng? Trẫm ngờ Đức Mân ngày ở Xiêm bị khuất nhục nhiều lắm. Nay sứ Xiêm đến, lại hay kính thuận, nếu không thế thì Bùi Đức Mân há chẳng là gây mối ác sao! « Bèn sai truyền dụ cho Lê Văn Duyệt sai người đưa sứ giả đến Kinh. Khi sứ giả đến, vua cho ngồi, yên ủi hỏi han, muốn may cho áo trở. Sứ giả nói ở nước đã có may sẵn (áo đơn ngắn vải trắng, trên hai cánh tay đều có một chỗ phụ thêm sắc vàng lợt, xiêm dùng sắc lốm đốm), bèn thôi không may nữa. Lễ tiến hương xong, cho rất hậu rồi bảo về. (Tặng Phật vương 50 lạng vàng tốt, 600 lạng bạc; cho sứ thần 500 lạng bạc).

https://tieulun.hopto.org

Sai thượng thư Binh bộ Nguyễn Tường Vân trông coi việc duyệt tuyển ở Bắc-thành. Tường Vân đến thành, vì có dịch lệ xin hoãn. Vua y cho.

Chưởng cơ thự phó đô thống chế Hậu dinh là Nguyễn Văn Mẫn chết. Vua cho hai cây gấm Tống, 10 tấm vải, 20 cân sáp ong, 300 cân dầu.

Ngày ất vị, dựng bia thánh đức thần công ở lăng Thiên thụ. Văn bia rằng: « Năm Giáp tuất, Gia-long thứ 13 [1814] sắc dựng sơn lăng Thiên thụ. Bên hữu là chỗ để Hoàng tỷ Cao hoàng hậu ta, bên tả là thọ lăng, khác huyệt mà cùng uyn, là lấy nghĩa càn khôn hợp đức. Kịp đến năm kỷ Mão thứ 18 [1819], tháng 12, ngày đinh vị, ngài băng, thánh thọ 58 tuổi, di chiếu cho thần nối ngôi hoàng đế. Thần ở nhà Lương am ở bên, Mình giữ tang lễ thường, không là khâm liệm, nhất nhất tuân theo lời mệnh (1), xa cái đẹp gấm vóc, bỏ trang sức châu ngọc. Đến như sửa sang việc lớn (2), dẫn dùng hết của giàu trong bốn biển cũng chưa dám cho là nhiều. Năm nay là năm canh thìn, tháng 4, ngày tân sửu, làm lễ sơn lăng xong, nhìn cây tùng cây sam rườm rà, xem núi sông quanh quất, nghĩ đến công đức thần thánh, rõ rệt mở mang, cùng cực cao dày, sánh với trời đất, mà Hoàng đế, Chuyên-húc không phải chết bền như vàng đá, Ngu Thuấn, Đường Nghiêu kém tuổi thọ như Kiều Tùng (3).

---

(1) Trị mệnh: Mệnh lệnh truyền ra khi còn khỏe mạnh gọi là trị mệnh, lúc ốm đau tinh thần rối loạn, thì gọi là loạn mệnh.

(2) Việc lớn: Việc tống táng.

(3) Một nghĩa là cây tùng cao dày dạn sương tuyết mà sống mãi — Một nghĩa là sống lâu như hai vị tiên là Vương tử Kiều và Xích-tùng tử.

https://tieulun.hopto.org

Phơ phất xa chơi, vin gào không kịp. Duy có thuật lại đức tốt, phô bày ánh sáng, dạy bảo đời sau mà để mãi không cùng, ngõ hầu tả được nỗi thương vô cùng, thư được lòng hiếu đầy đủ. Kính nhớ Thái tổ hoàng đế ta, gây nên vương nghiệp, các thánh nối dõi, trong hai trăm năm, ví như làm nhà mới dấp tường mà chưa lợp, như làm đồ gỗ còn mộc mà chưa sơn Cho nên trời xanh soi người có đức, mà sinh được Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta, Ngài vốn tư chất thông minh, làm nên chí khí anh hùng. Đương khi tuổi trẻ, gặp sự đau thương, mưu sự còn, ở chỗ mất Thề ba mũi tên (1) để đuổi quân thù ; mặc một nhung y mà dẹp được loạn. Đương lúc cờ thấy ba tuần thú miền Nam, đường hoàng lộ có chỗ nguy hiểm. Tuy thuận và nghịch có khác nhau, nhưng ít với nhiều không thể địch. Giặt vài trăm trận đánh, vụt thua ; trận trọc một gốc trời, chợt được chợt mất. Bèn gởi con tin cho nước Lũng-sa, nương tựa ở thành Vọng-các. Báo đen ẩn ở chỗ mây mù ; rồng thần nấp ở nơi vực thẳm. Tôi tớ cầm cương ngựa đi theo, vẫn nhớ nước Tấn ; phụ lão thấy uy nghi như cũ, ngày mong Hán quan. Lại nhóm họp những người trang lương, giồng xe đem quân về nước ; bỏa rượu chia cùng binh sĩ, đội đá trước chịu nhọc nhằn. Mặc áo hồ cừu tuy rách nát, ba quân cũng được ơn ; ăn bữa cơm chiêm lúc vội vàng, trăm thua cũng không nhụt. Vì đức nhân đủ khắp muôn vật, lòng hiếu đủ cảm quỷ thần. Văn đủ khiến nhiều người theo ; võ đủ cho kẻ bạo sợ. Mưu người đã tốt, đạo trời

---

(1) *Ngũ đại sử* nói : Tấn vương lúc sắp chết, lấy ba cái tên nỏ, giao cho Trang tôn, bảo rằng : Nước Lương là kẻ thù của ta, nước Yên thì ta dựng lên, và Khiết đan cũng là kẻ thù của ta lấy ba cái tên nỏ này báo thù cho ta.

https://tieulun.hopto.org

giúp theo. Sông Tân-bình nước trong đủ một tuần; bể Cần-giờ có nước ngọt buổi sáng. Dấu thần hiển ứng, nên nhiều việc hay. Tam linh (1) cùng giúp, lục khẩm (2) đều lặng. Cho nên hay bay qua mây đặc, vượt qua sông sâu, xăm xăm có thế mạnh không ai chống được Thanh thế đến đâu, như sét vang gió lướt, lật đổ tổ chim diều, bắt tết bầy chim nhỏ. Giết kẻ thù không đợi trời chung; gây nghiệp lớn ở trong rối loạn. Đã làm rạng tổ nước cũ, khôi phục toàn cõi Việt này. Công thành trị định, sáng hơn đời xưa. Từ năm giáp ngọ đến năm nhâm tuất, trải qua 29 năm, bắc đến Lạng-sơn, nam đến Hà-tiên, đất mở 27 xứ. Đến khi điềm tổ nghiệp lớn, chính mình gây dựng thái bình. Lễ nhạc hình chính đặt ra; pháp độ điển chương đủ cả. Cung trường thọ vâng theo vui vẻ, bởi thì thân dạy đạo yên người; đức khôn nguyên mở giáo hơn xưa, từ trong nhà kịp đến cả nước. Thông lễ sinh cả Tây lẫn Bắc, tình lân bang hữu hảo vững bền; thương con cháu chúa Trịnh vua Lê, việc thờ tự triều trước không mất. Lâu ngày dành dẹp, thu hiệu lớn lao, giữ nghiệp đã nên; hết tốt hết đẹp, không sách vở nào thuật lại đủ được. Than ôi! thịnh thay. Công đức của Hoàng khảo ta, nêu lên ở tai mắt người, như mặt trời mặt trăng không thể che được. Thần là con nhỏ, xin góp dại lược, khắc làm bia thánh đức thần công, để cho con cháu sau này, đời đời chiêm ngưỡng, đều biết công gây dựng không dễ dàng, và nhớ công gánh vác thực khó nhọc, để mà nương nhờ gìn giữ, ngõ hầu đáp được lời dạy của Hoàng khảo, mà kéo dài được cơ nghiệp tông xã ức muôn năm không cùng. Nay là năm Minh-mệnh thứ 1, tháng 7,

---

(1) Tam linh: Trời, đất, người.
(2) Lục khẩm: Sáu chỗ hiểm.

https://tieulun.hopto.org

ngày bính thìn, kính cẩn chắp tay cúi đầu mà làm bài minh rằng:

Duy trời xa thẳm, bày giúp hạ dân. Duy thánh là to, cứu vớt tai nạn. Sắc tà nhạc ca (1) không phải chính mệnh. Trời bảo thánh nhân, làm hết nỗi giận. Quân vua đến đâu, như sấm như sét. Tội nhân bị bắt, vũ công làm nên. Khoảng mười tám năm, trị dân định nước. Công đức thịnh lớn, trước sau tốt đều. Thánh nhân qua đời, phép tắc còn để. Canh tường (2) mơ thấy, quân thạch (3) cảm thương. Đoái trông núi Cảnh (4) tưởng nhớ sông Phong (5). Công đức khắc vào, dòng dõi nhớ mãi. Hưởng cho giữ cho, rỡ ràng đức sáng. Yên định Hoàng Việt, như trời không cùng ».

Nghệ-an có bão.

Lấy cựu hiệp trấn Sơn-nam thượng là Trương Công Vĩ làm ký lục Phiên-an.

---

(1) Sắc tà, nhạc oa thanh: Sắc tà không phải là sắc chính, oa thanh không phải là nhạc chính. Nói khi Vương Mãng cướp ngôi nhà Hán, cũng như là sắc có màu tà là gian sắc, nhạc có oa thanh là nhạc dâm, không phải là chính thống. Ý nói Tây-sơn cũng như sắc tà, nhạc oa, không phải là chính.

(2) Canh tường: Đã chú thích ở trên.

(4, 5) Núi Cảnh: *Kinh Thi* có câu: « Trắc bỉ Cảnh sơn, tùng bá hoàn hoàn », nghĩa là: trèo lên núi Cảnh ấy, cây tùng cây bá thẳng tuột. — Sông Phong: *Kinh Thi* có câu: « Phong thủy hữu dĩ. Vũ vương khởi bất sĩ, dĩ quyết tôn mưu, dĩ yến dực tử », nghĩa là: Sông Phong có cỗ dĩ, vua Vũ há không làm việc gì? để mưu cho cháu, để giúp các con.

https://tieulun.hopto.org

Đặt hai vệ Hộ lăng và ty Cung phụng sơn lăng. (Vệ hộ lăng, Tiền vệ lấy lính các đội Phiên nhưt, Tả nghi, Tân nhị ở cung Trường thọ cũ sung bổ vào. Trung vệ thì lấy giản binh thuộc 11 xã thôn phường là Trúc-lâm, Long-hồ, An-ninh, Định-môn, Tứ-chính, An-bằng, Khê-xước, Kim-ngọc, Hải-cát, Cự-chính, Dương-xuân ở phụ cận sơn lăng sung bổ vào. Mỗi vệ một vệ úy, một phó vệ úy. Ty Cung phụng, lang trung Lễ bộ một người, quản lãnh nhân viên các tào để cung phụng, trật chánh tứ phẩm, thượng trà giám một người, giữ chè rượu, trầu cau, trật chánh lục phẩm. Thượng thiện giám một người, giữ cỗ thờ và các thứ đồ ăn, trật tùng lục phẩm, tư vụ Lễ bộ 4 người, giữ các việc lau xướng, đọc chúc, xem xét lễ phẩm bài trí, đều cùng với tư vụ và tư khố của Thái vụ phủ giữ đồ thờ tự, trật chánh bát phẩm, thư lại Lại bộ 2 người, giữ nhật ký, văn thư, trật tùng cửu phẩm, tư khố một người, cùng với tư vụ Nội vụ phủ giữ đồ thờ tự và giữ chìa khóa, trật tùng thất phẩm, tư vụ Công bộ 2 người, giữ công việc sửa chữa, trông nom các sở trong ngoài, có chỗ nào nên tu bổ thì công việc nhỏ báo cho bộ bắt thợ tu bổ, công việc lớn thì báo cho bộ tâu lên để đợi chỉ, tư vụ Nội vụ phủ 2 người, giữ đồ thờ tự, màn trướng, chiếu đệm, dầu nến, hương đèn, tư vụ Vũ khố 2 người, giữ đồ lễ bộ, nghi trượng, giường phản, ghế bàn, rèm mành. Các tào cộng 15 người, đều cho mỗi người một bộ lễ phục).

Lấy hàn lâm viện Nguyễn Doãn Kỷ làm lang trung Lễ bộ, cung phụng các việc ở Sơn lăng.

Dinh thần Quảng-nam lấy cớ rằng trong cõi nhiều người bị bệnh dịch chết, tâu xin từ 9 tuổi trở xuống thì bớt lệ tiền tuất. Vua quở trách rằng: « Hết thảy

https://tieulun.hopto.org

trên đất nước đều là dân ta, khắp trong bốn biển đều là của ta, Trẫm thấy trăm họ bị tật dịch, lo thương không xiết, há lấy cớ phải cấp nhiều tiền mà lại bàn giảm bớt đi? »

Lại cho dịch trạm các dinh trấn lương 3 tháng. (Từ Quảng-đức trở vào Nam đến Biên-hòa, ra bắc đến Sơn-nam thượng cộng 96 trạm, gạo 5.220 phương). Chánh thứ đội trưởng cấp lương tháng mỗi người 1 quan tiền 1 phương gạo, bắt đầu từ mồng 1 tháng này.

Lấy chưởng cơ Bùi Văn Thái thự coi ấn vụ phó đô thốngchế Hậu dinh.

Hiệp trấn Yên-quảng là Lê Văn Quyền chết.

Lấy chưởng cơ Nguyễn Văn Thanh lãnh trấn thủ Yên-quảng, thiêm sự Binh bộ là Lê Đạt Đức làm hiệp trấn, thiêm sự Công bộ là Trần Văn Thông làm hiệp trấn Cao-bằng. Khi bệ từ vua dụ Nguyễn Văn Thanh rằng: « Công lao tài năng của ngươi vốn đã rõ rệt, được Hoàng khảo ta chọn dùng; nay ủy cho ngươi trông coi phương diện, ngươi nên giữ mình trong sạch cẩn thận, chớ tự chuốc tội lỗi mà bỏ cả công việc mấy mươi năm trước. Pháp luật ba thước là của chung thiên hạ, nếu ngươi phạm pháp mà lấy tình tha thứ thì đối với phép còn ra sao? Lấy phép mà trị thì đối với người huân cựu còn ra sao? Nhưng tình là riêng, phép là công, trẫm sao dám lấy tình riêng mà bỏ phép công. Ngươi tuổi chưa đến tám mươi, phải cố gắng đấy ». Lại dụ Lê Đạt Đức và Trần Văn Thông rằng: « Bề tôi làm việc, nhầm lẫn thì có thể tha, tham nhũng thì không khoan thứ được. Bọn các ngươi phải gắng giữ mình trong sạch, chớ để mất danh dự ». Rồi Thanh chết, cho liền tuất 200 quan.

https://tieulun.hopto.org

Sai Phạm Đăng Hưng và Nguyễn Hữu Thận xét hạch các tỳ tả hữu lệnh sử, người nào văn học, chữ viết, tính toán vào hạng ưu, thì bổ làm thơ lại ở sáu bộ, vào hạng thứ thì sung làm văn hàn ở phủ hoằng tử; người nào không đến hạch thì thải đi.

Lấy phó vệ úy vệ Cường võ quân Thần sách là Nguyễn Văn Biện làm vệ úy cai đội Trần Đức Cung làm phó vệ úy, phó vệ úy vệ Tuyển phong tả là Nguyễn Hữu Khâm làm vệ úy, cai cơ Đỗ Văn Thịnh làm phó vệ úy, phó vệ úy vệ Oai võ là Nguyễn Cửu Lợi làm thự vệ úy vệ Dương võ.

Kinh sư mưa lụt to.

Lấy tri bạ Hồ Hữu Thẩm và Nguyễn Công Khiêm làm [illegible] Trần Đăng Nghi làm thiếu sự Công-bộ, thành hiện công việc Vũ khố.

Sai nguyên thủ các nguồn Đồng-hương, Đồng-nãi, Nha-trang ở Bình-hòa mộ lính đặt hai đội Giao-lâm và Bình-lâm để phòng giữ người Man núi.

Sai vệ úy Nguyễn Văn Quyền kiêm quản mười đội Tắc trực, Nguyễn Đăng Huyên kiêm quản hai đội Trường trực và Thường trực.

Lấy vệ úy vệ Hậu nhất quân Thị trung là Tôn thất Trình làm quản phủ Hà-trung. Trình lấy cớ ít tuổi từ chối. Vua dụ rằng: « Về việc quân dân thì đã có tri phủ; ngươi chỉ chuyên việc ngăn giữ trộm cướp và trông coi người công tinh mà thôi, hà tất từ chối ». Trình đến Hà-trung, vài tháng rồi chết, cấp tuất 100 lạng bạc.

Cấm từ nay về sau, kinh binh và hạng biệt tinh

https://tieulun.hopto.org

không được mộ dân tứ trực (1) sung bổ. Vua thấy dân nhiều người tránh chỗ nọ đến chỗ kia ít dăng vào sổ đinh, cho nên cấm. Những người nguyên mộ từ tháng giêng năm nay về sau, gián hoặc có người trốn tránh thi chuẩn cho trong 1 năm phải bổi ngạch. Lại dụ bộ Binh rằng: « Quân lính có phép thay phiên để chia đều khó nhọc và nhàn rỗi. Gần đây nghe những quản quân phần nhiều sai quản nhân làm việc riêng, người hết phiên được về mà còn giữ lại 5, 3 ngày, người tới phiên thì bắt đến sớm 2, 3 ngày, hoặc mượn cớ bù số mà giữ lại không cho về. Đấy đều là điều luật lệnh cấm cả, nên nghiêm chặn đi ».

Lấy Trương Văn Kế làm vệ úy Tiền vệ dinh Thần cơ quản Thị nội, cai đội Lê Văn Trương làm phó vệ úy, Lê Văn Quyên làm phó vệ úy Trung vệ dinh Long võ. Đều cho triều phục. Bọn Kế vào tạ. Vua (nay bảo Trịnh Hoài Đức rằng: « Xưa kia Hiếu võ hoàng đế (2) chế lo mũ, trên chỗ điện đình trang nghiêm rầm rập, rất hợp lễ đời xưa. Gần đây muốn cho tiện đi lại, khi ra mắt thường không dùng triều phục, Trẫm đương muốn lại theo chế độ đời xưa mà chưa làm được ». Lại nói: « Trước trẫm hầu Tiên đế, bỏ giày lên thềm, đi chân không, đứng lâu, hoặc có khi hai chân đến tê dại. Trẫm tuổi trẻ còn thế, huống các đại thần đều già yếu ». Hoài Đức nhân tâu nói: « Tiên đế trước cho bầy tôi đều được đi giày vào chầu, đến ngoài cửa cung thì thôi. Nhưng mưa lâu thì từ cửa Đoan môn vào trong không thể đi giày được, bước đi hơi khó thôi ».

---

(1) Tứ trực: Nam trực là Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bắc-trực là Quảng-trị, Quảng-bình.

(2) Hiếu võ hoàng đế là Nguyễn Phúc Khoát

https://tieulun.hopto.org

Vua bèn sai các quân xây đường gạch từ cửa Đoan môn đến cửa Tức môn.

Hoãn việc làm cầu Lý-hòa ở Quảng-bình. Cầu ở đường cái quan, lấy năm gỗ lim, vua sai đình thần sửa sang để phòng khi tuần du. Vừa gặp mưa lụt và dịch lệ nên hoãn lại.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN V

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ 1 [1820], mùa thu, tháng 9. Định lệ triều tham. Vua từng ra chầu sớm, bảy tôi thường người chưa đến, bèn xuống dụ rằng: « Trẫm mới nối ngôi làm việc, muốn cùng các quan lớn nhỏ, sớm hôm đều siêng năng để mong thịnh trị. Các quan nên thể tất ý ấy cùng khuyến khích nhau. Từ nay trở đi, buổi sớm, giọt đồng hồ đến ba điểm thì Văn từ thiêm sự cùng Nội vụ phủ và Võ khố từ ngũ phẩm trở lên, Võ từ thị vệ, phó vệ úy và vệ úy Tượng quân, Thủy quân trở lên, đều họp ở Tả vu chực để chầu hầu. Chiều thì đến giọt đồng hồ tám điểm. Cùng ngày công đồng hội nghị thì mỗi nha đều 1 người chực hầu. Làm trái có tội ».

Lại bảo bầy tôi rằng: « Xưa kia Hoàng khảo ta lấy tư chất thông minh, sáng suốt đặc biệt, còn phải dạy sớm ăn muộn, chính sự lớn nhỏ đều phải thân hành xét định. Nay trẫm mới nhận gánh công việc khó khăn to lớn, sớm hôm lo lắng siêng năng, chỉ sợ không làm

https://tieulun.hopto.org

kịp, có dám say mê vui chơi đâu. Gần đây có người dâng lời, khuyên trẫm mọi việc giao cho bầy tôi, rủ áo chắp tay, ngồi không làm gì để bắt chước lối trị nước đời xưa. Trẫm đã nghĩ mà có điều chưa hiểu, có lẽ nào việc gì cũng bỏ đấy, chỉ rủ áo chắp tay mà cầu lấy cái tiếng vô vi sao! »

Trịnh Hoài Đức tâu rằng: « Đời xưa gọi là vô vi, nghĩa là không thấy dấu vết làm việc thôi; chứ theo lẽ của thiên hạ thì không khó nhọc sao có rỗi được. Cho nên muốn được vô vi [không làm] thì phải hữu vi [có làm] trước đã. Người dâng thư kia chỉ dẫn câu thành ngữ của sách xưa mà nói thôi ».

Lấy cai cơ Phạm Văn Toản làm phó vệ úy vệ Trung võ Tiền dinh quản Thần sách.

Vua thấy đất Nghệ-an là nơi núi và biển giáp liền, thường có nhiều cướp, sai trấn thần xem đất đặt bảo để phòng bị cho nghiêm. Trấn thần mới xin đặt ba bảo ở Điệp-phụ [Cồn điệp], núi Trúc-viên và núi Hiếu-nghĩa, mỗi bảo chọn giao cho một vệ úy và 100 biền binh đóng giữ. Lại cấp thêm lính cho ba bảo Tam-lễ, Hoàng-mai và Yên-ủng mỗi bảo đủ 50 người. Vua theo lời xin.

Thuyền vận tải của Sơn-nam hạ bị gió lật chìm. Vua nghe tin nói rằng: « Việc ấy không phải sức người chống được, vậy đồ vật và lương tiền của nhà nước đã mất đều miễn cả ».

Sai sứ sang nước Thanh. Lấy hữu thâm tri Lại bộ là Ngô Vị sung chánh sứ, thiêm sự Hình bộ Trần Bá Kiên, Hàn lâm thị độc học sĩ Hoàng Văn Thịnh sung giáp ất phó sứ; sai thự thâm tri Binh bộ là Trịnh Hiến làm chánh hậu mệnh, ký lục Quảng-bình là Hoàng Kim Hoán làm phó hậu mệnh, đến cửa ải Lạng-sơn thì ứng

https://tieulun.hopto.org

việc đi sứ. Vị đến cửa ải, dâng biểu nói: « Việc nước đã đạt, sứ kỳ đã gần, xin đem công văn và vật thổ sản đưa tặng đốc phủ Lưỡng Quảng ».

Vua bảo rằng: « Làm bề tôi không có phép được giao thiệp với nước ngoài. Hội điển nói rất rõ ràng. Đốc phủ Lưỡng Quảng phỏng có hậu với ta, nhưng sao lại giao thiệp riêng để phạm phép? » Cuối cùng không cho.

Định lệ quan viên được thăng điệu vào yết kiến. Vua dụ bộ Lại rằng: « Gần đây những người ở ngoài được cất nhắc chỉ bằng cứ ở sách tâu và xét lý lịch. Trẫm muốn nhất nhất được thấy để ngự ý biệt đãi và khuyến khích. Vậy từ nay trở đi, các thành dinh trấn, văn từ hiệp trấn, cai bạ, ký lục, tham hiệp, võ từ thống quản thập cơ đến phó vệ úy, có ai được thăng điệu, đều cho đến Kinh, do bộ Lại bộ Binh dẫn vào yết kiến. Nếu số người nhiều không thể nhất tề đến Kinh được thì chia ra hai ba đợt, cốt trong năm ấy dẫn vào yết kiến là được ».

Bàn lễ ngày kỵ các miếu.

Vua bảo bộ Lễ rằng: « Cổ lễ nói rằng có tang thì không tế. Lại nói người quân tử có cái tang suốt đời, tức là nói ngày kỵ. Thế thì biết kỵ không phải là cát tế. Vậy từ nay về sau, gặp ngày kỵ các miếu thì nên thế nào? » Bọn Phạm Dãng Hưng xin vua mặc lễ phục mà thân hành tế. Vua nghe theo.

Tặng cha Lê Văn Duyệt là chưởng cơ Lê Văn Toại làm thống chế. Trước đây Toại ốm chết, Duyệt nghĩ rằng nước đương có tang, không dám chế tang phục, xin mệnh ở triều. Bộ Lễ tâu: « Sách *Lễ ký* nói: Mình có mặc tang phục để tang vua thì không dám mặc tang phục riêng. Lại nói: Dám tang vua đã bắt đầu mà bỏ

https://tieulun.hopto.org

tôi có tang cha mẹ thì về khóc xong rồi trở lại đi đưa tang vua. Thế dù biết là bề tôi có tang vua mà sau gặp tang cha mẹ thì vẫn mặc tang phục để tang vua ».

Vua cho rằng lễ là theo tình người, đặc cách cho Duyệt may áo sổ gấu để tang cha, tang lễ xong, trở lại phục tang vua. Cho thêm Toại 9 cây gấm đoạn, 150 lạng bạc, 2.000 quan tiền. Sai quan dụ tế. Lại ra lệnh cho tham tri Hộ tào Nguyễn Xuân Thục đem 300 lính hộ việc tang.

Nước Chân-lạp sai sứ đến chầu. Trước kia vua Chân-lạp là Chăn dâng biểu xin đến cửa quyết chầu hầu. Vua cho lấy 150 người quan phiên đi theo. Chăn đến Gia-định thì xưng có bệnh. Vua biết tình ý, xuống chiếu khiến cho về nước. Chăn bèn tâu sai bọn Ốc-nha Chiết-luyện, Phi-nga, Khi-trí-mạt đến Kinh dâng lễ tiến hương và lễ khánh hạ. Vua y cho. (Lễ tiến hương: Sáp ong 500 cân, vải trắng 300 tấm. Lễ khánh hạ: Bạch đậu khấu, cánh kiến, sáp ong, mỗi thứ 55 cân, ngà voi 2 đôi, sừng tê 2 cỗ, sơn 10 vò). Khi đến, vua cho vào yết kiến, yên ủi hỏi han. Sai chế khăn áo vải trắng cấp cho. Nhân lễ điện lớn, làm lễ tiến hương, lễ xong, cho rất hậu rồi bảo về. (Lệ thưởng vua Chân-lạp gấm Tống 10 cây, trừu nam, sa nam, lụa bắc mỗi thứ 20 tấm, vải đen, vải trắng mỗi thứ 40 tấm. Thưởng thêm 2 cây thiềm kim [vàng nhấp nhánh] và 2 cây giản kim [lẫn vàng], 2 tấm đoạn lông màu đỏ, 1 tấm đoạn lông màu lam— Lệ thưởng sứ Chân-lạp hai người Ốc-nha, mỗi người 30 lạng bạc và 10 quan tiền, thông ngôn 10 lạng bạc và 5 quan tiền, quân đi theo mỗi người 2 lạng bạc và 2 quan tiền—Thưởng thêm cho chánh sứ 1 bộ đồ chè bịt vàng, 3 tấm trừu hoa, 1 tấm lụa, cho phó sứ 1 bộ đồ chè bịt

https://tieulun.hopto.org

bạc, 2 tấm trừu nam hoa, 1 tấm lụa; cho thông ngôn trừu nam hoa, lĩnh nam đen, mỗi thứ 1 tấm — Lại ân tứ cho hai người sứ thần hai cái áo chiến hai lớp bằng trừu màu lam, hai cái áo ngắn bẹp tay bằng trừu lam lót lụa, hai bức chăn trừu lam lót lụa, hai cái áo tràng vạt bằng vải trắng, hai bức khăn vải trắng; cho thông ngôn một cái áo chiến bằng sa xanh lót vải, một cái áo ngắn bẹp tay bằng sa xanh lót lụa; cho 7 người đi theo mỗi người một cái áo chiến bằng vải xanh lót vải trắng).

Lại gởi cho Phiên vương tờ sắc thư rằng: « Quốc vương Chân-lạp Chăn, nhà ngươi đời làm thần thuộc, kính giữ chức cống, sợ mệnh trời thờ nước lớn, một niềm kính thuận, cho nên khi trẫm mới lên ngôi, vương sai sứ đến lạy chầu ngay. Xét lòng thành thực ấy, thật là đáng khen, và gia thưởng các vật gấm đoạn. Vương được nhờ vinh quang ấy, phải kính sợ thêm, vỗ yên quan dân của ngươi, để cho vững mạnh phên giậu của ta mà giữ tiếng hay, chớ bỏ mệnh lệnh của trẫm ».

Vua bảo bọn Trịnh Hoài Đức, Phạm Đăng Hưng, Nguyễn Hữu Thận rằng: « Năm nay dịch lệ phát ra từ Hà-tiên, lan tới Bắc-hà, trước kia chưa có thế. May nhờ dân Nam-hà đã được thấm nhuần ơn nhân nghĩa của các thánh trước, cho nên phong tục thuần tốt, gặp tai nạn mà biến loạn không nổi. Dân Bắc-hà thấm nhuần đức hóa còn cạn, nay gặp tai vạ ấy, chưa biết tình trạng dân ngu xuẩn ra thế nào. Trẫm sớm đêm lo lắng, không thể thôi được, nên ngày gần đây xuống chiếu cầu lời nói thẳng, mà các khanh tuyệt không có một lời nào là tại làm sao? ». Bọn Hoài Đức không thể đáp được. Nhân dụ từ Nghệ-an ra Bắc chỉnh bị đồn trát cho

https://tieulun.hopto.org

nghiêm và thao diễn quân lính, để phòng xảy ra sự không ngờ.

Nguyễn Văn Trí và Nguyễn Văn Thụy đánh phá được Sư Kế ở Nam-vang. Dầu là Kế đem hơn 30 chiếc binh thuyền tiến bức thành Nam-vang. Phiên vương muốn bỏ thành chạy. Vừa hợp Trí đến Châu-đốc, kịp chọn thuyền nhẹ mà tiến. Khi đến thành thì quân giặc đã qua đó sang Cổ-nha-chăn (tên đất) cách thành chỉ hơn 10 dặm. Trí tiến trước, Thụy tiếp ứng sau. Quản phiên là Chiêu-chúy Đồng-phủ đem quân đi theo. Gặp giặc ở Ỷ-hôn (tên đất), đánh phá được, chém giết rất nhiều. Bắt được 2 người vị-bôn (tên quan Châu-lạp) hàng theo giặc. Kế và bọn Tham-đích-tây đều chạy trốn. Quan quân đuổi theo, bắt chém hơn 400 người.

Ôuân của bọn Phan Công Nghĩa đóng ở Liêu-hiêu nghe giặc ở Bà-nam chiếm giữ chỗ hiểm, sai quản đạo Tân-châu là Vũ Văn Sáng dẫn quân tiến lên. Sáng đánh thua, bị giặc giết chết. Nghĩa cùng bọn Lê Kim Nhượng, Nguyễn Văn Tuyết kế đến, giặc bèn lui chạy. Đuổi theo tới Khu-trung, đánh phá được, lấy được đồ quân nhu khí giới. Đẳng giặc nhiều người hàng. (Liêu-hiêu, Bà-nam, Khu-trung đều là tên đất).

Ở Biên-hòa mưa lụt. Ruộng nương nhà cửa của dân đều ngập mất. Lê Văn Duyệt theo tiện nghi phát gạo kho 1.000 phương để chẩn cấp cho người đói. Vua nghe việc ấy, ra lệnh phát thêm 200 quan tiền và muối gạo, chia ra để chẩn cấp.

Vua nghe rằng những lại dịch từ Quảng-trị trở ra ngoài phần nhiều bớt xén tiền tuất, dụ rằng: «Gần đây lệ khí tràn lan, dân mắc hoạn nạn. Trẫm thương xót, nghĩ cách giữ yên cứu giúp, mới ra lệnh cho hữu ty cấp

https://tieulun.hopto.org

cho thuốc thang tiền vải, đó là muốn cho dân ta người sống người chết đều được nhờ ơn. Các ngươi là quan lớn ở địa phương, được kỳ thác chăn dân, nên coi dân bị tai nạn như con, để lòng vỗ về cứu giúp, chớ để tư lại tổng lý bâm vin vào để làm gian, như thế mới vừa ý trẫm ».

Lấy chưởng cơ Bài Văn Thái thự phó đô thống chế Hậu dinh quản Thần sách, lãnh trấn thủ Sơn-tây. Vua dụ rằng: « Việc quân việc dân, khanh đã từng trải; nay vào lúc tuổi già, coi giữ địa phương, nên lo vì nước hết trung, để đền đáp ơn hậu đãi ». Thái cáo đầu tạ, nhân xin lấy bộ khúc 14 người đi theo. Vua y cho.

Lấy vệ úy vệ Hậu nhất quản Thị trung là Văn Nguyên làm vệ úy vệ Thành võ quản Thị nội, cai đội Phạm Văn Sỹ làm phó vệ úy vệ Hùng cự nhất thuộc Tượng quản, Hoàng Văn Trường làm phó vệ úy vệ Hùng cự nhị.

Cho thêm hoàng tử hoàng nữ tiền gạo hàng năm theo thứ bực.

Cho người Thanh là bọn Lê Thắng-lợi về nước. Trước đây Thắng-lợi nhân đi việc công bị gió giạt đến cửa biển Nhật-lệ, vua thương, ra lệnh cho đình Quang-bình gia cấp tiền tuất mỗi người 10 quan. Đến nay cho về.

Phú-yên bị lụt, giá gạo cao. Sai bán thóc ra. Trấn thần tâu nói dân nghèo khổ lắm, xin cho vay. Vua y cho.

Ngày bính tý, dựng điện Phúc thọ.

Định lệ quan văn quan võ chuyên cử người. Dụ rằng: « Tiến người hiền thì được thưởng, tiến người không hiền thì phải phạt, đó là phép thường của nước. Nay cả đình thần cùng cử một người đều ký tên tâu xin, nếu

https://tieulun.hopto.org

người ấy không xứng chức, thì lỗi quy cho ai? Phàm người ta cho nhau là vì cùng loài, tài hạnh của văn thần thì võ thần khó biết, tri năng của võ thần thì văn thần cũng không dễ biết. Nếu người xướng cử mà tư vị, hoặc là biết không rõ mà cứ theo người ta đề cử thì há chẳng vì thế mà sai lầm sao? Từ nay về sau, việc đình cử, văn giai thì do văn thần cử, võ giai thì do võ thần cử. Người chuyên cử chưa tên rồi sau mới hội sớ tâu lên, không được hùa theo, để ngăn cái tệ cầu may và quá lạm ».

Lại sai bàn định phép chọn cất, một là làm việc lâu năm hạn bổng đã mãn, hai là tài nghệ có thể lấy được. Văn mà tham tang, võ mà sợ giặc, thì người cử phải tội.

Lấy kỳ lục Quảng-đức là Nguyễn Văn Hưng làm thự tham tri Hộ bộ, thiêm sự Hộ bộ là Ngô Bá Nhân làm ký lục Quảng-đức. Rồi Hưng lấy cớ sửa sang phần mộ, dâng biểu xin về. Vua quở trách rằng: « Nghĩa làm tôi, làm việc công phải quên việc riêng, làm việc nước phải quên việc nhà. Nay ngươi mới được cất nhắc, vội vã xin về, vậy không lo việc công sao? ». Không cho về.

Triệu phó quản cơ cơ Trung oai thuộc Hậu quân là Đỗ Văn Niệm về Kinh. Niệm giỏi võ nghệ, vua nghe tiếng, cho nên triệu về sai dạy cấm binh.

Phó tổng trấn Gia-định là Hoàng Công Lý tham lam trái phép, bị quần nhân tố cáo hơn mười việc. Lê Văn Duyệt đem việc tâu lên. Vua bảo Nguyễn Văn Nhân và Nguyễn Đức Xuyên rằng: « Không ngờ Công Lý quá đến thế, công trạng nó có gì bằng các khanh, duy nhờ Tiên đế cất nhắc, ngồi đến phó tổng trấn, lộc nước ơn vua, thực không phải bạc, thế mà lại bóc lột tiền dân,

LUMSACHCODIEN

https://tieulun.hopto.org

làm con một nước. Nay tuy dùng phép buộc tội, nhưng dân đã khốn khổ rồi ».

Sai đình thần hội bàn. Đều nói: « Công Lý bị người kiện, nếu triệu về Kinh để xét, tất phải đòi nhân chứng đến, không bằng để ở thành mà tra xét là tiện hơn ». Vua cho là phải, bèn hạ Công Lý xuống ngục, sai thiêm sự Hình bộ Nguyễn Đình Thịnh đến hội với tào thần ở thành mà xét hỏi.

Lấy tri bạ Nguyễn Công Liêu làm thiêm sự Công bộ.

Hạ lệnh cho Vũ Viết Bảo, phàm các đội Nội hầu, Tiểu sai, Thị trà, nếu có sai khiến việc gì thì làm danh sách liệt tên dâng lên để đợi kén chọn. Dụ rằng: « Gần đây bọn ấy vâng lệnh sai đi, phần nhiều là lấy yêu ghét mà khen chê, hỏi tới tình trạng quan lại và nhân dân, đều không biết gì cả, vậy thì việc đi hỏi han giao cho bọn ấy sao được! Từ nay về sau nên cẩn thận chọn người mà sai đi mới được ».

Sai từ Nghệ-an trở ra dùng kẽm đúc tiền. Lại định lệnh cấm đúc trộm tiền. Đầu là vua sắc hỏi Lê Văn Phong rằng: « Tiền kẽm mới đúc dùng ở Bắc-kỳ thế nào? » Phong tâu nói: « Dùng thì tiện, chỉ sợ có tệ đúc trộm thôi ». Vua cho là phải, dụ rằng: « Đúc tiền là để lợi cho việc dùng của dân. Nhà nước mới đúc tiền kẽm, từ Quảng-bình vào Nam, đều đã tiêu dùng. Duy từ Nghệ-an ra Bắc vẫn dùng tiền đồng cũ, từ trước đến nay, ngày càng hao bớt, dân dùng không đủ. Vậy đặc chuẩn từ nay về sau, kho tàng xuất thu, dân gian mua bán, đều dùng tiền kẽm « Gia-long thông bảo » và « Minh-mệnh thông bảo » để cho cái lợi tiền tệ đến khắp mọi nơi ».

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lại chuẩn định điều cấm. Phàm ở dân thu nộp, ở chợ phố mua bán đổi chác, tiền mới tiền cũ đều dùng cả, không được chọn bỏ. Ai dám đúc trộm thì phải tội giảo giam hậu, tịch thu gia sản. Người tố cáo được thưởng bạc 50 lạng. Người chở trộm và mua trộm kẽm thì xử 60 trượng, đồ 1 năm, thuyền và hàng hóa một thu vào nhà nước, lại lấy 3 phần 10 tang vật thưởng cho người tố cáo. Các quan phủ huyện và đồn thủ không kiểm soát được thì xử tội thất sát. Biết tình mà cố ý dung tàng thì đồng tội với người phạm. Những người ở trường đúc của cục Bảo tuyền và Đô gia Bắc-thành, có ai mang khối kẽm đúc tiền ra ngoài thì theo luật lấy trộm tiền lương ở kho, tính tang vật xử tội.

Miễn lệ Bắc-thành dâng tiến cam đường (Lệ trước khi cam đường chín cứ lấy ngày đó trạm tiến một lần đến nay bỏ đi. Duy lệ hương ở các miếu thì lấy dâng như lệ cũ).

Thái thường tự khanh là Nguyễn Xuân Tinh chết. Tinh trước từ hàn lâm thiên dần lên thiêm sự Lại bộ, ký lục Quảng-nam, đi sứ Trung-quốc về, cất làm tự khanh, tham biện việc Lễ bộ, làm quan trước sau tự giữ tiết trong sạch, đến nay chết, vua tiếc lắm, cho tiền tuất theo lệ tham tri. Than rằng: « Những người trẫm mới cất lên, theo nhau mà chết, vậy còn cùng với ai mà trị nước? ».

Mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, tế đông hưởng. Sai Kiến-an công là Dài, Ưng-hòn công là Dân, Thái-bình công là Kinh tế thay.

Lấy phó vệ úy vệ Trung nhất quân Thị trung là Lê Văn Quý làm vệ úy vệ Hậu nhất, vệ úy vệ Tả bảo nhị thuộc Tả quân là Lê Văn Tứ làm vệ úy Trung vệ dinh Tiền phong quân Thị nội, khâm sai cai cơ vệ Túc oai

https://tieulun.hopto.org

quân Thần sách là Trương Công Tồn làm phó vệ úy vệ Kỳ võ quân Thị nội, cai đội Thị trung Trần Văn Trí làm phó vệ úy vệ Hữu nhất quân Thị trung, phó quản cơ cơ Trung oai thuộc Hậu quân là Đỗ Văn Niệm làm phó vệ úy Tả vệ dinh Long võ quân Thị nội, phó vệ úy vệ Thị tượng tam quân Thị nội là Nguyễn Văn Trí làm vệ úy vệ Hùng cự nhất thuộc Tượng quân, quản cơ cơ Thịnh tượng ở Thanh-hoa là Hồ Văn Đa làm phó vệ úy vệ Thị tượng tam, cai đội Lê Văn Phúc làm phó vệ úy Hữu vệ dinh Long võ quân Thị nội.

Lấy cai án Thị nội là Phan Văn Nguyên làm thiêm sự Công bộ, tham biện công việc Vũ khố.

Bọn ác man ở Quảng-ngãi lên xuống bắo Khu-linh giết cướp dân Hán [Việt]. Trấn thủ Nguyễn Văn Hưng đem quân đuổi theo không kịp. Vua sai vệ úy vệ Nghiêm uy tá Lê Viết Quý đem binh kinh lợi đánh. Khi đến thì bọn ác man đã trả lại những dân bị bắt, linh kinh không đánh mà trở về.

Cho các đội Tư thiện, Trung cần tiền gạo lương hàng tháng (Hai đội Tư thiện nhất, nhị mỗi đội mỗi tháng tiền 10 quan, gạo 25 phương; đội Tư thiện tam mỗi tháng tiền 10 quan, gạo 30 phương; các đội Trung cần nhất, nhị, mỗi đội mỗi tháng gạo 50 phương).

Lấy tri bạ cơ Kiên thuận là Nguyễn Ngọc Châu làm tri bạ phủ Tôn nhân, theo Tôn thất Dịch coi giữ sổ sách phủ Tôn nhân.

Diễn trận voi. Thưởng cho ba vệ Thị tượng 100 quan tiền.

Cung Từ thọ làm xong.

Ngày tân mão, rước Hoàng mẫu về ở cung mới. (Trước một ngày vua kính cáo ở điện Hoàng-nhân; đến ngày

https://tieulun.hopto.org

rước loan giá Hoàng mẫu từ cửa Hưng khánh đi ra. Cung tần trong đại nội và các mệnh phụ theo hầu từ cửa Tiên thọ đi vào. Vua đem bầy tôi xin làm lễ mừng. Hoàng mẫu dụ cho miễn). Tiền tiêu kém mới đúc 30.000 quan.

Cho bọn Trần Hưng Chinh 8 người họ Trần ăn lương theo thứ bực.

Lấy cai đội tuần thành là Đặng Đức Ân làm quản thủ ba nguồn An-đại, An-náu Cần lý (ba nguồn thuộc tỉnh Quảng-bình).

Nguyễn Văn Trí đánh phá được sư Kế ở Ba-tầm-lai (tên đất, ở phủ Thời-thu). Trước kia, trong trận Ỷ-hôn, Kế cùng bọn Tham-đích-tây chạy đến Lang-khoan (tên đất) chiếm chỗ hiểm để giữ. Quan phiên là Bông-sa-số-phi đánh không được. Quan quân đến Xuy-sóc (tên đất), vì có khe lớn ngăn trước mặt, không thể tiến được. Trí giả cách rút quân về Long-sô (tên đất). Giặc nghe thấy, lại dẫn quân ra. Trí ra lệnh cho quân sĩ đương đêm ngậm tăm do bốn đường đều tiến đến Ba-tầm-lai, phía trước phía sau cùng đánh hăng, phá vỡ được, chém được sư Kế. Đầu hàng vài trăm người. Bọn Tham-đích-tây đều trốn cả.

Tin thắng trận tâu lên, vua mừng bảo bầy tôi rằng: «Giặc tăng kia gây loạn, dẫn đã gần tới Nam-vang, may Lê Văn Duyệt vừa đến, sai tướng dẹp tắt. Nếu không thì Nam-vang thất thủ, hỏng nát phên giậu của ta, sẽ không lợi cho thành Gia-định».

Lê Chất tâu rằng: «Tên giặc tăng ấy cũng là địch mạnh, trước đây Lê Văn Duyệt sợ phiền bệ hạ lo nghĩ nên không dám giương to lên đấy thôi».

https://tieulun.hopto.org

Vua nói rằng: « Năm trước sơn man ở Quảng-ngãi lấn cướp, Duyệt đem quân đi đánh, vài tháng mà dẹp yên. Nay việc giặc tăng lại khó hơn việc sơn man ở Quảng-ngãi ». Bèn xuống chiếu khen ngợi. Sai lấy tiền 10.000 quan thưởng cho tướng sĩ.

Quốc vương Chân-lạp là Chân lấy cớ có những quan phiên giao thông với sư Kế làm loạn, mà không hay ngăn được, tự đến Gia-định xin chịu tội. Vua sai sứ mang chiếu đến yên ủi, dụ rằng: « Nước phiên mới dẹp yên, người ta còn mang lòng ngóng trông thì làm thế nào được. Trẫm đã xét biết tình hình ấy, nên không bắt tội. Quan phiên; trừ Tiam-đích-tây và Kế-luyện-na-công pháp luật không thể tha được, còn những người khác đều là tôi tớ thuộc quốc của triều đình, đáng bao dong hết, bắt tất phải mang lòng ngờ vực sợ hãi làm gì. Phải nên càng khai thuận thêm, nhóm họp nhân dân nước ngươi, sửa lễ chức cống của ngươi, để xứng ý yêu thương gây dựng của trẫm ».

Hình tào Bắc-thành là Vũ Đức Thông xét đệ án về tội cùng đánh giết người. Án ấy sai về xuất nhập tội người. Vua dụ bộ Hình rằng: « Cùng mưu cùng đánh, luật có điều mục rõ ràng. Nếu đánh loạn không biết ai trước sau nhẹ nặng thì lấy kẻ mưu trước làm thủ phạm, còn người khác làm tòng phạm. Nay án ấy chứng cứ không phù, cưỡng kéo cho hợp, khiến kẻ mưu trước được lọt lưới mà người khác lại mắc tội nặng, xét hỏi việc hình nên như thế sao? Nhưng vì ta mới lên ngôi, nên hãy rộng tha tội cho. Từ nay về sau, nếu quan xét xử chiếu luật không tường, khép tội không đúng, thì trị theo luật ».

Tha tù tội tử ở Gia-định. Lê Văn Duyệt dâng sớ nói: « Trong thành hạt có hơn trăm tù tội tử đáng được ở lệ

ân chiếu khoan giảm. Vả gần đây lại có kẻ quan lại không tốt, hút máu mủ dân, hoặc có kẻ ngặt vì đói rét, nên sa vào tội lỗi, trong số ấy có kẻ tạp phạm theo trộm cướp, tình trạng có chỗ đáng thương, xin rộng tha cho, để rộng đức hiếu sinh ». Vua lấy làm phải, sai đánh trượng rồi tha cho hơn 90 người. Duy kẻ cướp giết người vẫn để đợi đến kỳ xét án mùa thu.

Triện quản đạo Thanh-bình là Phan Văn Thúy về Kinh; lấy vệ úy vệ Tuyên phong hữu Hữu dinh quản Thần sách là Nguyễn Văn Tạo thay.

Thự thượng thư Binh bộ là Nguyễn Tường Vân chết.

Tường Vân ở Bắc-thành bệnh nặng, có di biểu rằng: « Thần, học kém tài hèn, tính lại thô lỗ, duy theo làm việc lâu ngày, nên Tiên đế xét thấy ngu dần chất phác, tha tội lỗi cho, mới có ngày nay. Trước đây vâng chiếu đi duyệt tuyển ở Bắc-thành, bỗng bị ốm, vì cớ còn có mẹ già dựa cửa, cho nên cố gượng cơm ăn thuốc uống, mong làm xong công việc để kịp sớm về thăm. Thế mà bệnh thế ngày tăng lên, hạn chết không kéo lại được, đấy là tội thần nhiều vậy. Nhưng lòng thành nhỏ mọn, không thể tự thôi được. Xin bệ hạ thương giữ đức tốt, sau trước như nhau, khiến cho tốt đẹp sánh với Thành Chu ngày trước. Đến như việc nước Xiêm-la, nếu có lỗi nhỏ cũng bỏ qua mà cùng nhau làm đạo lớn (1), thì không những là báo nghĩa Tiên đế dựng chân ở đấy mấy năm, mà cũng khỏi được mối lo trăm đời của nước kẻ bề tôi lớn ở ngoài biên ».

---

(1) Cùng làm đạo lớn: *Kinh Lễ* có câu rằng: « Đại đạo chi hành, thiên hạ vi công ».

https://tieulun.hopto.org

Vua xem biểu than tiếc, truy tặng Binh bộ thượng thư, cho 200 lạng bạc, cấp cho 2 người mộ phu. Lại bảo bầy tôi rằng: « Tường Vân có đủ tài chính trị, văn học, lo việc nước, làm việc công, gặp việc thì lo cố gắng, ít người kịp được. Tiếc rằng chí chưa trọn mà thân đã chết. Vả lòng trung ái hiện ra ở tờ di biểu, trẫm xem mà chảy nước mắt ra ».

Trịnh Hoài Đức tán rằng: « Di biểu của Tường Vân nói đến mẹ già, ý muốn trông nhờ hoàng thượng, nhưng không dám nói rõ đó thôi ».

Vua nói rằng: « Bề tôi trung còn có mẹ, trẫm nên hậu đãi ». Sai cho 20 lạng bạc, 2 tấm đoạn, sắc cho địa phương thời thường để ý thăm hỏi. Đến khi chết, cho 100 lạng bạc, vải lụa mỗi thứ 10 tấm.

Sai Thượng thư Hình bộ Lê Bá Phẩm kiêm quản việc Trường đà, vệ úy Thị trung Trần Đăng Long quản lý Vũ khố.

Đình thần dâng sớ cử thiêm sự Lễ bộ là Nguyễn Văn Tuấn làm ký lục Quảng-trị, Hàn lâm viện Nguyễn Văn Đống làm hiệp trấn Sơn-nam hạ.

Vua nói: « Nguyễn Đăng Tuân kiêm giữ việc Văn thư phòng và việc Thượng-bảo tự, then chốt quan hệ ở đấy, chưa có người thay. Nguyễn Văn Đống thì trật chánh ngũ phẩm, đổi ra ngoài chỉ đáng bổ tri phủ, bổ tham hiệp thì chẳng quá lạm sao? » Không cho.

Sai Đông các học sĩ Đinh Phiên và Hàm lâm thị độc Cao Huy Diệu soạn định thể thức cáo văn sắc văn cho văn giai và võ giai.

Định lệ cấp phu trạm cho quan ngoài đi nhận chức. (Lưu thủ, trấn thủ, 2 phu cáng, 2 phu gánh đồ; cai bạ, ký

https://tieulun.hopto.org

lục, hiệp trấn, tham hiệp, 2 phu càng, 1 phu gánh đồ; quản phủ, đốc học, tri phủ, tri huyện, 2 phu càng).

Triệu hiệp trấn Sơn-nam hạ là Nguyễn Huy Trinh về Kinh; lấy tả tham tri Lễ bộ là Bùi Đức Màn hành chức hiệp trấn. Đức Màn trước đi sứ nước Xiêm, vì ứng đối không hợp, vua tuy không bắt tội, nhưng ý đã sơ, đến nay đổi ra ngoài.

Chuẩn định từ nay chánh đội trưởng và đội trưởng ở các vệ đội bổn dinh quản Thị nội được thực thụ suất đội đều chiếu phẩm mà chi bổng.

Lấy phó quản thập cơ thuộc Hữu quản là Nguyễn Hữu Viễn làm trấn thủ Yên-quảng, Thiêm sự Lại bộ là Phan Quang Anh làm tham hiệp Sơn-nam hạ.

Bốn trấn Vĩnh-thanh, Định-tường, Biên-hòa, Phiên-an, Lạng-sơn, Bắc-ninh, khi có chiếu thăng bổ quan trấn Lê Văn Duyệt trước hạ lệnh cho các trấn chiếu theo lệ bị nạn báo mà chẩn cấp, rồi làm sớ tâu lên. Vua khen là phải.

Biếm kỳ lục thự tham tri Lại bộ là Lê Đồng Lý làm Thái thường tự khanh, tham lý công việc Lễ bộ. Trước đây thự đô thống chế Hậu dinh là Bùi Văn Thái ra làm quan ở trấn, vua sắc cho Lý rằng chiếu văn chớ viết thự hàm. Rồi khi Thái đến trấn lỵ vẫn mang ấn Hậu dinh. Vua nghe thấy lấy làm lạ bảo rằng: « Thái còn tạm giữ ấn dinh, có lẽ chiếu văn chưa bớt thự hàm chăng? » Hỏi ra thì quả như vậy.

Vua cả giận, Triệu Lý vào trách về tội trái chỉ, bắt cùm lại. Thượng thư Trịnh Hoài Đức và lọn Hoàng Quỳnh, Lê Vạn Công ở Văn thư phòng đều bị quở. Bèn đổi Lý làm chức này, lại giáng một cấp. Nhân dụ bầy

https://tieulun.hopto.org

tôi rằng: « Trẫm lấy khoan nhân mà trị, chứ có muốn lấy pháp luật mà buộc kẻ dưới đâu, chỉ sợ có lỗi nhỏ không răn đi, thì đến lúc có lỗi lớn khó tha được mà thành ra không phải là ý xây dựng ».

Vua dụ bộ Lại rằng: « Quan văn võ trong ngoài chức giữ việc quan trọng thì lệ có cấp ấn quan phòng là để tỏ sự tin, phòng gian dối và trọng danh vị. Từ nay về sau có ai được cất bổ, đáng cấp ấn quan phòng, thì để thỉnh trước để đúc ấn, đến ngày ban chiếu sắc thì cấp cả một thể. Nếu viên nào được chọn bổ chức khác, cùng với chức cũ không có liên quan, thì nộp ấn ấy ở bộ, đưa sang Văn thư phòng thu giữ ».

Lấy thự tham tri Hộ bộ là Nguyễn Văn Hưng đổi thự tham tri Lại bộ, Hưng lấy cớ ít học xin từ. Vua không nghe.

Lấy thiêm sự Hộ bộ là Trần Chính Đức làm thiêm sự Lại bộ.

Đổi bảo Bình-hòa làm đạo Bình-an, trạm Kỳ vĩ làm thủ sở Bình-nguyên (đều thuộc trấn Bình-hòa).

Bắt đầu đặt chức tri huyện huyện Tân-định trấn Bình-hòa, kiêm lý việc huyện Quảng-phúc. Hai huyện trước chưa đặt quan, duy có quản đạo đạo Bình-an hợp với thủ quản coi các việc giấy tờ kiện tụng trong đạo. Đến nay mới đặt huyện nha chuyên làm việc giấy tờ kiện tụng. Có xảy trộm cướp thì báo cho đạo nã bắt.

Kinh thành mưa lụt to, thành lở hơn 300 trượng.

Vua bảo bầy tôi rằng: « Trước Tiên đế có bảo trẫm: « Việc xây đắp Kinh thành không khỏi nhọc dân phí của, làm cho kẻ dưới ta oán. Ta cố đương lấy sự khó nhọc để rồi cho mày, nếu có chỗ nào chưa xong, thì nhân

https://tieulun.hopto.org

đấy mà làm xong đi », Tiên đế bảo, chỉ một việc ấy là kinh dinh chưa xong, nay lại lở sụt, đấy là trách nhiệm nối chí nơi việc của trẫm ». Tức thì ra lệnh cho người giám tu sửa đắp lại mà tha tội cho. Dụ rằng: « Từ nay về sau, phàm các công tác lớn về sửa đắp thành trì, nếu không hay chỉ vạch đúng phép, để đến nỗi không bền vững, thì đều theo nhẹ nặng mà trị tội ».

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN VI

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Canh thìn, năm Minh-mệnh thứ 1 [1820], mùa đông, tháng 11, định lệ quân cấm vệ chia đi tuần hoàng thành và cấm thành: Ba đội Tác trực, Trường trực, Thường trực đi tuần ngoài cấm thành; mười vệ Thị trung đi tuần trong hoàng thành; các vệ Thị nội đi tuần ngoài hoàng thành; đều chia ra tả hữu dực, định nơi khởi hành và nơi trở lại. Lại sắc từ nay về sau, đêm đông chỉ thì ở sân ba điện Cần-chánh, Thái-hòa, Cần-nguyên và ở cửa Tử cấm của hoàng thành đều thắp đèn mãn đường hồng [đèn nến] suốt đêm mới thôi.

Cho con cháu tập ấm của công thần Vọng-các và công thần trung hưng được chi toàn bổng theo phẩm trật; ấm chức mà không cầm quân thì theo lệ cấp nửa bổng. Vua truy niệm các công thần có công lao ngày trước, cho nên đặc cách cho như thế.

Sai giám thành phó sứ Đỗ Phúc Thịnh, phó đội Nguyễn Văn Học, đội trưởng Nguyễn Văn Tuân và Trương Việt

https://tieulun.hopto.org

Sây, chia nhau đến các đầu nguồn ở Quảng-đức vẽ bản đồ núi sông rừng rú, đường đất xa gần, chỗ hiểm chỗ dễ, đề đàng.

Vua mở xem sách *Dư địa chí*, muốn biết rõ hình thế kỳ (1) điện (2), chép vào bản đồ sách vở để lại đời sau, bèn sai bọn Thịnh đi. Thưởng cho áo, bạc, tiền, gạo, theo thứ bực khác nhau. (Trung lộ từ Sơn-bộ qua Tả-trạch, Hữu-trạch, cho đến nguồn Hưng-binh. Tả lộ từ Hưng-binh qua Phù-âu, Vân-quan, cho đến nguồn Lỗ-đông thuộc Quảng-nam. Hữu lộ từ Ô-lâu, Thu-lũy đến nguồn Sơn-bộ. Cả ba lộ đều phía trên giáp địa giới sơn man).

Trấn thủ Phiên-an là Đào Quang Lý có tội bị hạ ngục, thành thần Gia-định tra xét tâu lên. Vua nói: « Quang Lý là công thần Vọng-các cũ, không biết tự yêu thân danh để mắc vào pháp luật, rất đáng thương tiếc ». Khi án đáng lên, Lý bị khép vào tội lấn xén tiền công tiền từ hơn 9 vạn quan. Vua nghĩ đến công lao, miễn cho tội chết, bắt giam kín, đòi lại tang vật.

Lấy vệ úy vệ Định võ là Nguyễn Đình Phổ quyền thự việc trấn Phiên-an.

Triệu tham hiệp Lạng-sơn là Phan Huy Thực về Kinh; lấy Hàn lâm thị độc học sĩ Nguyễn Hựu Bình làm tham hiệp Lạng-sơn.

Sai thiêm sự Lễ bộ là Lưu Thuyên kiểm tra Vũ khố.

---

(1) (2) Kỳ, điện: Nơi phụ cận với Kinh Thành là *kỳ*, ngoài kỳ gọi là *điện*.

https://tieulun.hopto.org

Định viên ngạch cho Thái y viện (Chánh ngũ phẩm ngự y chánh 1 người, tùng ngũ phẩm ngự y phó 2 người, chánh thất phẩm y chánh 2 người, tùng thất phẩm y chánh 2 người, chánh bát phẩm y chánh 10 người, tùng bát phẩm y phó 10 người, chánh cửu phẩm y sinh 12 người, tùng cửu phẩm y sinh 30 người; ngoại khoa chánh bát phẩm y chánh 2 người, tùng bát phẩm y phó 2 người, tùng cửu phẩm y sinh 16 người. Tất cả gồm 89 người, đều cho thực thụ. Chánh bát phẩm y chánh trở lên 19 người, cấp bổng theo phẩm trật).

Đổi chức cai án Thị nội làm tri bạ.

Quảng-nam gạo đắt. Dinh thần tâu xin lại phát thóc kho bán cho dân. Vua y cho, sai thiêm sự Hộ bộ Vũ Văn Vượng và Hàn lâm viện biên tu Lê Bá Tú đến hội bán.

Trấn thủ Quảng-ngãi Nguyễn Văn Kiên bị tội tham tùng phải bãi chức, lấy trấn thủ Phú-yên là Nguyễn Văn Quế thay, quản phủ Kinh-môn là Nguyễn Văn Tài làm trấn thủ Phú-yên.

Sai thiêm sự Công bộ Nguyễn Công Liêu và tham tụng Trương Văn Minh làm việc cục Bảo tuyền ở Bắc-thành.

Lấy vệ úy Hậu vệ dinh Tiền phong là Nguyễn Văn Huyên làm vệ úy Tiền vệ, vệ úy Tiền vệ Nguyễn Văn Nghi làm vệ úy Hậu vệ, phó vệ úy vệ Tuyền phong hữu là Nguyễn Khắc Tiệp làm vệ úy, cai cơ Trần Văn Tinh làm phó vệ úy, cai đội Lê Văn Giai làm phó vệ úy vệ Ban trực tả.

Lấy quản đạo Thanh-bình là Phan Văn Thúy làm chưởng cơ, thự lý ấn vụ phó đô thống chế Hậu dinh quản Thần sách. Sau lại sai lấy bản chức lãnh chức phó đốc trấn Thanh-hoa. Dụ rằng: « Khanh tuổi dẫn

https://tieulun.hopto.org

suy yếu, đáng lý lưu lại chầu hầu bên cạnh, nhưng nghĩ việc tọa trấn Thanh-hoa khó có người, nên nhờ khanh giúp một vài năm rồi sẽ triệu về ».

Triệu hợp tri phủ Bùi Phổ, Trương Văn Doán, Vũ Du, Vũ Hữu Tín, Hoàng Nghĩa Thao Lương Văn, Đặng Đình Dương, Phạm Thọ Vực, và thư ký Bình-định Phạm Phúc Thiệu, cai án Hải-dương Nguyễn Công Duy, tất cả mười người về bộ để dẫn vào yết kiến.

Đổi định lệ thuế cảng và lễ cho các thuyền buôn nước ngoài. Lệ cũ, thuyền buôn Mã-cao và các nước phương Tây đến buôn bán, cũng đánh thuế như lệ thuyền buôn Quảng-đông, cứ lấy thước tấc bề rộng các thuyền mà đánh khác nhau. Vua muốn tỏ lòng yêu mến người phương xa, sai đình thần bàn định phân biệt, theo nghị cũ mà khoan giảm (Như đến buôn bán ở Gia-định, thuyền phủ Quảng-châu, phủ Thiều-châu, châu Nam-hùng, phủ Huệ-châu, phủ Triệu-khánh, tỉnh Phúc-kiến, tỉnh Chiết-giang, Mã-cao và các nước phương Tây, rộng 25 thước đến 14 thước, mỗi thước tiền thuế 140 quan (lệ trước 160 quan); 13 thước đến 11 thước, mỗi thước 90 quan; 10 thước đến 9 thước, mỗi thước 70 quan; 8 thước đến 7 thước, mỗi thước 35 quan (lệ trước từ 13 đến 7 thước, mỗi thước 100 quan). Thuyền phủ Triều-châu, rộng 25 thước đến 14 thước, mỗi thước 110 quan; 13 thước đến 11 thước, mỗi thước 70 quan; 10 thước đến 9 thước, mỗi thước 50 quan; 8 thước đến 7 thước, mỗi thước 30 quan. Thuyền phủ Quỳnh-châu, phủ Lôi-châu, phủ Liêm-châu, phủ Cao-châu và các nước Ma-lục-giáp, Chà-và, rộng 20 thước đến 14 thước, mỗi thước 105 quan; 13 thước đến 10 thước, mỗi thước 55 quan; 9 thước đến 7 thước, mỗi thước 20 quan. Đến buôn bán

TAISACHCOVN

https://tieulun.hopto.org

ở Kinh cùng Quảng-bình, Quảng-trị, so với Gia-định, đều giảm cho 4 phần 10. Đến buôn ở Quảng-ngãi, Thanh-hoa, Nghệ-an, đều giảm cho 3 phần 10. Đến buôn ở Bình-thuận, Bình-hòa, Phú-yên, Bình-định, Quảng-nam, Bắc-thành, đều giảm cho 2 phần 10). Phàm các thuyền buôn nhập cảng, đều căn cứ nơi lãnh thuyền bài để theo lệ mà đánh thuế. Nếu dám lừa dối, giả mạo lãnh bài nơi khác để mưu giảm thuế, việc phát thì lấy số thuế giảm làm tang vật [luận tội], từ 20 lạng trở xuống xử 60 trượng, cứ mỗi chục lạng lại gia một bực; lại chiếu số tang mà thu gấp đôi. Nếu tang đến 250 lạng trở lên, cũng chỉ xử 100 trượng và đồ 3 năm (hết mức tội). Thuyền và của trong thuyền thì sung công. Lấy 3 phần 10 thưởng cho người cáo giác.

Vua lại thấy lệ thượng tiền và lệ quan cai tàu, trước tiên nay đều tùy theo xứ sở thuyền buôn mà tính nhiều ít không đều, chưa được hoạch nhất, bèn chuẩn định rằng phàm tiền bạc đánh vào thuyền hộ gọi chung là thuế cảng và lễ, cứ khi mãn kỳ thì quan sở tại gộp kê tổng số tiền chia ra thuế cảng và các lễ (Lấy tổng số chia làm 100 phần, 78 phần làm thuế cảng, 22 phần làm lễ, tiến dâng vua 5 phần, cung Từ thọ 1 phần, điện Thanh-hòa 3 phần, quan cai tàu 10 phần).

Lấy Nguyễn Văn Mưu làm Hàn lâm viện biên tu sung chức hành tẩu Văn thư phòng, Lê Công Tường làm kiểm thảo, Vũ Doãn Triều, Đặng Như Tâm làm điển bạ, Trần Tử Tuấn, Trần Đình Đạt làm đãi chiếu. Bọn Mưu khởi thân là thường dân, Hứa Đức Dị khen là viết tốt, vua sai Nguyễn Hữu Thận cho thi phép viết, rồi chia định thứ bực mà dùng.

https://tieulun.hopto.org

Vua với hỏi tham tri Hình bộ Ngô Đình Giới năm nay án xử tử còn lưu lại bao nhiêu. Giới đáp: « Mỗi năm đến cuối mùa đông, các án hình phần nhiều chưa xử quyết hết. Gần đây có chỉ nói rằng ngày đông chí không được giết tù, cho nên trước ngày đông chí đều xử quyết hết, cho nên chỉ còn hoãn quyết 60 án mà thôi ». Vua nói: « Trẫm tuổi trẻ nối nghiệp, gắng gỏi tinh thần để mưu trị nước, phàm việc gì cũng không muốn để bỏ trễ. Nhưng thường tình người ta hay hăng hái lúc đầu, chưa biết ngày sau có được như thế này hay không? Nhân dụ bộ Hình rằng từ nay về sau các địa phương xét xử án tử hình phải tâu ngay để xử định, không được chậm trễ ».

Làm ngọc phả. Sai Tôn thất Dịch và Phạm Đăng Hưng sưu chứa gia phả. Vua dụ rằng: « Từ xưa sự hòa mục trong gia tộc có ảnh hưởng đến sự thịnh trị của nước. Thái tổ ta khi mới gây dựng, tỏ đức dày đối với thân thuộc, xưng quốc tính là Nguyễn Phúc. Hoàng khảo ta lập pháp luật định chế độ, bắt đầu dựng phủ Tôn nhân, giữ việc phả hệ để lại muôn đời. Trẫm vâng nối nghiệp lớn, rất lưu tâm đến việc kế thuật. Các khanh làm ngọc phả nên xét kỹ, thế thứ trong sách vở cũ, liệt kê đầy đủ đăng trình, đợi chỉ xử định ». Lại dụ cho quan dân trong ngoài, nếu không phải tôn thất thì không được mạo đăng chữ Nguyễn Phúc, làm trái thì có tội.

Hàn đặt Sử cục. Trước đây sai bộ Lại tâu rõ từng điều về quan chức Sử cục, đã lâu chưa đăng lên, vua dụ rằng: « Chức chưởng của Sử quán nên có điển cũ mà xét. Sang năm làm sử, việc đặt sử quan không thể hoãn được. » Phạm Đăng Hưng xin sai đình thần bàn kỹ. Vua nghe theo.

https://tieulun.hopto.org

Hạ lệnh cho thổ ty Tuyên-quang là tuyên úy đồng tri Nguyễn Thế Nga tạm sai chánh thuộc hiệu Ma Doãn Thước coi quản thổ binh hiệu Hùng nhất đồng giữ bảo Tụ-long thu thuế đồng nhất thiết theo lệ trước.

Triệu hiệp trấn Lạng-sơn là Nguyễn Thận Ngôn về Kinh; lấy hiệp trấn Sơn-tây là Ngô Huy Viên làm hiệp trấn Lạng-sơn.

Lấy Hàn lâm viện trực giảng là Lê Dưỡng Canh làm thiêm sự Binh bộ.

Chuẩn định rằng lính mộ ở ba vệ Trung Tiền Hậu dinh Tiền phong quân Thị nội có thiếu thì cho lấy khinh phu và mộ người lậu sổ ở các dinh trấn sung vào, lính giản hai vệ Tả Hữu có thiếu (binh hai vệ này quản ở Bình-định) mà dân sở tại xiêu tán, thì cho lấy các đội tân sai quản ở các dinh trấn sung vào, cốt sao cho đủ số mỗi vệ 500 người.

TAILIEU.COM.VN

Tháng 12, mồng 1, ban lịch hiệp kỷ sang năm. Trước đây bộ Lễ tâu nói: « Ban bảo chính sóc là việc chính trị lớn của vương giả kính trời chăm dân. Xin lấy ngày mồng 1 tháng này đặt đại triều ở điện Thái-hòa để truyền chỉ ban lịch, theo như phép cũ ». Vua y theo.

Làm sách *Khâm định vạn niên thư*.

Thổ phỉ ở Sơn-tây là Trần Lê Quyền ngụy xưng hoàng thúc nhà Lê, tụ đảng ở Lâm-thao mưu khởi loạn. Thành thần mật sai quản cơ Tả quản là Lê Công Chiếu đem quân tìm bắt được Lê Quyền và bè đảng mười mấy người. Việc tâu lên. Thưởng cho quân sĩ 200 quan tiền.

Bộ binh dâng sớ tâu: « Khoảng mùa hạ mùa thu, khí trời không được điều hòa. Hoàng thượng ta xét thấu ân tình dân, hoãn việc bắt lính thiếu. Nay lệ khi đã yên, xin lệ đòi điền cho đủ ngạch binh ».

https://tieulun.hopto.org

Vua dụ rằng: « Dân đau ốm mới khỏi, người đi lính nạn chưa trở về hết, nếu vội vã bắt linh, há chẳng nhiễu dân sao? ». Không cho.

Bình-thuận gió bão.

Vua bảo kỳ lục Quảng-đức là Ngô Bá Nhân rằng: « Kinh sư là nơi thanh danh văn vật, phong hóa bắt đầu từ đây. Trước kia từ loạn Tây-sơn, quân dân tập nhiễm thói xấu, không biết nhún nhường. Nay phải lấy lễ phép mà dạy bảo Khi có xe kiệu nhà vua đi thì phải nghiêm lặng tránh xa, không được xông xáo; hoặc thấy xe lọng các quan trưởng, thì đương ngồi phải đứng dậy, đương đi phải tránh lối, để tỏ giáo hóa tôn vua kính trên mà làm gương cho thiên hạ ».

Xuống chiếu mở ân khoa thi Hương và thi Hội. Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ thánh nhân ban ân bạch, không việc gì lớn bằng sự gây dựng nhân tài. Vương giả suy ơn, tất phải trọng việc tuyển sĩ tử, cho nên không câu nệ ở lệ thường, chỉ quý chọn được chân tài. Lớn thay nhà nước ta, chính trị giáo hóa tốt đẹp, phong khí học nhọ chấn hưng. Hoằng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta mở khoa thi kén sĩ tử, ấn định các năm mão dậu thi thi Hương, gần đây đã đủ lệ thường. Trẫm noi theo nghiệp lớn, mở mang trăm việc, quan dân trong ngoài, ai cũng thấm nhuần ơn trạch. Nay muốn rộng ban ân điển cho khắp lăng nhọ, mong được nhiều sĩ tử kéo đến, vang lừng như sấm như gió, quả mùa thu hoa mùa xuân đều hái được, vàng tốt phương nam, tên thẳng phương đông đều thu được, để làm rộng sáng sự nghiệp chuộng văn của Hoằng khảo ta, nên có dịp may tuyển nhân tài ngày nay. Vậy đặc biệt cho mở ân khoa, mùa thu năm tân tỵ thi Hương, mùa xuân năm nhâm ngọ thi Hội. Sĩ tử

https://tieulun.hopto.org

các ngươi đều phải trong sạch mà thừa hưởng phúc tốt này, chăm chỉ học hành, trông hoa hòe mà rảo đến trường thi, nhìa sóng đào mà tranh tiến lên trước, để đáp lại cái ý muốn cất nhắc nhân tài của trẫm ».

Chuẩn định rằng các địa phương từ nay có được ban phát chiếu thư, tiếp lĩnh yết thị, đều phải theo nghi chú do bộ Lễ gởi cho làm phép thường mãi. (Phàm tiếp trung sứ mang chiếu thư đến, quan địa phương trước phải bái vọng ở lỵ sở mình. Rồi xem trong tờ chiếu, có việc quan trọng cần tuyên bố cho mọi người nghe biết, thì lập tức đem văn võ thuộc quyền đều mặc phẩm phục, và sai binh lính sắp sẵn nghi trượng, long đình, tán lọng, để sớm hôm sau đều họp đón rước chiếu thư ở hành cung, làm lễ bái tạ. Lễ xong, phụng mệnh đến treo lên rồi tùy việc sao gởi đi).

Sai thị thư Lê Vạn Công cưỡi ngựa trạm đi các địa phương Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định xét hỏi tình hình đau khổ của dân gian.

Ngày quý tỵ, yết lăng Thiên thụ, thưởng cho từ cung tần tiên triều trở xuống đến nô lệ phục dịch ở điện Minh-thành 100 quan tiền. Từ sau lấy làm thường lệ.

Bọn Trần Thiên Tải, Bùi Đức Minh vào yết kiến.

Vua hỏi về giá gạo, nhân bảo thị thần rằng: « Trẫm từ khi nối ngôi đến nay, vẫn để ý đến cùng dân, giảm tha thuế má, phát chẩn cho vay đã nhiều, không biết ơn ấy có đến nơi không? ».

Phạm Đăng Hưng tâu rằng: « Ơn rộng đã thấm khắp, dân được dần dần tỉnh lại và sinh thêm ».

Vua nói: « Trẫm nuôi dân như con, thực không kể phí tổn. Nhưng, bọn quan lại tham lam giảo quyệt, ngấm ngầm

LUẬN VĂN CHỈ SAO.VN

https://tieulun.hopto.org

chứa dầy tài riêng, mà kẻ quan quả cô độc (1) lại không được thấm nhuần ơn thực. Gần đây Hoàng Công Lý làm phó tổng trấn Gia-định không bao lâu mà bóc lột của dân đến trên 3 vạn. Nếu các viên mục thú đều như-y cả, thì dân la còn nhờ cậy vào đâu. Trẫm dẫu có lòng sẵn sóc thương xót cũng không làm thế nào được ».

Bàn lễ tiến tôn (2). Bầy tôi lại dâng biểu nói: « Trước kia dâng biểu tiến tôn, kính vâng tuyên bảo lời từ du, ngửa trông được thấy đức khiêm tốn rất lớn. Trộm nghĩ bực đại hiếu tôn cha mẹ là phép thường xưa nay. Cung mới đã làm xong, xa giá đức Từ cung đã yên ở đó, bọn thần, tấm lòng nhỏ mọn, nghĩ không thôi được, nên dám lại xin ». Vua lấy biểu tâu lên cung Từ thọ, được từ chỉ y theo. Bèn dụ cho bầy tôi bàn sang năm làm lễ tiến tôn. Sắc cho Khâm thiên giám chọn ngày lành đúc sách vàng, ấn vàng, và chế 15 bộ Tán giả (1 tán cán cong bằng đoạn vàng thêu chim phượng, 4 cờ long phượng, 10 cái ngô trượng, 4 cái lộp trảo, 4 cái ngọn trảo, 4 tán cán thẳng bằng đoạn vàng thêu hoa bảo tướng, 2 tán cán thẳng bằng đoạn hồng thêu thụy thảo, 2 tán vuông màu đỏ, 2 tán long phượng bằng đoạn vàng, 4 quạt long phượng bằng đoạn hồng, 4 quạt nan bằng đoạn màu vàng lẫn kim tuyến, 4 quạt loan phượng bằng đoạn hồng, 4 quạt hoa cung bằng đoạn xanh, 2 phất trần, 2 lô hương bằng vàng, 2 hộp hương bằng vàng, 1 kiệu phượng dư, 1 kiệu đại nghi, 1 kiệu phượng tiến, 4 phướn dẫn đường màu đỏ nhạt, 4 phướn truyền

---

(1) Quan: góa vợ; quả: góa chồng; cô: mồ côi; độc: người sống một mình không có vợ con để nhờ cậy.

(2) Lễ tôn phong Từ cung làm hoàng thái hậu.

https://tieulun.hopto.org

giáo, 4 phường chữ tín, 20 thanh nghi đao, 40 cái hàm trượng, 2 cờ thanh đạo).

Ngày đinh dậu, tế Chạp. Sai Định-viễn công Bình Diêu-khánh công Tấn, Điện-bàn công Phổ tế thay.

Gọi bọn tiến sĩ triều Lê là Nguyễn Đăng Sở và Đỗ Lệnh Thiện, sinh đồ ở Bắc-thành là Phạm Đình Hổ, Phan Huy Chú, sĩ nhân là Ngô Du, Đoàn Nguyên, Đỗ Huy Ngạc, Nguyễn Minh Khiêm, do bộ dẫn vào yết kiến. Lệnh Thiện và Đình Hổ vì ốm từ không đến. Đăng Sở đến Kinh, được bổ Hàn lâm viện tu soạn. Bọn Huy Chú được bổ các chức biên tu, kiểm thảo, theo bực khác nhau.

Phó hầu mệnh Hoàng Kim Hoán từ cửa quan trở về. Vua tha việc sai kỳ chậm trễ mà quở mắng, không cho phục mệnh. Chưa trấn mệnh là Trịnh Hiến đi đường bị ốm đến sau. Vua lại quở rằng: « Trước kia ngươi theo vua Lê, trọng nghĩa không khuất, giữ tiết tháo sao mà bền bỉ thế? Nay đến cửa quan lại dùng dằng kéo dài, sao lại trái nghịch như thế? ». Hiến sợ hãi tạ tội. Vua tha cho. Kim Hoán cũng được miễn tội.

Phục chức cho Nguyễn Đức Hội làm tri bạ thành Gia-định. (Đức Hội trước làm hiệp trấn Hà-tiên, mắc tội, bị cách chức).

Phục chức cho Phan Tiến Hoàng làm vệ úy quân Thần sách. Hoàng trước kia lấy chức phó tướng đi trấn Quảng-ngãi, mắc tội giam ở ngục. Năm ấy gặp ân xá được miễn. Vua thương Hoàng có công lao cũ mới đặc ân cho bổng mỗi tháng 10 quan tiền và 10 phương gạo. Lê Văn Duyệt vào trấn Gia-định, sai đi theo, đến nay mới phục chức ấy.

https://tieulun.hopto.org

Đảng giặc Chân-lạp đã dẹp hết. Sai rút binh Gia-định về. Đầu là bọn vệ úy Lê Kim Nhượng và Trần Văn Quế đuổi đánh dư đảng của sư Kế ở Lang-sóc (tên đất), phá luôn được, giặc tan tác hết. Bọn Tham-đích-tây, Kế-luyện-na-côn lần lượt về hàng. Lê Văn Duyệt tâu xin rút binh, nhưng để Nguyễn Văn Thụy với 700 quân sĩ lưu lại bảo hộ nước Chân-lạp, đợi khi nào nước ấy tạm yên sẽ trở về Châu-đốc, kiêm giữ Hà-tiên để bớt số thú binh. Vua y cho.

Vua nước Chân-lạp thấy quan phiên là Chiêu-chủy Tôn-la-ca Đồng-phù ngang nghịch vô đạo, gởi mật thư cho Gia-định. Chợt Đồng-phù có việc đến thành, Lê Văn Duyệt bắt lấy, đem việc tâu lên.

Vua nói: « Hắn là quan phiên, nên để vua phiên xử trị. Bèn sai đòng gông đưa giao Đồng-phù và bọn quan phản nghịch Tham-đích-tây. Dụ vua phiên rằng: Pháp luật là chung của thiên hạ. Bọn Tham-đích-tây phản quốc theo giặc, Đồng-phù khi quân ngược dân, theo pháp luật đều phải giết. Vương nên cương quyết, xử theo nghĩa lớn, không nên nhu nhơ ». Vua phiên vâng mệnh giết hết, rồi xin sắm sửa sản vật địa phương sai sứ sang tạ. Vua nghĩ nước ấy mới yên nên miễn cho, chỉ khiến biểu tạ thì do sứ sang cống để luôn.

Lê Văn Duyệt đang sớ nói: « Gần đây nghe tin nước Xiêm-la sửa soạn binh giáp và xin quân ở nước Hồng-mao, chưa hiểu có gì. Thần đã thao diễn các quân để dự phòng sự bất ngờ, và sai người đi đến Ô-đỗ của Hồng-mao để dò xét động tĩnh ». Vua khen phải, bảo từ nay dò được tình trạng gì thì làm biểu tâu lên ngay.

Sai Bắc-thành, Thanh-hoa, Nghệ-an và Thanh-bình chế cấp quần áo cho lính thú.

https://tieulun.hopto.org

Chuẩn định từ nay phàm lính nộ thiện tiện đào ngũ thì xóa tên ở binh tịch mà ghi vào hộ tịch, để không được lánh đến nơi khác và dẫu quân vào vệ đội các nha.

Sai bộ Lễ bàn lễ tiểu tường.

Vua hỏi Phạm Đăng Hưng ngày hôm trước lễ tiểu tường có làm lễ cáo không. Hưng đáp: « Ngày giỗ thì có lễ cáo, ngày tiểu tường thì không. Trước kia Tiên đế cư tang Hiếu khang hoàng bàu cũng vậy ».

Vua nói: « Tiên đế chế lễ, trẫm không dám trái. Nhưng không cáo mà tế thì chưa được yên tâm. Vậy đến kỳ lễ trẫm đem con em cáo trước, miễn cho các quan theo lay là được ». Lại bảo thị thần rằng: « Trẫm xem việc cúng tế Hiếu nghĩa hoàng đế triều ta kính thờ Nế miếu, mỗi lần cũng tế có đủ các thứ chim muông quý báu, lòng hiếu thờ thân rất mực. Trẫm nay tìm tòi các thứ ấy ở bốn phương, sức cũng có thể làm được, nhưng nghĩ lại làm nhọc sức người, không phải ý của Tiên đế ta, cho nên ta không nỡ làm. Vả lại Tiên đế từng nói: Lễ tang tế của trẫm, nên tiết kiệm không nên xa xỉ, nên thương xót không nên bày vẽ. Lời nói đức ấy như ở bên tai, trẫm sao dám trái vượt? ».

Ngày tân sửu, vua đến điện Hoằng-nhân làm lễ tiểu tường. Vua mặc tang phục tiểu tường, các hoàng tử, hoàng thân, cho đến các quan văn võ chịu tang ba năm đều mặc tang phục tiểu tường; ai tang một năm thì trừ phục.

Lấy ký lục Bình-thuận là Trần Thiên Tải làm hiệp trấn Sơn-tây. Thiên Tải bệ từ. Vua dụ rằng: « Trên thể tất đức ý của vua, dưới làm cho dân khỏi đau khổ, ấy

https://tieulun.hopto.org

là chức trách thú mục. Nếu đem việc quan khinh suất, ủy thác cho nha lại, để họ thẳng tay làm gian bậy thì hại dân không thể nói xiết ».

Ban bạc cho bọn con cháu nhà Lê là Lê Duy Cáo và con cháu nhà Trịnh là Trịnh Hiện, theo thứ bực khác nhau. Lại cho Duy Cáo triều phục chính tam phẩm, rồi đều cho về.

Định lệ lễ ở điện Minh-thành. Hàng năm gặp ngày sinh ngày kỵ cùng các tiết Trừ tịch, Nguyên đán, Đoan dương, đều tiến dâng cỗ bàn, lễ phẩm, sai viên tôn thất hộ lăng làm lễ.

Định rõ lại điều cấm về bưu chính. Vua dụ bộ Binh rằng: « Đặt ra bưu chính là để truyền đệ việc công. Điều cấm đã định, nhưng gần đây, các nha hoặc làm sai lại dịch, ấy riêng thâu tuyển; người coi trạm thì hoặc có việc riêng đi vắng, đến khi có việc vội thì thúc giục chạy mau, hoặc việc không khẩn cấp mà bắt phu trạm chạy, còn thêm đánh đập; lại có người giả mạo danh hiệu chức sắc, chẳng có bằng trát gì mà dọa nạt; cùng cai trạm thứ trạm là đặt riêng hai ba chức dịch, bắt phu trạm phải lệ thuộc, miễn trừ con em mình không phải làm phu trạm; phàm các việc như thế, không thể không định rõ điều cấm để ngăn lệ đi. Vậy ra lệnh truyền dụ nghiêm cấm ».

Chánh sứ nhà Thanh là Ngô Vị chết ở phủ Nam-ninh (vua Thanh hậu ban bạc lụa, đợi khi phó sứ Trần Bá Kiên trở về sẽ cho quan hộ tống).

Vua nghe tin nói: « Vị chết vì việc nhà vua, trước dẫu có lỗi, nhưng cũng là để làm việc công, cũng nên thương xót ». Sai cấp cho gia đình 30 lạng bạc. Đến khi đưa tang về, sai quan dụ tế, lại cho thêm 100 lạng bạc.

https://tieulun.hopto.org

Đặt thêm chức miếu lang (trật tòng ngũ phẩm), miếu thừa (trật tùng thất phẩm). Vua bảo bộ Lễ rằng: « Vương giả kính thờ Tôn Miếu, chức quan coi việc thờ càng không thể không đặt đủ. Vậy đặt thêm 2 miếu lang và 4 miếu thừa, lấy người tôn thất để bổ ».

Sai Tôn thất Dịch chọn con em trong tôn thất từ ba đời trở xuống, người nào thông minh cho vào nhà Thái học.

Định lệ thuế biệt nạp trầm hương (mỗi người hàng năm nộp 1 cân trầm hương) cho thôn Chi-quan (thuộc huyện Kỳ-hoa) và hai đội Phan-long, Quần-cát (thuộc huyện Thạch-hà) trấn Nghệ-an.

Đắp ba đoạn đê mới ở Sơn-nam hạ thuộc Bắc-thành. (một đoạn tại hai xã Kim-lũ và Tiên-liệt huyện Mỹ-lộc, một đoạn tại hai xã Trà-lý và Lương-phú huyện Chân-định, một đoạn tại hai xã Sơ-lâm và Hàn-lâm huyện Thượng-nguyên).

Gọi binh lại vệ Thần uy, Chấn uy ở các dinh trấn Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận, đều đến mùa xuân sang năm họp tất ở đội ngũ ở Kinh.

Nọn dịch ở Bắc-thành đã lui, thành thần tâu lên. Vua mừng phê rằng: « Hạt người bị nọn dịch ở sau các cõi trong nước, nay dịch lui, thế là toàn hảo ».

Năm nay bệnh dịch phát từ mùa thu sang mùa đông, bắt đầu từ Hà-tiên, sau rốt đến Bắc-thành. Số hộ khẩu chết tất cả là 203.835 người, không kể số nam phụ lão ấu ở ngoài hộ tịch. Trước sau chẩn cấp tổng kê hơn 73 vạn quan tiền.

Sai thống chế Võ Viết Bảo, thượng thư Trịnh Hoài Đức, thị tham tri Nguyễn Văn Hưng, thừa chỉ Trần Công Tuấn sung làm công việc đóng hòm ấu cuối năm.

https://tieulun.hopto.org

Cho đồng dõi công thần quốc sơ là Nguyễn Phúc Kiều làm họ Nguyễn Cửu.

Hiệp trấn Thái-nguyên là Nguyễn Kim Phương chết.

Ban lễ Nguyên đán. Bầy tôi dâng *sớ* nói « Từ Cần-học nhà Thanh dẫn lời Trình tử (1) nói rằng: « Cổ nhân đề tang, trăm việc đều theo đúng lễ, dù bỏ tế cũng có thể được; nhưng người đời nay trăm việc như thường thì sao lại chỉ bỏ tế? ». *Lời* nói ấy phải làm sao! Nhưng theo phong tục mà trái với cổ nhân thì lòng người cũng không yên. Trương tử (2) có nói : « Tang ba năm thì một năm có thể tế được; tang một năm thì khi đã táng rồi có thể tế được; tang ba tháng, năm tháng hay chín tháng, thì qua một tháng có thể tế được ». Đó là chiếu theo tình mà so với lễ, thế mới vừa phải. Cứ thấy Hoàng thượng cư tang may đã tế tiểu tường rồi thì có thể tế được. Trộm nghĩ Nguyên đán là một trong ba tết lớn, theo điển lễ quốc triều ngày tết ấy có lễ chầu các miếu, thật là hết ý tôn kính tổ tông, các đời giữ phép sẵn ấy đến 300 năm. Bọn thần trộm nghĩ ngày Chính đán sang năm, ước Hoàng thượng thân yết Thái miếu, các quan bồi tế như nghi. Lễ xong, Hoàng thượng ngự điện Cần-chánh, đổi mặc áo thường, các quan vẫn mặc triều phục, kính cẩn đợi ở sân điện Thái-hòa. Do quan bộ Lễ tâu xin, vâng chỉ miễn triều phục, gọi vào triều kiến. Sau đó thì ngày thường Hoàng thượng mặc áo trắng ngự ở Tiện điện mà thỉnh chỉnh để trọn số tháng cư tang. Như thế ngõ hầu cổ điển và

---

(1) Trình tử: Tức Trình Y-xuyên, danh nho đời Tống ở Trung-quốc.

(2) Trương tử: Tức Trương Hoành-cừ, danh nho đời Tống.

https://tieulun.hopto.org

quốc tế chăm chước nhau được thích nghi, đạo làm con, lòng làm tôi, trên dưới đều được thỏa cả ». Vua y theo.

Bộ Hộ tâu đăng sách hội kê đinh điền tiền gạo vàng bạc năm nay: số đinh hơn 620.240 người; ruộng 3.076.300 mẫu, và hơn 26.750 khoảnh; tiền hơn 1.925.920 quan; thóc hơn 2.266.650 hộc; vàng hơn 580 lạng; bạc hơn 12.040 lạng.

Bộ Binh tâu đăng nhân số năm nay về binh ngạch, quan lại trong ngoài, các sắc binh tượng cùng các hạng biệt tiah, biệt nạp, tạp lưu, gồm 204.220 người có lẻ.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN VII

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2 [1821] (Thanh Đạo-quang năm thứ 1), mùa xuân, tháng giêng, ngày quý sửu mồng 1. Vua mới đội mũ cửu long, mặc áo hoàng bào, đeo đai ngọc, tế Thái miếu. Miễn lễ triều hạ cho các quan. (Biểu mừng do Văn thư phòng dâng lên. Hai tết Vạn thọ và Đoan dương cũng thế). Rời đổi áo thường, ngự điện Cần-chánh, các quan chiêm bái. Ban cho bạc thay yến theo thứ bực khác nhau.

Ngày giáp dần, dâng lễ lớn ở điện Hoàng-nhân.

Làm vườn ngự (ở phía đông trong cung thành). Có kẻ làm thư gặc danh nói gièm pha. Vua bảo thị thần rằng: « Làm vườn ngự là nhân cũ sửa lại cho mới chứ không phải dựng mới ». Bèn bãi việc cung dịch cho các quân, chỉ lưu lại quân các đội Tác trực, Trường trực, Thường trực để hoàn thành. Lại dựng hai đền Thành hoàng và Thổ kỳ trong vườn ngự, ban tặng cho. Sắc rằng hàng năm tế vào hai tháng cuối xuân thu.

https://tieulun.hopto.org

Định lệ treo đèn và răn cấm trong khi khánh tiết. Hàng năm ngày 15 tháng giêng là tiết Thiên thọ, ngày 27 tháng 11 là tiết Thánh thọ. Những đêm ấy ở kinh thành và ở lỵ sở các thành trấn, nhà các quan và nhân dân đều treo đèn ở trên cổng ngõ. Ngày hôm trước và ngày chính đều cấm xử hình án và làm thịt thú. Ngày 23 tháng 4 là tết Vạn thọ. Trước 3 ngày và ngày chính đều cấm xử hình án và làm thịt thú. Ban đêm đều phải treo đèn.

Gọi hơn 3,300 biền binh ở các hạt Bắc-thành, Thanh Nghệ và Thanh-hình về Kinh.

Ngày kỷ mùi, khai ấn. Xuống chiếu dụ quan dân trong ngoài rằng: « Trẫm nghe sách *Chu lễ* nói tháng giêng ban bố pháp luật ở lúc bắt đầu hòa ấm. Theo quẻ Tốn [illegible] trước ngày canh ra mệnh lệnh để làm việc. Vì đạo trời sinh hóa mãi không ngừng, Trình hết vận rồi trở lại Nguyên. Kẻ làm vua gắng gỏi không quên, cần thận lúc cuối cùng, mưu toan từ khởi thủy. Cho nên thiên « Đế mô » (1) thuật ý răn dạy của trời, từ việc chớm phát đến việc đã thành, mà thiên « Cơ phạm » (2) tỏ bày lời nói trị đời, đều là phép thường, đều là giáo huấn. Lớn lao thay đức Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta! Gây dựng nghiệp lớn, để lại đời sau. Chỉnh lệnh ra là thi hành, lời nói là phép là tắc; giáo hóa thành lâu từ trước, dân cho là phải mà theo. Trẫm nối cơ nghiệp lớn này, xem hiến chương đã sẵn. Sớm hôm lo lắng, một lòng kính cẩn từ lúc đầu; giường mối mở mang, trăm việc làm cho đến chốn. Nhìn cảnh

---

(1) Đế mô: Thiên trong *Kinh Thư*, tức là « Đại Vũ mô ».

(2) Cơ phạm: Tức thiên « Hồng phạm » của Cơ tử.

https://tieulun.hopto.org

tượng hanh thông của trời đất; chính là lúc nhân hạ của nước nhà. Vua là chủ, tôi thì làm, gian lao cho mọi việc đều tốt; dân đồng bào, vật cùng sống, trời đất che chở không sót đâu. Nghĩ sao đến được công hiệu trung hòa vị đục; giữ đúng được chuẩn đích chính trực thẳng bình. Nối chí theo việc là hiếu, đương thận trọng chọn ngày mưu đồ; bố đức ban lệnh mùa xuân, nên bày lời để làm giáo huấn. Đại thần thân huân, danh vọng ở bực di phụ (1), mong cùng nhau một lòng tu đức để cùng hưởng tôn vinh; trong ngoài trăm quan, xét công tự có thưởng qui, nên cố gắng thận trọng chức ty để cùng vui công trạng kinh dinh trăm trận, các quân vốn đã huấn luyện, thuật tất phải tinh; sức tất phải mạnh, uy thanh vang như sấm sét, rộng như Hán Giang; nuôi dạy tân năm, kẻ sĩ đều đã thành công, hạnh tài càng gắng, học tất càng chăm, thực dụng vững như rui xà, chắc như rường cột. Xa gần cùng lối, đạo lý một mà phong tục như nhau, cây ruộng chăn tằm, trồng cây nuôi súc, đều muốn cho được thỏa đời, đất không bỏ hoang, dân không du đãng, đều xu về đức hóa vui sống thuận hòa; phú dữ tính thường, chẳng cần nhủ từng nhà bảo từng hộ, lớn nhỏ trai gái, bạn bè cha con, đều muốn cho được đúng đạo, không trò đàm đặt, không thói a-dua, đều vui theo phong tục lễ nhượng liêm sỉ. Như thế là để tỏ công bình định hai chục năm, để lên cõi thái hòa thiên vạn thế... Ôi! Thể theo trời đất đủ bốn mùa bốn đức, khéo hợp với then máy mở đóng cửa càn khôn; làm cho thiên hạ thành một nhà một người, mong được thấy đức hóa lan khắp như sấm gió. Các tước công, đại

---

(1) Di phụ: Do tiên đế để lại để giúp đỡ vua.

https://tieulun.hopto.org

thần cùng quan quân sĩ dân đều lo cố gắng, để đón lấy phúc lớn, cùng nhau chung hưởng thanh bình ».

Ngày canh thân, tế xuân hưởng. Vua đến Thái miếu hành lễ. Từ đấy lễ miếu hưởng vua đều thân làm.

Tham tri Hình tào Bắc-thành là Võ Đức Thông và cai bạ Bình-định là Hoàng Văn Quyền bệ từ để trở về lỵ sở. Vua với hỏi Thông rằng: « Việc ở Bắc-thành chỉ có phó tổng trấn và bọn người xét đoán giải quyết hay là có cả hiệp trấn và tham hiệp dự bàn? » Thông đáp: « Việc nhỏ thì phó tổng trấn và bọn thần bàn bạc, còn như việc lớn thì võ từ thống quản thập cơ, văn từ thiêm sự trở lên, cùng các hiệp trấn tham hiệp mà có việc ở thành đều hội bàn cả ».

Vua nói: « Ở Bắc-thành văn án rất nhiều, người nên siêng năng xét xử, đừng để đoạ lại ». Lại hỏi Quyền về việc ở trấn. Quyền đáp: « Từ khi thủ binh Hồ oai rút về thì hai huyện Phù-ly, Bồng-sơn giặc cướp lại nổi ».

Vua nói: « Khi Hoàng khảo mới thống hà, sai binh chia đóng thú các nơi là để phòng việc bất ngờ. Nay việc đã định thì thôi, chứ có lệ đóng thú đâu. Ngươi về bảo ấn trấn Trương Phúc Đặng phải huấn luyện quân lính gia tâm giữ yên, chớ để sau thành cướp to mà phải động đến binh Kinh, trẫm tuy không bắt tội, nhưng riêng lòng há không tự biết xấu hổ sao? Vả lại, trấn mục là chức vụ thân dân, yêu ghét có công bằng, thì khi dân có đau khổ mới dám đến kêu. Trước kia trẫm sai thị thư Lê Văn Công đi dò hỏi dân tình, đều nói thường khổ về sự sách nhiễu, nên có cướp mà không dám kêu. Giữ chức chăn dân mà để dân đến thế thì sao gọi là cha mẹ dân được ».

LUẬN VĂN CHUYÊN NGÀNH

https://tieulun.hopto.org

Biên-hòa lụt, dân đói. Sai xuất tiền gạo phát chẩn.

Đúc súng đại bác Uy phúc. Trước là quân Thị trung đào được vạn cân đồng đem dâng. Vua sai đúc ba khẩu đại bác, đều đặt tên là « Bảo quốc an dân đại tướng quân », thân chế bài minh khắc vào súng để ghi. Một khẩu bài minh rằng: Minh-mệnh năm đầu, được vạn cân đồng, sai đúc súng uy phúc, để bảo đời sau: Phúc đến có điềm hay, tiếng oai quét yêu quái, truyền con cháu ta, văn võ đều giỏi ». Khẩu thứ hai bài minh rằng: « Minh-mệnh năm đầu, được vạn cân đồng, sai đúc súng uy phúc, để bảo đời sau: Phúc lan khắp trong nước, uy dạy cả bốn phương, ức muôn năm ấy, phát mãi điềm lành ». Khẩu thứ ba bài minh rằng: « Minh-mệnh năm đầu, được vạn cân đồng, sai đúc súng uy phúc, để bảo đời sau: Uy để chống giặc, phúc ứng điềm lành, văn võ đều dùng, thọ khảo mãi mãi ».

Ngày nhâm tuất, duyệt binh (Sáng sớm ngày ấy biền binh các dinh thuộc các quân Thị trung, Thị nội, Thần sách đều họp cả ở trước điện Cần-nguyên. Sai Thị thư viện 5 người và sáu bộ mỗi bộ 3 người, hiệp với bộ Binh xét điểm). Vua mặc nhung phục ngự ở điện Cần-nguyên xem duyệt. Lệ duyệt binh bắt đầu từ đấy.

Lê Công Tôn trước lấy chân Hàn lâm viện ra tri phủ Hà-trung, giả thác có bệnh xin về hưu, đến nay lại xin vào Hàn lâm. Vua nói: « Tôn trước thác bệnh để tránh tội, nay lại bắt chước Mao Toại tự tiến mình, rất đáng khinh bỉ ». Không cho.

Định thêm số viên dịch ở sáu bộ. Đầu đời Gia-long, mỗi bộ đặt một thượng thư, 2 tham tri, 4 thiêm sự. Đến nay mỗi bộ đều đặt thêm 4 lang trung, trật chánh ngũ phẩm, 4 chủ sự, trật chánh lục phẩm, 4 tư vụ, trật

https://tieulun.hopto.org

chánh thất phẩm, và thư lại bát cửu phẩm đều 8 người, bộ Lại bộ Binh 70 thư lại vị nhập lưu (1), bộ Hộ 105 người, bộ Lễ bộ Công đều 50 người, bộ Hình 60 người. Sai các bộ trưởng chọn cử năng người tri huyện thâm niên cùng các hành tẩu, lương công, và các ty Lệnh sử thuộc bộ, có thể làm được việc thì sung bổ các chức ấy.

Sai thủy quân diễn tập chèo thuyền. Thưởng cho 500 quan tiền. Sau theo đó làm lệ.

Sai vệ Tả nhất quân Thị trung hầu giữ ở cung Từ thọ

Lấy thượng thư Hộ bộ Nguyễn Hữu Thận kiêm quản Nội vụ phủ, hữu tham tri Công bộ kiêm quản Võ khố là Nguyễn Khoa Minh lại giữ việc bộ, Cần chánh điện học sĩ Lê Đại Nghĩa thự tham tri Binh bộ, hiệp trấn Sơn-nam hạ Nguyễn Huy Trinh thự tham tri Hình bộ, Thượng bảo khanh, Hàn lâm viện thị giảng Nguyễn Cửu Khánh làm thượng bảo thiếu khanh, quản lý công việc các viện thuộc Văn thư phòng.

Sai hữu tham tri Hình bộ Ngô Đình Giới nghỉ việc bộ để chuyên việc dạy bảo. Dụ rằng: « Hoàng tử và hoàng đệ tuổi còn thơ ấu, đang mê chơi dùa. Bọn thuộc hạ trong phủ phần nhiều lại dỗn chiều thói xấu, người phải nghiêm cấm, đừng để cho bọn chúng đỗ dành, ngõ hầu có thể thành tựu *được* ».

Đến ngày khai giảng vào bài, vua dụ các hoàng tử hoàng đệ rằng: « Nay đã đặt chức sư bảo, các người đều phải chăm chỉ học tập, ngày tháng tiến tới dần

(1) Vị nhập lưu: Chưa được vào ngạch.

https://tieulun.hopto.org

lên, cho thành đức nghiệp, nếu không được thế sẽ phải quở nặng». Giới nhân tâu nói: «Thần bất tài mà được dự ngôi tây tịch (1), xin ban giáo hình (2) cho thần». Vua bèn trao cho cái roi.

Vua từng bảo bầy tôi rằng: «Người ta không phải là thánh hiền thì có thể nào không dạy mà giỏi được. Trẫm muốn chọn mấy người lão thành cùng ở với các hoàng tử để dạy bảo cho từng điều, như ra vào triều yết phải có lễ phép, tiếp kiến đại thần phải có lễ độ, thì sau mới có thể thành đức được. Nhưng chọn được người rất khó».

Chọn những con em tuổi nhỏ tuấn tú trong tôn thất là bọn Tôn thất Cháo 60 người vào nhà Thái học đọc sách, cấp cho lương tháng và ban cho áo mũ. (Mũ tứ phương bình định đều một cỗ, áo sa hoa màu bảo lam, trong lót vải trắng, kiểu trùng vạt, một chiếc, xiêm bằng trên màu lam một bức, dải đỏ xà bì (tất vải bọc).

Dụ rằng: «Đặt ra học hiệu để giáo dục nhân tài. Tuy thường dân mà tuấn tú trẫm còn muốn gây dựng, huống chi là bọn ngươi. Bọn ngươi là dòng dõi nhà vua, trẫm đã cấp lương, lại cho áo mũ, ban ân đã hơn người rồi. Đều phải dũi mài cố gắng học cho thành tài để khi dùng đến, chớ phụ ý thiết tha của trẫm đối với họ hàng». Lại phát bút mực giấy trong kho ra cấp cho.

Định lệ tiến gạo lên cung Từ thọ, hàng tháng đều 10 phương gạo trắng, 60 phương gạo lương, do hộ vệ đang lên. Bộ Hộ lại đem lệ đang tiến tâu xin. Vua hỏi

---

(1) Tây tịch: Vị ngồi của thầy dạy các hoàng tử ở trong phủ, ngồi phía tây, hướng về phía đông.

(2) Giáo hình: Thứ hình cụ của thầy dạy học, tức là cái roi.

https://tieulun.hopto.org

lệ cũ tiến tiến lên cung Từ thọ một năm bao nhiêu. Bộ Hộ đáp là một vạn quan. Vua nói: « Như thế thì lấy gì để ban thưởng cho đủ? ». Đáp rằng: « Lại có số tiền thóc về thuế ruộng và trại cũng có thừa ». Vua nói: « Hiếu khang hoàng hậu trước kia ở Gia-định đã có của để dành, sau khi đại định lại có của tiến dâng, vì thế thừa thãi. Nay phụng sự Từ cung, tự xét không được như thế. Trẫm lấy thiên hạ để phụng dưỡng, kho tàng đâu là chẳng có, để riêng mà làm gì ». Vẫn định lệ mỗi năm tiến một vạn quan ».

Giám thành phó sứ là Đỗ Phúc Thịnh đem địa đồ núi sông Quảng-đức tiến lên (từ sông Lương-điền đến giữa đèo Hải-vân quan dài 21.000 trượng, thành 170 đậm; từ cửa biển Thuận-an đến đầu núi ở đất Mọi đề lũy trường, thành 71 đậm linh 10 trượng).

Nghệ-an, nói rằng: « Khi trước tiên đế từng muốn dựng đô ở đấy ». Nguyễn Văn Nhân tâu rằng: « Đấy không phải là đất đóng đô, nên chọn trọng thần để trấn ».

Vua nói: « Phải. Phú-xuân là khoảng giữa trong nước, để vương đóng đô không đâu hơn đấy. Còn các thành trấn chỉ nên làm hành tại để tiện khi đi tuần thăm các địa phương và xem xét phong tục mà thôi ».

Lấy Tôn thất Phụng, Tôn thất Hựu làm miếu lang, Tôn thất Tiến, Tôn thất Thọ làm miếu thừa, phụng giữ việc thờ cúng các miếu.

Diễn tập trận voi. Vua ngự điện Cần-nguyên để xem.

Người thuộc hạ ở phủ Diên-khánh cùng Tấn tranh nhau thầu thuế cửa quan bến đò với người ta. Kỳ lục Quảng-đức là Ngô Bá Nhân không cho. [Diên-khánh] cùng gọi Bá Nhân đến trách mắng. Bá Nhân đem việc tâu lên. Vua nói: « Cửa quan bến đò là thuế của nước,

https://tieulun.hopto.org

Diên-khánh công sao lại được như vậy? Mà chức của ngươi là chức kinh doãn, phải không sợ kẻ quyền quý, sao lại nghe gọi là đến ngay mà chịu nhục ». Bá Nhân cải đầu tạ tội.

Cấp phẩm phục cho các quan văn võ từ phẩm trở lên. Sắc từ nay, phàm gặp lễ đại triều mà vô cớ không vào chầu thì xử tội theo luật.

Dựng hành cung ở Thanh-hiah. Lính và thợ ứng dịch được cấp tiền gạo hai tháng. Trấn thần xin sai dân các huyện chia nhau đi lấy gỗ. Vua không muốn làm nhọc sức dân, sai quan tăng giá mà mua.

Sơn-tây bắt được giặc trốn là Nguyễn Danh Chi nguỵ xưng Tả-hà đại tướng quân, đem giết.

Nguyên miếu làm xong. Vua muốn truy tôn huỵ hiệu. Lê Bá Phẩm cho rằng lễ chưa đời nào dủ bằng nhà Châu. Chu công giúp nên đức của vua Văn vua Võ, truy phong vương tước cho Thái vương, Vương Quý, và lấy lễ thiên tử thờ cúng Tiên công. Còn từ Tổ Cam trở lên đến Hậu Tắc thì chỉ gọi là Tiên công mà thôi, chưa từng tôn phong. Thế tổ Cao hoàng đế ta thống nhất trời nam, truy phong đế hiệu cho Triệu tổ và Thái tổ (1), cả đến liệt thánh, bèn nhân nơi nền cũ ở Quý hương dựng lên Nguyên miếu, chính miếu thờ Triệu tổ và Thái tổ, tả miếu thờ Trùng-quốc công và phối thờ Lý-nhân công, chưa từng truy tôn thuỵ hiệu. Đấy cũng là cùng một đường lối như nhà Chu thờ Tiên công. Xin vẫn theo hiệu cũ mà thờ cúng. Vua cho là phải.

---

(1) Triệu tổ là Nguyễn Kim; Thái tổ là Nguyễn Hoàng.

https://tieulun.hopto.org

Ngày kỷ mão, vua ra cửa biển Thuận-an xem đài Hải-trấn. Ngày hôm sau trở về.

Lại hoãn việc đào sông Vĩnh-tế. Du thống trấn Gia-định thành Lê Văn Duyệt rằng: « Việc sông ấy năm ngoái có chỉ tạm dinh để năm nay lại đào tiếp. Duy nghĩ sông tuy chưa đào xong, đường nước cũng đã thông được thuyền bè, huống chi dịch lệ mới yên, chính là lúc phải để cho dân nghỉ ngơi, sao nên vội bắt dân vất vả? Khanh nên tuyên cáo ý ấy cho dân đều biết ».

Tháng 2, ngày nhâm ngọ, mồng 1, có nhật thực.

Cai bạ Quảng-nam Nguyễn Kim Trung vào yết kiến. Vua hỏi việc làm ruộng. Trung đáp: « Tháng sau mà không mưa thì sợ hại việc nông ». Vua buồn rầu nói: « Năm ngoái ân xá trong ngoài không dâu là không nhờ ơn. Còn nghĩ Quảng-nam mất mùa, một năm hai lần bày việc tha, lo đến cho dân không phải là không chu đáo. Nay trong tháng mà [illegible] mưa, sao riêng khổ cho dân miền ấy để trẫm ngày đêm lo phiền ». Liền sai trung sứ chia đi các dinh Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi để thăm dò lúa ruộng thế nào về tâu.

Sai chánh giám sơn lăng sứ là Tôn thất Đạo quản các vệ Hộ lăng, vệ binh thì cấp cho mỗi người một bộ áo quần.

Sai thủy quân lên núi lấy gỗ. Sắc cho lấy thợ rèn xem đồ dùng có sứt hỏng thì chữa lại. Từ đấy các sở công dịch xem đấy làm lệ.

Ngày tân mão, tế Trời Đất ở đàn Nam giao.

Phục chức cho Trần Công Lại làm vệ úy quân Thần sách, thự trấn thủ Vĩnh-thanh. Trước Lại làm đô thống chế trấn Thanh-hoa, có tội, gặp ân xá được miễn, theo

https://tieulun.hopto.org

Lê Văn Duyệt đi Gia-định. Duyệt xin hộ nên có mệnh này. Khi Lại bị tội, chưa nộp tờ chiếu về chức đó thống chế, nay mới sai thu hồi. Nhân đấy, sắc cho bộ Hình từ nay quan lại có tội mà đáng xét hỏi thì trước phải cách chức và thu bằng sắc để nghiêm phép nước.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Trong hạt thành giá bạc cao, người thu thuế cửa quan và bến đò xin nộp bạc và tiền mỗi thứ một nửa (lệ phải nộp toàn bạc), và lấy tiền kẽm nộp thay.

Vua nói: « Nếu có thể thiệt trên mà lợi dưới thì tiếc gì ». Rồi sau dân các hạt Cao-bằng, Lạng-sơn, Tuyên-quang, Hưng-hóa, Yên-quảng cũng nhân giá bạc cao, xin nộp thuế bằng toàn tiền (thuế ruộng, theo lệ nộp nửa bạc nửa tiền). Vua đều y cho.

Miễn thuế năm nay cho các dầm bỏ hoang ở Bình-thuận, Bình-hòa. Bắt đầu sáu quan hạt trên ấy đều tâm chiếu lập đầu giá như lệ.

Cho gọi sông An-cựu là sông Lợi-nông. Vua xem bản đồ kinh thành, bảo thị thần rằng: « Tiên đế khai con sông này là lợi muôn đời cho nông dân ». Bèn đặt tên là sông Lợi-nông. Sai dựng kệ đá ở trên dưới cửa sông để ghi nhớ. Lại gọi con sông ở bốn mặt thành là sông Hộ-thành, và đổi gọi cầu Bạch-yến là cầu Kim-long.

Lấy ký lục Vĩnh-thanh là Nguyễn Hựu Nghi làm thự tham tri Hình bộ lãnh Hình tào thành Gia-định, hữu tham tri Công, hữu tham tri Hộ bộ là Nguyễn Xuân Thục chuyên lãnh Hộ tào, thiêm sự Hộ bộ là Vũ Văn Điểm biện lý Hộ tào, tham luận quản Thần sách là Trịnh Văn Phượng làm thiêm sự Binh bộ, biện lý Binh tào, tri bạ Gia-định là Nguyễn Đức Hợi làm thiêm sự Hình bộ,

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

biện lý Hình tào, thứ ký Bình-định là Phạm Phúc Thiệu làm long trung Công bộ, biện lý Công tào.

Lấy hiệp trấn Cao-bằng là Lê Đình Khuê làm hiệp trấn Thái-nguyên.

Tham hiệp Thanh-bình là Trần Văn Phú chết. Lấy tri phủ Diễn-châu là Lương Văn làm tham hiệp Thanh-bình.

Sai Hàn lâm thừa chỉ Trần Công Tuân tham lý công việc các viện thuộc Văn thư phòng.

Bình-hòa bị hạn lâu, trấn thần không báo. Đến khi đảo được mưa đem việc tâu lên.

Vua quở rằng: « Bọn ngươi là chức tuần tuyên, khi gặp hạn dữ thì đáng phải kíp làm sớ tâu ngay và hết lòng thành cầu đảo, ngõ hầu sớm được mưa rào, lúa bị hạn có thể cứu được, sao lại mấy tháng không mưa mới tâu lên? Thế là bọn ngươi không gấp lo việc dân, trách nhiệm chăn dân ở đâu? Nay hãy tha tội cho, sau đừng thế nữa ».

Bổ tên Nguyễn Xuân Hải trong sổ hương cống. Xuân Hải người xã Đông-ngạc trấn Sơn-tây, khoa kỷ mão khai mạo vào sổ Quảng-nam, đỗ hương cống. Bấy tôi bàn bổ tri huyện Diên-khánh. Hàn lâm biên tu là Hoàng Quỳnh phát giác việc ấy mà tâu hặc. Vua giao xuống cho bộ Hình bàn. Bộ thần bàn xin cho hai người được miễn tội.

Vua nói: « Việc kiện tất có người trái người phải, tha cả hai bên có được không? » Ha lệnh cho bầy tôi bàn lại. Đều cho là Hải dối vua là bất trung, quên cha mẹ là bất hiếu, xin bỏ tên không dùng nữa; còn Quỳnh tham hặc đúng thực, xin tha cho tội « nói việc vượt chức » Vua cho là phải.

https://tieulun.hopto.org

Lấy ký lục Quảng-bình là Hoàng Kim Hoán làm Hàn lâm viện chưởng viện học sĩ (trật chánh tam phẩm). Sai bộ Lễ từ nay có chiếu sắc thì giao hết cho Kim Hoán để chia ủy cho Hàn lâm vâng soạn.

Lấy ký lục Định-tường là Trần Lợi Trinh làm ký lục Quảng-bình, ký lục Quảng-đức là Ngô bá Nhân làm cai bạ Quảng-đức, tham hiệp Sơn-nam hạ là Nguyễn Hữu Phương làm ký lục Quảng-đức, tri phủ Lạng-giang là Vũ Hữu Tín làm thiêm sự Lễ bộ.

Tham hiệp Nghệ-an là Nguyễn Văn Y chết; lấy tri phủ Đức-quang là Nguyễn Hữu Bảo làm tham hiệp Nghệ-an.

Lấy tham hiệp Hà-tiên là Lê Đăng Doanh làm thiêm sự Lại bộ. Trước Đăng Doanh được triệu về Kinh, khi đến Kinh mắc bệnh, không thể yết kiến được. Vua nghĩ Đăng Doanh ngày trước có công phụ đạo (1), cho tiền ưu dưỡng. Đến nay bệnh khỏi, bèn bổ cho chức ấy.

Lấy đốc học Kinh-bắc là Nguyễn Tuấn Lý làm Hàn lâm viện thị giảng học sĩ, đốc học Sơn-nam thượng là Nguyễn Mậu Bách làm Hàn lâm viện thị độc, trợ giáo Sơn-tây là Nguyễn Tập làm đốc học Sơn-nam thượng.

Dựng hai miếu Hội đồng và Tam tòa ở Quảng-bình (miếu Hội đồng ở xã Lương-yên, huyện Phong-lộc; miếu Tam-tòa ở ngoài lũy Nhật-lệ).

Mua đường cát ở Quảng-nam, Quảng-ngãi, hộ làm đường muốn lãnh tiền hoặc bạc đều cho cả.

Bắt đầu cho quan viên văn võ gia cấp. Chiếu rằng: « Trước thưởng là để khuyến khích người hiền tài công lao, cấp bực là để ban ấn điển. Hoàng khảo ta

(1) Phụ đạo: Giúp đỡ việc học của thái tử.

https://tieulun.hopto.org

mở nên phục nghiệp, công đức đều thịnh, chia chức đặt quan, qui mô rộng rãi, đã định đặt điển lệ gia cấp, nhưng chưa rồi để làm. Trẫm buổi đầu nối nghiệp, noi theo chí hướng Tiên đế, đã từng xuống ân chiếu cho văn võ trong Kinh từ tứ phẩm, ở ngoài từ tam phẩm trở lên, đều gia thêm một cấp, nhưng vì Tiên đế mới vắng, công việc bề bộn nên chưa thi hành. Nay tiết vừa mùa xuân, chính nên làm việc vui mừng ân huệ. Vậy hai bộ Lại Binh phải xét rõ số quan lại, kể từ ngày mồng một tháng giêng năm Minh-mệnh thứ 1, phàm các quan văn võ đều theo chiếu trước mà gia thêm một cấp, lại gia ân chuẩn cho cũng với lệ quân công mà gia cấp, làm chiếu văn cấp cho. Bọn người phải kính trọng chức quan của mình, kính theo mệnh ta, đem hết tài năng giúp vậy nước, nối vẻ tốt lành vô tận, để hưởng phúc thái bình đời đời ».

Ngày tân sửu, dựng miếu Hưng tổ. Trước đây, năm Gia-long thứ 3, dựng miếu ở phía hữu trong hoàng thành, gọi là miếu Hoàng khảo. Đến nay, bàn dựng Thế miếu (1), bèn đời miếu ấy dựng ra phía bắc. Sai chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên và hữu tham tri Công bộ Trần Văn Tính trông coi công việc. Bấy tôi bàn đáng miếu hiệu là Hưng tổ, đại lược nói rằng: « Hoàng tổ là con thứ hai đòng đích của Thế tông Hiếu võ hoàng đế, phát phúc đã lâu dài, sinh ra Thế tổ cao hoàng đế ta, ứng mệnh trời thuận lòng người, quét sạch biến loạn, khôi phục nghiệp cũ, mở mang toàn cõi nước Việt, nghiệp đế nổi lên thực gốc ở đây, theo lẽ phải làm rạng tổ công đức, sao cho xứng đáng. Phàm chữ « Hưng » nghĩa

(1) Thế miếu : Miếu thờ Gia-long.

https://tieulun.hopto.org

là khởi nghiệp, lại có ý là thịnh vượng. *Kinh Thi* có câu: « Trời giúp cho người, sao chẳng nối dây (Hưng). Vậy xin lấy chữ « Hưng » làm miếu hiệu. Vua khen phải.

Bắc-thành tâu nói: Trong 20 huyện châu ở hạt trấn Hưng-hóa thì 16 châu đều nộp thuế thay bằng tiền, duy có 4 huyện Thanh-xuyên, Văn-chấn, Trấn-yên, Yên-lập và huyện Tam-nông ở Sơn-tây nộp theo thì hàng năm số thóc thuế chỉ có hơn 5.000 hộc, lấy để chi cấp lương bổng, thường lo không đủ, *sợ* không có sẵn dùng những lúc có việc hoãn cấp. Vậy xin trích hai huyện Hạ-hoa và Hoa-khê thuộc Sơn-tây là nơi gần trấn lỵ khiến nộp theo để chứa trữ. Vua y lời tâu.

Lại sai các quan trong ngoài đều cử những người mình biết. Chiếu rằng: « Từ xưa đấng minh vương dùng người dựng chính, không phải là mượn nhân tài ở thời đại khác. Ta từ ngày giữ chính đến nay, cầu người hiền sĩ như khát nước, đã từng hạ lệnh cho trong ngoài để cử người hiền, mà đã lâu không thấy cử ai. Một ấp mười nhà tất cũng có người trung tín. Cả nước rộng rãi thế này mà lại không có nhân sĩ đủ tài đủ đức sao? Hoặc giả chưa hết lòng tìm hỏi, đến nỗi kẻ hiền tài còn bị che lấp mà chưa được trên biết đến, chẳng hóa ra phụ ý trẫm cầu tài rộng khắp hay sao? Vậy các ngươi phải để cử những người mình biết, trẫm sẽ tùy tài bổ dụng ».

Lấy vệ úy quân Thần sách là Phan Tiến Hoàng làm thự trấn thủ Phiên-an.

Tổng trấn thành Gia-định Lê Văn Duyệt ủy cho thiêm sự Trần Nhật Vĩnh vào yết kiến.

Vua nhân hỏi: « Người Chân-lạp hẳn đã *sợ* uy mộ đức chưa »? Vĩnh đáp: « *Sợ* uy thì có, còn mộ đức thì chưa dám chắc ».

https://tieulun.hopto.org

Vua nói: « Tính dân Man vốn như thế, ta nên sửa thêm đức tốt thôi ». Khi Vĩnh về, vua dụ rằng: « Ở Gia-định bệnh dịch lại phát, ngươi về bảo Lê Văn Duyệt hạ lệnh cho nhà dân theo cách bỏ lửa cũ lấy lửa mới, thì bệnh dịch có thể bớt được. Đấy là phương pháp tiu lành tránh dữ ghi trong sách cổ, mà lại là dị ý của người xưa dùi cây đổi lửa vậy ».

Vệ úy Trung vệ dinh Long-võ là Mai Văn Thành dâng biểu để cử cai án thuộc dinh là Vũ Văn Trinh làm thư ký Bình-định, Vua nói: « Thuộc hạ minh khuyết, đề cử vượt sang nha khác có nên không? » Nhân sắc rằng từ nay quản lãnh các dinh vệ xét thấy thuộc hạ minh có người tài giỏi mà không có chỗ khuyết để thăng bổ thì làm tờ trình rõ với dinh thần, liệt khai lý lịch và sự trạng người ấy đề xin lượng tài bổ dụng. Không được đề cử vượt quyền ».

Định rõ lại điều lệ thi Hương. Hai trường Quảng-đức Nghệ-an thi lấy thượng tuần tháng 7, trường Gia-định thi hạ tuần tháng 9, các trường Thanh-hoa, Thăng-long, Sơn-nam thi thượng tuần tháng 9, vào thi. Phàm học trò ứng thi khoa trước chưa đỗ trường nhất trường nhì thì do học quan xét hạch, nếu là thuộc lại trong quân thì do người cai quản xét hạch, ai trúng thi ứng thi, người du học đều phải về nguyên quán, không được phu thi. Lại hạ lệnh yến Lệ-minh thi Hương năm nay lấy bạc cấp thay.

Sai Bình-hòa mộ người lập hai đội thuộc lệ, mỗi đội 50 người, chia ra đóng ở thủ Bình-nguyên và các cửa biển Cam-ranh, Hòn-khói.

Bắt đầu dựng Quốc tử giám (ở giữa làm Giảng đường, đằng trước làm Di luân đường, hai bên tả hữu làm

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

phòng ở cho tôn sinh, giám sinh). Vua khi mới lên ngôi, sai đình thần Quảng-đức gọi thợ và sắm gỗ, sau vì có bệnh dịch lại thôi. Đến nay mới xây dựng.

Ở Hương-sơn trấn Nghệ-an có cướp nổi. Viên quan võ bắt cướp là Nguyễn Văn Thiết bị giết. Việc tâu lên, Vua dụ trấn thủ Nguyễn Văn Xuân rằng: « Cuộc hành quân này quân cướp có 60 người mà quân của Thiết cũng 60 người, không phải là quân ít, giặc nhiều mà không địch nổi, làm sao lại chịu thua? Ấy bởi tại ngươi ngày thường kỷ luật không nghiêm nên đến nỗi thế. Nay phải dạy khuyên quân lính, liệu phương lùng bắt, khiến cho giặc hết dàn yên. Nếu điều độ sai trái, bọn cướp thừa cơ quấy rối thêm thì trẫm dù thương ngươi già, nhưng còn phép nước thì sao? Ngươi phải kính theo lời ta, chớ chểnh mảng ».

Du đến, Xuân sợ hãi xin nhận tội, rồi tức khắc thân đem binh voi, chia phái đuổi đánh, bắt được hơn 20 tên cướp. Xuân đem việc tâu, nói là chưa đủ lệ thưởng.

Vua nói: « Thưởng phạt đúng phép là đạo dụng binh. Có công không thưởng thì lấy gì mà khuyến khích ». Rồi sai đem bạc thưởng cho theo thứ bực.

Vua lại nghe tin trấn thần phái binh đi tuần bắt mà không cấp lương đi đường, bèn dụ rằng: « Thương nuôi quân lính là việc trọng yếu nhất của nhà binh. Nay giao cho trách nhiệm đi bắt cướp mà lại không cho ăn, thì có thể nào đói bụng mà trị được giặc! Từ nay biền binh có việc công sai, phải tùy việc khó dễ, định hạn đi đường mà phát lương tiền cấp cho ».

Vua đến hai xã An-vân, Cổ-viru xem lúa ruộng, triệu kỳ lão đến hỏi, đều nói rằng lúa năm nay tốt hơn những

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

năm gần đây nhiều. Vua cả mừng, lại đi thăm sông Lợi-nông, triệu kỳ lão xã Thanh-thủy hỏi. Đáp rằng hiện nay lúa hơi tốt, nhưng chưa biết thu hoạch sẽ ra sao. Vua nói: « Trẫm vì dân mà lo việc nông, được mùa thì mừng, chứ không phải nhân thế mà đánh thuế nặng thêm, sao không nói thực, há không phải là phụ ý trẫm ư? »... Đến xã Dã-lê lại hỏi kỳ lão. Đáp rằng: « Bọn thần tuổi quá 70, chưa từng thấy năm nào lúa tốt như ngày nay », Vua khen là thành thực, ban cho 20 quan tiền. Chưa được bao lâu, bỗng có gió bấc. Vua triệu đình thần Quảng-đức là Ngô Bá Nhân bảo rằng: « Nay lúa mới làm đòng mà gió bấc lạnh lẽo, trẫm rất lấy làm lo. Ngươi phải xét hỏi dân gian xem lúa ruộng có tổn hại không. Trẫm ngày đêm sốt ruột lo lắng về đó, không TIMSACH.COM.VN suốt quanh năm cần khổ, nếu không được mùa thì không khỏi đói rét vậy ».

Ra lệnh cho văn võ đều cử những người thuộc hạ có tài nghệ. Dụ rằng: « Trẫm từ khi lên ngôi đến nay chỉ lo được có nhân tài, đã từng tìm kiếm rộng khắp để tùy tài, ghi tên bổ dụng. Nhưng còn nghĩ học trò tài giỏi bị chìm giấu ở hàng quan dưới còn nhiều, nếu không cho tiến dẫn ngoài lệ thì sao đạt đến trên được. Từ nay các viên nhân chuyên quản, văn mà có người kinh sách thông thạo, viết và toán tinh thông, võ mà có người thao lược uẩn súc, tài nghệ thành thạo, nếu biết dích xác thì dẫu chưa dự vào lệ đình thần đề cử cũng được xét cử, do hai bộ Lại Binh tâu lên ».

Đổi Nội hàn ty làm Nội hàn viện, sai bọn Nguyễn Đăng Tuân chọn người viện thuộc, ai có văn học cẩn

https://tieulun.hopto.org

mẫn, khám nổi việc thì bổ cho các chức biên tu, kiểm thảo, điển bạ theo thứ bực khác nhau.

Chia Văn thư phòng làm hai tào (Thượng bảo, Biện bạ, Đồ thư, Ký chú), lấy các thuộc viên chia giữ công việc.

Đặt kho Đốc tin ở bảo Châu-đốc thành Gia-định để thu tô thuế của hai huyện Vĩnh-định, Vĩnh-an sung làm lương quân. Rồi sai thiêm sự Binh tào thuộc thành là Nguyễn Đức Hội biện lý công việc lương tiền ở Châu-đốc.

Ở huyện Lễ-dương Quảng-nam có mưa đá. Thị thư Lê Vạn Công nhân đi xét hỏi về tâu. Vua nói đấy là khí âm ức khí dương nên sinh ra thế. Hơn một tháng trấn thần mới đem việc thiên tai báo lên. Vua quở rằng: « Các dinh trực lệ đều được mùa, duy chỉ hạt ngươi có thiên tai riêng, sao không kịp tâu ngay, có phải là so ý của trẫm ủy giao cho việc chẩn dân như thế đâu! » Bèn sai tha thuế ruộng cho 11 xã bị tai.

LUẬN VĂN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN VIII

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2 [1821], mùa xuân, tháng 3, ngày [illegible], tôn Hoàng mẫu làm hoàng thái hậu. Trước một ngày, sai quan kinh cáo ở các miếu. Vua thân đến điện Hoàng-nhân cáo việc ấy. Đến ngày, vua đem bầy tôi đến cung Từ thọ, dâng sách vàng ấn vàng để làm lễ tiến tôn. Sách văn rằng: « Gốc nguồn là mẹ, công sinh thành tham dự với cha; đức cả nối danh, mệnh tốt này thực trời ban xuống. Tô son rực rỡ, sách ngọc huy hoàng. Kính nghĩ Hoàng mẫu bệ hạ, nhân hậu tự trời, hiền minh đông đối. Từ ái đối với con cháu; phúc đức để cho nước nhà. Dạy dỗ thân con, ngày nay mới có. Đã hưởng thiên hạ hiếu dưỡng, đáng được thiên hạ lừng danh. Thành khẩn chuẩn lời đình thần, nghiền trông đức từ khiêm tốn. Hiếu lớn biểu dương khuôn phép, nên dùng thức văn quý tôn. Bởi thế đã xin mệnh ở Tôn Miếu, thân đem bầy tôi kính mang sách ấn dâng tôn hiệu Hoàng thái hậu. Kính nghĩ, danh lớn chính đáng,

https://tieulun.hopto.org

phúc tốt dồi dào. Một nhà đều vui vẻ; phong hóa gốc từ đây. Muôn năm mong sống lâu; đời đời hưởng phúc mãi ».

Ngày hôm sau, vua ngự điện Thái-hòa, ban ân chiếu cho trong ngoài. Chiếu rằng: « Chính danh vị là mối đầu trong việc chính; tôn cha mẹ là hiếu lớn của người con. Từ xưa đế vương thừa hưởng dư đồ, ai cũng nêu đức để phúc, khiến cho khắp nơi chan hòa. Nhà Chu có bài Tư trai (1) ghi làm thi ca; nhà Hán có ca Trường lạc (2) lưu trong sử sách. Thực là luân thường phép lớn, vẻ đẹp đời binh. Kính nghĩ Hoàng mẫu giúp Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta, sáng tỏ đức hiền. Lòng từ Ái ban cho con cháu, phúc tích lũy để cho nước nhà. Dạy dỗ cho ta, thừa hưởng nghiệp lớn. Tuy mưu mô trị nước toàn nhờ Hoàng khảo, mà ngôn hành dáng dấn, đều nhờ Từ cung. Trong lòng ôm ấp đức to, không thể nói xiết. Trước đây các quan xin dâng tôn hiệu, trẫm phụng chỉ Từ cung, người cứ khăng khăng khiêm tốn, hai ba lần mới được chuẩn y. Bèn tham xét điển lễ, hợp với lòng người, lấy ngày mồng 2 tháng này kính cáo Tôn Miếu, ngày mồng 3 kính đem quần thần mang sách ấn dâng tôn hiệu Hoàng thái hậu, để báo đáp đức tốt của người, và tôn trọng việc hiếu. Nay trong ngoài đã đều vui lòng, nên ban ơn rộng cho khắp cõi. Vậy có ân điển 5 điều: 1) Các hoàng tử trước công đều được

---

(1) Tư trai: Một bài trong *Kinh Thi*, ca ngợi đức hạnh Thái-nhâm là mẹ sinh ra vua Văn vương nhà Chu.

(2) Trường lạc: Nhà Hán làm cung này ở góc phía đông Tràng-an. Sau Hán Huệ đế lấy cung này làm nơi ở của mẫu hậu.

https://tieulun.hopto.org

cho bạc thay yến theo thứ bực. 2) Thái trưởng công chúa, trưởng công chúa, công chúa và phủ tôn nhân, đều được ban ơn. 3) Các quan ở Kinh từ tam phẩm, ở ngoài từ nhị phẩm trở lên và các quan đình trấn đều được cho bạc thay yến theo thứ bực. 4) Vợ các quan văn võ ai chiếu theo phẩm trật của chồng mà được dự phần bạc thay yến được thì được ân tứ. 5) Ở Kinh các cụ già từ 80 tuổi trở lên ban 1 lạng bạc, 90 tuổi trở lên được ban 1 lạng bạc, 1 tấm vải; 100 tuổi trở lên, được ban 2 lạng bạc, 1 tấm vải. Ôi! Lấy thiên hạ để nuôi mẹ, mà lòng hiếu vẫn chưa đủ; hưởng thánh thọ đến vô cùng, mong theo khuôn được lâu dài. Lấy một người làm tiên chuẩn cho bốn phương; đem lòng hiếu làm căn bản cho muôn việc. Nay đại lễ đã làm trọn, nên ban

TIMSACH.COM.VN

Ngày giáp dần, dựng miếu Thế tổ. Sai chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên và hữu tham tri Binh bộ Nguyễn Khoa Minh trông coi công việc. Rồi đúc quả chuông to. Sai thượng thư lại bộ Trịnh Hoài Đức làm bài văn để ghi. Lời văn rằng: « Năm tân tỵ Minh-mệnh thứ 2, dựng miếu Thế tổ ở bên hữu hoàng thành. Khi sắp xong, sắc cho hữu ty đúc một chuông, tạo một trống, treo ở gác đông gác tây, để hàng năm dùng vào việc cúng tế, khắc minh truyền lại vạn đời năm về cúng về sau. Bài minh rằng: Nghiệp đế Thái (sơn) bàn (thạch), sênh ca trị đạo. Tiếng đức vang lừng. Đẹp thay Thanh, miếu ».

Vua lừng cùng bầy tôi bàn việc thờ cúng ở miếu. Bầy tôi tâu nói: « Nhà Minh khoảng năm Hồng-vũ cho rằng việc cúng tế ở Thái miếu chưa đủ tỏ lòng hiếu, bèn dựng riêng điện Phụng-tiên, sớm hôm dốt hương,

https://tieulun.hopto.org

sóc vọng chiêm bái, hàng năm các Lễ Thường tân, Ngày sinh, Ngày kỵ đều tế ở đấy. Diên nhà Thanh cũng theo như thế. Tuy lễ cổ chưa có, nhưng lễ do nghĩa mà đặt ra, cũng càng thấy lòng hiếu kính rất mực của đế vương vậy. Thế tổ Cao hoàng đế ta, bắt đầu dựng điện Hoàng-nhân, cũng đã có ý như vậy. Nay đã dựng Thế miếu, thì điện Hoàng-nhân cũng như điện Phụng-tiên nhà Minh nhà Thanh. Vậy xin khi làm lễ thăng miếu xong thì rước an thánh vị về điện Hoàng-nhân. Còn lệ lễ tiến cúng thế nào, sẽ do quan bộ Lễ bàn rõ để tâu ». Vua khen phải.

Khâm sai thuộc nội chưởng cơ vệ Hộ lăng tiền là Đào Văn Cửu vì già ốm về hưu, sai cấp cho bổng hàng năm theo công thần Vọng các; đến khi chết, cho 100 quan tiền. Lệ này bắt đầu từ đây.

Phó tướng Tiền quân Mạc Văn Tô có bệnh xin về hưu, cấp cho 30 người quân lệ tòng.

Nước Vạn-tượng sai sứ vào cống. Sứ giả là bọn Phi Chủ-phó vào yết kiến tâu nói: « Tiểu quốc xa nghe tin Tiên đế chầu trời, Hoàng thượng mới lên ngôi báu, nhưng vì núi sông cách trở, chưa dám tin làm đúng, cho nên chỉ theo lệ hàng năm sửa lễ cống, còn lễ viếng và lễ mừng còn thiếu. Cúi xin thánh thượng lượng thương tình xa xôi, thứ cho tội sơ xuất là may cho tiểu quốc ».

Vua yên ủi, cho hậu và bảo về (Ngoài lệ thưởng, còn thưởng thêm cho quốc trưởng 5 cây gấm đoạn, lụa các màu, lĩnh nam, sa nam, the nam, mỗi thứ 10 tấm, 1 bộ đồ chè bịt vàng, bát bịt vàng bịt bạc mỗi thứ 1 cái, dĩa bịt bạc 10 cái, trống lớn 1 cái; chánh sứ 1 áo chiến bằng gấm Tống đỏ, phó sứ một áo chiến bằng nhung

https://tieulun.hopto.org

đoạn lam, mỗi người đều 1 xiêm bằng gấm man, 1 cỗ cáng, 1 cái lọng, 1 bộ đồ chè bịt bạc, 20 lạng bạc; chánh sứ 2 cây súng tây bằng kim loại, phó sứ 1 cây, mỗi người đều 1 thanh đao mạ bạc; tả trưởng 8 lạng bạc, thông ngôn 5 lạng, mỗi người đều được áo chiến bằng trừu màu bảo lam, 1 bức xiêm man; dân man mỗi người được 3 lạng bạc).

Chủ-phó lại nói: « Trước đi qua Nghệ-an, đường sá nhiều nơi bị ngăn trở ». Vua bèn dụ cho trấn thần theo địa hạt mà cho tuần xét và cho quân hộ vệ cho họ về.

Trước kia, Phó Chủ-phó khiến thuộc man châu Quy-hợp là Phọc-khâm sách nhiễu động Động-dịch, dân động ấy tố cáo về Nghệ-an, trấn thần xét được tình trạng tâu lên. Vua cho là dân man đi ở ngoài vòng vương hóa, không muốn bó buộc họ vào pháp luật, hạ lệnh cho [illegible] tượng để răn cấm, và bắt Phọc-khâm phải tự lối cắt đề dân biên giới được yên.

Chuẩn định phàm chức vệ ấy Thị nội trật chánh tam phẩm, phó vệ ấy trật tòng tam phẩm nhất thiết đều cho quan chế, trừ khi được đặc ân chuẩn cho cùng phẩm trật với quân Thị nội trung thì không theo lệ này.

Lấy khâm sai chưởng dinh lãnh Trung quân phó tướng thự lý ấn vụ là Trương Tiến Bửu lãnh chức phó tổng trấn thành Gia-định và khiến hơn 200 người các đội thuộc vệ Tín trực đi theo. Từ khi Hoàng Công Lý bị tội, vua từng hỏi các đại thần rằng: « Chức phó tổng trấn Gia-định có nên đặt lại không »? Nguyễn Văn Nhân đáp rằng: « Việc ngoài trấn rất nhiều, tổng trấn nắm đại cương mà thôi, không có chức phó không

https://tieulun.hopto.org

được ». Vua cho là phải. Đến nay sai Tiến Bửu đi. Tiến Bửu là người trọng hậu, giản dị và trầm tĩnh, tuổi hơn 70, khi bệ từ, vua dụ rằng: « Người lão thành từng trải thì hẳn không đến nỗi như Công Lý. Nhưng nếu một mực rộng rãi thì tôi tớ làm bậy, tội đến chủ nhà, há chẳng nên tự răn sao? ».

Lấy cai bạ Quảng-nam là Nguyễn Kim Trung làm cai bạ Quảng-ngãi, thự Thượng bảo khanh là Nguyễn Đăng Tuân làm cai bạ Quảng-nam. Tuân tâu xin một năm lại cho về Kinh. Vua nói: « Người bầy tôi nên hết lòng làm việc, trong triều ngoài quận cũng thế, há tất phải chọn nơi làm việc mới là trung? ». Tuân lạy tạ.

Triệu trấn thủ Quảng-ngãi là Nguyễn Văn Hưng và ký lục Nguyễn Viết Ky về Kinh; lấy phó đô thống chế Trung dinh quản Thần sách là Nguyễn Văn Soạn lĩnh trấn thủ Quảng-ngãi, thiêm sự Hộ bộ là Vũ Huy Đạt làm ký lục Quảng-ngãi, Nguyễn Kim Lộc làm thiêm sự Hộ bộ. Soạn bệ từ. Vua dụ rằng: « Người chỉ am hiểu việc quân, chưa từng trải việc dân chính, nay đi nên lấy khoan hòa làm lòng, khiến cho dân được yên ổn không xảy việc gì. Các tư lại thuộc quyền, nên xét rõ kẻ hay người dở, tâu lên định thưởng phạt, để khuyên thiện trừng ác. Một giải biên giới tiếp giáp với các man, người phải xét rõ địa thế, chia binh đóng giữ. Đó là trách nhiệm coi giữ bờ cõi, phải nên cẩn thận ».

Trấn thủ Biên-hòa là Tống Văn Khương, ký lục là Hoàng Công Xuân, cai bạ là Bùi Phụ Đạo, vì trước thiện tiện cho bắt binh dân làm việc riêng cho Hoàng Công Lý, việc phát giác đều bị bãi. Lấy vệ úy vệ Dương võ quân Thần sách là Trần Phúc Trung làm trấn thủ Biên-hòa, ký lục Bình-hòa là Bùi Đức Minh

https://tieulun.hopto.org

làm cai bạ, thiêm sự Công bộ là Trương Quang Hải làm ký lục. Phúc Trung đều lý sở, chưa được bao lâu thì chết.

Lại sai quan đi bảo hộ quốc ấn nước Chân-lạp. Vua Phiên Vương Chân sai bồi thần

Cho thợ các cục ở Kinh hơn 1.200 quan tiền. Bắt đầu đặt các chức tế tửu, tư nghiệp Quốc tử giám (tế tửu trật chánh tứ phẩm, tư nghiệp trật tùng tứ phẩm), sai ký lục hành đốc học Bình-định là Vũ Xuân Biều lấy hàm chánh tam phẩm sung chức tế tửu, giáo phó đốc học Quốc tử giám là Ngô Trọng Văn đổi bổ làm tư nghiệp, ất phó đốc học Nguyễn Huy Tá lấy bản chức làm hành đốc học Bình-định. Vua bảo Xuân Biều rằng: «Nhà Quốc tử là nơi giáo dục nhân tài, ngươi nên một tháng một lần tâu lên, ai có tài hạnh thì cấp cho lương tiền để nên học nghiệp, không thì cách cho về».

Đại sứ Bảo tuyền cục là Trương Văn Minh xin nghỉ một năm đi Gia-định lấy hài cốt tổ phụ đem về cất táng. Vua y cho. Sai phó tổng trấn Bắc-thành là Lê Văn Phong quyền giữ công việc giám đốc cục Bảo tuyền.

Đốt dựng kho ngói An-dự ở Bình-định. Vua thấy đất ấy liền núi giáp biển, đường thủy lưu thông, việc vận chuyển công tư đều tiện, trước đã có kho cũ, thu tiền khoán khố bổ theo điền mẫu của dân mà làm, đến nay sai trấn thần chi hơn 3.000 quan tiền công thuê thợ xây dựng mà miễn tiền khoán khố. Vừa ấn trấn Trương Phúc Dặng vào chầu, từ biệt về, vua dụ rằng: «Hạt ngươi dân khổ chưa lợi, việc làm kho thực là bất đắc dĩ. Ngươi làm trọng thần của nước, nên răn dạy thuộc viên không được tự sự bóc lột. Chẳng thấy gương Hoàng Công Lý đấy sao?».

Lấy Hàn lâm tu soạn là Nguyễn Đăng Sở làm đốc học thành Gia-định, sĩ nhân Nghệ-an là Nguyễn Trọng Vũ làm phó đốc học. Đó là theo sự đề cử của triều đình.

Vua từng bảo thượng thư Hộ bộ là Nguyễn Hữu Thận rằng: «Người Gia-định vốn tính trung nghĩa nhưng ít học, cho nên phần nhiều tính hay tức khí với

https://tieulun.hopto.org

nhau. Nếu được bực đại nho tức học làm thầy dạy bảo cho điều lễ nhượng thì dễ hóa làm thiện mà thành tài cũng nhiều đó ».

Bắc-thành mua kẽm, nhà nước trả toàn bằng tiền. Người buôn thấy giá bạc cao xin lãnh bạc tiền mỗi thứ một nửa. Thành thần tâu lên. Sai tăng giá lên mà trả (bằng tiền).

Lấy ký lục Phiên-an là Trương Công Vỹ làm ký lục Định-tường, thiêm sự Binh bộ là Đoàn Văn Chất làm ký lục Phiên-an.

Đúc ấn « Lưu kinh » bằng bạc (ấn khắc bốn chữ triện « Lưu kinh chi ấn »).

Đúc ấn quan phòng bằng đồng cho hai ty Quản lý thương bạc và Tào chính, và các tào Hộ, Binh, Hình, Công trấn đạo phủ châu huyện. (Trước thì ấn triện các dinh trấn đạo đều khắc năm chữ triện « mỗ dinh, mỗ trấn, mỗ đạo chi chương », các phủ châu huyện đều dùng triện gỗ, đến nay đúc ấn cấp cho các dinh trấn đạo thì đều khắc bốn chữ triện « mỗ dinh ấn », hoặc « mỗ trấn ấn », hoặc « mỗ đạo ấn », ấn của các phủ châu huyện cũng đều khắc bốn chữ triện « mỗ phủ ấn », hoặc « mỗ châu ấn », hoặc « mỗ huyện ấn »). Sắc từ nay các nhà trong ngoài có thay đổi gì hoặc mới đặt ra, đều do bộ tâu xin chế ấn cấp cho.

Đổi cấp ấn quan phòng bằng đồng cho quan lãnh thương đạo Thanh-hoa giám đốc quế hộ là Hà Công Thái (nguyên cấp ấn đồng).

Vua thăm trường súng, xem các quân diễn bắn. Nhân sai một người trong Văn thư phòng hàng ngày đến trường bắn xem ai bắn trúng thì thưởng (Bắn trúng đích thưởng

https://tieulun.hopto.org

2 lạng bạc, trâng khuyên thưởng 1 quan tiền), ba ngày một lần tâu.

Vua thăm Quốc sử quán, sai đặt ngự tọa ở chính giữa là lập bia « nghiêng lọng, xuống ngựa » (1) ở trước cửa. Lại sai dựng nhà tả nhà hữu.

Chế biển treo cửa công đường sáu bộ (khắc bốn chữ « Mỗ bộ đường môn » thếp vàng).

Vua chuộng khen những người tiết hạnh, từng bảo thị thần rằng: « Lúc trẫm mới lên ngôi, có chiếu cho trong ngoài xét xem ai là hiếu tử thuận tôn, nghĩa phu tiết phụ, thì tâu xin nêu thưởng để khuyến khích phong hóa. Thế mà đến nay chưa có ai tâu thì sao đáp được cái ý thiết tha giáo hóa, gây dựng phong tục của trẫm ». Lại hạ lệnh cho các địa phương xét hỏi để tâu. Sau có người con gái ở Bình-định là Nguyễn Thị Phiếu và người con gái ở Kinh-bắc là Hà Thị Biên đều không chịu nhơ mình vì kẻ cường bạo mà bị hại, sở tại tâu lên, vua sai đều ban cho biển vàng (khắc bốn chữ « Mỗ thị trinh nữ » để nêu khen.

Miếu Hưng tổ làm xong (nhà chính, nhà trước đều ba gian hai chái; hai bên tả hữu hai nhà vuông, cửa trước gọi là cửa miếu, cửa tả gọi là cửa Chương-khánh, cửa hữu gọi là cửa Đức-khánh, đằng sau bên tả gọi là cửa Trí-tường, bên hữu gọi là cửa Ứng-tường).

Ngày ất sửu, vua đem bảy tôi rước bài vị Hưng tổ Hiếu khang hoàng đế và thần chủ Hiếu khang hoàng hậu lên miếu (Trước kỳ đã để lại bài vị, đến nay rước đặt ở miếu mới).

---

(1) Chữ Hán là: Khuynh cái hạ mã.

https://tieulun.hopto.org

Ngày bính dần, vua rước hoàng thái hậu đi yết lăng Thiên thụ, vì mới tiến tôn hiệu. Thưởng cho các quân theo hầu hơn 1 000 quan tiền và quân hộ lăng 100 quan tiền. Từ đấy theo đó làm lệ.

Thự hữu tham tri Binh bộ là Lê Đại Nghĩa chết. Nghĩa từng chầu hầu ở Tiềm đề và có công phụ đạo. Vua thương, sai cấp tiền tuất theo lệ tham tri, phái kinh binh hộ tang về làng.

Dựng đền toàn núi ở các tôn lăng. Dụ rằng: « Nước nhà ta gây dựng nghiệp lớn, giữ mệnh trời lâu dài. Kinh nghĩ lăng tổ khí thiêng chung đúc, chứa chất phúc lành, đáng phong tặng cho thần núi Thiên-tôn lăng Trường nguyên làm thần Triệu-trường sơn, thần núi lăng Trường cơ làm thần Khải-vận sơn, thần núi lăng Cơ khánh làm thần Hưng-nghiệp sơn, đều làm đền thờ để [illegible] Thiên-thụ sơn. Nay đều thờ theo ở đàn Nam-giao).

Chưởng Thủy quân Tống Phước Lương dâng một viên ngọc, ban cho 150 lạng bạc.

Lấy hiệp trấn Hưng-hóa là Trần Văn Lộc làm ký lục Vĩnh-thanh, tri phủ Thái-bình là Bùi Phổ làm thiêm sự Hộ bộ, tri phủ Tử-sơn là Đặng Đình Dương làm thiêm sự Lễ bộ, tri phủ Khoái-châu là Hoàng Nghĩa Thao làm thiêm sự Công bộ.

Vệ úy vệ Nội hầu là Nguyễn Hữu Khâm thấy vệ binh đều là tôn thất, sợ khó sai khiến, xin đặt đại thần trông coi. Vua nói: « Người trong họ vua chỉ là không được chửi mắng mà thôi. Người đã làm quản suất, ai làm trái đã có phép, sao lại phải nhờ đến đại thần? ».

Thu thóc thuế năm huyện (Cẩm-giàng, Chí-linh, Thanh-hà, Thanh-lâm, Tiên-minh) thuộc Hải-dương chứa ở kho Xích-đằng để đến kỳ thi chuyển vận đi.

https://tieulun.hopto.org

Xã An-lai thuộc Quảng-đức xin miễn 6 tháng dao dịch cho binh dân để cùng nhau đào sông tưới ruộng. Vua khen là chăm nghề nông, cho 100 phương gạo kho để giúp phí tổn. Lại sắc cho đình thần đến xem xét. Hai xã Lễ-môn và An-ninh (Lễ-môn thuộc Quảng-trị, An-ninh thuộc Quảng-đức), cũng vì khe ngòi bị tắc, xin rút binh xã về để khơi đào. Vua đều y cho.

Chuẩn định rằng danh tước các quan văn võ trong ngoài có trùng cả hai chữ với tên các sơn lăng, cung điện, cửa miếu, cửa cung điện và tên các thành dinh trấn đạo phủ, đều đổi lại hết.

Sai vệ úy Tiền vệ dinh Tiền phong là Nguyễn Đăng Huyên kiêm quản các đội Nội hầu Ngân sùng.

Lấy Phan Đắc Hùng làm Hàn lâm viện điển bạ. Cha Đắc Hùng là Đắc Lân trước làm Hàn lâm thị giảng, hầu rất trọng. Đắc Lân đã chết, Thượng bảo thiếu khanh Nguyễn Cửu Khánh xin xét dùng người con nên có mệnh này.

Tha thuế thân cho dân các xã thợ mộc, thợ xẻ, thợ đóng thuyền thuộc Bắc-thành và Nghệ-an. (Bắc-thành 10 xã thợ mộc số đinh 420 người; Nghệ-an 1 xã thợ mộc số đinh 393 người, 6 xã thôn thợ xẻ số đinh 1.430 người, 5 xã thợ đóng thuyền số đinh 720 người).

Chuẩn cho dân thành Gia-định được nộp tiền thay thuế vải trắng (theo lệ dân biệt nạp thì vải trắng mỗi người hàng năm nộp 2 tấm 15 thước, nộp thay bằng 8 quan tiền).

Lấy Hàn lâm viện thị độc Nguyễn Mậu Bách làm thị giảng học sĩ.

Biền binh Tiền vệ dinh Long võ, và Tiền vệ Hữu vệ dinh Hổ oai thuộc quân Thị nội đông thú ở Thanh-hoa

https://tieulun.hopto.org

Thanh-bình nhiều người ốm chết. Vua thương đi thú xa xôi, cấp bội tiền tuất cho mỗi người 3 quan.

Ấm thụ cho cháu cai cơ Vọng-các Nguyễn Đình Lượng là Nguyễn Đình Phú làm ấu kỵ úy.

Sai Nguyễn Văn Nhân và Trần Minh Nghĩa sát hạch các quan thuộc vệ Giám-thành, phân biệt kẻ hơn người kém để định thăng giáng.

Bộ Lễ tâu rằng: « Khoảng năm Gia-long đã truy tặng hai đời của Hiếu khang hoàng hậu. Triều ta nhân hậu, điển sắn rõ ràng. Nay bệ hạ nối ngôi lớn, lễ lớn sách tôn Hoàng thái hậu đã xong, xin nhớ đến ơn họ ngoại để nêu rõ nguồn phúc, tỏ đạo nhân hậu ». Vua hạ lệnh cho bầy tôi bàn lại, đều một lời tâu xin. Bèn truy tặng Thừa đức lang chính đạo lục kiêm tri phủ Phương-danh tử [illegible] của Hoàng thái hậu) Phong chương đại phu Tả chính thượng khanh Thị trung trực học sĩ Văn-xá bá, thụy là Trực lượng, và chính thất là Phạm thị làm Tam phẩm thục nhân, thụy là Như trinh; truy tặng Thuần tín công thần đặc tiến kim tử quang lộc đại phu Thái bộc tự chính khanh Bố-chính đình kỳ lục Tiến-đức hầu Trần Mậu Quế (tổ hai đời của Hoàng thái hậu) làm Quang tiến thận lộc đại phu Chính trị thượng khanh Lại bộ thượng thư Gia-bình hầu, thụy là Đoan hậu, và chính thất là Nguyễn thị làm Nhị phẩm phu nhân, thụy là Thục tuệ; truy tặng Đồng đức công thần Phụng trực đại phu Chính trị khanh Lễ bộ hữu tham tri Trọng-chính hầu Trần Hưng Đạt (sinh ra Hoàng thái hậu) làm Đặc tiến kim tử vinh lộc đại phu thượng trụ quốc thiếu phó Hà-hoa

quận công, thụy là Ôn cẩn, và chính thất là Lê thị làm Nhất phẩm phu nhân, thụy là Thục ý.

Bắt đầu chế cờ bài Vương mệnh. Sắc rằng từ nay phàm xa giá đi ra ngoài, thì cấp cờ Vương mệnh cho quan thủ thành để làm hiệu lệnh; cùng là biền binh thay phiên nhau đóng giữ Trấn-hải đài cũng được cấp cờ «Vương mệnh» và hợp phù để tuân hành việc công. Làm lệ mãi mãi.

Mùa hạ, tháng 4, mồng 1, tế hạ hưởng. Sắc rằng từ nay có việc ở Tôn Miếu thì 3 khắc trước khi mặt trời mọc, bộ Lễ tâu xin [vua] thân đến hành lễ. Lại sai Vũ khố cất rượu để cúng.

Định rõ lại lệ đình nghỉ và nhật kỳ hội nghị, đều theo lệ năm Gia-long thứ 14. Hoặc khi chưa đến kỳ hội nghị mà có việc cần phải bàn, thì do nha chủ thảo tâu xin hạ lệnh hội nghị. Ngày hội nghị kể từ sớm đến trưa thì thôi. Làm trái thì bị hặc. Lại vì trong triều có nhiều người giả ngại là sớm quá, nên định rằng sau ngày xuân phân trước ngày thu phân, tạnh nắng thì giọt đồng hồ xuống một khắc là bắt đầu hội nghị, sau ngày thu phân trước ngày xuân phân trời mưa gió thì giọt đồng hồ xuống hai khắc là bắt đầu hội nghị.

Vua từng bảo thị thần rằng: «Nhân tình ai chẳng muốn nhàn. Trẫm sáng sớm coi chầu, hà không mỏi mệt sao, nhưng vì công việc rất nhiều, không thể không thế được. Các khanh lui tới, làm việc chăm chỉ, trẫm đã rõ cả. Từ nay các bộ có việc cần xét đoán mà thượng thư ngồi công đường làm việc thì tham tri, thiêm sự vào chầu, để cho việc khỏi chồng chất».

https://tieulun.hopto.org

Hàn lâm viện biên tu Phan Huy Chú dâng bộ sách do mình soạn là *Lịch triều hiến chương loại chí* (49 quyển). Thưởng cho một cặp áo sa, 30 lạng bạc.

Đặc ấn đồng cho Hàn lâm viện và Thái thường tự.

Sai Thanh-hoa mộ dân ngoại tịch sung bổ đội Hổ dực.

Chuẩn định từ nay các đội trưởng nhà trạm có bổ khuyết thì theo như lệ các quân đinh, đều phải tâu lên (lệ cũ do công đồng chuyên bổ).

Thưởng tiền lương bổng cho quan binh vận chuyển (ở Kinh phái đi vận chở ở các địa phương trở về thì thưởng một tháng; tại địa phương phái thì thưởng nửa tháng).

Chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên tâu nói: « Ba vệ thị tượng và các tượng cơ đều là binh mộ, mỗi khi có người trốn hoặc chết, không có người điền bổ. Xin tìm trong quân tịch, người trốn không được đầu sang nha khác ». Vua y lời tâu.

Lấy cai đội Vọng-các là Nguyễn Văn Doãi làm quản cơ cơ Hậu kích đạo Thanh-bình. Doãi vào bái, được triệu lên điện, ban cho kiếm. Dụ rằng: « Ngươi theo hầu lâu ngày, trẫm có biết qua. Nay được bổ ra ngoài, nên giữ gìn thanh liêm thận trọng để trọn danh dự, chớ có cậy ơn mà kiêu căng làm bậy, lỡ khi phạm tội thì phép nước nghiêm nhặt, trẫm cũng không thể bênh được ».

Kỳ lục Quảng-đức là Ngô Bá Nhân và Hàn lâm chưởng viện học sĩ là Hoàng Kim Hoán đề cử bảy người học trò. Vua nói: « Khoa thi mùa thu gần đến. Bọn này nếu quả có thực học, sao không theo con đường khoa mục rộng rãi mà lại đi con đường tắt này.

Và lại nhân tài hiếm có, một ngày tiến cử đến bảy người, như thế chẳng lạm sao?» Không cho.

Miễn lệ thuế cho bảy mỏ vàng, đồng, kẽm, chì và diêm tiêu ở Bắc-thành (Mỏ vàng Nà-ấp ở Lạng-sơn, mỏ đồng đỏ Trinh-lạn ở Hưng-hóa, mỏ kẽm Quang-vinh và Cam-lộ ở Thái-nguyên, mỏ chì Khôn-hiền ở Thái-nguyên, mỏ chì Phúc-ninh ở Tuyên-quang, mỏ diêm tiêu Minh-lương và Minh-nông ở Sơn-tây). Chủ mỏ và phu khoán xiêu tán, thành thần tâu lên, nên cho miễn thuế).

Vua đi xem xét kinh thành, thấy có bệnh binh nằm ở bờ ao, hỏi ra là lính ở vệ Ban trực tiền. Liền sai Thái-y viện điều trị. Dụ bộ Binh rằng: «Trẫm từ khi lên ngôi đến nay, không ngày nào không nghĩ đến việc yêu [illegible] sợ họ hãy nhiều nỗi khổ, thế mà ngay ở kinh sư lại có người ốm đau khổ sở không nơi nương tựa như vậy sao?». Bèn trị quản vệ 40 roi, cai đội 80 trượng. Sắc rằng từ nay người quản quân mà không biết thương nuôi bệnh binh, để khốn đốn ở đường sá như thế, thì cứ y theo lệ ấy mà trị. Nếu đến chết thì tội nặng thêm. Đến như trong kinh thành thì do Giám thành, ngoài quách thì do Quảng-đức, phải chiếu địa phận mà tuần xét, phàm đường sá thấy có người ốm đau, nếu là binh thì giao cho cai quản, là dân thì giao cho lý chánh hoặc thân nhân, để điều dưỡng. Làm trái thì phải trách phạt theo số bệnh nhân nhiều hay ít, đã nằm lâu hay chóng, mà xử tội khác nhau. (Trong kinh thành cứ có một người ốm ở đường thì xử 40 roi, cứ thêm một người lại thêm một bực; để người ốm nằm 3 ngày, xử 50 roi, cứ thêm 3 ngày lại thêm một bực. Các tội chỉ đến 100

https://tieulun.hopto.org

trượng là cùng. Ngoài quách, mỗi người ốm phạt 1 tháng lương, cứ thêm 1 người lại thêm 1 tháng; để nằm 3 ngày phạt lương 2 tháng, cứ thêm 3 ngày lại thêm 1 tháng. Các tội chỉ phạt lương đến 1 năm là cùng).

Định hạn thì giờ cho các sở công tác. Dụ rằng: « Đã đến tiết mùa hè, trẫm ở nhà cửa cao rộng còn thấy khí nóng nung nấu, huống chi binh và thợ cả ngày phơi nắng thì chịu sao nổi. Vậy phải định thời hạn làm việc để giữ sức. (Hàng ngày, giờ dần bắt đầu làm, giờ tỵ, giọt đồng hồ xuống 8 khắc thì nghỉ, giờ mùi, giọt đồng hồ xuống 4 khắc bắt đầu làm, đến giờ tuất thì nghỉ. Khi làm khi nghỉ đều nổ hai tiếng ống lệnh làm hiệu). Lại sai thái y chia nhau đi thăm các công sở, ai ốm thì chữa.

Chọn [illegible] người đến ở thôn xã Dương-long, [illegible] mai (thuộc huyện Hương-trà) tỉnh Quảng-trị, bổ vào đội thợ mộc giỏi ở Nội viện Chính dinh, để theo làm việc ở Vũ khố, cấp lương cho hàng tháng (mỗi người đều 1 quan tiền, 1 phương gạo).

Tả thống chế Thị trung là Tôn thất Dịch và thượng thư Lễ bộ là Phạm Đăng Hưng tâu dâng điều lệ biên soạn Ngọc điệp, đại lược rằng: « Triều ta tích lũy nhiều đời, sách vở còn để lại vẻ vang. Triệu tổ gây nền vương nghiệp, Thái tổ dựng nước mở đất, các thánh nối nghiệp mở mang, võ về cả nước. Khi bắt đầu định định, từng đã dựng miếu Triệu tổ và Thái miếu để làm điển thờ muôn ngàn đời không cùng. Nay xin từ Triệu tổ Thái tổ đến các thánh về sau làm Chính kỷ bản chí, ghi chép rành rọt từng đời. Còn từ Trùng-quốc công trở về trước, tham cứu quốc sử cũng biết được đại lược,

https://tieulun.hopto.org

nhưng niên đại quá xa, sự việc thiếu sót, xin ghi riêng làm Tiền kỷ. Các chi phái từ Thái tổ về trước lưu cư từ Thanh Nghệ trở ra mà cho họ là Nguyễn Hựu, kê cứu được đích xác thì cũng xin phụ chép vào Tiền kỷ ». Vua cho là phải.

Vua thấy dồn điền ở [illegible] định số người ngày đông thêm mà số đinh tịch không thêm, dụ cho thành thần xét kỹ tình trạng cái gì tổng thì hơn. Lê Văn Duyệt tâu nói : « Dân Gia-định phần nhiều là dân giang hồ trú ngụ, đặt ra đồn điền để dồn bọn du thủ cho nương tựa vào đồng ruộng vốn là phép tốt. Nếu không cho dồn điền tăng lục thêm dân thì bọn ấy đi lại không định, sợ hoặc để lụy cho dân. Nhưng tránh chỗ nọ đến chỗ kia cũng là thường tình người ta. Đồn điền nhiều thì hộ khẩu lại ít dần đi, lấy đâu mà bổ sung chỗ thiếu cho binh tịch ? Vậy [illegible] có ai xin sung đồn điền thì xin hỏi ngay hương lý, nếu muốn để người ấy đăng tịch ở làng thì trả họ về dân, nếu không muốn thì cho lưu ở đồn điền, đều cho tùy tiện ». Vua nhận lời tâu.

Tham hiệp Hà-tiên là Trần Văn Tam có tang, xin nghỉ việc trấn về thu xếp việc tang. Vua y cho. Đến khi xong tang, lại cho giữ chức cũ.

Sửa lại miếu Đô thành hoàng.

Trấn thủ Tuyên-quang là Đào Văn Thành trước ở Thanh-bình mộ được 206 người dân ngoại tịch lập thành vệ Chiến phong. Đến khi đi Tuyên-quang, vua cho lấy 150 người vệ binh đi theo, vẫn giữ quân hiệu cũ, số còn lại ở Thanh-bình thì hạ lệnh cho đạo thần gộp lại với binh mới mộ, đặt là 5 đội Hiệu dũng nhất, nhị, tam, tứ, ngũ.

https://tieulun.hopto.org

Người Man bảy sách Cam-lộ vào cống. Vua cho yết kiến và hậu thưởng. Trước đó mẹ Chiêu Ấp-ma-hạt-kiểm man Mang-vanh và vợ sai trưởng Kha man Xương-cum xin nhân lễ cống theo về Kinh để được xem sự phồn thịnh của văn vật trung đô. Vua nghĩ tình thành thực, không nỡ cự tuyệt. Khi đến, sai thái giám dẫn đến chiêm bái cung Từ thọ. Đến khi về cũng được dự thưởng.

Lập đàn chay lớn ở chùa Thiên-mụ. Sai bọn Tống Phước Lương và Vũ Viết Bảo trông coi công việc. Thưởng cho binh và thợ hơn 1.000 quan tiền.

Định lệ thuế sâm ở Sa-kỳ (trên núi) Quảng-ngãi (Sâm hộ có 30 người, hàng năm mỗi người nộp 3 cân sâm, không có sâm thì theo lệ biệt nạp, nộp thay bằng 8 quan tiền).

Ban dụ cho Thần sách về nguyên ngũ các đinh trấn. Dụ là vua thấy mộ binh hai vệ chưa thạo phép bắn súng, nên triệu hết về Kinh cho thao diễn. Có kẻ trốn đi nên đến nay cấp tiền lộ phí cho về. Vua dụ rằng: « Bọn ngươi ứng mộ, nguyên là muốn dựng công lập nghiệp, chí ấy đáng khen. Trẫm sở dĩ triệu về Kinh để huấn luyện là muốn cho thành tài nghệ đề phòng việc chống giữ. Thế mà có kẻ trốn không đến. Đều là do tội ở người cai quản không khéo phủ dụ. Vậy bọn cai đội tạm đình nửa bổng. Nếu chiêu dụ về được đủ số thì cho khai phục. Lính trốn trong vòng 3 tháng mà ra thú thì cũng khoan thứ ».

Lấy Hạt Xá-phù làm sai trưởng man Cha-bôn, Chiêu A-điểm-cáo làm sai trưởng man Mang-vanh, Chiêu Ấp-ma-hạt-kiểm làm phó sai trưởng. Các sai trưởng man ở Cam-lộ trước không đặt chức phó. Man Mang-vanh xin cách ngoại đặt chức ấy. Giao đình thần bàn, rồi cho.

https://tieulun.hopto.org

Bình-hòn hiến hương trắng.

Tiết Vạn thọ. Trước một ngày, vua mặc lễ phục đến chỗ ở điện Hoằng-nhân, rồi đến cung Từ-thọ dâng phẩm vật. Đến ngày, miễn triều hạ. Vua mặc áo thường phục ngự điện Cần-chánh, các quan chiêm bái. Ban cho ăn ở Thanh-phong đường.

Đổi định lại lệ thuế quan điền quan thổ ở các dinh trấn Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Nghệ-an. Trước kia giặc Tây-sơn lấy điền thổ ở các dinh trấn chia cấp cho bè đảng làm ngụ lộc và lập trại riêng, thiện tiện đánh thuế ở đâu. Sau khi đại định, đã lấy làm quan điền quan thổ, nhưng ngạch thuế vẫn theo cũ. Vua biết rõ nỗi khổ của dân, bèn hạ chiếu rằng: « Bực vương giả lấy thuế cốt dân chỉ lấy chừng cung, ruộng đất chia loại tốt xấu mà định thuế. Từ giặc Tây-sơn, lấy ruộng đất cấp cho tư gia, tự ý đánh thuế nặng, thành tệ chứa lâu ngày. Buổi quốc sơ đã toan sửa đổi, nhưng chưa có thì giờ. Trẫm nghĩ tới sự khó khăn của dân, rất chú ý đến chính sách bảo dưỡng. Vậy phải theo số mẫu và đẳng hạng mà định phép thuế. Phàm quan điền thổ các hạt về điền trang, quan trại, đồn điền, ruộng chùa, nhà cửa, ngụ lộc, cùng những ruộng đất, vườn, gò, ao, hồ, đất phù sa và bờ bãi của kẻ trốn tránh đã bị tịch thu vào nhà nước, nếu từ trước đánh thuế mỗi mẫu thóc từ 32 thăng 5 hợp, tiền từ 2 quan 1 tiền trở lên thì giảm 2 phần 10; nếu đánh thóc từ 100 thăng, tiền từ 3 quan trở lên thì giảm 3 phần 10. Ghi làm lệ ».

Thuộc nội chưởng cơ quản thuyền Phi-long là Nguyễn Văn Thắng từ Tây-dương đến, dâng cái hỏa thử biểu. Vua nhân hỏi: « Ngươi lại muốn về sao? » Đáp: « Thần

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

chịu ơn dày của nước, không biết lấy gì báo đáp. Nay tuổi già, xin làm tốt trọn đời ».

Vua nói : « Người ta ở đời quý ở chỗ lập công danh mà thôi. Ngươi theo đòi Tiên đế, hưởng lộc mấy chục năm, tuy là người ngoại quốc, cũng đã là thần tử bản triều. Nếu quả thực có thể trọn tiết làm tôi thì lưu danh nghìn đời trong sử sách, há chẳng hay sao! Nếu trở về nước Tây thì chẳng qua chỉ là một thương dân mà thôi ».

Có người Phú-lăng-sa (1) dâng quốc thư và sản vật địa phương (gương to) cùng đến với Thắng, đậu thuyền ở Đà-nẵng. Đem dịch thư ra thì là xin thông thương. Vua giao đình thần bàn, rồi hạ lệnh cho ty Thương bạc đưa thư trả lời nhận cho, và biếu nhiều phẩm vật (100 cân da voi, 30 cân da tê, 10 tấm da hổ, 100 tấm da trâu, 100 tấm da Cao-bộ, đường phèn, đường phổi mỗi thứ 1.000 cân, 10.000 cân đường cát, 2 cây ngà voi, 2 cỗ sừng tê), giao cho người ấy mang về nước.

Trả thêm giá đường cát cho Quảng-nam, Quảng-ngãi.

Dụ rằng: « Đặt mua nguyên là một việc ích quốc lợi dân, vốn không nên so kè từng ly từng tý. Nghĩ rằng họ làm đường quanh năm cần cù lao động, công của đều khó, nên trả giá hậu cho có lợi, để họ vui vẻ đem bán ».

Tham hiệp Sơn-tây là Phan Hữu Nhượng chết, lấy thiêm sự Lễ bộ là Lưu Tuyên làm tham hiệp Sơn-tây.

Vua từng hỏi biên tu Viện thư phòng là Hoàng Quỳnh về việc dân. Quỳnh đáp: « Từ khi Hoàng thượng lên ngôi đến nay, cho miễn giảm [thuế], ban ơn cấp tuất,

(1) Phú-lăng-sa: Do chữ France phiên âm ra, là nước Pháp.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

lòng người không ai không cảm tin. Nhưng gần đây, công việc dựng Tôn Miếu, sửa miếu Thành hoàng, xây nhà Quốc học, tuy là những việc không thể chậm được, nhưng khi có việc thì nha lại nhân dấy sinh tệ, cho nên trên có lòng thương mà ơn không thấm tới dưới là vì thế ». Lại nói : « Thánh thượng thông minh soi tỏ nỗi khổ của dân, tuy đế vương xưa cũng không hơn. Nhưng cửa vua xa xôi vạn dặm, nỗi u ẩn chưa chắc đã thấu hết được. Muốn yêu dân thì cần biết người, khi chọn người, xin nên lưu ý ».

Vua lại hỏi : « Triều thần cho trẫm là thế nào ? », Đáp : « Trước kia lời chương tấu có chỗ thô lậu, đều uốn nắn từng ly từng tý, người ta lấy làm khó khăn. Nay đã dần quen rồi ». Vua nói : « Có phải tuổi hiếu đi dần, muốn cho được ổn thỏa hơi ? ». Nam đọ Quỳnh rằng : « Người là cựu thần ở Tiềm đế, trẫm đã biết tài. Nhưng tuổi trẻ mới tiến, phàm việc càng nên siêng năng cẩn thận, để hưởng ơn lâu dài. Đối với người xa trẫm còn muốn đào tạo, huống chi bọn người ».

Cho các con cả các trưởng công chúa Ngọc-châu, Ngọc-quỳnh, Ngọc-anh được bổng hàng năm (hàng năm một người 140 quan tiền, 50 phương gạo).

Dân hạt Bình-định xiêu tán 16 ấp, ngạch binh thiếu nhiều, trấn thần đem việc tâu lên. Vua chuẩn lời đình thần, cho hoãn đổi bắt 3 năm.

Lấy tri phủ Lâm-thao là Võ Du làm thiêm sự Binh bộ, tri phủ Kinh-môn là Võ Viết Trường làm thiêm sự Hình bộ.

Đốn hơn nghìn người của ba vệ Bảo thành nhị, tam, tứ, hai vệ Gia võ nhất, nhị và vệ Tiền nghĩa thuộc thành Gia định làm hai vệ Bảo thành và Gia võ, 200

https://tieulun.hopto.org

người của vệ Bảo thành nhất, hai vệ Tiền thắng, Trung tiến, vệ Gia dũng và của Vũ nha tòng thành làm bốn đội Vũ nha nhất, nhị, tam, tứ. Các vệ đều là lính mộ, gần đây trốn và chết nhiều, số ngạch linh tinh nên thành thần tâu xin đổn bỏ lại. Vua y theo.

Thống chế quản Thị nội là Võ Viết Bảo tâu xin cho đội Tả vệ, đội Hữu vệ, đội Hoàng kiểm, 2 đội Tiểu sai nhất, nhị, 2 đội Thị trà nhất, nhị, đội Ngân sáng, đội Thị nghi, 3 đội Dực vũ nhất, nhị, tam, 2 đội Nội mã nhất, nhị, đội Tả mã, đội Hữu mã, 2 đội Tiểu hầu nhất, nhị, đội Bả lệnh, đội Thượng thiện, cả thảy 20 đội, vẫn làm quản Thị nội. Còn 4 đội của vệ Trinh võ, 3 đội Tư thiện, 2 đội Thị hành, 2 đội Trung cần, đội Tân nhất, [illegible] theo lệ Xin.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN IX

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

TIMSACH.COM.VN

Tân tỵ, năm thứ 2 [1821], mùa hạ, tháng 5, cho bình tức trực, thường trực, trường trực 400 quan tiền, 400 phương gạo, vì tác vệ siêng năng, khó nhọc.

Vua thấy những hộ biệt nạp gỗ lim ở Nghệ-an xiêu tán mới về, đu cho trấn thần, gỗ thuế họ nộp, không đúng cách thức hay có tỳ vết cũng đều cho thu, ai thiếu thì cho hoãn.

Tiết Đoan dương, vua ngự mũ cửu long, áo hoàng bào, đai ngọc, cúng ở Thái miếu. Rồi thay thường phục đến chầu cung Từ thọ. Miễn lễ triều hạ cho các quan.

Sai quan soạn sách *Liệt thánh thực lục*. Vua rất để ý việc soạn thuật, mới lên ngôi đã cho tìm thư tịch cũ còn sót ở mọi nơi, rồi sắc cho đại thần biên tập những điều mắt thấy tai nghe về buổi đầu trung hưng để dâng lên. Lại hạ lệnh cho các quan văn võ trong ngoài từ tứ phẩm trở lên trình bày lý lịch đầy đủ. Đến nay lấy chưởng Hữu quân Nguyễn Văn Nhân làm tổng tài, thượng thư Trịnh Hoài Đức và Phạm Đăng Hưng làm phó tổng

https://tieulun.hopto.org

tài, bọn tham tri Trần Minh Nghĩa, Nguyễn Khoa Minh, Nguyễn Văn Hưng, thự tham tri Nguyễn Huy Trinh, Hàn lâm chưởng viện học sĩ Hoàng Kim Hoán, Thái-thường tự khanh Lê Đăng Lý, Lại bộ thiêm sự Lê Đăng Doanh, Đông các học sĩ Đinh Phiên, Hàn lâm thị giảng học sĩ Nguyễn Tuấn Lý, Nguyễn Mậu Bách, làm toản tu, bọn thị tộc Cao Huy Diệu, biên tu Hoàng Quỳnh, 25 người làm biên tu. Đặt 5 người khảo hiện, 12 người thu chương, 8 người đăng lục. Lấy Quốc sử quán làm nơi soạn sách. Cho bọc thay yến (Tổng tài 15 lạng, phó tổng tài 10 lạng, toản tu 8 lạng, biên tu 6 lạng, khảo hiệu 4 lạng, thu chương, đăng tả 2 lạng). Mỗi ngày ban một bữa ăn. Sau đổi cấp tiền ăn hàng tháng. (Toản tu 5 quan, biên tu 3 quan, khảo hiệu 2 quan, thu chương, đăng tả 1 quan.)

Dụ rằng: "Xưa phải có sử để làm tin ở đời nay mà truyền lại đời sau. Từ xưa, các đế vương đời nào cũng có chế tác, chẳng gì là không ghi chép, để lại bảo cho tương lai. Nước nhà ta từ Thái tổ gây nền, liệt thánh nối trị, hơn 200 năm, phàm chế độ, văn hiến, hiệu lệnh, đánh dẹp, đều có quy mô thể thống một đời. Những lúc mới mở nước, sử văn còn thiếu. Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta, thống nhất non sông, mở mang trăm phép, đã từng bàn định làm sử, nhưng vì muôn việc phải lấy người việc trước việc sau, nên việc làm sử còn chưa làm được. Trẫm mới thân chấp chính, chỉ chuộng việc văn, làm việc đều theo sử cũ. Mỗi khi xét việc ban lệnh xong, lại dăm dăm nghĩ đến việc nối dõng nối nghiệp. Đặc biệt sai xét tìm văn thư sót lại, xây dựng sử cục, ban rõ mệnh này để bắt tay làm. Phàm bầy tôi các ngươi được dự tuyển vào việc này nên sốt sắng cố

https://tieulun.hopto.org

gắng, cho chóng xong việc. Đến như những điều phàm lệ, có điều gì nghĩ bàn, đều cho phép tâu bày để trẫm thân chỉ bảo, cốt sao cho việc đáng biên đáng bỏ được có phép tắc, và nhật nhạnh không sót, để thành bộ tín sử một đời. Như thế ngõ hầu sáng tỏ được cái cơ đồ thần thánh truyền nối và mưu mô công liệt [như] vua Văn vua Võ đời xưa, thành bất hủ mà được long trọng như các thiên Điển Mô Cáo Mệnh (1) đời xưa vậy ».

Đặt một viên chủ thủ chủ sự ở Kho hỏa dược [thuốc súng]; cửu phẩm và vị nhập lưu thư lại mỗi hạng 4 người. Sai bộ Binh chọn nhân viên trong bộ bổ vào.

Triệu Thị trung học sĩ Phạm Thích. Thích nghỉ việc đã lâu. Vua vốn trọng tiếng Thích, đến nay nhân việc soạn sử, sai đem đem đến mời. Thích lại vì già xin từ về.

TAISACH.COM.VN

Cho bổng hàng năm các công tử công nữ (Hàng năm mỗi người 150 quan tiền, 60 phương gạo, 236 cân 4 lạng dầu, 15 cân sáp, 2 đôi chiếu).

Hoàng Công Lý trước bị tội tham nhũng, tang vật đến trên 2 vạn quan tiền. Sai quan thành Gia-định đòi hỏi. Khi thành án, giao đình thần bàn xét, đáng tội chết, bèn đem giết, tịch thu gia sản trả lại cho bình dân.

Dụ rằng: « Gia-định là nơi đất rộng dân nhiều. Hoàng khảo ta mưu tính, thành lập quân lữ, khôi phục dư đồ, cái nền móng xây dựng cơ nghiệp thực là ở đấy. Từ trước đến nay vẫn thận trọng lựa chọn những trọng thần công lao danh vọng sai trấn phủ cho muôn dân yên ổn. Không may có Hoàng Công Lý, lấy tư cách đê

(1) Các thiên trong *Kinh Thư*, chép việc các vua thánh đời xưa trong truyền thuyết của Trung-quốc.

https://tieulun.hopto.org

hèn, chứa chất thói tham bạo, vặn trái pháp luật, ăn lót kể đến muôn vàn, bắt người làm việc [riêng] mỗi lần đến hàng mấy nghìn, một nước lại dẫn đến thế là cùng. Nghĩ các ngươi vô tội mà gặp nỗi độc lại này, đã cắn cắt đến được nhưng nỗi khổ lâu ngày khó mà hỏi được. Nay tội nhân như thế, pháp luật phải thi hành, để cho nhân dân nước một phương đều rõ cái ý trừ bạo an dân của triều đình ».

Lý làm tả thống chế quản Thị trung, ngày ngày bắt quân sĩ xây dựng nhà riêng ở trên bờ sông Hương, đến nay việc phát, hạ lệnh trị giá bán nhà ấy lấy tiền cho cấm binh. Rồi nhân đó dụ rằng từ nay biền binh trong ngoài nếu gặp kẻ tham tàn cậy quyền thế áp bức mà không kêu được, thì cho phép được đón xa giá mà tâu rằn.

Diễn tập thủy quân ở sông Hương. Vua ngự đến xem, thưởng cho quân sĩ 200 quan tiền.

Hữu tham tri Binh bộ là Trần Minh Nghĩa, cai hạ Quảng-bức là Ngô Bá Nhân tâu rằng thanh tra Nội vụ phủ thấy đồ vật công có thiếu thốn tổn thất.

Vua nói: « Nội vụ là nơi đựng chứa binh khí hóa. Có một mình Nguyễn Công Vị coi giữ, suốt ngày say sưa, còn lúc nào để ý đến của Nhà nước. Vừa rồi trẫm sai lấy gấm đoạn đang xem, thấy có mục nát, hỏi thì nói như thế còn nhiều. Tội của Vị nói sao cho xiết. Các ngươi đã không bắt tâu ngay, lại muốn che chở cho hắn để được giảm tội thì phép nước ra sao? Người làm tôi giữ chức cần phải công bằng trung trực. Trẫm ngày thường rất ghét tội che giấu ».

https://tieulun.hopto.org

Liền sai bắt giam Công Vị mà lấy Hàn lâm biên tu Lê Bá Tá hiệp cùng thiêm sự Hồ Hữu Thẩm biện lý công việc Nội vụ phủ. Khi án thanh tra xong, Công Vị bị cách chức.

Cấp lương bổng cho ấm tử và quan viên tử theo thành Gia-định.

Dụ thành thần rằng: « Bọn này tuy chưa phục vụ, nhưng cha chúng đã có công với nước, trẫm sắp tùy tài ghi dùng. Người nào đã được tập ấm cho theo phẩm trật mà chi lương, quan viên tử thì hàng tháng cấp 1 quan tiền, 1 phương gạo.

Dựng Hữu viện.

Lấy đông các học sĩ Đinh Phiên làm Thị trung trực học sĩ, vẫn sung toản tu Sử quán.

Lấy Vệ úy vệ Võ thành, phó vệ úy vệ Định võ là Nguyễn Văn Thuỵ làm vệ úy vệ Tuyển phong tả, cai cơ Nguyễn Hữu Huấn làm phó vệ úy vệ Định võ.

Đổi định lại lệ tiền công liệu ở cục Bảo tuyền Bắc-thành. Đại sứ cục Bảo tuyền Trương Văn Minh cho rằng công đúc tiền đồng nặng, công đúc tiền kẽm nhẹ, nên nghĩ xin đổi định lại. Thành thần đem việc tâu lên. Vua y cho. (100 cân tiền kẽm tiền công liệu là 3 quan 2 tiền 59 đồng 2 phân 5 ly, kém lệ trước 1 tiền 22 đồng; 100 cân tiền đồng tiền công liệu là 5 quan 6 tiền 46 đồng 4 phân 2 ly, hơn lệ trước 1 tiền 12 đồng 8 phân).

Đắp ụ bắn súng ở Thanh-phước (tên xã), sai tướng sĩ thủy bộ hàng ngày diễn tập. (Ngày 2 lần, sáng từ trước khi mặt trời mọc một khắc bắt đầu, giọt đồng hồ xuống 5 khắc thì nghỉ. Chiều giọt đồng hồ xuống 8 khắc

https://tieulun.hopto.org

bắt đầu, mặt trời lặn thì nghỉ. Tối khi diễn gặp mưa thì thôi). Vua nhiều lần đến xem, định rõ lệ thưởng phạt. (Lâm thuyền giả, bắn trúng mũi thuyền, cột buồm, thủy quân một phát thưởng 15 quan tiền, lục quân thưởng 10 quan; trúng thân thuyền, thủy quân 1 phát thưởng 10 quan tiền, lục quân 5 quan; có trúng mà một phát không vào u thì không theo lệ ấy). Lại cấp quần áo tây cho lính pháo thủ để tiện bắn súng.

Lấy đèn đọc sách của Tây ban cho quan văn.

Lấy thiêm sự Lại bộ là Trần Chính Đức làm hiệp trấn Hưng-hóa.

Thành thần Gia-định tâu rằng học trò các trấn đến ở thành học tập, cũng có người đã đỗ nhất, nhị, tam trường, ở ngụ lâu ngày đều đã thành người thổ trước. Xin cho về quê quán thi. Vua ý cho.

Lại dụ rằng từ nay gặp khoa thi Hương, từ Phú-yên trở về Nam, cho được tùy tiện phụ thi, từ Bình-định trở ra Bắc đều phải theo nguyên quán như bộ đã bàn. Thành thần lại thấy sau nạn dịch lớn, sĩ tử nhiều người có đại tang, nếu nhất luật theo trường qui không cho dự thi thì số sĩ tử không có mấy, nên báo lên bộ để tâu. Vua nói: « Đời hiếu lắm trung là bắn lĩnh lập thân của kẻ sĩ quân tử, nhưng quên tang cha mẹ mà vội tìm hiển vinh thì không phải là hiếu. Không hiếu thì thờ vua được sao? Bọn ấy hãy nên tu thân sửa đức để đợi khoa sau cũng chẳng muộn ».

Lấy tri phủ Lạng-giang là Lưu Đình Luyện làm thiêm sự Lễ bộ.

Cho tả thống chế quân Thị trung là Tôn thất Dịch được theo lệ bổng công thần Vọng-các, cấp cho lương tiền bội lên.

https://tieulun.hopto.org

Đổi tên cửa Củng thần của hoàng thành làm cửa Địa bình; tám cửa thành Gia-định thì phía nam gọi là Gia-định, Phiên-an, phía bắc gọi là Củng thần, Vọng-khuyết, phía đông gọi là Phục-viễn, Hoài-lai, phía tây gọi là Tĩnh-biên, Tuyên-hóa.

Thành thần Gia-định tâu rằng theo lệ thì lính thú thuộc quân Thần sách Thanh Nghệ và ngũ quân ở Bắc-thành được tiền phụ dưỡng và tiền áo quần, hàng năm do địa phương thu ở dân sở tại mà chở đến cấp cho.

Vua dụ rằng: « Quân là nanh vuốt của nước, họ đóng thú xa xôi, làm việc vất vả, trẫm vẫn thương xót, tiền phụ dưỡng và áo quần trước nay đã có thành lệ chứ không phải là cưỡng ép điều dân không muốn. Có điều nay thuế chính cung của nhà nước dân cũng chưa nộp xong, nếu lại bắt chịu phí tổn may áo quần thì sao tỏ được cái ý trẫm thương xót chăm lo cho dân. Vậy phàm thú binh thuộc thành, ngoại lệ lương ra, đều được cấp thêm 5 quan tiền, áo quần thì quan may mà cấp, miễn tiền phụ dưỡng và tiền áo quần cho dân ».

Có người thợ vẽ trốn vào phủ Định-viễn công, người sở quản bắt đi làm việc, Định-viễn công lấy lính tranh giữ. Việc tâu lên. Công sợ hãi vào tạ tội. Vua quở rằng: « Pháp luật là do các thánh và Hoàng khảo ta để lại để trị thiên hạ, trẫm phải cùng người trong nước đều theo. Em là người chí thân mà phạm pháp, nếu lại vị tình thì đối với triều đình thiên hạ làm sao? Nay tạm tha cho, về sau phải chừa ».

Định lệ lương cho các thợ ở Bắc-thành. (Công việc nặng, mỗi tháng 1 quan tiền, 1 phương gạo, thứ thì 5 tiền, 1 phương gạo, nhẹ thì 1 phương gạo).

https://tieulun.hopto.org

Miễn lễ thượng tiến bạc năm nay cho các quan văn võ ngũ phẩm trở xuống.

Tháng 6, sông Ngư chử [Bến Nghé] ở Gia-định nước trong hơn 50 dặm, suốt 12 ngày từ ngày canh thìn đến ngày tân mão.

Các viên hộ ở Quảng-nam xin nộp thêm thuế vốn đã thay sai dịch.

Vua nói: « Thuế có ngạch thường, nay tăng lên rồi sau làm sao kham được? Vậy miễn hết cho thuế thân và sai dịch, hàng năm lấy số dư dật mà dùng, không kể hạn định.

Lấy tri phủ Tam-đới là Nguyễn Duy Cẩn làm thiêm sự Hình bộ, biện lý Hình tào thành Gia-định, Hàn lâm viện trực giảng Nguyễn Đăng Sĩ làm thiêm sự Binh bộ, biện lý giữ Binh tào Bắc-thành.

Tha tội Bắc-thành và Thanh Nghệ trở về đội ngũ, cho hơn 3.000 quan tiền.

Cho Hoàng Đức Tông làm vệ úy vệ Kỳ võ quân Thị nội, Nguyễn Tăng Minh làm phó vệ úy vệ Thành võ.

Đặt vệ Tuần thành. Lấy các xã thuộc vệ Giám thành biên làm năm đội nhất, nhị, tam, tứ, ngũ của vệ Tuần thành. Các đội Tuần thành của Quảng-bình biên làm 5 đội lục, thất, bát, cửu, thập của vệ Tuần thành. Sau lại sắc cho các xã tạm dinh việc biên đồn lý.

Vua truy niệm khâm sai lưu thủ Nguyễn Đức Thịnh có công bảo dưỡng lúc bé, hàng năm ngày kỵ cho 30 quan tiền. Lại hạ lệnh cho dinh Quảng-đức đem trâu riêng đến tế. Ngày kỵ vợ Thịnh cũng thế.

Quan đê chính Bắc-thành thấy con đê cũ ở Hưng-nhân thuộc Sơn-nam hạ bị nước sông xói vào, thế không

https://tieulun.hopto.org

chống được, tâu xin đắp hai con đê khác dài hơn 770 trượng. Vua sai thành thần lấy tiền kho hơn 17,000 quan thuê mộ người làm.

Lấy cai đội quản Thần sách là Phạm Văn Thịnh làm phó vệ úy vệ Trang võ.

Chưởng Hữu quản Nguyễn Văn Nhân ốm. Vua ban cho quế thượng phương, sai Hàn lâm viện thừa chỉ Trần Công Tuấn đến nhà thăm hỏi.

Sai tả tham tri Công bộ là Nguyễn Đức Huyên lại giữ việc bộ, hữu tham tri Binh bộ là Trần Minh Nghĩa làm tả tham tri, hữu tham tri Công bộ là Nguyễn Khoa Minh làm hữu tham tri Binh bộ, Thị trung trực học sĩ Đinh Phiên lấy bản chức mà tham bồi công việc Lại bộ, hiệp trấn Lạng-sơn là Phan Huy Thực lại làm thiêm sự Lễ bộ.

Lấy trợ giáo Sơn-nam thượng là Dương Đức Tuy làm đốc học Kinh-bắc.

Nước Chân-lạp sai sứ vào cống và dâng đồ lễ mừng cung Từ thọ. Vua sai bộ Lễ bàn. Bộ thần tâu rằng: «Nước có tang thì miễn lễ mừng cho ngoại phiên là việc đã có điển lệ rõ ràng. Duy nước Chân-lạp đời đời giữ chức cống, triều đình che chở gây dựng, so với các ngoại phiên có khác, xin thu nhận lễ tiến mừng mà miễn lạy.» Vua theo. Đến khi bồi thần là bọn Ốc-nha Lịch-y, Giá-lung đến yết kiến, vua triệu lên điện thăm hỏi và dụ rằng: «Ngươi về bảo quốc vương và các quan phiên nên cùng lòng hiệp sức để lo việc nước. Việc lớn thì triều đình xếp đặt cho, còn việc nhỏ thì lo tính lấy, há chỉ chuyên dựa vào người mà không ngẫm làm hết phận sự mình sao?».

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Sách tặng nguyên phi Hồ thị (tức Nhân hoàng hậu) làm Chiêu nghi, thụy là Thuận đức. (Sách văn rằng: « Lễ là lẽ nên vậy, cho thụy để tỏ điển cổ; ơn là nghĩa ở đấy, truy phong cho trọng lễ nghi. Nay chọn được ngày lành, ban sắc rực rỡ. Nhớ tuyển thị (1) Hồ thị, đông đôi trăm anh, dáng như (ngọc) uyển (ngọc) diễm. Trang nghiêm nhàn nhã, giữ khuê nghi không hề vội vàng; thuần thục nêu gương, từ tiềm để còn lưu tiếng tốt. Sinh con trai đương được yêu quý, giấc nam kha lại chợt tỉnh ngay. Vội đã từ trần; vô cùng thương xót. Vậy đặc sai sứ thần mang sách bọc, tặng làm Chiêu nghi, thụy là Thuận đức. Mong rằng nhận lấy huy chương và kính tuân sủng mệnh, để được an ủi đức tốt quỳnh dao và hưởng lâu dài cõn hon vinh hiển ».

Tặng tuyển thị (1) Phạm thị làm Tu nghi, thụy là Đoan lệ.

Nước Thủy-xá xin phụ thuộc vào nước ta. Đầu đời Gia-long quốc trưởng nước ấy sai sứ đến Phú-yên xin quy phục. Thế tổ cho nhiều rồi bảo về. Đến nay sai người mang đồ vật được cho trước kia và cống thau, sắp ong làm tin đến bảo Phước-sơn, xin cho sứ được thông hành vào cống. Trấn thần tâu lên.

Vua khen là đến có ý thiết tha, y cho. Sau vì nước ấy có biến, lễ cống không đến được.

Các địa phương từ Quảng-bình vào Nam, việc xét hỏi kiện tụng thuộc lại hay yêu sách quá đáng, dân khổ sở. Bèn sai bộ Hình đem bản « Khâm định Bắc-thành

(1) Người được chọn vào hầu trong cung.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

tụng lệ » ở đời Gia-long (các lệ tiền cung đón cơm, tiền hành lý, tiền gông cùm, tiền canh giam, tiền dầu đèn) chia gởi đi các nơi, cấm không được hà lạm ngoài phép.

Lấy hương cống triều Lê là Thái Doãn Tư làm tư nghiệp Quốc tử giám.

Triệu đốc học Nghệ-an là Phan Bảo Đĩnh về Kinh; lấy hương cống triều Lê là Đặng Dân làm đốc học Nghệ-an. Sau vì tư nghiệp Quốc tử giám là Ngô Trọng Tân bị bệnh, sai Bảo Đĩnh thay.

Định lệ lương cho linh kinh tượng và linh tượng ở các địa phương (Lấy số voi mà tính suất. Ở Kinh, voi ngự mỗi thớt có 20 người, 10 người mỗi tháng mỗi người được cấp 1 quan tiền, 1 phương gạo, còn 10 người, mỗi người mỗi tháng 1 phương gạo, voi đực mỗi thớt 10 người, 5 người mỗi tháng mỗi người 1 quan tiền, 1 phương gạo, còn 5 người mỗi người 1 phương gạo; voi cái mỗi thớt 5 người, 2 người mỗi tháng mỗi người một quan tiền, 1 phương gạo, còn 3 người mỗi người 1 phương gạo; voi đực voi cái ở các thành dinh trấn, mỗi thớt 5 người, 2 người mỗi tháng mỗi người 1 quan tiền, 1 phương gạo, còn 3 người mỗi người 1 phương gạo. Đội trưởng thì chiếu phẩm trật mà chi lương).

Đặt trường đúc súng. Vua ngự đến xem. Nguyễn Hựu Tăng dâng tấu bày sáu việc: 1). Giữ yên biên cương: 2). Binh pháp; 3) Cấm quan lại tham nhũng: 4) Ngăn mối kiện tụng; 5). Rõ kiêu binh; 6). Xét trị loạn.

Vua xem nói rằng: « Lời Tăng nói tuy nghĩa văn chưa đủ, nhưng có lòng thành khẩn, những điều nhỏ

https://tieulun.hopto.org

mọn, biết đều nói cả, rất đáng ngợi khen ». Bèn cho vào bãi yết.

Học trò ở Sơn-tây là Hoàng Văn Thường dâng lời nói, có chỗ dùng được, thưởng cho 5 lạng bạc, rồi bổ chức tri vụ.

Triệu cai bạ Bình-thuận là Nguyễn Văn Khiêm về Kinh; lấy cai bạ Quảng-ngãi là Trịnh Văn Thành làm cai bạ Bình-thuận.

Trong hạt Gia-định có nhiều trộm cướp. Vua không nỡ khép hết vào pháp luật, dụ thành thần rằng: « Dân Gia-định vốn có tiếng trung nghĩa. Năm gần đây, bị mất mùa, dân gian làm ăn khó khăn, cùng quẫn sinh làm bậy, hãm mình vào tội. Nếu không phân biệt thủ xướng và tòng phạm, cứ theo luật buộc tội thì dẫu họ ăn cướp mà kẻ tòng phạm tuổi có thể lượng thì gia ơn giảm cho tội chết, mà xử tội lưu để tỏ ý hiếu sinh ».

Lại từng bảo thị thần rằng: « Dân Gia-định vốn sợ tổng trấn Lê Văn Duyệt. Nay trừng phạt chém giết ngày nhiều, mà trộm cướp ngày càng sinh ra, há chẳng phải vì đói rét bức bách mà ra thế sao? ».

Chưởng Hữu quân Nguyễn Văn Nhân đáp rằng: « Đất ấy nhiều burag biển, trộm cướp dễ tụ tập. Huống chi dân ngày thường không biết tích trữ, ngoài ngũ cốc ra không trông nhưng thứ có thể đỡ đói. Chợt gặp mất mùa thì giữ sao được hăng tâm. Trước thần làm tổng trấn đã bày đặt nhiều cách, song rồi cũng không hết được ».

Bấy tôi tâu rằng xưng đầu lâu giặc Tây-sơn là Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Quang Toản và thân chủ của vợ chồng Nguyễn Huệ, khóa giam ở Vũ

https://tieulun.hopto.org

khố hơn 20 năm nay, phép hình phạt đã đủ tỏ cho thiên hạ rõ rồi, nay xin hủy nát vứt đi. Một mình quan Hình bộ xin bỏ lẫn cả hòm gỗ mà giam vào nhà ngục. Vua theo lời bộ bàn.

Chuẩn định các dinh vệ phàm quyền sai đội trưởng được một khóa, hoặc trải hai ba khóa mới được quản quan để cử, thì được thực thụ đội trưởng, suất thập đội trưởng thì theo thứ tự thăng chánh đội trưởng, suất thập chánh đội trưởng thì theo thứ tự thăng cai đội tòng quản, không được viện nhiều khóa mà vượt cấp.

Miễn thuế thân năm nay cho thợ các cục thuộc Võ khố.

Đường trạm ở các trạm Hòn-thị, Hòn-tâu trấn Bình-hòa và Thuận-lộc trấn Bình-thuận [illegible] bắt dân phát quang, xuất tiền gạo cấp cho.

Tổng trấn Gia-định Lê Văn Duyệt dâng biểu xin vào chầu.

Vua dụ rằng: « Xem biểu đã biết lòng khanh chân thành luyến nơi cung quyết. Trẫm thấy khanh lâu ngày khó nhọc ở ngoài, cũng muốn gặp. Song vì Gia-định là trọng trấn của nhà nước, mới đây gặp Hoàng Công Lý hà ngược, lại gặp tật dịch, đói kém, nỗi đau khổ của dân chưa hồi, mà nước Xiêm lại dương nhòm ngó, nước Chân-lạp cũng chưa thành thực quy phục, được khanh giữ trấn, cũng thư được lòng lo lắng về phương Nam. Khanh phải ngự kỹ, nên lưu lại Gia-định là phải. Khi dụ đến, nếu đã lên đường trước rồi, hẵn công việc thành đã xếp đặt chu đáo, thì cứ thong thả về Kinh, cho khỏi vất vả. Nếu chưa đi thì chờ sang năm, dân yên cướp hết, việc biên cương không lo, thì sẽ vào chầu cũng chưa muộn ».

https://tieulun.hopto.org

Khi đi đến, Duyệt lại dâng biểu nói: « Trước đây nghe tin bệ hạ sắp ngự giá Bắc tuần, muốn vào chầu để tấu bày cơ nghi. Nay được ấy cho lưu lại trấn, đâu dám không tuân mệnh. Cúi xin hoàng thượng xét lời « làm phép tắc cho chư hầu » (1) để yên tỉ lòng mong mỏi của thần dân Bắc-thành ».

Vua khen phải.

Dựng đền Quan công (ở trong Kinh thành, phía bắc Ngự-hà), hàng năm tế vào xuân thu.

Định phép phong thần kỳ cả nước. Hạng thượng tặng ba chữ, hạng trung hai chữ, hạng hạ một chữ. Thần hiệu nào quê mùa thì đổi đi. Du bộ Lễ rằng: « Các thần trước kia phong mỹ tự quá nhiều, mỗi lần được gia phong lại đeo thêm xuống dưới, lâu về sau sẽ không [illegible] ».

Chuẩn định rằng từ nay những kẻ tù tội ở Bắc-thành và các dinh trấn phát phối đi Gia-định và linh ở hai cơ Tuyên-thuận, An-thuận đi thú ở Gia-định, nếu có ai bỏ trốn mà quân hoặc dân bắt được thì cứ bắt được mỗi người thưởng cho 2 lạng bạc. Hai thành bắt được thì cho chém trước tâu sau; các địa phương bắt được thì tâu lên đợi chỉ.

Miễn thuế thân và đao dịch cho xã Vân-xá (2) trong 30 năm, bắt đầu từ năm nay. Vua bảo bầy tôi rằng: « Vua Quang-vũ nhà Hán đối với Nam-dương (3) chỉ tha thuế 1 năm, không dám tha lâu đến 10 năm. Nay tha 30

---

(1) Mỗi lần vua đi tuần đều là một lần làm phép tắc cho chư hầu (*Mệnh tử — Lương Huệ vương*).

(2) Quê ngoại của Minh-mệnh.

(3) Quê vua Quang-vũ nhà Hán ở Trung-quốc.

https://tieulun.hopto.org

năm thì đã lâu lắm rồi. « Rồi lại tha thuế điền thổ cho dân ấy 3 năm.

Người nhà chưởng Thủy quản Tống Phước Lương có kẻ phạm pháp. Vua sai đình thần Quảng-đức tra hỏi, triệu cần phải công bằng chính trực, không chịu khuất phục khi làm chức vụ. Từ hoàng thân quốc thích và đại thần trở xuống, có tội tờ phạm pháp thì nhất thiết xét xử theo pháp luật, đừng tránh kẻ cường quyền. Nếu có kẻ ghen ghét gièm pha, đã có trẫm, không sợ ».

Vua lại nghe dân Kinh thành nhiều người khinh nhờn quan trưởng, lại dụ cho đình thần nghiêm cấm.

Định ngạch nhân viên ở Nội vụ phủ và Vũ khố, lang trung, chủ sự, tư vụ, mỗi chức 2 người, thư lại bát cửu phẩm 36 người, Vũ khố 44 người.

Đổi Lệnh sử ty ở sáu bộ làm Thanh lại ty, Lệnh sử ty ở Nội vụ và Vũ khố làm Thanh thận ty. Lại chuẩn định rằng lang trung, chủ sự, tư vụ, thư lại bát cửu phẩm ở các ty đã thực thụ thì đều chiếu phẩm trật chi lương; thư lại vị nhập lưu, thuộc sáu bộ, thì chia làm ba ban mà chi lương, thuộc Nội vụ và Vũ khố thì thường xuyên chi lương (mỗi người hàng tháng cấp 1 quan tiền, 1 phương gạo).

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN X

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2 [1821], tháng 7, mồng 1 Kỷ hợi [Thứ hai].

Thi hương ân khoa ở hai trường Quảng-đức Nghệ-an. Sai thượng thư Hình bộ là Lê Bá Phẩm sung đề điệu trường Quảng-đức. Thị trung trực học sĩ tham hiệp công việc Lại bộ là Đinh Phiên sung giám thí. Hàn lâm viện chưởng viện học sĩ là Hoàng Kim Hoán sung đề điệu trường Nghệ-an, ký lục Quảng-bình là Trần Lợi Trinh sung giám thí.

Dụ rằng: « Tìm nhân tài phải do khoa mục, đào tạo kẻ sĩ không phải để gây ơn riêng. Trẫm lên ngôi mong trị, ngồi lành bên chiếu đợi người hiền. Ân khoa năm nay là điển tốt lần đầu. Phàm bầy tôi các ngươi được dự tuyển vào việc trường thi, phải chí công, chí minh, không được thiên tư mảy may mà tự chuốc mối lo. Đề điệu và giám thí phạm lỗi, mà giám khảo và sơ phúc khảo biết nêu lên thì có thưởng; giám khảo và sơ phúc khảo phạm lỗi mà đề điệu và giám thí biết nêu lên để

TAILIEUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

hặc thì được miễn nghị. Phải mọi người cố gắng cho xứng đáng thịnh ý của trẫm kén chọn người tài ».

Đến khi danh sách dâng lên, lấy số đỗ hương cống là 40 người. (Trường Quảng-đức 25 người: Bùi Văn Lý, Phạm Hữu Nghi, Thân Văn Duẩn, Phạm Văn Thiện, Nguyễn Quốc Hoan, Phùng Nghĩa Phương, Ngô Bá Tuấn, Lê Văn Lễ, Trần Văn Tưu, Lê Văn Hi, Nguyễn Hữu Hoàng, Tào Quang Lệ, Hoàng Công Huyến, Đỗ Văn Du, Bùi Ngọc Chấn, Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Đình Tân, Hoàng Văn Minh, Nguyễn Văn Thống, Nguyễn Thừa Giảng, Phan Thế Chấn, Nguyễn Hữu Gia, Phan Hữu Nghĩa, Dương Quỳnh, Hà Thúc Trương. Trường Nghệ-an 15 người: Phan Hữu Tịnh, Đỗ Mẫn, Chu Danh Hiển, Đinh Văn Phác, Phan Văn Bưu, Nguyễn Thế Tịnh, Phan Cử, Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Bá Lượng, Nguyễn Trọng Phu, Trần Huy Phác, Hồ Sĩ Tiêm, Nguyễn Trọng Ngọc, Nguy Khắc Tuấn, Nguyễn Cơ Thể).

Vua đến thăm trường thi Quảng-đức, lên vọng lâu xem, có người Kinh-bắc là Nguyễn Văn Hoán đón giá dâng 15 sách thái bình. Lính Tả vệ bắt giam ở trại quân. Vua nói: « Những điều Hoán trình bày tuy là viển vông không dùng được, nhưng trẫm đã mở rộng đường cho nói, há vì lời nói mà bắt tội người ta sao? » Lập tức sai tha. Nhân thế dụ rằng từ nay có ai đón giá dâng lời thì tả hữu vệ phải giao cho bộ tâu lên, không được bắt giam.

Cho thổ binh An-thuận, Thanh-thuận ở Gia-định hơn 10) quan tiền.

Vua thấy chưởng Hữu quân Nguyễn Văn Nhân già yếu, dụ rằng khi lễ thường thì miễn vào chầu, tâu việc thì không phải quỳ. Nhân từ chối nói: « Trước mặt vua

LUẬN VĂN

https://tieulun.hopto.org

quý tâu là lẽ vậy ». Vua nói : « Đấy là trẫm ưu đãi lão thần, việc gì mà từ chối ».

Công thần Vọng-các Lê Văn Chất trước làm lưu thủ Định-định, có tội bị cách chức. Đến nay nhớ Vũ Việt Bàn dẫn vào yết kiến. Vua nghĩ đến công trước, khiến ở lại Kinh hầu hạ, hàng tháng cấp cho 6 quan tiền, 1 phương gạo.

Nước sông Ngưu-chử [Bến Nghé] ở Gia-định lại trong, từ ngày bính thân đến ngày tân dậu là 6 ngày. Thành thần đem cả việc nước sông đã trong kỳ tháng trước làm biểu tâu lên. Vua dụ bầy tôi rằng: « Trẫm từ khi lên ngôi đến nay, ngày đêm dốc dốc lo nghĩ để tìm sự phải thích nghi để của trời và hoàng khảo, dưới chưa yên ủi được lòng thần dân trông mong, nên sớm hôm lo lắng chăm chỉ, không dám vui thú mảy may. Gần đây giặc cướp chưa hết, dân chúng chưa yên, phong tục còn kiêu bạc, việc trị dân chưa bỏ được hình phạt, há không phải là trẫm đức bạc sao! Có chính sách hay gì đâu mà được [nước trong] như thế? Nghe tin càng thêm sợ hãi để tu tỉnh mà thôi. Hoặc giả dân ta gần đây gặp dịch lệ, trẫm đã hết sức vì dân cầu khẩn, chưa cảm động được lòng nhân ái của trời, nên trời giáng điềm lành báo cho biết dân ta thóc lúa đầy kho, đều được nhân thọ. Hoặc giả bầy tôi biết lấy công bằng trung trực làm việc nước, giữ mình thanh liêm cần kiệm, xét xử hình án ngay thẳng mà được thế chăng? Mọi người nên cố gắng lấy mình làm gương cho kẻ dưới, để quan lại trọn chức, dân được yên lành, thì chẳng đợi điềm nước sông trong mà nước ta đã bước lên cõi thịnh trị rồi. Còn điềm lành nào bằng, sự mừng nào bằng! »

https://tieulun.hopto.org

Bèn dụ trấn thần Phiên-an rằng: « Năm mậu thân ở Gia-định nước sông trong, thì Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta lấy lại được cõi nam, trẻ già đều bảo là triệu thái bình, không hỏi ai mà đều nói vậy. Thế rồi tức khắc thống nhất đất nước. Năm đinh sửu nước sông lại trong, nay lại tâu rằng nước sông lại trong. Trẫm nghĩ rằng trời nhiều lần giáng điềm lành, thực là báo khí hậu thuận hòn, mùa màng phong nẫm, trong ngoài yên lành, để dân ta đều được hưởng phúc. Vậy phải sửa lễ mà tế để đáp ơn thần ».

Chở ở kho Kinh 5 vạn quan tiền và 3 nghìn tấm vải đến trữ ở Gia-định.

thuế thân vẫn thu theo lệ.

Ban áo quần tiền gạo cho biền binh các đội Túc trực, Trường trực, Thường trực và hai đội Thị trà nhất, nhị.

Lấy hương cống triều Lê là Lý Thiện Dưỡng làm đốc học Quảng-bình, Lê Trí làm đốc học Quảng-ngãi, tổng giáo Nguyễn Huy Cẩm làm đốc học Biên-hòa.

Vua đến dàn chay lớn ở chùa Thiên-mụ, cho các tăng hơn nghìn lạng bạc.

Gọi thợ rèn ở hai xã Minh-lương, Tân-chàng (thuộc huyện Chiêu-lộc) về Kinh làm việc, tha cho thuế thân năm nay.

Vùng ven núi Thanh-hoa có nhiều trộm cướp. Sai trấn thần đặt thêm 3 bảo Nhâu-trai, Yên-các, Yên-mỹ cùng với 5 bảo cũ Lãnh-thủy [Nước lạnh], Chúc quán [Quán chào], Khoa-trường, Yên-tôn, La-miệt, tăng thêm binh đóng giữ.

Thanh-hoa và Thanh-bình có bão, mưa nhiều, lúa ruộng bị ngập. Sai trấn thần và đạo thần đi khám tâu

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

lên. Rồi Thanh-hoa thấy miếu vũ nhà cửa bị hư hỏng, xin bắt đầu sửa chữa. Vua nói: « Dân ấy riêng bị thiên tai, đương cần vỗ về chưa xong, sao còn bắt họ mệt nhọc nữa? » Hạ lệnh thuê người làm.

Sai trích lấy 100 người binh vệ Hồ coi giữ Nguyên miếu.

Thượng thư Lễ bộ là Phạm Đăng Hưng cử tư vụ Nguyễn Bá Thân làm tri huyện. Vua nói: « Thân nhận chức chưa tới một tuần, sao vội cử như vậy? » Thượng thư Lại bộ Trịnh Hoài Đức đáp: « Xưa nay hương cống đều bổ huyện lệnh, chức tư vụ không phải là sở nguyện của họ. Nay cho thăng để người ta biết rằng chức tư vụ là bực thang để thăng bổ mà vui lòng làm việc ».

Vua nói: « Có lẽ nào rồi sau lại không được thăng?

Định lệ thuế nộp thay bằng tiền cho ba đội buôn đệm ở Bình-hòa. (Tráng dân nộp thay bằng tiền mỗi người 8 quan; lão tật nộp một nửa).

Định ngạch số người giữ ấn và giữ sổ cho các địa phương từ Quảng-bình vào Nam, tùy công việc nhiều ít mà khác nhau. (Gia-định 15 người giữ ấn, 25 người giữ sổ; Quảng-đức, Quảng-nam, Bình-định, Phiên-an, Vĩnh-thanh, Định-tường, mỗi nơi 10 người giữ ấn, 20 người giữ sổ; Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-ngãi, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận, Biên-hòa, Hà-tiên, mỗi nơi 6 người giữ ấn, 12 người giữ sổ).

Vệ úy Thị trung lãnh quản phủ Hà-trung là Tôn thất Trinh cáo ốm. Trấn thần Thanh-hoa tâu lên. Vua nói: « Trinh là con trung hưng công thần Tôn thất Hội, buổi quốc sơ được ấm thụ chức kiêu kỵ đô úy, trẫm nghĩ thương người có công lao cũ nên sét dùng con cháu, cất

nhắc lên chức ấy. Thực là nghĩ con em nhà ăn ngon mặc đẹp, việc quân chưa quen, nên cho ở ngoài để tập khó, rắp muốn gây dựng cho. Ngày được lệnh, hắn đã cố từ, trải hai ba lần mưng bảo mới chịu lên đường. Nay làm quan chưa bao lâu lại cáo ốm. Sao chẳng nghĩ như thế là trên phụ ơn nước, dưới nhục gia thanh thì còn đứng ở cõi đời sao được ». Bèn không cho. Sau Trinh chết, cho 100 lạng bạc.

Ký lục Quảng-nam là Hồ Công Thuận chết. Lấy ký lục Quảng-bình là Trần Lợi Trinh làm ký lục Quảng-nam, thiên sự Lại bộ là Lê Văn Quảng làm ký lục Quảng-bình.

Vua sắp đi Bắc tuần có việc. Vì công việc Bắc-thành bề bộn, sai tổng trấn Lê Chất về trước thu xếp việc thành. Chất nhân tâu rằng hành cung ở Bắc-thành xin nên, còn nơi vua ở thì nên mộc mạc để tỏ được tiết kiệm, dùng văn vẻ làm gì! ».

Lại dụ cho các dinh trấn từ Quảng-trị ra Bắc sửa lợp lại hành cung, dặn đừng xa xỉ trang hoàng.

Sai hữu ty chế đồ lễ bộ đại giá cũng cờ xí, binh khí.

Quan giám thành đem bản đồ đường thủy từ Kinh sư ra Bắc dâng lên (Từ Kinh sư đến hành cung Quảng-bình 8 trạm, từ hành cung Thạch-khê đến hành cung Nghệ-an 3 trạm, từ hành cung Thanh-hoa đến hành cung Bỉm-sơn 1 trạm, từ hành cung Thanh-bình đến hành cung Bắc-thành 6 trạm, đều do đường thủy).

Vua xem. Phàm trên đường chỗ nào đường thủy có thể đi thuyền được, đều sai trước vẽ ấy vẽ Phấn dực Nội thủy là Nguyễn Tài Năng chỉnh bị thuyền ghe để chờ.

Bộ Lễ tâu nói: « Lễ tế tự không gì to bằng lễ Giao tế Trời; lòng hiếu của đế vương không có gì trước sự tôn

https://tieulun.hopto.org

kính tổ tiên. Xét sách *Chu dịch*, thì tiên vương chế nhạc sùng đức, tiến lên thượng đế và phối tế tổ tiên. Lại xét sách *Chu lễ* tế Trời ở đàn tròn, thì phối tế Hậu Tắc (1), tế Trời ở nhà Minh-đường thì phối tế Văn vương. Vì vậy mà sách *Trung dung* tán dương Vũ vương Chu công là đạt hiếu. Từ nhà Hán về sau, duy có Minh đế nối ngôi, tôn thờ Quang-vũ ở nhà Minh đường là hơi theo ý cổ. Thế tổ Cao hoàng đế ta, khi đại định rồi, bắt đầu dựng đàn Nam giao và Thái miếu, sửa sang lễ nhạc mỗi năm tháng trọng xuân tế Trời Đất ở đàn Nam giao, rước Thái tổ Gia dụ hoàng đế để đế phối tự, nêu rõ ở Hội điển để phép cho muôn đời. Kính nghĩ Thái tổ Gia dụ hoàng đế, mở mang nghiệp lớn, gây dựng đất nước, Thế tổ Cao hoàng đế đạo đức nhuần sâu, thống nhất cõi bờ, lập nên công lớn, bàn thành làm được thái bình, công cao đức dày, xưa chưa từng thấy, thì theo lễ nên sánh với Trời và cùng hưởng với liệt tổ. Sang năm xong việc quốc tang, đến kỳ tế lớn Nam giao, xin rước Thế tổ Cao hoàng đế phối tự với Trời. Các đồ thờ và nghi tiết đều theo như vị phối của Thái tổ Gia dụ hoàng đế, rồi ghi thêm vào điển lệ, để noi theo phép hay của nhà Thành Chu và tỏ lòng thành hiếu về sau mãi mãi ». Vua y lời tâu. Bộ thần lại xin cho nhạc sinh tập trước để dự bị đến ngày dâng lễ diễn nhạc. Vua y theo.

Tháng 8, ngày mậu dần, đặt triều nghi ở điện Cần-chánh, ban dụ cho trong ngoài. Dụ rằng: « Lễ rước lên phối tự ở đàn Nam giao là để truy tôn tổ tiên, cao sánh

---

(1) *Hậu Tắc* : Tổ nhà Chu.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

với Trời, cho nên lời Tượng (1) nói về lễ ân tiến ghi trong sách *Hy kinh* (2). bài ca Hữu hường còn chép ở thiên « Chu tụng » (3). Tôn bực tôn, thân bực thân, vương đạo thực đã rất đầy đủ. Kính nghĩ Hoàng khảo Thế tổ Cao hoàng đế ta, thông minh thần vũ, ứng mệnh trời, thuận lòng người, trổ tài kinh luân trong loạn ly, quét sạch bụi mù trong vũ trụ, rửa sạch thù nhục cho muôn dân, yên ủi linh hồn tổ tiên trong chín miền. Được trời thương giúp, thống nhất cả nước; dựng nghiệp trung hưng, công đức tươi tốt. Chế tác lễ nhạc để rạng ơn trước, dựng nên kỷ cương lưu lại đời sau. Thân trải hơn bốn chục năm khó nhọc, để lại đến vạn muôn năm cơ đồ. Thực nên phối tự với trời, để tỏ ơn lớn vô hạn. Trẫm từ khi nối ngôi đến nay, kính nhớ tổ tiên, tưởng như giảng lâm, sáng-tỏ ở trên nên không dám bỏ lỡ cho lắm. Lấy nghĩ lớn để tỏ lòng hiếu kính. *Hiếu kinh* nói rằng: « Tôn kính cha không gì bằng đem phối với Trời ». Vậy thì chỉ có tế Giao lễ lớn, kính rước phối lên mới có thể nêu được đức thịnh, tỏ rõ đạo hiếu về sau, lòng chỉ nghĩ nối noi để báo đáp. Nay chuẩn y lời tâu bàn của bộ Lễ, mùa xuân sang năm làm lễ Nam giao, kính rước Thế tổ Cao hoàng đế phối tự. Việc này chép thành Hội điển, truyền lại vô cùng, để tỏ rõ tấm lòng hiếu nối đời của trẫm và đưa nước nhà đến cõi phúc lâu dài. Còn đồ thờ và lễ vật thì do hữu ty kính cẩn sắm sửa ».

Cấp ruộng lương cho biền binh ở vệ Hộ lăng trung, theo như lệ quân Thị nội.

---

(1) Tượng từ: Lời của Khổng Tử giải thích *Kinh Dịch*
(2) Hy kinh: *Kinh Dịch*.
(3) Chu tụng: Một thiên trong *Kinh Thi*.

https://tieulun.hopto.org

Lấy vệ úy vệ Nghiêm uy Tả dinh quản Thần sách là Lê Viết Quý làm vệ úy Trung vệ dinh Hổ uy quản Thị nội.

Triệu phó đô thống chế Tả dinh quản Thần sách là Nguyễn Văn Trí về Kinh. Trí trước được sai theo việc quân ở Gia-định, đến nay việc biên cương hơi rỗi nên triệu về. Về đến nơi, vua hỏi việc dân, Trí thưa về việc giá gạo đắt (1 phương gạo giá hơn 9 tiền). Vua quay bảo Nguyễn Hữu Thận rằng: « Gia-định là đất dựng nghiệp vương, nay luôn năm mất mùa, trẫm rất thương, muốn tha hết thuế ruộng thì thế nào? ». Đáp rằng: « Thuế ruộng năm nay đã nộp kho một nửa. Nếu miễn thì người chăm chỉ làm ruộng để nộp thuế cho vua lại không được dự ơn, mà kẻ lười biếng lại được lợi riêng ».

Sai Vệ úy Tiền vệ dinh Tiền phong quản Thị nội là Nguyễn Đăng Huyên kiêm quản các đội Trường trực Thường trực.

Lấy phó vệ úy vệ Nghĩa võ quản Thần sách là Phạm Văn Xuân làm vệ úy vệ Tác võ, cai cơ Võ Văn Tường làm phó vệ úy vệ Nghĩa võ, Lê Văn Hùng làm phó vệ úy vệ Củng võ, Nguyễn Văn Vy làm phó vệ úy vệ Tiền bảo nhị.

Triệu thự thám tri Hình bộ lãnh Hình tào Gia-định là Nguyễn Hựu Nghi vào chầu. Sai thiêm sự Trần Nhật Vĩnh quyền lãnh việc tào.

Các địa phương tuân theo ân chiếu xét hỏi về các công thần vô tự mà vợ còn thủ tiết, làm sớ tâu lên. Vua chuẩn y lời bầy tôi bàn cấp thêm tiền gạo để nuôi (Phàm vợ các công thần Vọng-các trước mỗng ân cấp mỗi tháng 3 quan tiền, 2 phương gạo thì nay hàng năm cấp

https://tieulun.hopto.org

thêm 36 quan tiền, 21 phương gạo; ai hàng tháng được 2 quan tiền 1 phương gạo thì nay hàng năm cấp thêm 21 quan tiền, 18 phương gạo; ai hàng tháng được 1 quan tiền 1 phương gạo thì nay hàng năm cấp thêm 18 quan tiền, 12 phương gạo; ai hàng tháng được 1 phương gạo thì nay hàng năm cấp thêm 12 phương gạo. Vợ các công thần nhất phẩm thì hàng năm cấp 36 quan tiền, nhị, tam phẩm 24 quan, tứ phẩm 18 quan, số phương gạo cũng như số quan tiền. Duy có vợ Lễ bộ Ngô Tông Chu thì hàng năm cấp 50 quan tiền, 50 phương gạo).

Tướng giặc ở Sơn-tây là bọn Đỗ Hoành Thẫn, Đỗ Văn Kỷ kết đảng mưu loạn. Cai đội giữ bảo Bá-dương là Nguyễn Duy Trứ sai thuộc hạ nhập đảng dụ đến Thụy-hương (tên xã thuộc huyện Từ-liêm), vây bắt được [illegible] thưởng cho 100 lạng bạc.

Sai bộ Binh lãnh việc bưu chính. Lệ trước các trát giao cho trạm dịch đều do bộ Lại. Vua thấy lính trạm thuộc về binh tịch, nên đổi định lại.

Ngày quý sửu, yết lăng Thiên thụ.

Sai chưởng cơ giám thành sứ Trần Văn Học đi Gia-định chiếu địa giới các trấn trong hạt thành và nước Chân-lạp mà vẽ núi sông đường sá để dâng. Học khéo vẽ mà tuổi đã già. Vua bảo rằng: « Người sống không bao lâu nữa, không nghĩ đến để tiếng về sau ru? » Học đáp: « Xin vâng mệnh ». Bèn sai đi, cho 100 quan tiền.

Thái-thường tự khanh tham lý công việc Lễ bộ là Lê Đăng Lý, trước kia ở Quảng-trị, cùng cai bạ Nguyễn Cư Tuấn đốc biện lò gạch, bắt dân làm thay đao dịch, việc phát giác, đều bị cách chức chờ xét. Khi án dâng lên, vua

https://tieulun.hopto.org

thấy phạm tội trước khi có lệnh ân xá, nên miễn tội cho Lý, cho cung chức như cũ. Cư Tuấn còn can về hối lộ, hạ lệnh cho bộ Hình xét lại.

Lại cấm rượu chè cờ bạc trong kinh thành. Vua nghe ở kinh thành nhiều dân du đãng họp nhau rượu chè cờ bạc, bèn ra lệnh, trong thì do bộ Binh, ngoài thì do dinh thần Quảng-đức, nghiêm sức cho địa phương xét trị.

Quốc tử giám làm xong. Bộ Lễ bàn tâu rằng: «Nhà học hiện đặt ra là để thi hành lễ nhạc, tuyên bố đức hóa, sáng tỏ văn minh, lưu hành ơn dạy, đó là điển lễ rất lớn. Thế tổ lúc mới đại định, yết miếu Khổng tử, dựng lại Văn miếu, dựng học cung ở phía tây, nền móng đã theo chí lớn, nhân nền cũ dựng nhà Quốc học, quy mô văn trị rỡ ràng. Nay đã làm xong, xin đặt vị vọng bái Tiên thánh ở nhà Di luân, Giám thần hợp sinh viên đến bái yết, rồi hằng ngày ngồi ở giảng đường giảng dạy, để mở con đường sùng nho thịnh vượng cho muôn đời». Vua y lời tâu.

Bắt đầu đặt vệ Cẩm y, lấy các đội Tộc trực, Trường trực, Thường trực sung vào, phẩm trật cũng như quân Thị trung.

Hơn 140 thổ binh ở đạo Cam-lộ thuộc Quảng-trị, gần đây nhiều kẻ trốn hoặc chết. Đình thần thấy nơi ấy đường sá thông đi các ngả, rất là xung yếu, tâu xin mộ người sung đủ ngạch cũ để phòng ngự. Vua y cho.

Cho Trần Công Lại làm thống chế hành chức trấn thủ Vĩnh-thanh, kiêm quản biền binh đồn Uy-viễn, vệ úy

https://tieulun.hopto.org

Thần sách là Phan Tiến Hoàng hành chức trấn thủ Phiên-an.

Miễn thuế thân năm nay cho hai đội thợ rừng ở Quảng-trị.

Phục chức cho Hoàng Trung Đồng làm chánh quản Tuần hải đô dinh, cấp bổng tòng tam phẩm, cho thuộc thành Gia-định sai khiến. Trung Đồng trước có tội bị bãi chức. Vua nghĩ buổi đầu trung hưng có quân công nên lại dùng.

Chế ấn quan phòng bằng ngà cho Quang-lộc tự khanh và Thị trung trực học sĩ.

Lấy phó vệ úy vệ Hậu nhị quản Thị trung là Lê Phúc Bảo làm phó vệ úy vệ Hữu nhị, cai đội Hoàng Văn Ân làm phó vệ úy vệ Tả nhị.

Lấy Hàn lâm viện thừa chỉ là Trần Công Tuấn làm Thượng-bảo thiếu khanh, lang trung Binh bộ là Vũ Hàm Chương làm thiêm sự Binh bộ.

Lấy thượng thư Lại bộ Trịnh Hoài Đức làm hiệp biện đại học sĩ, vẫn lãnh thượng thư Lại bộ và kiêm lãnh thượng thư Binh bộ.

Đầu vua muốn cho Hoài Đức làm quan nhất phẩm, đem hỏi các đại thần. Bọn Nguyễn Văn Nhân, Nguyễn Đức Xuyên đều đáp rằng nên. Vua nói: « Phong hội chuyển biến ngày càng mau mà nhân tài thì ngày càng kém. Văn thần ngày nay tìm được người như Lễ bộ thượng thư Đặng Đức Siêu khó mà có được. Khéo dùng người thì chỉ tây tài mà bổ quan để dùng. Vả lại quan nhất phẩm văn giai thì buổi quốc sơ đã có quan chế. Ngày nay thăng bổ lên cũng là noi theo lệ cũ vậy. Quy mô dựng nước của Hoàng khảo ta đều là để làm nên

https://tieulun.hopto.org

chí của tổ tiên. Phàm các điển chương pháp độ để lại cho ta là người sau, ta tự nên tuân theo để truyền lại muôn đời, có dám vượt qua đâu ».

Hoài Đức được mệnh, dâng biểu từ chối.

Vua nói: « Ngày nay ở vãn bàn có mình ngươi là hơn cả, nên gắng làm trọn chức vụ để giúp trẫm những chỗ chưa kịp. Chớ từ chối ».

Lấy tả tham tri Công bộ là Nguyễn Đức Huyên làm thự thượng thư Công bộ. Huyên cũng dâng biểu từ chối. Vua không cho.

Triệu kỳ lục Quảng-trị là Võ Xuân Cẩn về Kinh; lấy Thượng bảo thiếu khanh là Nguyễn Cửu Khánh làm cai bạ Quảng-trị, tham quân Tiền quân là Võ Tiến Uyên trị là nơi đất xấu dân nghèo. Bọn ngươi nên để ý vỗ nuôi, bất tất bộ khẩu phải tăng nhiều, miễn không điêu hao cũng là xứng chức vậy ».

Quảng-oai công là Quân thích chơi bời săn bắn, từng sai thuộc hạ trong phủ đòi chó săn trong dân gian.

Vua hạ lệnh đánh roi trượng sử và cai đội, còn bọn thuộc hạ thì đánh 100 trượng, sung làm lính nhà bếp trong quân Tam Trực (1). Em ruột tiểu sai Ngô Doãn Diện cũng can việc ấy mà bị tội. Diện đến công phủ đòi hỏi. Vua nghe tin cả giận, ném chí long bài, sai đem chém Diện ở chợ. Sau nguôi giận lại thôi. Nhân bảo thống chế Tôi nội là Vũ Viết Bảo rằng: « Em Diện dẫn Quảng-oai công đi chơi bời, ngày ngày chỉ chăm săn

(1) Tam trực: Các đinh Quảng-bình, Quảng-trị, Quảng-nam.

https://tieulun.hopto.org

bần, có giết cũng đáng. Nay sung làm lính nhà bếp cũng không quá, thế mà Diệu dám đòi hỏi là thế nào? Diệu hằng ngày hầu bên cạnh, há không biết Quảng-oai công là em trẫm mà còn dám thế? Chẳng trách nào bọn ấy được sai đi các địa phương, hễ ai cho ăn thì khen hay, không thì nói xấu ».

Chuẩn định bốn dinh Thần cơ, Tiền phong, Long võ, Hổ oai thuộc quân Thị nội từ nay có dẫu ngoại tịch ở Tả trực(1) và các trấn tỉnh nguyện làm binh thì cho ghi vào ngạch.

Đổi chức cai hợp các thành dinh trấn làm thư lại chánh bát phẩm, thủ hợp làm thư lại chánh cửu phẩm.

Bắt đầu định ngạch số và phẩm trật tri hạ và thư lại các quân dinh. Các vệ cơ ở trong ngoài đều đặt 1 tri ngũ phẩm, thư lại tri tòng bát phẩm; tri bạ quân Thị nội chánh lục phẩm, thư lại chánh cửu phẩm. Năm dinh quản Thần sách cùng vệ cơ các quân và các thành dinh trấn, thì tri bạ trật tòng lục phẩm, thư lại tòng cửu phẩm.

[Đinh thân] bàn tấy tháng 9 thì hạ lệnh ngự giá Bắc tuần. (Nhà Thanh có thư sang nói sứ thần ta là bọn Trần Bá Kiên khoảng tháng 4 đến Yên kinh, vua Thanh sai án sát sứ Quảng-tây là Phan Cung Thìn sung chức khâm sứ).

Định chương trình đi Bắc tuần (Trước kỳ chọn sai hoàng tử và đại thần ở lại Kinh; điểm các đại thần quan viên hổ giá; chọn ngày yết cáo ở các miếu và ở điện Hoàng-nhân, thỉnh an cung Từ thọ. Sai quan tế thần

(1) Tả trực: Các dinh Quảng-bình, Quảng-trị, Quảng-nam, Quảng-ngãi.

https://tieulun.hopto.org

kỳ đạo [Cờ]. Xa giá qua Thanh-hoa thì yết cáo Nguyên miếu. Trên đường đi, qua miếu các đế vương lịch đại, và đền thờ các thần danh sơn đại xuyên, đều có bày dàn tế. Các nơi dịch trạm thì liệu trữ bạc tiền gạo lương để sẵn cho việc ban thưởng. Ngày xa giá khởi hành thì hoàng tử và quan viên lưu kinh ra ngoài kinh đô quỳ tiễn. Phàm gặp ngày miếu hưởng, ngày kỵ, ngày sóc ngày vọng, và lễ ăn tiến thì hoàng tử lưu kinh làm lễ. Từ Quảng-nam trở vào Nam, có chương sớ về Kinh, phải đòi trát để chuyển đến hành tại. Từ Quảng-trị trở ra Bắc thì đều đệ thẳng đến. Xa giá đến đâu, quan lại địa phương phải đến đấy hợp quỳ đón. Xa giá đến hành cung thì quan lại địa phương làm lễ triều bái. Lễ dùng trầu gạo thay cho ngọc lụa. Các xã dân dọc đường, kỳ [illegible] Xa giá, cho miễn dùng lần. Ngày hồi loan quan lại các địa phương lại quỳ tiễn ở địa đầu; hoàng tử và quan viên lưu kinh quỳ đón ở ngoài kinh đô. Ngày hôm sau, lễ tạ các miếu, diện Hoàng-nhân, mừng sức khỏe ở cung Từ thọ, đều theo các lễ như trước).

Ban kỷ luật hành quân (Phàm ra đi đều y theo đồ thức, nghe hiệu lệnh chiêng trống mà tiến hay dừng, cốt sao đội ngũ nghiêm chỉnh, không được vượt thứ tự tranh nhau. Làm trái thì có tội. Nơi vua trú chân trong hành cung thì treo màn, ở ngoài thành thì vây thành lưới. Quân túc vệ thì tuần không được lìa binh, quân không được bỏ hàng ngũ; không cho người vô sự ra vào lẫn lộn. Khi yên doanh rồi, thổi một hồi tù và, mỗi đội cho 1 phần 5 lính đi lấy củi nước và kiếm mua thức ăn. Thổi ba hồi tù và thì phải về doanh ngay. Kẻ nào dám mua rẻ mua hiếp, hoặc tự tiện vào nhà người hái

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

rau chảy quả thì đánh 100 trượng. Giày xéo ruộng lúa và thả voi ngựa giẫm hay ăn lúa thóc rau quả thì đánh 80 trượng và bắt đền giá gấp đôi cho chủ. Nếu không có bài trạm mà bắt bảy phu trạm, thì khép vào tội vi chế. Khi đi đường, có ai ốm thì viên coi quản phải lưu lại hai người trong đội để điều dưỡng. Có người chết thì báo địa phương sở tại cấp tiền tuất để mai táng, dựng mộ chí để đợi lúc về nhận. Làm trái thì khép vào luật bỏ xác chết. Ban đêm, trung sứ có việc quan trọng truyền báo, nếu xét có cờ bài mệnh vua, ấn vua hay cờ rồng thì lập tức cho đi. Như các quan văn võ có việc vào tâu, xét có bài tâu việc, cũng lập tức cho đi. Đến cửa ngự doanh, phải chuyển báo cho thị vệ đại thần tâu xin cho vào hay đứng lại. Sau khi mọi người và hòa mại lâm tin, nếu không có, bắt xét trị. Nếu có việc quân cơ khẩn yếu, lập tức chạy báo cho thị vệ ở ngự doanh để tâu lên, nếu chậm trễ lỡ việc thì xử theo quân pháp. Đêm có ai nằm mộng nói mê, người canh gác phải đánh thức; nếu điềm nhiên để người nói mê kêu to, trong quân đêm khuya hoảng sợ thì cũng xử theo quân pháp).

Gọi hơn 2.800 người mới điền ở dinh vệ đội các quân Thị trung, Thị nội, Thần sách đến cả hàng ngũ ở Kinh. Đầu là số binh ở Kinh thiếu, nhân gặp nạn dịch nên dinh bổ sung. Đến khi nạn dịch lui, chuẩn y lời đình nghị, hạ lệnh cho sở tại điền cho đủ số, nhưng vấn đề ở bản quán, đến nay mới gọi ra để chuẩn bị theo giá.

Dụ rằng: « Tôn người trên mà hầu hạ là công việc phận sự của bọn ngươi, đều phải cố gắng, không được quen thói bỏ trốn. Làm trái thì xử theo quân pháp ».

https://tieulun.hopto.org

Khi lính đến rồi, sai cùng các quân diễn tập ở trước Kinh thành.

Vua từng ngự giá đến xem và chỉ bảo, tự mình đánh trống ra lệnh, đi đứng đều đúng kỷ luật.

Sai trấn Quảng-ngãi bắt hết lính ở sáu cơ Kiên chia đi phòng giữ các đồn núi và điều động 500 lính ở cơ Hòa-thắng trấn Bình-hòa, cơ Thuận-nghĩa trấn Bình-thuận, đi đóng thú ở Bình-định. Lại sai trấn Nghệ-an bắt hơn 3.000 biền binh hạ ban (1) của quản Thần sách, chiếu cấp cho lương bổng tháng để chờ lệnh điều độ.

Vét kênh Tiều-khê ở Quảng-bình để đường thủy được thông (Từ cầu Tiều-khê ở địa đầu đến cửa sông Tam-kỳ về xã Thổ-ngõa, dài trên 4.880 trượng). Sai quan giám thành đến chỉ bảo. Những người ứng dịch được được đền tiền.

Dụ rằng: « Việc này là bắt đắc dĩ chứ không phải là thích chơi xem để làm nhọc sức dân đâu! »

Sai Chưởng Thủy quân Tống Phước Lương quản lĩnh binh thuyền đi trước.

Dụ rằng: « Quân đi có kỷ luật, ngươi nên răn cấm quân lính không được nhiễu dân; nếu coi giữ không nghiêm là tội ngươi đấy ». Cho quân sĩ hơn 2,000 quan tiền.

Sai Thanh Nghệ và Bắc-thành đặt bị binh thuyền để đón ngự giá, và liệu bắt biền binh đi tuần xét các chỗ quan yếu ở dọc đường.

Cấp gạo lương cho các dịch trạm từ Quảng-đức trở ra Bắc. (Quảng-đức 2 trạm, mỗi trạm 48 phương gạo;

(1) Hạ ban: Ban đương nghỉ ở nhà.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Quảng-trị 4 trạm, Quảng-bình 6 trạm, mỗi trạm 60 phương; Nghệ-an 11 trạm, Thanh-hoa 5 trạm, mỗi trạm 80 phương; Thanh-bình 2 trạm, Sơn-nam thượng 5 trạm, mỗi trạm 60 phương). Lại hạ lệnh cho sở tại thuê thêm dân đinh phụ vào.

Chế bài trạm bộ Binh, phàm người theo ngự giá đang được cấp trạm thì dùng. Lại sai các cai đội và phó đội các quân Thị trung Thị nội chia đi xét nghiệm ở các trạm, cấp cho mỗi người 10 lạng bạc.

Bộ Lễ tâu rằng các miếu đế vương lịch đại thì xin sai quan đến tế ở nơi phát tích hoặc ở nơi tiếp cận dọc đường, còn các danh sơn đại xuyên thì mỗi nơi do địa phương hợp tế một đàn.

Vua y lời tâu. (Miếu Kinh-dương vương ở xã Á-lữ trấn Sơn-tây, miếu Lạc-Long-quân ở xã Hương-ái trấn Nghệ-an, miếu Triệu Vũ đế ở xã Xuân-quan trấn Kinh-bắc, miếu Trưng vương ở xã Nhân-châu trấn Sơn-nam thượng, miếu Lý Nam đế ở xã Tử-đường trấn Sơn-nam hạ, miếu Triệu Việt vương ở xã Trinh-hà trấn Thanh-hoa, miếu Mai Hắc đế ở xã Hương-lâm trấn Nghệ-an, miếu Bố-cái đại vương ở xã Cam-giá-thịnh trấn Sơn-tây, miếu Tiền Ngô vương ở xã Cam-lâm trấn Sơn-tây, miếu Đinh Tiên hoàng ở xã Trường-yên-thượng đạo Thanh-bình, miếu Lê Đại hành đế ở xã Ninh-thái trấn Sơn-nam thượng, miếu các vua triều Lý ở xã Đình-bảng trấn Kinh-bắc, miếu các vua triều Trần ở xã Tức-mặc trấn Sơn-nam hạ, miếu các vua triều Lê ở xã Bố-vệ trấn Thanh-hoa. Tất cả 15 nơi. Thần kỳ các danh sơn đại

(1) Đúng là Hy-cương.

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

xuyên thì Quảng-trị, Quảng-bình, Nghệ-an, Thanh-hoa, Thanh-bình, Sơn-nam thượng, Sơn-nam hạ, Bắc-thành, tất cả 8 đạo).

Đặt trường đại duyệt binh ở phía nam sông Hương.

Vua đến xem. Nhân lên núi nhìn xem cửa biển của Kinh thành, đặt tên núi bên tả là núi Tả-phụ, núi bên hữu là núi Hữu-đức, phá Tam-giang là Tam-giang hải nội, phá Hà-trung là Hà-trung hải nhị.

Sai trung sứ ra Bắc-thành hỏi thăm tin tức sứ nhà Thanh.

Sai chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên tế cờ, xong rồi duyệt binh tượng. Vua ngự điện Cần-nguyên xem (số binh trên 21.100 người).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN XI

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Tân tỵ, năm Minh-mệnh thứ 2 [1821], mùa thu, tháng 9 thi Hương ân khoa ở các trường Gia-định, Thanh-hoa, Sơn-nam.

Sai hữu tham tri Hộ bộ lãnh Hộ tào thành Gia-định là Nguyễn Xuân Thục làm đề điệu trường Gia-định, ký lục Quảng-ngãi là Võ Huy Đạt làm giám thí, Hàn lâm viện chưởng viện học sĩ là Hoàng Kim Hoán làm đề điệu trường Thanh-hoa, cai bạ Bình-định là Hoàng Văn Quyền làm giám thí, tả tham tri Lễ bộ hành hiệp trấn Sơn-nam hạ là Bùi Đức Mân làm đề điệu trường Thăng-long. Hàn lâm viện thị giảng học sĩ là Nguyễn Tuấn Lý làm giám thí, hữu tham tri Hình bộ lãnh Hình tào Bắc-thành là Vũ Đức Thông làm đề điệu trường Sơn-nam. Thị trung trực học sĩ tham bồi Lại bộ là Đinh Phiên làm giám thí.

Khi danh sách đệ lên, lấy đỗ tất cả 92 hương cống. (Trường Gia-định 16 người: Nguyễn Văn Kỷ, Bùi Nguyên Thọ, Võ Công Nhân, Nguyễn Khắc Hải, Trương Phác,

https://tieulun.hopto.org

Tôn Thọ Đức, Đoàn Khiêm Quang, Tống Đức Hưng, Trịnh Quang Khanh, Nguyễn Vĩnh Trinh, Phạm Tuấn, Trương Văn Uyển, Lê Bá Đăng, Hồ Văn Nghĩa, Phạm Ngọc Oánh, Lê Đức Ngạn – Trường Thanh-hơn 19 người: Hoàng Sĩ Quang, Phạm Xuân Bích, Nhữ Bá Sĩ, Nguyễn Xuân Thiều, Bùi Trần Đào, Nguyễn Thu, Phạm Phổ, Thiều Nguyên Diệu, Vũ Đức Dụng, Phạm Viết Cao, Đặng Kim Giám, Lê Bảo, Hoàng Sĩ Cơ, Bùi Danh Kỳ, Nguyễn Trọng Ôn, Bùi Lê Nghệ, Lê Huy Diện, Bùi Quốc Trinh, Nguyễn Trị – Trường Thăng-long 23 người: Lê Duy Trinh, Lê Hựu, Nguyễn Huy Vỹ, Nguyễn Đăng Chu, Hoàng Dũ Quang, Phạm Thế Phổ, Đỗ Cao Mại, Vũ Vĩnh, Ngô Huy Tuấn, Nguyễn Quốc Cẩm, Nguyễn Huy Chiếu, Nguyễn Quốc Thanh, Lý Văn Loát, Vũ Dinh Hoán, Đoàn Thế Trạch, Phạm Quang Vỹ, Phùng Văn Nghiêm, Dương Đức Hoành, Dương Xuân Triêm, Ngô Hiện – Trường Sơn-nam 31 người: Nguyễn Văn Diễn, Hà Quyền, Trương Mãn, Phạm Đình Trạc, Dương Bá Cung, Lưu Diệu, Lưu Hân, Lê Quang, Vũ Đức Khuê, Đặng Văn Đồng, Nguyễn Đình Dao, Lê Đan Quế, Lê Lễ, Hoàng Quý Đức, Nguyễn Huy Chiếu, Phạm Xuân Kiểm, Nguyễn Ý, Nguyễn Xuân Xưởng, Mai Khắc Mẫn, Vũ Quý Đức, Lê Khản, Phạm Đình Trọng, Phạm Nhưng, Trần Văn Yêm, Vũ Tuấn, Lê Duy Thị, Nguyễn Bá Huyến, Vũ Đăng Dương, Nguyễn Thế Tự, Vũ Công Nho, Trương Chân, Ngô Vi Dực, Trần Lê Hoán, Vũ Đức Tuế).

Hiệp trấn Kinh-bắc là Lê Quang Thực ốm phải miễn chức; lại lấy Phùng Huy Giảng thay (Giảng trước mắc bệnh về ngũ, đến nay khỏi, bổ lại chức ấy).

https://tieulun.hopto.org

Triệu cai bạ Quảng-nam là Nguyễn Đăng Tuân về Kinh, sai lấy nguyên hàm sung chức Quang lộc tự khanh tham bồi công việc bộ Lễ.

Ký lục Phiên-an là Doãn Văn Chất chết.

Dời Nhà đồ Gia-định và Bắc-thành làm cục Tạo tác, và chế dấu đồ kỷ bằng ngà cấp cho.

Lấy vệ úy vệ Cẩm võ là Nguyễn Văn Ngoạn làm vệ úy vệ Bảo trực hữu Hữu dinh quản Thần sách.

Định điều lệ [gia] cấp và kỷ [lục].

Hiệp biện đại học sĩ Trịnh Hoài Đức nghị tâu rằng: «Xét phép nhà Thanh, lệ cấp kỷ có ba: một là quân công, hai là nghị tự, ba là ân thưởng. Nghị tự là do xét công mà được. Cứ bốn lần được kỷ lục thì bằng một cấp thưởng; kỷ lục công thì bằng hai cấp nghị tự hay ân thưởng; mỗi cấp quân công bằng hai cấp nghị tự hay ân thưởng cấp bằng. Đến kỳ mãn lệ được thăng, ai có nhiều cấp và kỷ thì *ở* trên, ít thì *ở* dưới, tính mỗi cấp quân công bằng tám lần kỷ lục của ân thưởng hay nghị tự, một cấp ân thưởng nghị tự thì bằng hai lần kỷ lục của quân công. Người được thăng bổ theo gia cấp quân công nếu có cả ân thưởng, nghị tự thì cứ mỗi một cấp của ân thưởng nghị tự được tính bằng một lần kỷ lục [quân công]. Làm việc công phải tội giáng phạt thì cứ một cấp của ân thưởng, nghị tự được trừ phạt 6 tháng bổng; nếu là quân công thì được trừ cấp hai. Nếu tội phạt không đáng trừ một lần kỷ lục thì ghi vào sách để giáng hoặc đổi, nếu là kỷ lục quân công thì được miễn, nhưng nếu phạm tội về quản chính thì lại không được miễn. Người có nhiều kỷ lục mà bị giáng thì được hợp kỷ lục lại thành cấp mà chiết trừ; nếu chỉ có cấp mà bị

https://tieulun.hopto.org

phạt thì chia cấp ra thành nhiều kỳ lục để trừ. Một người mà có vài ba cấp, phải xét năm tháng trước sau mà trừ theo thứ tự. Nếu phạm tội về việc riêng thì xét nguyên do về việc đã được gia cấp và kỳ lục và xét cả cái cớ không được chuẩn cho trừ, tâu rõ lên để đợi chỉ mà tuân làm ».

Lời bàn đăng lên, vua theo.

Định lại lệ mộ thuộc binh cho Võ nha theo thành Gia-định.

Thành thần tâu rằng: « Dân trong hạt ẩn lậu nhiều, hoặc theo pháp luật thi sao xiết tội, mà xử trị khoan hồng thì chúng vẫn cứ giữ thói cũ, muốn biết số hộ khẩu tăng, giảm thực cũng khó vậy. Vả lại, năm trước việc các quản quân ở Võ nha theo thành mộ đặt thuộc binh đã có định lệ (vệ úy, chánh quản cơ thì 7 người, phó vệ úy, chánh quản cơ thì 5 người, cai đội, phó quản cơ thì 3 người). Nay xin cho những vệ úy, quản cơ, cai đội không quản quân cũng được mộ lập thuộc binh. (Vệ úy, chánh quản cơ thì 6 người, phó vệ úy, phó quản cơ thì 4 người, cai đội thì 2 người). Lúc thường thì dùng sai vặt, khi có việc dùng làm thân binh, để cho dân du đãng có nơi sử cử, mà cái tệ ẩn lậu dần dần bỏ được ».

Vua y lời tâu.

Yên-quảng có bão.

Cai bạ Định-tường là Phan Văn Thịnh mượn riêng tiền công và nhận của hối lộ. Việc phát giác, trước cách chức rồi hạ lệnh cho thành thần Gia-định tra hỏi. Khi án đăng lên thì xử chém, vua chuẩn cho đồ 3 năm.

Ngày canh tuất, đại duyệt binh.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Sai chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên, và thự Tiền quân Trần Văn Năng làm phó liễn. Lại sai thống chế Tôn thất Dịch thống lĩnh Trung dinh, đô thống chế Nguyễn Văn Vân, phó đô thống chế Nguyễn Văn Trí thống lĩnh Tả dinh, thống chế Võ Viết Bảo thống lĩnh Hữu dinh, đều chỉnh đốn trước biền binh để đợi hiệu lệnh. Ngày ấy, vua mặc binh phục đeo gươm cưỡi ngựa đến ngự doanh, lên lầu Duyệt thị. Hạ lệnh cho các quân bày trận pháp đều y theo quân lệnh mà tiến dùng. Rồi lấy trâu rượu thưởng và ủy lạo.

Cho những người hộ tống, các hoàng tử tước công và quan văn từ chánh ngũ phẩm, quan võ từ suất đội trở lên, mỗi người 1 chiếc hào bao gấm; văn tòng ngũ phẩm trở xuống thì xét phẩm trật cấp tiền; võ từ suất thấp cho đến binh lính thì đều cho quần áo. Lại thưởng hầu cũng được cấp tiền gạo. Quan viên nào trước nhân việc công có lỗi mà bị phạt đều được miễn.

Ngày quý sửu, vua thân đến Thái miếu cáo về việc Bắc tuần.

Ngày giáp dần, cáo ở điện Hoàng-nhân. Đổi tang phục ở tả vu. Từ đấy, vua ngự điện thính chính đều mặc cát phục.

Trước bộ Lễ viết văn cáo có chữ sót lầm. Vua triệu Phạm Đăng Hưng và Lê Đông Lỷ quở rằng: « Xem việc thì tội nhỏ mà xét lòng thì tội to. Nhưng nay sắp đi Bắc tuần, ai có lỗi đều khoan miễn. Tội bọn ngươi cũng tạm tha, đừng có bảo là trẫm nhu nhược ».

Vua cùng bầy tôi bàn lễ ngoại giao, hỏi Phạm Đăng Hưng rằng: « Lễ dụ tế thì nên mặc y phục gì? » Thưa

https://tieulun.hopto.org

rằng: « Lệ cũ triều Lê dùng áo bào đen, và đai sừng ». Vua không vui, bảo Trịnh Hoài Đức và Nguyễn Hữu Thận rằng: « Ngày giỗ liệt thánh, hoàng khảo ta đội mũ soàn thu, mặc áo trắng vọt, đã có điển lệ, thì trẫm theo lễ hoàng khảo thờ liệt thánh để thờ hoàng khảo, há tất phải theo lễ đời Lê. Đến như lễ nhà Thanh thì 3 lạy 9 vái, nếu họ đối ta như thế, há bọn khanh cứ yên lặng không nói gì sao? Tóm lại, lễ phải tùy tục nước, ta tự theo lễ nước ta, có gì là không được? » Liền định khi dự tế mặc áo như ngày kỵ.

Ngày ất mão, vua đem bày tôi đến cung Từ thọ mừng sức khỏe, rồi ban cho ăn ở tả vu và hữu vu.

Sai hoàng trưởng tử Iưu Kính trông coi các việc quân quốc; chưởng Hữu quân Nguyễn Văn Nhân, phó đô [illegible] Thị [illegible] thống Thần sách Tôn thất Kính đại thần; Quang-lộc tự khanh Nguyễn Đăng Tuân, thiêm sự Hộ bộ Hồ Hữu Thẩm, thiêm sự Binh bộ Võ Hàm Chương đều hộ vệ ấn Iưu Kính.

Vua bảo Nguyễn Văn Nhân rằng: « Hoàng tử tuổi còn trẻ khanh cùng bọn Tôn thất Kính, Lê Bá Phẩm việc gì cũng họp bàn thỏa đáng, rồi mới trình bày cho biết. Việc nên tâu thì dâng ấn Iưu Kính và đều ký tên ở cuối giấy. Khi trước khanh ở Gia-định đương lúc chiến tranh mà còn giúp đỡ được giới giang, buổng nay là lúc thái bình vô sự. Khanh nên hết lòng cẩn thận cho trọn trách nhiệm ».

Lại bảo hữu tham tri Hình bộ sung giáo đạo là Ngô Đình Giới rằng: « Các hoàng tử hoàng đệ ở lại Kinh, không phải chỉ dạy văn học mà thôi, phàm sự tiến lui ra vào càng nên chỉ bảo cho biết từng đầu, đó là trách

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

nhiệm của người. Còn như việc lớn quân quốc thì cho cùng bàn bạc với các đại thần lưu Kinh ».

Sai Tôn thất Bình quyền lãnh biên binh Thị trung Thị nội lưu Kinh để canh giữ Kinh thành, Lê Bá Phẩm thay giữ ấn triện Hộ bộ.

Sai chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên, thự Tiền quân Trần Văn Năng, thống chế Tôn thất Dịch, Vũ Viết Bảo sung làm thị vệ đại thần tùy giá.

Ngày kỷ mùi, đặt đại triều nghi ở điện Thái-hòa. Dụ rằng: « Trẫm kính theo lời di huấn, nay phải đi việc bang giao, mà lễ đại tường trừ phục 27 tháng chưa trọn, lòng trẫm thực bất đắc dĩ. Bèn sắc cho hữu tư xét rõ điển lễ để trong khi đi tuần Bắc-thành nhân tiện [illegible] các địa phương xã hội về phong tục. Đã chọn được ngày lành, tiến tháng 6 tháng tây [illegible] mồng 6 khởi hành, đến mồng 7 kinh cáo điện Hoàng-nhân, mồng 8 khởi an ở cung Từ thọ, ngày 12 chọn sai hoàng tử và đại thần là khâm sai chưởng Hữu quân quận công Nguyễn Văn Nhân, Hữu dinh phó đô thống chế Tôn thất Bình, Hình bộ thượng thư Lê Bá Phẩm, lưu Kinh để trông coi mọi việc quân quốc, ngày 15 thì đại giá khởi hành. Tất cả các hoàng tử lước công, các đại thần, thị vệ, văn võ tùy giá, đều phải hộ vệ xa giá, giữ trật tự nghiêm chỉnh, cũng là nghiêm nhặt giữ cho quân lính tuân theo quân luật, đừng để quấy dân địa phương. Còn các hoàng tử lước công, các đại thần, thị vệ, văn võ không tùy giá, thì người nào nhận chức người ấy, đều phải cùng hàng giữ phép, theo lệnh các quan lưu Kinh điều độ ».

Xong rồi vua ngự điện Cần-chánh, hoàng trưởng tử và các đại thần lưu Kinh bái mạng. Sắc đạ hoàng

https://tieulun.hopto.org

trưởng tử rằng: « Kinh sư là đất cần bản, nay đặc biệt sai ngươi và bọn đại thần Nguyễn Văn Nhân ở lại coi giữ. Phàm gặp lễ hưởng tiến Tôn Miếu, ngươi phải kính cẩn tế thay, và ngày thường thần đến cung Từ thọ thay trẫm thỉnh an. Các chương sớ từ Quảng-nam trở về Nam và cẩn các nha ở Kinh thì đều phải trạm dịch đến hành tại. Các bản sao đều cho mở xem rồi để lại Văn thư phòng. Nếu là việc thường thì cho cùng các đại thần xử trí. Nguyễn Văn Nhân vốn là người có công lao năng lực, trước tuổi đều hơn người, nên lấy lễ sư bảo mà thờ, không được nghe kẻ bất chính tòng trung phá rối. Và lại nay ủy ngươi giữ Kinh là muốn cho quen hiểu chính trị, khi rảnh việc công, cũng nên học tập kinh sử, cố gắng tiến đức tu nghiệp, không nên chát chít với chơi-giỡn phù phiếm. Nên ba lần nghĩ đi nghĩ lại, bằng ngà để khi có chỉ của cung Từ thọ và có việc ở nội cung thì dùng. Nguyễn Văn Nhân, Tôn thất Bính và Lê Bá Phẩm thì cũng đều ban sắc dụ khuyên cố gắng cùng lòng hiệp sức làm việc nước.

Đem việc Bắc tuần bố cáo trong ngoài.

Ngày nhâm tuất, xa giá từ kinh sư xuất phát. Thuyền ngự đi theo dòng Hương giang. Ngày ấy trời mưa, đến chiều tạnh. Đi qua đầu kỳ lão các địa phương đều bày hương án vui mừng đón rước. Ngày giáp tý thuyền ngự đến kênh Mới ở Quảng-trị. Đình thần đem dân khơi thông dòng sông. Thưởng cho 100 lạng bạc, 500 quan tiền.

Ngày bính dần, đến kênh Tiểu-khê ở Quảng-bình. Nước cạn, thuyền ngự không đi được, biền binh đi theo cùng với dân sở tại đóng cọc giữ nước rồi kéo thuyền qua, đến cửa ngã ba sông, thưởng cho biền binh

TIMSACHCOMVN

https://tieulun.hopto.org

2.000 quan tiền. Lại dụ bộ Hộ rằng: « Đường kênh eạn hẹp, là lỗi ở người hướng đạo không biết chỉ bảo. Nay dân ta chăm lo việc công, ra sức chỉ vài ngày là thuyền đến được sông cái, trẫm há lại vì cớ quan tòi mà chẳng thương đến dân sao? » Cũng thưởng dân 1.000 quan tiền.

Hoàng trưởng tử và đại thần lưu Kinh đem việc trong Kinh yên vui tâu lên. Vua cả mừng, tự tay viết biểu dâng cung Từ thọ để thỉnh an. Lại thân làm dụ yên ủi thăm hỏi hoàng trưởng tử và các đại thần. Từ đấy, tin yên vui trong Kinh cứ vài ngày một lần báo.

Vua ở hành tại, biểu thỉnh an cung Từ thọ và dụ gởi cho hoàng trưởng tử đều tự làm lấy cả.

Ngày mậu thìn, xa giá đến hành cung Quảng-bình. Vua [illegible] với Thị-thần bàn về việc Nam Bắc [illegible] thời quốc sơ. Lại đến cửa biển Nhật-lệ ngắm xem hồi lâu.

Cho tế tướng sĩ trận vong Nam Bắc (dân nam tế tướng sĩ thời quốc sơ; dân bắc tế tướng sĩ quân miền Bắc). Dụ rằng: « Khi các thánh mới bắt đầu mở nghiệp, chỗ này là chiến địa, là chỗ vùi ngọc của các tướng sĩ vì nước bỏ mình. Người Bắc chống nhau với ta, không khỏi không bị dâm chém, nhưng đều vì chúa mà bỏ mình thôi. Nhìn lại dấu cũ, bỗng lòng cảm thương. Vậy sai dinh thần đặt hai dân tế Nam Bắc, mà dân Nam lễ thì phẩm hậu hơn để tỏ hơn kém » Rồi đặc sai hiệp biện đại học sĩ Trịnh Hoài Đức khâm mạng đến tế.

Đem phẩm vật địa phương dâng cung Từ thọ. Đến địa phương nào có của quý, vua đều tự viết biểu sai trung sứ đệ dâng.

https://tieulun.hopto.org

Cho quân sĩ lĩnh giá 1.000 quan tiền. Dụ rằng: « Trong khi đi đường, ai bị bệnh thì quan sở tại cấp thuốc, nếu chết thì cấp cho tiền vải liệm chôn và đánh dấu mộ rồi báo lên bộ từ về quê quán.

Thưởng cho Quảng-bình 500 quan tiền về việc mới đựng nhà quan và trại binh.

Ngày canh ngọ, ngự giá qua sông Gianh, thưởng cho phu đò 20 lạng bạc và miễn thuế thân cho dân Thanh-hà (tên thôn, dân đều làm phu đò).

Ngày tân mùi, ngự giá vượt núi Hoành-sơn, thưởng cho lính loan nghi [lính kiệu] 500 quan tiền.

Ngày nhâm thân, trú chân ở hành cung Suối-sa ở Nghệ-an, bỗng gặp bão, mưa to như trút. Đêm, vua dậy [illegible] cấp cho các quân đốt suởi để chống rét. Thưởng bạc tiền cho quan quân trực đêm theo bực khác nhau.

Các hành cung ở Nghệ-an nhà cửa trường giáo xiêu đổ nhiều. Vua dụ trấn thần rằng: « Hành cung là nơi tạm nghỉ, cứ để như cũ, không làm lại. Ngày hôi loan sẽ che lợp sơ sài cho tạm xong việc, không cần tô điểm làm gì ».

Quảng-bình ngày ấy cũng có bão lụt. Tin báo đến, vua dụ cho đình thần xét dân có ai chết lẹp chết đuối thì cấp cho tiền tuất. Còn nhà cửa nơi hành cung đáng lợp sửa thì lấy của công mà làm, chớ để phiền phí cho dân.

Ngày giáp tuất, đến hành cung Thạch-khê, triệu kỳ lão sở tại đến hỏi về việc làm ruộng. Đáp rằng: gần đây bị hạn hán, nay lại bị gió bão, sợ dân gian khó tránh khỏi mất mùa đói kém. Vua yên ủi rằng: « Trẫm

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

sắp tha tô thuế để dân được hồi lại. Các kỳ lão nên khuyên răn con em cố sức làm ăn, chăm nghề căn bản, sống yên nơi đồng ruộng, đừng nên vin cớ mất mùa đổi bông cỏ khác trộm cướp mà tự mình vào pháp luật ».

Ngày bính tý, ngự giá đến hành cung Nghệ-an. Tha thuế mùa đông năm nay cho dân.

Dụ rằng: « Hạt các ngươi bỗng gặp mụn bão, tuy lúa ruộng nhà cửa không hại lắm, nhưng trẫm nghĩ rằng trời đã vì dân mà đặt ra vua, thì kẻ làm vua phải coi dân như con, để lòng thương nuôi như cha hiền đối với con trẻ, chưa rét đã lo cho mặc, chưa đói đã lo cho ăn, há lại đợi khóc oe oe đòi bú mới cho ăn ư? Trẫm là kẻ làm cha mẹ dân, nay nhân dân cả đồng đều được mùa. Hạt ngươi đất xấu dân nghèo, thường bị mất mùa. Nay cảnh ấy đã mục kích, nếu lại theo lệ thường mà chờ đến nơi xem xét thì tình dân mắc nạn đương mong mỏi đấy, gặp phải quan lại tham những lòng trung sinh tệ, thì há lại chẳng thêm nỗi phiền nhiễu cho làng xóm phải cung đốn hay sao! Vậy tha hết cho thóc thuế về vụ đông ».

Lại sai Hàn lâm viện thừa chỉ là Hoàng Quỳnh đi xem xét dân tình. Quỳnh về nói: trong dân gian, thuế vụ đông đã có nhiều người nộp trước từ vụ hạ rồi. Nay nhất thiết tha thuế thì của ấy trên chẳng vào được kho, dưới chẳng về đến dân, mà chỉ là một dịp đầy túi cho bọn quan lại tham nhũng thôi.

Vua nói: « Nếu quả như lời người nói thì kẻ chăm lo việc công, cung phụng bề trên, lại không được thấm ơn gì! ». Lập tức truyền dụ: Phàm ai đã nộp thuế rồi thì lưu trữ vào thuế chính cung năm sau.

https://tieulun.hopto.org

Vua thấy các hành cung Nghệ-an làm to rộng quá, quở rằng: « Trẫm thấu các ngươi chưa thể tất được lòng trẫm, đến nỗi dân ta lại thêm một phen tổn phí như thế ». Lập tức hạ lệnh thưởng cho nhân dân 6.000 quan tiền. Lại dụ quan lại sở tại rằng: « Hạt các ngươi mấy năm nay nhiều trộm cướp, lại gặp nạn bão, xa giá đi qua đã thấu rõ tình trạng đau khổ của dân. Phàm chính sách yêu nuôi không gì không làm. Các ngươi là quan lại, phải công bằng giữ nghiêm dẹp trộm cướp để yên dân, đừng hà ngược, đừng vơ vét, để cho trong cõi được yên, thì mới không phụ ý trẫm thương yêu nhân dân ».

Dân gian nghe ngự giá đi qua, đón đàng sở tấu,

TIMSACH.COM.VN

Vua đều bỏ lại rằng: « Trẫm có việc đi tuần, nhân xem xét địa phương, hỏi han phong tục, nay dân đem nỗi đau khổ mà kêu, sao nỡ làm lơ. Nhưng trong lúc đi qua dọc đường, có thể làm rối lẽ ngay sao được? Vậy nên chấp đơn, đợi sau khi hồi loan sẽ quyết định. Duy những sự tình cấp thiết và việc quan lại tham nhũng thì tâu ngay ».

Cho quân sĩ hỗ giá trâu và gạo.

Vua bảo chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên và hiệp biện đại học sĩ Trịnh Hoài Đức rằng: « Các quan theo hầu khi đi đường tiêu pha tốn nhiều, trẫm đã rõ cả. Nếu chẳng đủ tiền thì nên cho trẫm biết, không nên vay mượn của ai. Các quan địa phương phòng có biếu xén, chẳng qua cũng là lấy mỡ hôi nước mắt của dân để lấy lòng nhau đó thôi, nên từ chối là tốt. Bọn khanh nên bảo khắp cho các quan lớn nhỏ đều thể tất ý ấy ».

https://tieulun.hopto.org

Vua dụ hoàng trưởng tử và các đại thần lưu Kinh rằng: « Trẫm lần này đi Bắc tuần là kinh theo lời di huấn, thực là việc khó tâm không dừng được. Từ ngày tạm xa bàn thờ, trong lòng thương xót. Vậy phải truyền chỉ cho các hoàng tử trước công, các trưởng công chúa, đều thể lòng trẫm, thân đến điện Hoàng-nhân thay trẫm chầu hầu. Các quan ở Kinh cũng thay nhau mà chầu hầu. Nguyễn Văn Nhân và Lê Bá Phẩm, xong việc rồi rãi, cũng phải thường đi tuần xét, truyền chỉ cho bọn nội giám, thị nữ phàm việc thờ cúng cần phải kính cẩn, đồ thờ phải cho thơm tho, nếu hơi lười nhác, ngày trẫm hồi loan, tra xét ra thì sẽ trị tội nặng không tha. Tôn thất Binh đã kiêm lãnh thị vệ thì phải ngày thường thân đi sức rõ cho viên biền tuần phòng nghiêm sự ủy thác ».

Cho trấn thủ Nghệ-an là Nguyễn Văn Xuân một thanh kiếm tây chạm mạ vàng, một khẩu súng tây chữ vàng và cho 19 người vệ úy, và phó vệ úy Thần sách ở trấn, mỗi người một thanh gươm tây mạ bạc, một khẩu súng tây chữ vàng. Nhân bảo Nguyễn Văn Xuân rằng: « Ngươi nên cấm bọn thuộc hạ, kẻ nào những tệ, phải xử tử ngay để răn kẻ khác. Nếu răn cấm không nghiêm, ngươi không thể chối lỗi được. Ngươi nay đã tuổi già, nếu có lỗi lầm phạm pháp, thì trẫm rất thương. Nên cố gắng làm việc một hai năm nữa, cũng sẽ được triệu về Kinh ».

Lại bảo vệ úy Lê Mậu Các, Nguyễn Cửu Lợi rằng: « Trẫm nghe Nghệ-an sai binh đi bắt cướp lại rút lấy ở các đội, mỗi đội hơn chục người. Binh ở hợp, ngày thường không biết có tướng, nhất đán gặp giặc, liệu

https://tieulun.hopto.org

có giữ cho khỏi lỡ việc được không? Từ nay điều khiển nên dùng cả vệ cả đội, lâu ngày thì đổi, sai sẽ công việc cho đều. Và lại đạo dùng binh, uy phải hơn yêu mới được việc. Các tỳ tướng trở xuống, ai không theo lệnh phải xử theo quân pháp, thì người ta biết sợ, mà khi lâm trận dễ sai khiến ».

Lại sắc cho văn võ ở trấn mộ thuộc binh để sai khiến không được dùng lính các vệ sở làm việc riêng. (Trấn thủ được 20 thuộc binh, hiệp trấn 15, thanh hiệp 10, quản phủ 10, vệ úy 4, phó vệ úy, chánh, phó quản cơ đều 3. Các cai cơ, cai đội quản Thần sách đều 2. Các cai cơ, cai đội, phó đội, chánh đội trưởng, suất đội, đều 1 người).

Đổi sông Tam-chế làm sông Tam-la (sau đổi là sông Tam-giang).

TIMSACH.COM.VN

Sai bộ Hộ làm bổ Khoá Hộ giá; lưu thủ phó vệ úy vệ Tiền hảo nhất thuộc Tiền quân là Nguyễn Văn Long đem vệ binh đóng giữ ở trấn.

Mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, tế đông hướng, sai hoàng trưởng tử tế thay.

Ngày nhâm ngọ, ngự giá đến hành cung Thanh-hoa. Mấy trăm kỳ lão đến chiêm bái. Vua triệu hỏi. Mọi người đáp về mấy việc tốt dịch và mất mùa mà đáp.

Vua nói rằng: « Trẫm vâng nối cơ nghiệp gian lao to lớn của tiên đế, dậy sớm ăn trưa, rất lo nghĩ đến dân nghèo, mỗi lần gặp thiên tai trẫm càng thêm lo lắng, nghĩ sao cứu giúp nuôi nấng được dân. Ngày đêm mỗi một, chẳng dám nghỉ ngơi, há phải là tự mình hưởng giàu sang mà không thương dân đâu! Nay thăm địa phương, xem phong tục, mắt thấy dân đau khổ, lòng

https://tieulun.hopto.org

rất xót thương, sắp bàu việc tha thuế ruộng thuế thân cho dân được ơn trạch. Thuế ruộng thuế thân là phép đã định không đổi của đế vương, nhân dân các ngươi nên chăm việc cày cấy để cung nộp cho nhà vua, đừng thấy nhiều lần xá miễn mà sinh lười biếng. Trong nước nay dẫn chẳng dám vội bảo là thái bình, nhưng cũng gọi là thịnh. Các kỳ lão nên răn dạy con em, học trò thì để tâm vào sách vở, làm nông thì gắng sức cày ruộng trồng dâu. Nếu có con em khó dạy mà sinh ra trộm cướp thì lập tức đưa lên quan xét cho rõ tội. Nếu biết mà dung túng, thì lũ vô lại ấy, lớn nhỏ thành lớn, không những chỉ nhọc sức quân ta, mà dân ta đã bị hại trước ».

Các kỳ lão đều lạy tạ và nói: « Bọn thần già yếu sống thêm, nay được thấy thiên nhan và được hỏi đến thì hạnh phúc vô cùng.

LUẬN VĂN

Vua khen là thành thực, thưởng cho 300 lạng bạc. Tha nửa thuế ruộng thuế thân vụ đông năm nay cho Thanh-hoa.

Dụ quan lại sở tại rằng: « Thanh-hoa là nơi dấu vết dựng nghiệp *vương*. Loạn giả đến đây, biết rõ nỗi dân vất vả, vì liền mấy năm nay mưa gió tai họa, mùa màng mất nhiều, nên xuống lệnh tha thuế để thư nỗi khổ lâu ngày của dân. Đối nghĩ việc yêu dân căn bản là ở quan lại. Bọn ngươi nên thể tất ý tốt của trẫm mà thương xót dân ta, đừng để việc hình án kiện tụng bỏ trễ, kẻ gian tung hoành, để cho trong cõi được yên ổn, thế mới là không sơ khoáng chức vụ ».

Lại thấy các hình cung hạt ấy đơn giản mộc mạc, vua rất khen, thưởng cho quân dân 4.200 quan tiền.

https://tieulun.hopto.org

Lấy trâu rượu cho các quan hồ giá ăn uống.

Con cháu nhà Lê là Lê Duy Cáo, con cháu họ Trịnh là Trịnh Trụ vào yết kiến, ban cho mỗi người một bộ ý phục. Lại thưởng con cháu nhà Lê 100 lạng bạc, con cháu họ Trịnh 50 lạng bạc.

Quản lãnh thượng đạo là Hà Công Thái dẫn các thổ tù đến chiêm bái. Vua thấy Thái tuổi già, sai người nâng dìu lên điện. Thái sợ hãi. Vua dụ: « Ngươi hiếu thân làm tôi, không phải một ngày, còn hiềm ngờ gì mà có ý sợ » Sai cùng với con là Quỳnh theo hầu, thưởng cho các thổ tù mà cho về.

Cho phó vệ úy vệ Thần sách theo trấn Thanh-hoa là bọn Phạm Văn Xuân 8 người, mỗi người một thanh gươm tây mạ bạc và một khẩu súng tây chữ vàng.

TIMSACH.COM.VN

vệ binh mà theo trấn đóng giữ.

Dời công thự của hiệp trấn và tham hiệp Thanh-hoa đi chỗ khác. Trước một mình đốc trấn ở trong thành, hiệp trấn và tham hiệp ở riêng ngoài thành. Vua hiềm là cách trở, nên sai dời vào cùng ở trong thành.

Ngày mậu tý, vua thân đến yết Nguyên miếu, đến núi Triệu-tường bái vọng lăng Trường nguyên. Lễ xong, dụ bầy tôi rằng: « Trẫm trông núi Kiều (1), nhớ đến công đức tổ tiên. Sau khi hồi loạn, sẽ soạn văn dựng bia để tỏ rõ từ đầu gây nên nghiệp lớn, truyền lâu dài hàng ức vạn năm ».

---

(1) Một ngọn núi ở Thiểm-tây (Trung-quốc) truyền rằng trên có mộ Hoàng đế. Minh-mệnh ý muốn ví Nguyễn Kim với vua Hoàng đế.

https://tieulun.hopto.org

Nhân sắc cho trấn thần Thanh-hoa tìm kiếm trong quý hương (1) các bia kệ tàn gãy có liên quan đến sự tích bản triều thì thu cất đi.

Thưởng cho quý huyện, quý hương và công tinh bạc, lụa, trâu, rượu theo bực khác nhau (Quý huyện 300 lạng bạc, 100 tấm lụa, 10 con trâu, 10 chum rượu; quý hương 200 lạng bạc; công tinh 300 lạng bạc. Tứ tổ sư Tứ tế tự là Nguyễn Hữu Tuyên, tứ tế phó sứ là Nguyễn Hựu Sĩ và bọn bảy người trưởng phái lĩnh bảy chi công tinh thì được ban cho y phục.

Thưởng cho xã Bái-xá 100 quan tiền.

Ngày canh dần, ngự giá đến hành cung Thanh-bình. Tha cho dân nửa số thuế tô vụ đông năm nay. Thuế trốn thiếu đều được miễn cả. Lúa mùa bị hỏng, sai đạo thần khám xét để tha thuế.

Thưởng cho Thanh-bình 700 quan tiền về việc xây dựng hành cung.

Cho quản đạo Nguyễn Văn Tạo một thanh kiếm tây mạ bạc, một khẩu súng tây chữ vàng.

Các thổ tù đạo Thanh-bình vào yết kiến, đều thưởng hậu mà cho về. Cho Quách Tất Thúc làm phòng ngự sứ.

Ngày ất mùi, ngự giá đến hành cung Bắc-thành. Hôm ấy trời tạnh ráo, nhân dân hạt thành đắt già bế trẻ hoan nghênh rợp đường. Họ đều nói: «Nghi vệ đời thái bình xưa nay chưa từng thấy».

Cho kỳ lão Bắc-thành 3.000 quan tiền. Ai 90 tuổi trở lên, cho thêm 1 tấm lụa.

Tha thuế thân cho các trấn Bắc-thành.

---

(1) Làng nguyên quán của nhà vua, tức làng Gia-miêu, huyện Tống-sơn.

https://tieulun.hopto.org

Dụ rằng: « Trẫm nhân có việc đi tuần Bắc-thành, thăm tục dân, xét quan lại. Cờ thủy hóa (1) mới đến hạt, cụ già, con đỏ, đón kiệu vui mừng. Từ khi trẫm lên ngôi đến nay, vẫn nghĩ đến đời sống của dân, dã nhiều lần ra ơn lớn. Huống nay loạn giặc mới tới, há lại không có gì để thỏa lòng mong mỏi của dân ta sao? Những thuế đinh thuế điền năm nay đã nộp một nửa, lý trưởng hương hào đã thu trước ở dân rồi, nay nếu vội vã tha cho thì kẻ giảo quyệt sẽ dễ quấy rối, quan lại nhân đấy vơ vét, thì ơn huệ bao ra, khó xuống đến dưới. Vậy đặc biệt gia ân dự tha cho 5 phần 10 thuế thân, tiền đầu quan và tiền cước của 11 trấn Bắc-thành và phủ Hoài-đức về năm nhâm ngọ, Minh-mệnh thứ 3. Duy có Yên-quảng vụ mùa này bị bão lụt thì tha cho cả thuế ruộng thường cho Bắc-thành 8.109 quan tiền về việc xây dựng hành cung và sứ quán.

Lấy sản vật địa phương Bắc-thành sai trung sứ đem dâng cung Từ thọ. Vua tự viết biểu thỉnh an, đại lược rằng: « Thần từ ra đi đến nay, qua các địa phương đều cho ơn huệ. Từ Quảng-trị, Quảng-bình, đến Nghệ-an, Thanh-hoa, Thanh-bình, cho đến 11 trấn Bắc-thành, không chỗ nào không cho tha thuế thân thuế điền. Quan lại, binh dinh ở Kinh ở ngoài thì thưởng thưởng cho bạc, lụa, lương, tiền, không dưới mấy chục vạn. Muốn góp vui của thiên hạ làm vui, thu phúc trong thiên hạ làm phúc để dâng cho thánh mẫu được sống lâu vô cùng, gọi là tỏ nguyện vọng lớn trong lòng thần vậy ».

---

(1) Cờ vua đi tuần hành, trang sức bằng lông xanh.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hoàng thái hậu ban cho đồ ăn quý, vua tự tay viết biểu tạ ơn. Từ đấy, Từ cung có gì cho, vua thường tự mình làm biểu tạ ơn dâng lên.

Vua nghĩ trong Kinh khí trời hơi lạnh, đủ hỏi tình trạng gần đây của hoàng trưởng tử. Hoàng trưởng tử làm biểu nói: « Thần kính nhờ phúc lớn, may được yên lành. Cúi mong mau xong việc lớn, để sớm hồi loan ».

Vua phê rằng: «Xem biểu xong rất mừng. Trẫm chính muốn sớm trở về chầu hầu cung Từ thọ để yên lòng mong nhớ lâu ngày ».

Cho các hoàng tử thân công hồ giá, mỗi người 100 lạng bạc, 100 phương gạo.

Cho tổng trấn Bắc-thành Lê Chất một thanh gươm tây chạm mạ vàng, một khẩu súng tây giật vàng, cho phó tổng trấn Lê Văn Duyệt một thanh gươm tây mạ vàng, một khẩu súng tây giật bạc; các liêu thuộc ở thành tất cả 125 người, từ tùng nhị phẩm đến tứ phẩm, mỗi người đều thưởng gươm mạ bạc và súng chữ vàng, theo thứ bực khác nhau.

Các thổ tù dọc biên giới Bắc-thành vào lạy chầu. Cho tuyên úy đồng tri Tuyên-quang là Nguyễn Thế Nga, phòng ngự sứ Sơn-tây là Đinh Công Lương, phòng ngự sứ Hưng-hóa là Điêu Quốc Thuyên và chiêu thảo sứ Đinh Công Kiêm làm tuyên úy sứ, cùng với quản cơ cơ Hằng dũng trấn Cao-bằng là Nguyễn Hựu Bằng, tuyên úy sứ châu Vạn-ninh trấn Yên-quảng là Phan Phương Khách và tuyên úy sứ Hưng-hóa là Đinh Công Vượng, tất cả 7 người, đều được cấp triều phục. Còn những người khác thì đều cho bạc và y phục theo thứ bực khác nhau. Nhân đấy, sai họ vẽ đồ bản cương giới và

https://tieulun.hopto.org

kê rõ thế hệ truyền nối tâu lên. Rồi bổ bọn thổ ty Tuyên-quang là Nguyễn Quảng Khải, Nông Văn Vân, thổ ty Hưng-hóa là Điêu Chính Hàm, Cầm Nhân Trấn, thổ ty Thái-nguyên là Hoàng Đình Đạt, Trần Hữu Quyền, thổ ty Yên-quảng là Phan Đình Sự, Phan Thiên Thạch làm thổ tri châu và thổ tri huyện (đều trật chánh cửu phẩm), thổ lại mục (trật tùng cửu phẩm), tất cả 53 người, khiến cai quản dân để nộp thuế nhà nước.

Sai xây dựng ở phía bắc hậu điện hành cung Bắc-thành một cái lầu cao gọi là lầu Tĩnh bắc (Đều dùng gạch ngói làm cả. Trên chia ba nóc, giữa đặt chuông mái liền tường, mỗi tầng có thang bực vòng quanh mà lên. Cửa sổ, bao lơn, long lanh, thông suốt bốn phương làm hướng. Tầng trên thờ tượng Tam tôn(1), để cầu có tiếng).

Ở Bình-hòa có bão, thuyền của dân bị đắm mất nhiều. Trấn thần tâu lên, sai xuất tiền kho cấp cho.

TIMSACH.COM.VN

(1) Tam tôn: Tức là thích ca, Văn thù, và Phổ hiền.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ

QUYỂN XII

THỰC LỤC VỀ THÁNH TỔ NHÂN HOÀNG ĐẾ

Tân tỵ, Minh-mệnh năm thứ 2 [1821], mùa đông, tháng 11, vua ở hành cung Bắc-thành, thấy sứ Thanh chậm về báo. Vua từng cùng bầy tôi bàn về việc ấy, bảo rằng: « Các triều Lý Trần Lê dựng đô ở đây, sứ Bắc có tới chậm hay chóng, không đến nỗi mong mỏi. Nay ra đóng đô ở Phú-xuân, cách xa mấy nghìn dặm, nhờ uy ân của Tiên đế để lại, được các nguyên lão đại thần một lòng giúp đỡ, xa giá có đi xa cũng không lo đến việc trong Kinh. Nếu nghìn trăm năm sau, sự thế có khác đi thì làm thế nào? Bắc-thành không phải nơi hiểm đủ trông cậy được, quyết không thể dời đô đến được. Trẫm muốn dựng kế lâu dài cho con cháu, đêm ngày nghĩ ngợi, chưa từng chốc lát lãng quên ».

Du các quan Bắc-thành rằng: « Trẫm luôn luôn nghĩ đến dân, nhưng không thể đến từng nhà mà bảo từng hộ được. Có các khanh làm tai mắt, các khanh thấy nghe gì tức là trẫm thấy nghe đấy. Những việc lợi đáng chấn hưng, việc hại đáng từ bỏ thì đừng tiếc lời, cứ nói hết ».

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lại sai vẽ bản đồ thành trì đồn bảo ở các trấn dâng xem để biết rõ địa hình.

Vua thấy hiệp trấn Sơn-nam thượng là Lê Duy Thanh già yếu, chuẩn cho lấy hàm thự tham tri Lễ bộ về hưu. Gặp có người tố cáo Thanh trái phép ăn hối lộ, thần thần đem việc tâu lên. Vua sai thự hữu tham tri Hình bộ là Nguyễn Hựu Nghi tra xét.

Thanh vào yết kiến nói với vua rằng: « Trước kia thần giữ chức bị vị ở Kinh, được mệnh đi trấn đã cố từ chối không được. Từ đó sớm hôm nơm nớp sợ mắc tội. Nay bị có người vu cáo, xin sai quan Kinh tra xét. Nếu ủy cho Nguyễn Hựu Nghi thì thà cho thần được chết ».

Vua nói: « Nghi cũng là quan Kinh. Như ngươi nói Thanh lại cố xin mãi. Chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên to tiếng mắng rằng: « Thế là thế nào?! Tội hay không, tự có công nghị, sao lại khinh nhờn như thế thì đối với lẽ phép triều đình thế nào? »

Tổng trấn Lê Chất cũng nói Thanh ngạo mạn vô lễ, xin bắt tội.

Vua yên lặng hồi lâu, nói rằng: « Thanh trước kia không công lao gì, trẫm nghĩ là theo lâu việc lâu ngày mà dùng. Hà tất chẳng biết pháp luật là của chung thiên hạ sao mà lại ngu xuẩn ngang chướng quá thế? ». Liền sai trói ở trại quân Tả vệ rồi giải về Kinh.

Lấy hương cống triều Lê là Hoàng Phạm Lãng làm đốc học Cao-bằng, Hồ Trọng Diễn làm đốc học Nghệ-an.

Hiệp trấn Hà-tiên là Phạm Như Đăng chết; lấy thiêm sự Bình bộ là Trịnh Xuân Trạm làm hiệp trấn Hà-tiên.

Bàn dựng miếu Liệt đại đế vương.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua dụ bộ Lễ rằng: « Trẫm tham xét điển lễ, thấy từ xưa các đế vương đều có miếu thờ. Nay nhân có việc đi Bắc tuần, những nơi có thờ [đế vương] đời trước, không nơi nào không sai quan đến tế. Nhưng từ triều Lê trở về trước thì đều là thờ cúng trong dân gian, miếu vũ cho Nhà nước tế thì chưa từng xây dựng. Nghĩ rằng vua các triều trước thay nhau làm việc đều có công đức với dân, lòng trẫm rất kính mộ, việc làm miếu thờ nên theo nghĩa mà làm. Vậy bàn sai chọn đất dựng miếu để làm nơi cúng tế ».

Thị trung học sĩ Phạm Thích bệnh nặng không đến yết kiến được, quan Bắc-thành tâu lên. Vua sai hữu tham tri Hộ bộ Nguyễn Công Tiệp đến tận nhà thăm hỏi. Thích dâng biểu tạ ơn.

Hiến chết. Tặng binh bộ tham tri, cho 200 quan tiền.

Lấy sinh đồ ở Hải-dương là Phạm Đình Hổ sung chức hành tẩu ở viện hàn lâm. Trước Hổ bị bệnh, triệu chưa đến. Bây giờ đến bái yết, xin theo nghiệp học để thi cho đỗ, để trọn chí của chư.

Vua sai sung viện Hàn lâm để phòng cố vấn. Hổ nhận dâng một quyển *Tiền Lê hội điển*, một quyển *Bang giao điển lệ*, và một quyển thơ thù phụng. Xong lại từ không đến Kinh.

Giải những tù phạm bị sung quân và bị lưu (trên 130 người) ở Bắc-thành đi Gia-định. Chuẩn cho ngày đến thành thì được bỏ xiềng khóa rồi phát đi bảo Châu-đốc cho theo bảo hộ Nguyễn Văn Thuỵ sai phái tạp dịch, hàng tháng cấp cho tiền gạo để nuôi.

Nước Chân-lạp đói, xin thành Gia-định bán thóc cho. Sai thành thần cho 300 phương gạo. Vua phiên tâu rằng

https://tieulun.hopto.org

các sở thủy lợi từ trước của nước ấy, mấy năm gần đây cấm người Hán [Việt] không cho trưng nên ngạch thuế bãi bỏ. Nay khẩn xin chiếu mộ dân chài để phát mãi lấy tiền dùng việc nước ». Vua y cho.

Ban quần áo cho thú binh hai vệ ở Thanh Nghệ (vệ Long võ hậu, và vệ Hồ oai tiệu). Sắc cho quan hai trấn từ nay phàm binh khí thú binh có thiếu hay hỏng, phải lấy tiền công tu bổ, không được thu góp ở lính.

Điều trên 2.600 người quân Thần sách ở Thanh Nghệ đến Bắc-thành để đổi phiên đóng thú.

Học trò Hải-dương là Mai Bách Tòng, Vũ Đức Quang và học trò Sơn-nam hạ là Phạm Xuân Dệ đang phong thư nói rằng các quan chưa hết [quốc] tang ba năm mà nước sớm vắng thầy chi bằng con bất, mua nhàng hầu, Lời nói rất thiết tha. Hiệp biện đại học sĩ Trịnh Hoài Đức đem tâu lên.

Vua nói: « Việc bang giao là lễ lớn, theo lễ phải vui mừng. Bọn Tòng quê mùa không biết gì, cho nên nói ngu như vậy, nên dụ mà bảo về ».

Vua ngự lầu Ngũ-môn duyệt binh Bắc-thành (số binh trên 11.000 người).

Ban áo rét cho hoàng trưởng tử và bọn đại thần lưu Kinh Nguyễn Văn Nhân.

Thưởng cho năm đinh quân Thần sách 5,000 quan tiền, và các quân ở Bắc-thành 1 vạn quan.

Đắp đê mới ở Phúc-lộc, Sơn-tây. Ruộng dân chỗ nào bị đắp mất thì miễn thuế; chỗ nào lấy đất thành sâu trũng thì sau ba năm mới thu thuế theo ngạch thuế đầm phá. Từ nay có việc đắp đất đai mà lấn vào ruộng đất của dân thì theo đây làm lệ.

TÀI LIỆU CỘNG ĐỒNG

https://tieulun.hopto.org

Chuẩn định Bắc-thành từ nay chở gạo về Kinh thì lấy ở Sơn-nam hạ và ở kho Xích-đằng mà chở, kho Thăng-long không phải chở nữa.

Vua đến phường Nghi-tàm (thuộc huyện Vĩnh-thuận) xem diễn trận voi.

Lấy cai bạ Quảng-đức là Ngô Bá Nhân làm hiệp trấn Nghệ-an.

Trước vua ngự đến Nghệ-an, thự lý hiệp trấn Nguyễn Khoa Hào làm nhiều việc không vừa ý, liền sai đi theo giá. Đến nay cho Nhân thay. Rồi bỏ Hào làm thiêm sự Lại bộ.

Lấy vệ úy vệ Hữu bảo nhất thuộc Hữu quân là khâm sai chưởng cơ Nguyễn Văn Tuyên làm trấn thủ Biên-hòa, quản phủ Bắc-hà là Lê Văn Hợp làm trấn thủ Cao-bằng, thiêm sự Hữu bộ là Nguyễn [illegible] làm [illegible] thiêm sự Binh bộ là Phạm Đình Tích làm ký lục Phiên-an, ký lục Quảng-trị là Võ Xuân Cẩn làm hiệp trấn Sơn-nam thượng.

Cai bạ Phiên-an là Trần Đình Trung có bệnh phải miễn chức; lấy thiêm sự Lại bộ là Lê Đăng Doanh thay.

Hữu tham tri Binh bộ lãnh Binh tào Bắc-thành là Trần Quang Vĩnh dâng sớ điều trần mười việc:

1. Việc Nam tuần (Gia-định là nền móng dấy nghiệp phục quốc, là đất căn bản, cũng như Quan-trung Hà-nội của nhà Hán. Huống chi phía nam giữ yên Chân-lạp, phía tây khống chế Tiêm-la, là phên che lớn của nước nhà. Nay ngự giá Bắc tuần, dân địa phương đã được nhờ ơn, xin lại cử hành việc Nam tuần để hỏi thăm kỳ lão, yên ủi nhân dân, cho Bắc Nam đều được nhờ ơn mưa móc).

https://tieulun.hopto.org

2. Hòa hiếu với láng giềng (xưa Tiên đế ngự sang Xiêm trong ba bốn năm, lấy nước ấy không giúp được binh lương, nhưng là nơi rông hổ ẩn náu, giờ mây do đấy nổi lại. Tiên đế lượng to như trời đất, kết thân láng giềng, trên 20 năm biên giới không lo gì. Nay xin xem mọi người cũng một lòng nhân, không lấy lẽ vặn nước ta mà trách thói man di hung hãn, đấy cũng như sách *Trung dung* nói « khéo noi theo người trước, yên vỗ người xa »)

3. Định lại binh chính (Khoảng năm Gia-long, ở Bắc-thành năm nội trấn thì kén tinh binh, sáu ngoại trấn thì kén thổ binh, đóng binh đất ấy để giữ dân đất ấy, đó cũng là phép phủ binh đời Đường. Nhưng dân gian cứ quen thói cũ lấ định khóa thay nhau, lấy tiền phụ dưỡng, dân thì có cái phiền phải mang đưa, binh thì sinh lười nhác, đến khi có việc thực khó làm. Vậy xin tăng cấp lương binh mà phí nuôi quân không để phiền dân, 50 tuổi thải về, niên hạn phải cho nhất định, cấm sự giao trực lẹn riêng. Lại đặt phép đổi thú, hoặc đi thú ở Kinh, hoặc đi thú ở Gia-định, chỉ để lại Bắc-thành không quá 3, 4 phần 10, vào ra nên lần lượt để san sẻ sự khó nhọc và nhàn rỗi cho đều. Như thế thì dân yên nghiệp làm ruộng chăn tằm, không khổ về đóng góp; binh đóng ở đất khách cũng khó trốn được. Duy thổ binh thì vẫn để đóng giữ như cũ, khỏi thay đổi).

4. Nghiêm quân luật (Binh pháp nói rằng: « Quân lữ cốt ở uy », cho nên tiên vương xưa đặt ra pháp độ trước, trọng uy binh sau. Hình trọng thì bề trong sợ, bề trong sợ thì bề ngoài bền vững. Nay theo binh luật, trốn lần đầu thì xử 80 trượng, bắt về ngũ; trốn lần thứ

https://tieulun.hopto.org

hai, thì xử 100 trượng, phát đi sung quân ở biên giới xa; trốn lần thứ ba thì xử giảo giam hậu. Gần đây, người ta coi thường, khi ở ngũ khi trốn đi, hình phạt ấy không công hiệu gì. Xin từ nay, trốn lần đầu xử 100 trượng bắt về ngũ, trốn lần thứ hai xử tột bực tội lưu, cho đồ ở biên viễn, trốn lần thứ ba xử chém ngay, để cho quân biết sợ mà tránh tội, như thế thì số quân thường đủ mà không lợt ngoài biệu lệnh.

5. Đặt kho thường bình (Phép kho thường bình. Thóc rẻ thì tăng giá mà mua vào, thóc đắt thì giảm giá mà bán ra, các đời đã làm, ai cũng lấy làm tiện lợi. Xin từ Thanh-bình trở vào thì đặt khi ở các dinh trấn đạo ở Bắc-thành thì năm trấn trong đều đặt kho ở phủ, sáu trấn ngoài thì đặt ở trấn, do quan sở tại giữ, lượng xuất tiền kho tùy tiện mà mua vào bán ra, như thế thì được mùa).

6. Thêm lương lính thú (Đời xưa sai đi thú, có xét đến tình cảnh mà thương người khó nhọc. Nay cho người đi đồng đồn ở biên giới xa xôi, bắt cướp yên dân, mà lương lộc so với người an nhàn không có khác gì thì sao sai họ vào nơi nguy hiểm được. Vậy xin tùy chỗ nguy hiểm chỗ bình thường mà bàn thêm lương bổng, thì mọi người lo cố gắng hết sức làm việc.

7. Rộng với thuyền hộ (Buổi mới dựng nước thuyền chở chưa đủ, phàm thuyền riêng mà đủ thước tấc thì cấp cho bài chỉ, một năm chở việc công thì một năm đi buôn bán, đấy cũng là chế độ tạm thời. Nay thuyền công không phải không đủ, và lại việc chuyển vận đã có trường đà. Vậy xin rộng lệnh dùng thuyền tư chở việc công).

https://tieulun.hopto.org

8. Bớt số nha lại (lại viên liêm hay tham có quan hệ đến nỗi vui lo của dân. Nay lại điển phức tạp, xin cho trưởng quan sở tại xét hạch, nêu rõ người tốt, người xấu, bớt số người mà cấp thêm lương, cất dùng người liêm người tài, trừng trị kẻ bóc lột dân, thì lại viên biết khuyên răn, mà dân được yên nghiệp khiến hình luật công bằng.

9. Công bằng hình luật (Từ xưa đế vương không những chỉ lấy hình buộc dân, mà tất lấy đức làm gốc. Từ năm Gia-long thứ 14 [1815] về trước, ăn trộm cướp chỉ giết kẻ đầu sỏ, còn kẻ khác đều bắt tội đồ, vì thế được toàn tính mệnh rất nhiều. Đến khi chế điều luật, kẻ cướp lấy được của thì không phân thủ phạm hay tòng phạm, đều xử chém cả. Xin từ nay kẻ cướp thì phân xét xem lấy của nhiều hay ít, hại người hay không khoan giảm, như thế thì đức hiếu sinh mới thấm thía lòng dân, mà không có kẻ phạm pháp nữa).

10. Miễn thu đền (Theo sổ ngày nay, trong năm dân chết vào khoảng từ tháng giêng đến tháng sáu mà có báo quan thì miễn thuế thân năm ấy, từ tháng bảy đến tháng chạp mà báo thì phải thu đền. Vả lại cái tiếng « thu đền » đã không nhã, mà việc thu đền lại bắt ở thân thuộc người chết, nếu không có thân thuộc thì hương lý không tránh khỏi sự đền thay. Xin từ nay miễn cả).

Vua xem sớ nói: « Đặt kho thưởng binh là phép hay đời xưa, nhưng thực hành rất khó. Không được người tốt thì dân không được nhờ ơn. Còn trong luật nói « kẻ cướp thủ phạm tòng phạm đều chém », như thế để dân đỡ phạm tội, là ý đặt hình luật để mong không phải dùng hình. Nay muốn xử nhẹ thì phải nên lúc xét hỏi

https://tieulun.hopto.org

tây tình hình định tội để tỏ lòng thương dân. Còn như pháp luật đã định rồi, có thể lại sửa đổi ư? Đại khái lời tâu nửa được nửa hỏng, nhưng nay mở rộng đường cho nói mà biết vâng chiếu đáng thư thì cũng đáng khen ngợi. Trẫm sẽ chọn điều hay cho thi hành ».

Cho tế Nhị Sông toàn hạt Quảng-đức, thần núi Triệu-tường ở Thanh-hoa, Văn-miếu, đền Chân-võ, thần núi Tản-viên và Xung thiên Đồng thần vương ở Bắc-thành, mỗi sở một đàn.

Đổi phủ Thanh-đô trấn Thanh-hoa làm phủ Thọ-xuân phủ Trà-lân trấn Nghệ-an làm phủ Trường-dương, phủ Trường-yên đạo Thanh-bình làm phủ Yên-khánh, phủ Bắc-hà trấn Kinh-bắc làm phủ Thiên-phúc, phủ Tam-đới trấn Sơn-tây làm phủ Tam-đa, huyện Phong-lộc trấn Thanh-hoa làm huyện Hậu lộc, huyện Quảng-bình làm huyện Quảng-địa, huyện Đông-quan trấn Sơn-tây làm huyện Hưng-quan.

Cấp lương bổng cho biền binh ba tượng cơ Tiền hùng, Tả hùng, Hữu hùng ở Bắc-thành (Một cai đội mỗi tháng 2 quan tiền 2 phương gạo, 2 đội trưởng thì theo phẩm mà chi lương, 138 kỵ binh phụ thì mỗi người mỗi tháng 1 quan tiền, 1 phương gạo, 2 linh tiểu mục, mỗi người 1 phương gạo). Vua nghĩ lâu ngày đông thú xa xôi nên đặc cách cho.

Triệu chưởng cơ thự phó đô thống chế Hậu dinh quản Thần sách hành phó đốc trấn Thanh-hoa là Phan Văn Thúy đến hành tại, ban cho áo triều.

Lại cho tìm sách xưa còn lại.

Dụ rằng: « Khi trẫm được rảnh việc một chút, lại tìm tòi sách vở. Phàm từ xưa đến nay, những dấu vết

https://tieulun.hopto.org

phế hưng của các đời, những việc đổi thay của chế độ, cả đến nhân vật tốt xấu, phong thổ khác nhau giống nhau, vẫn muốn góp nhặt truyện cũ để tham khảo. Trước kia có hỏi tìm sách cũ, cũng đã có người dâng lên, nhưng còn thiếu sót nhiều. Nay nhân có việc Bắc tuần, xem rộng địa dư, nghĩ rằng Bắc-thành là đất văn hiến, tất có thể tìm tòi được. Vậy tất cả những văn tự còn sót lại của đời trước hoặc những sách vật của các tư gia, cho cả đến những sách kín của nước ngoài, phàm là ghi chép sự thực, có thể giúp ích cho đời, thì không cần nệ văn chương quê mùa, lời lẽ kiêng dấu, đều do sở tại chuyển dâng, trẫm sẽ thu xem và hậu thưởng ».

Tìm những người hiền tài còn sót ở Bắc-thành và tất có người trung tiến. Huống chi bấy nhiêu địa hạt, đất rộng người đông, vốn có tiếng văn học. Năm trước từng đã xuống chiếu tìm người tài giỏi giúp việc, đến nay chưa thấy ai hưởng ứng. Hoặc giả người có thực tài thực học không cần người biết, cho nên các quan lại không được biết tên mà tiến cử chăng? Hoặc giả là kẻ sĩ tài giỏi cho rằng lòng cầu hiền của trẫm chưa được thiết tha chăng? Hoặc giả vì ở nơi cõi hoang rừng rậm, muốn được để đạt mà không ai tiến cử chăng? Nay trẫm đứng chân ở Bắc-thành đã gần hàng tháng mà vẫn yên lặng không nghe gì. Hay là vì các nha môn trong ngoài, nhân trước thấy chiếu trước nói cử người hiền lương phương chính mà không dám đương danh hiệu ấy chăng? Phàm dùng người cũng như dùng vật, nên thu lượm rộng rãi, sao lại cứ đòi cho trọn

https://tieulun.hopto.org

vẹn đầy đủ? Vậy đặc chuẩn cho cả mười một hạt Bắc-thành và hai hạt Thanh Nghệ, có người nào học rộng văn hay, am thuộc điển tích, cho chí kẻ có một tài một nghệ khả dĩ giúp ích cho thực dụng, thì cho được đến hành tại hoặc các nha môn, hoặc nhân tiện đến các thành trấn thì cho lấy tên tâu ngay. Trẫm sẽ sai người xét thực, tùy tài chọn dùng, không để phụ cái lòng mong cha mẹ vẻ vang tiếng tăm lừng lẫy và để xứng với cái ý kén tìm nhân tài của trẫm ».

Lại cấm việc đánh bừa thuế cửa quan và bến đò ở Bắc-thành. Dụ rằng: « Đặt cửa quan bến đò vốn để ngăn phòng kẻ cường bạo, và nhân đó vận chuyển hàng hóa từ chỗ có đến chỗ không làm lợi cho dân. Năm trước, giá hàng đã thành lệ. Gần đây nghe tuần ty làm phiền [illegible] nâng giá hàng lên, mặc ý đánh thuế. Người buôn muốn kêu lại *sợ* phải đi lại nơi quan nha, chậm trễ hàng tuần, lẽ phải chưa chắc tỏ bày được mà đã thiệt hại trước, cho nên chịu ẩn nhẫn chẳng biện bạch nữa. Tuần ty càng lấy thế làm dấc sách, lũng đoạn kiếm lời, ngày càng sinh quá. Trẫm muốn sửa đổi mối tệ ấy, đặc biệt huấn thị trước cho các người đều phải răn bảo lẫn nhau, nghiêm tuân lệnh cấm, đừng cậy thuế công mà bóc lột ngoại lệ. Kẻ buôn bán được yên nghiệp làm ăn thì bọn người cũng đều được hưởng phúc thanh bình. Nếu dám vẫn cứ khinh nhờn pháp luật như trước thì trị tội nặng không tha ».

Vua thấy gần đến lễ Đại tường trừ phục mà sứ Thanh chưa tới, ra triều thường dầm dầm không vui, bảo bầy tôi rằng: « Lễ Đại tường là việc cuối cùng của người con hiếu. Nếu trẫm không tự mình làm lễ được,

https://tieulun.hopto.org

thì là một điều ân hận trọn đời». Lại nói: «Sứ Thanh đến chậm trễ như vậy, trẫm muốn trở về để kịp lễ Đại tường, bọn khanh thấy thế nào?»

Thự tham tri Hình bộ Nguyễn Hựu Nghi đáp rằng: «Thần trộm đoán sứ Thanh sắp đến, không xa. Xin Hoàng thượng tạm ở lại đợi cho xong lễ bang giao, còn lễ Đại tường trừ phục xin sai hàng trưởng tử lưu Kinh kính thay».

Hữu tham tri Hộ bộ Doãn Viết Nguyên nói rằng: «Lời Nghi Tân là phải. Nếu nay Hoàng thượng hồi loạn, không khỏi lại phải đi lần nữa, há chỉ quân sĩ mệt mỏi, mà thánh thượng cũng lại vất vả nữa».

Vua nói: «Chỉ cần cho phải lẽ, sao lại bàn đến chuyện mệt hay không. Trước Tiên đế lặn lội vất vả bao nhiêu, nay trẫm mỗi khi bước ra đã có xe ngựa,

TIMSACH.COM.VN

Hàn lâm chưởng viện học sĩ Hoàng Kim Hoán nói: «Đại tường trừ phục thực là lễ lớn, nhưng việc bang giao là theo di huấn của Tiên đế. Nói chỉ theo việc còn hiếu nào hơn».

Thượng thư Hộ bộ Nguyễn Hữu Thận, thự Tiền quân Trần Văn Năng, đô thống chế Nguyễn Văn Vân, phó tổng trấn Bắc-thành Lê Văn Phong, hữu tham tri Binh bộ Trần Quang Tĩnh, cả bọn đều nói vua ở lại là phải.

Tổng trấn Lê Chất nói: «Xưa Tiên đế đi Bắc tuần, đến ngày kỵ Hiếu khang hoàng đế không thể tự mình làm lễ được, là Ngài cho rằng lễ bang giao là phép lớn và muốn vì Xã Tắc mưu kế lâu dài, Tiên đế có di huấn rằng: «Xã Tắc là trọng, thân trẫm là khinh», lời nói còn ở bên tai. Nay Hoàng thượng nối chí theo việc, nếu không thể tự mình làm lễ Đại tường trừ phục cũng không thất hiếu».

https://tieulun.hopto.org

Kiến-an công Dài nói: « Ngày Kỵ hàng năm thường có, còn lễ Đại tường trừ phục chỉ có một lần mà thôi. Lời di huấn nói: « Xã Tắc là trọng, thân trẫm là khinh » chỉ là nói việc lên ngôi ở trước linh cữu, sao lại viện dẫn lời ấy. Nếu Hoàng thượng ở lại để đợi sứ Thanh mà không thể tự mình làm lễ Đại tường trừ phục, thì lòng yên sao được? Trộm nghĩ nay hoàng thượng cứ về rồi đem cái nghĩa biếu cẩm mà gởi thư cho nhà Thanh, họ cũng không có lời trách được ».

Chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên nói: « Bọn thần muốn lưu giá lại để xong lễ lớn, mà làm đau lòng thánh thượng không phải là không có điều sợ, chỉ vì sự thế không vậy không được thôi ».

Vua khóc nói: « Bọn khanh nói như thế, trẫm cũng không biết làm sao được ». Rồi khóc to mãi. Các quan cùng đều khóc.

Đức Xuyên nói: « Tội bất hiếu là tội ở bọn thần », bèn cùng mọi người xuống thềm lạy tạ. Rồi cùng nhau dâng biểu xin ở lại.

Vua xem hồi lâu, phê: « Bọn khanh đã chẳng muốn rõ lòng thương nhớ đau đớn của trẫm, trẫm chỉ còn vỗ ngực thương xót, nuốt lệ trọn ngày. Kính xin Hoàng khảo ta ở trên trời soi xét cho việc ngày hôm nay thôi ».

Tiết Thánh thọ (1). Vua tự tay viết biểu sai hoàng trưởng tử dâng thay. Biểu văn rằng: « Thần từ lâu xa cách, không được thăm hỏi sớm hôm, hầu hạ bên cạnh. Nhìn đám mây lành, dạ càng quyến luyến, trông mặt trời sáng, lòng càng thiết tha. Nay gặp tiết thọ, lệnh ra từ tiết tiểu xuân, đến tiết hạ chí thì làm lễ cầu phúc.

(1) Sinh nhật của hoàng thái hậu

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

Ngày nọ thần được lời từ du trước mặt rằng việc mừng thọ năm nay đình lại. Nay thần lại vì việc bang giao ở lưu bên ngoài, chưa được bưng chén ngọc vui mừng chúc thọ, trong lòng ngậm ngùi, thức ngủ chẳng yên. Vậy kính sai hoàng tử lưu Kinh là Đoàng kính mang hòm biển cống 3 dật (1) vàng tốt và 10 dật bạc, dẫn cung tiến lên để chút lòng thành được thấu đến cửa phương nội mong nhờ được thỏa ở đất Long-biên. Cái mong tuổi thọ như mặt trời mặt trăng mới mọc, hưởng phúc lớn không cùng, như sông núi lâu dài, khắp thần dân vui vẻ. Phúc lành càng hậu, phúc tốt càng tăng. Bảo lục (2) ghi tên ức muôn năm rực rỡ, cơ trù chồng chất (3) tấm nghìn xuân lâu dài.

Tù trưởng châu Sầm-tứ trấn Thanh-hoa là Xí Vu-hâm sai thổ mục là bọn Xí Úc-hạt mang sản vật địa phương đến [illegible] thực chất là để cống nước Vạn-lượng. năm Gia-long thứ 18 [1819] nhờ Hà Công Thái xin nội thuộc, được kinh lược đại thần Lê Văn Duyệt nhận cho. Nay nghe ngự giá Bắc tuần, xin được chiêm bái và xin chức công, hàng năm cứ đến tháng ba thì mang đến trấn nộp. Trấn thần tâu lên.

Vua sai thiêm sự Binh bộ là Phan Văn Nguyên mang cho áo gấm, bạc, lụa, mà trả lại đồ dâng, truyền dụ rằng: « Bọn ngươi dâng lễ, hoàng đế đã xét lòng thành,

---

(1) Dật : Tức là nén, 10 lạng.

(2) Bảo lục : Sách truyền đạo của đạo tiên.

(3) Chín trù của Cơ tử : trù thứ chín nói về năm điều phúc là : phú, khang, ninh, du hiếu đức (có đức tốt), khảo chung mệnh (sống lâu mà lúc chết được toàn mệnh). (Thiên « Hồng phạm » trong *Kinh Thư*).

nhưng từ đây đến nơi hành tại còn xa, nghĩ thương tình mới theo, miễn cho lặn lội. Nếu quả có lòng thực hướng theo đức hòa, thì chờ khi có việc sẽ ra sức giúp triều đình. Còn như lễ cống hiến cho tây phong tục, không buộc phải theo thường lệ và kỳ cống lâu hay chóng cũng không cần có hạn. Bọn Ô-mật vui mừng tạ ơn, xin một năm một lần cống.

Dân Man ba động Thâm-nguyên, Yên-sơn, Mộng-sơn thuộc trấn Nghệ-an đến trấn dâng voi đực, xin đến lạy mừng. Miễn cho. Man Mộng-sơn lại nói rằng tù trưởng là Tạo Nam chết, con không thể nối được, xin trấn cấp bằng cho người cháu là Nam Lục Tạo làm trưởng. Trấn thần đem việc tâu lên. Vua nói: « Bọn Man nhỏ mọn nơi biên giới, ta không cần phải chiều theo ý họ xin. Con hay là cháu, cứ mặc họ tự tôn lập lấy nhau là được ».

Ban triều phục cho các quan văn võ nhị tam phẩm và các quan trấn ở Bắc-thành. Ai đã sắm riêng thì cấp cho tiền. Lại cho các quan, văn thì thiêm sự, võ thì quản cơ áo rết và tiền thay áo, theo thứ bực khác nhau.

Cho cai cơ, cai đội, suất đội năm dinh quản Thần-sách ở Thanh Nghệ mỗi người một chiếc áo mỏ giữa bằng hàng bát tỷ bông, ba tượng cơ Tiền hùng, Tả hùng, Hữu hùng ở Bắc-thành, mỗi cơ 30 chiếc áo mỏ giữa bằng đoạn lông chim.

Cấp cho phu trạm hai trấn Kinh-bắc và Lạng-sơn 1 thăng lương.

Hành cung Độ-liêu ở Nghệ-an phát hỏa, trấn thần dâng biểu xin nhận tội. Vua tha cho, sai lấy tiền kho sửa chữa lại, cốt sơ sài mộc mạc.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tháng 12, ngày mồng 1, vua mặc thường phục ngự ở điện trước của hành tại. Khâm thiên giám dâng lịch năm nhâm ngọ đóng lên. Trước là quan Lễ bộ xin thiết triều ở hành tại để làm lễ ban sóc [ban lịch], vua không nghe, chỉ sai quan Khâm thiên giám đội mũ mặc áo đúng lịch thời. Lại truyền dù cho ở Kinh hoàn lấy phải thiết triều ở điện Thái-hòa, hoàng trưởng tử và các quan lưu Kinh làm lễ bái vọng, rồi lấy sách lịch chia cấp cho trong ngoài.

Nghệ-an sửa thuyền ghe, xin thu trước thuế gỗ lim năm sau để dùng. Vua nghĩ sức dân chưa thư, sai lấy tiền công mua mà làm.

Bình-thuận bão lụt, dân nhiều người chết đuối. Sai trấn thần lấy tiền kho cấp toàn.

Trấn tân Sơn-nam là Nguyễn Văn Hiếu làm quan có thành tích. Vua xuống dụ khen ngợi, thưởng cho một cấp trác dị (1) và cho một ống kính thiên lý tây mạ bạc, một thanh gươm chạm mạ vàng và một khẩu súng chữ vàng ở nội thưởng.

Sứ thần Trần Bá Kiên và Hoàng Văn Thịnh từ nước Thanh về. Vua triệu vào hỏi việc nước Thanh, Kiên và Thịnh đều không trả lời được. Vua bảo bộ Lễ: « Uy võ của Tiên đế để lại, người Thanh vốn vẫn kính sợ. Trẫm là thái tử nối ngôi, danh chính ngôn thuận cho nên sứ thần đối đáp không có gì khó. Dẫu bọn Kiên chất phác thực thà, cũng không đến nỗi nhục mệnh. Nếu là tứ Trần Lê về trước thì không phải người tài rộng khắp

(1) Trác dị: Lối lạc đặc biệt.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

không cho đi sứ được ». Nhân sắc rằng từ nay đi sứ phải chọn người tài thức.

Thự hữu tham tri Hình bộ Nguyễn Hựu Nghi xin cho Hiệp và Trạch (hai người đều là con Thái tổ) được tông tự ở Nguyên miếu.

Vua nói: « Triều lý tông Hiếu văn hoàng đế Hiệp và Trạch mưu làm phản, Tôn thất Nguyên đánh giết đi, đấy là việc cũ lúc quốc sơ, trẫm lại không nhớ sao? Lẽ nào bầy tôi làm phản lại được tông tự, sao lại xin càn như vậy? » Liền ném sớ trả lại.

Phó tướng Tiền quân lãnh Đô chỉnh là Hoàng Văn Điểm bị bệnh, lấy thống quản thập cơ Trung quân là Nguyễn Khắc Tuân kiêm coi Đô chỉnh.

Phó tổng trấn Bắc-thành Lê Văn Phong dâng biểu nói tài không xứng chức, xin nghỉ việc thành.

Vua bảo rằng: « Xem lời lẽ Phong khiêm tốn, đạo làm tôi thế là phải. Nhưng chức phó ở nơi trọng khổn cho ai thay được! Hãy tạm cho theo giá về Kinh mấy tháng rồi lại sai đi cũng được ».

Chánh thống Trung đồn Hậu quân là khâm sai chưởng cơ Ngô Văn Ngữ vì già yếu xin về hưu. Vua nói: « Người khá gọi là biết lúc nên thôi ». Sai về Kinh chầu hầu. Hiệp trấn Sơn-nam hạ Bùi Đức Mân cũng xin nghỉ việc, vua cho là tuổi chưa già yếu, không cho.

Lấy cai cơ Hậu kinh Tiền quân là Bùi Văn Nguyên làm phó thống thập cơ Kinh Tiệp (trật tùng tam phẩm).

Đổi các đội Uy chấn, Thanh bình, An bình, Uy trấn, Đông chấn, Thiên hùng làm các đội Uy chấn dinh Thần cơ quản Thị nội. Từ năm nhâm tuất lại đây, các đội lưu thú ở Bắc-thành chưa được dự phẩm trật quan

https://tieulun.hopto.org

chế. Thống chế Vũ Việt Bảo xin cho. Vua liền sai đổi, và suất đội đều cho thực thụ.

Lấy tri phủ Thái-trường là Văn Viết Hậu làm thiêm sự Hình bộ, tri phủ Hạ-hồng là Lê Đình Dư làm thiêm sự Hình bộ, sung biện hai tào Binh và Hình ở Bắc-thành.

Cho những người hổ giả, các hoàng tử thị áo bào gấm, các quan văn võ cùng binh và thợ thi bạc tiền lương gạo (Võ từ chánh nhất phẩm đến cửu phẩm 927 người, 1.084 lạng bạc, 3.986 quan tiền, 1.446 phương gạo, lạng bạc, 538 quan tiền, 493 phương gạo; viên tử các quan văn võ 60 người, 173 quan tiền, 10 phương gạo; Biền binh và thợ các cục 21.789 người, 21.973 quan tiền).

Trấn thần Hưng-hóa tâu nói đất trong trấn nhiều ruộng mùa, một năm hai lần thu thuế, chuyên chở vất vả phí tổn, xin thu cả vào vụ đông để tiện cho dân. Vua y cho.

Triệu hiệp trấn Thái-nguyên là Lê Đình Khuê hỏi về việc trấn. Đáp: «Cổ giặc núi tên là Tác thường thường ẩn hiện chưa bắt được». Vua nói: Lũ vô lại tụ nhau ở rừng núi, bắn không trúng lương vào đâu, có thể bắt được cũng không khó. Dẹp trộm cướp để yên dân là trách nhiệm của trấn thần các ngươi. Nên vỗ dân trừ hại, đừng để lan tràn ra. Phải truyền dụ các thổ hào thổ mục trong trấn hạt rằng ai bắt được giặc cướp thì hậu thưởng».

THƯ VIỆN HỌC LIỆU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua thấy dân phủ Hoài-đức ở Bắc-thành nhiều tay du thủ, hay sinh trộm cướp, sai thành thần theo phía trong La thành chia đặt ra từng giáp từng bảo để họ tố giác lẫn nhau, lại chia phái biền binh ngày đêm tuần phòng.

Lấy phó vệ úy vệ Tiền nhị quân Thị trung là Trần Văn Lộc quản vệ Trung nhất, vệ úy vệ Ban trực hữu quân Thần sách là Nguyễn Văn Ngoạn làm vệ úy vệ Dương võ, vệ úy vệ Tráng võ là Trương Văn Tảo làm vệ úy vệ Ban trực hữu, phó vệ úy vệ Quảng võ là Hoàng Văn Tâm làm phó vệ úy vệ Ban trực hữu.

Bàn về việc duyệt tuyển ở Bắc-thành và Thanh Nghệ. Vua bảo thị thần rằng: « Trẫm từ khi lên ngôi đến nay, đại xá thì ân chưa từng tiếc phí. Số dân nhiều duyệt tuyển là phép lạy của bản triều còn chưa thi hành ở Bắc-hà, cho nên muốn mở đầu một phen để bảo đời sau. Bọn khanh nên bàn bạc thỏa đáng để tâu ».

Thế rồi bảy tôi nói: « Thân thì phải có dung, hộ thì phải có sổ, là để biết rõ nhiều ít, phân biệt già trẻ mà thi hành chính sách phú dịch, khiến cho không có cái tệ quá nặng quá nhẹ. Nhà nước ta duyệt tuyển đã có phép sẵn. Thế tổ mới khai sáng, từ sông Gianh về Nam việc dân chính đều theo phép cũ, từ sông Gianh về Bắc thì đã sai bộ sổ thường hành đổi sửa sổ định để làm phép duyệt tuyển, nhưng chưa kịp làm. Nay bốn phương yên đã thi nối chí, nói việc là điều nên làm trước. Vậy xin năm trấn nội ở Bắc-thành cho thi hành phép 5 năm một lần tuyển, bắt đầu từ năm nhâm ngọ Minh-mệnh thứ 3, mà hai trấn Thanh Nghệ, cũng lần lượt cho thi hành để cho Nam Bắc cùng phong tục.

https://tieulun.hopto.org

xa gần một thể thức, quốc kế dân sinh đều được tiện lợi ». Vua cho là phải. Sai lưu ty đúc ấn duyệt luyện cho năm trấn nội ở Bắc-thành.

Thành thần Gia-định tâu nói: « Linh mới điều và linh mới mộ của các trấn thuộc thành chưa quen hàng ngũ, xin đến tháng giêng sang năm họp tất cả lại ở y theo.

Ngày tân mão tế chợp, sai hoàng trưởng tử tế thay.

Sứ nhà Thanh là án sát Quảng-tây Phan Cung Thìn đến Nam-quan.

Trước vua được tin Cung Thìn sắp đến, sai phó đốc trấn Thanh-hoa là Phan Văn Thúy, hữu tham tri Lại bộ là Nguyễn Văn Hưng, tham bồi Lễ bộ là Đinh Phiên sức chức hậu mệnh sứ ở cửa quan, phó đô thống chế bộ là Võ Đức Thông, thự tham tri là Nguyễn Hữu Nghi sung chức hậu tiếp sứ ở địa đầu Kinh-bắc, thống chế Thị nội là Võ Viết Bảo, hữu tham tri Hộ bộ là Nguyễn Công Tiếp sung chức hậu tiếp sứ ở công quán Gia-quất. Đều cấp cho ấn quan phòng bằng ngà « Hậu mệnh », « Hậu tiếp » và sai đi trước.

Cung Thìn đã đến cửa quan, hẹn lấy ngày 20 tuyên phong, ngày 21 dụ tế. Hậu mệnh sứ là bọn Phan Văn Thúy xin đổi lấy ngày 18 tuyên phong, ngày 19 dụ tế. Cung Thìn đổi có quốc thư. Vua liền sai viết thư kịp dệ. Cung Thìn thuận theo, gấp đường mà đến.

Vua cả mừng, bảo thị thần rằng: « Sứ nhà Thanh lấy ngày 19 để tế vừa vặn gặp lễ Đại trường. Từ Đinh Lý Trần Lê trước kia, người Bắc sang tế chưa có như thế bao giờ há chẳng phải Hoàng khảo ta ở trên trời thiêng

https://tieulun.hopto.org

liêng phủ hộ mà được thế hay sao ». Lại bảo hiệp biện đại học sĩ Trịnh Hoài Đức rằng: « Lễ Đại tường trừ phục trẫm không được ở trước bàn thờ làm lễ, lấy làm đau lòng trọn đời. Hôm ấy trẫm muốn dâng trước một tuần rượu ở trước thần ngự, rồi sau mới ra tiếp sứ nhà Thanh, theo lễ thế có được không » ? Đáp rằng : « Được ».

Vua khóc to hồi lâu. Các quan đều ứa nước mắt.

Ngày giáp ngọ, lễ sách phong xong. Sáng sớm hôm ấy đặt lỗ bộ đại giá ở sân điện Kính-thiên suốt đến cửa Chu tước. Từ phía ngoài cửa Chu tước đến bến đò sông Nhĩ-hà thì xếp bày binh voi, nghi vệ rất thịnh. Sai tả thống chế Thị trung Tôn thất Dịch làm thân thần mang mũ áo bào tía sang công quán Gia-quất, trấn thủ Sơn-nam hạ là Nguyễn Văn Hiếu, tả tham tri Binh bộ là Trần Minh Nghĩa, tả tham tri Hộ bộ là Đoàn Viết Nguyên [illegible]

TIMSACH.COM.VN

Vua đội mũ cửu long, mặc hoàng bào, đeo đai ngọc, đứng chờ ở cửa Chu tước, hoàng thân và các quan mặc phẩm phục theo hầu. Tổng trấn Bắc-thành Lê Chất và hiệp biện đại học sĩ Trịnh Hoài Đức đều sung chức thị vệ đại thần.

Giờ ngọ, sứ Thanh Phan Cung Thìn theo long đình đến điện Kính-thiên làm lễ tuyên phong. Chưởng Tượng quân Nguyễn Đức Xuyên sung chức thụ sắc sứ. Lễ xong, [vua] mời Cung Thìn đến Tiền điện, ưng dụng mời trà rồi lui. Cho đặt yến ở công quán Gia-quất và tặng [illegible] phẩm vật. Cung Thìn nhận lụa vải, còn đều trả lại và tạ ơn.

Ngày ất mùi, lễ du tế. Hai ngày trước Phan Cung Thìn đến công quán Gia-quất dâng lụa tế 50 tấm và đồ tế

https://tieulun.hopto.org

phẩm chức thành số bạc 100 lạng, do hậu tiếp sứ là Vũ Viết Bảo đệ tiến.

Vua sai hữu tỳ sắm sửa xôi lợn cỗ bàn và thêm lụa tế 100 tấm, hôm ấy đem bày ở điện Thị-triều. Vua mặc lễ phục đến trước thần ngự dâng rượu lạy cáo, rồi sai quan ra tiếp sứ. Giờ thìn Cung Thìn theo long đình đến làm lễ dụ tế. Chưởng Thủy quân là Tống Phước Lương sung chức bồng tửu sứ (1), thượng thư Hộ bộ Nguyễn Hữu Thận sung chức điển nghi sứ, hiệp trấn Sơn-nam là Bùi Dục Mân, hữu tham tri Công bộ Trần Văn Tính sung chức tả hữu bồng tửu sứ. Lễ xong, Cung Thìn từ biệt về công quán. Lại đặt yến và tặng biếu như trước. Cung Thìn chỉ nhận ngọc quế Thanh-hoa và ngay hôm [illegible]. Vua sai hữu mệnh sứ là bọn Phan Văn

Cung Thìn phụng mệnh sang sứ, phàm việc nhất thiết theo điển lễ nước ta, khiêm tốn mềm mỏng, tình lý lời lẽ đều rất là đầy đủ.

Ngày hôm ấy, lễ Đại tường ở điện Hoàng-nhân. Sai hoàng trưởng tử tế thay (Ngày hôm trước hoàng trưởng tử đem các quan văn võ ở Kinh, đều mặc áo luyện (2), làm lễ cáo yết. Lễ xong, bỏ lang phục. Đến ngày chính, mặc áo đàm (3) làm lễ).

Trước đó, vua đã hoàng trưởng tử rằng: « Vừa rồi nhân sứ Thanh đến chậm, trẫm đã toan quyết ý trở về cho kịp ngày đại lễ Đại tường và trừ phục. Không ngờ mọi người cùng một lời, hai ba lần can ngăn, nên bất

(1) Bồng tửu sứ : Sứ bưng rượu.
(2) Thứ áo tang bằng lụa trắng, mặc sau khi lễ Tiểu tường.
(3) Áo mặc sau khi làm lễ trừ phục.

https://tieulun.hopto.org

dầu dĩ phải gượng theo lời xin của các quan mà tạm lưu giá lại. Việc đã như thế, ta còn biết nói sao! Ngày lễ Đại tường, ngươi phải tế thay, đem tang phục của ta đội lên đầu, khấu đầu một cái rồi bỏ đi, cũng như chính bản thân ta khấu đầu làm lễ vậy. Như thế thì cực kỳ buồn tủi, tấm lòng đau xót giãi tỏ được phần nào chăng. Ngươi nên trai giới, tắm gội, cực kỳ thành kính, mới là con ta. Các hoàng tử, hoàng thân và các bề tôi ở Kinh đều phải thể tất lòng trẫm, hết lòng thành kính ai không thành thì không phải là tôi con của ta. Nói chưa hết lời, mực hòa nước mắt, các ngươi nên rõ cho ta ».

Lại sai đến kỳ lệ viếng lăng cuối năm, hoàng trưởng tử rước hoàng thái hậu ngự giá đi bái yết.

Sai sứ sang nước Thanh. Lấy Hàn lâm viện chưởng viện học sĩ Hoàng Văn Hoàn sung chánh sứ, thiêm sự Lễ bộ Phan Huy Thực và thiêm sự Binh bộ Vũ Du sung giáp ất phó sứ. Sai chế ấn phụng sứ bằng ngà cấp cho. (Trước kia chương sớ của sứ thần đều dùng triện riêng). Sau đó, người Thanh cho là nước ta đương có quốc tang, báo cho hoãn đồ cống, chờ kỳ cống sau nộp một thể.

Vua bàn hồi loan. Tổng trấn Bắc-thành Lê Chất và phó tổng trấn Lê Văn Phong đem văn võ quan liêu các trấn thuộc thành vào bái. Dụ rằng: « Bọn ngươi chịu ơn nước đã hậu, tuy trẫm lên ngôi chưa lâu, ơn trạch chưa có gì, nhưng há không nghĩ đến đức của Tiên đế sao? Các ngươi đều phải hết chức vụ, võ thì coi quân, không xẻo xén khắc nghiệt, thì quân không đến nỗi trốn tránh, văn thì trị dân, nhất thiết giữ công bằng, thì có thể làm cho dân tin phục. Phải nên cố gắng ». Bọn Chất lạy tạ.

https://tieulun.hopto.org

Sai trung sứ đem cờ bồi lỗm (cờ viết hai chữ « Hồi loan ») truyền lịa dọc đường vào Nam cho tới Kinh sư.

Vua thân viết biểu dâng về cung Từ thọ. Lại vì hoàng trưởng tử xa cách lâu ngày, mong được gặp mặt ngay, bèn dụ khiến sang đầu xuân, xong lễ Nguyên đán, thì cùng với Thiệu-hóa công là Chẩn do đường thủy đi đón giá.

Ngày bính thân, xa giá tự Thăng-long khởi hành, ngày mậu tuất đến hành cung Thái-lai. Sai trấn thần Thanh-hoa sửa lễ tạ Nguyên miếu.

Ngày bính ngọ, thuyền ngự đến phá Tam-giang.

Trước đó đã sai binh mã hộ giá trích từng loán đi các hành cung, lại sai vệ Phấn dực quân Nội thủy dự bị thuyền các chi đến các bến sông Hồn, sông Gianh, Nhật lệ, Linh giang, đợi ngày đến thì đi. Đến tối ngày 30 tết thì đã tới Tam-giang, tính mới có 11 ngày, thuyền theo hầu chỉ có mấy chiếc theo kịp.

https://tieulun.hopto.org

MỤC LỤC

TẬP V

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHỊ KỶ I

		Trang
Đại Nam thực lục chính biên, đệ nhị kỷ *(Quyển thủ)*.		5
Quyển	I *(Minh-mệnh năm thứ 1, 1820)*.	42
Quyển	II —	75
Quyển	III —	95
Quyển	IV —	116
Quyển	V —	143
Quyển	VI —	161
Quyển	VII *(Minh-mệnh năm thứ 2, 1821)*	179
Quyển	VIII —	198
Quyển	IX —	321
Quyển	X —	256
Quyển	XI —	255
Quyển	XII —	275

TIMSACH.COM.VN
TIỆM SÁCH VỈA HÈ TRỰC TUYẾN HOÀN MỸ

https://tieulun.hopto.org